

BUSINESS FORUM MAGAZINE VIETNAM **Business Forum**

THE VIETNAM CHAMBER OF COMMERCE AND INDUSTRY - **VCCI**

VOL. 03, NO. 8 (1354), APR 15 - 30, 2022
ISSN 1859-0632



TRÀ VINH

GẶT HÁI “QUẢ NGỌT” SAU 30 NĂM ĐỔI MỚI VÀ HỘI NHẬP

Reaping "Sweet Fruits" after 30 Years of Innovation and Integration

BILINGUAL



ĐỒNG HÀNH PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO TẠI VIỆT NAM



Dự án Nhà máy
Điện gió Hàn Quốc -
Trà Vinh với quy mô
diện tích 230 ha, tại ấp
Cồn Trứng, xã Trường
Long Hòa, thị xã Duyên
Hải, Trà Vinh.

Chào mừng kỷ niệm 30 năm tái lập tỉnh Trà Vinh (5/1992 - 5/2022)



TWPC là chủ đầu tư dự án Nhà máy Điện gió Hàn Quốc - Trà Vinh, tổng vốn đầu tư 2.822 tỷ đồng (tương đương 123 triệu USD) do Quỹ đầu tư CIO (Climate Investor One) và ST International - Hàn Quốc đồng tài trợ. Nhà máy gồm 12 tuabin gió với tổng công suất 48MW; đường dây truyền tải điện 110kV dài 20,3km kéo dài từ trạm biến áp nhà máy điện đến trạm biến áp EVN Duyên - Trà.



Dự án được khởi công ngày 24/04/2019, chính thức đi vào vận hành thương mại ngày 21/10/2021. Đây là một trong những dự án điện gió gần bờ đầu tiên tại Trà Vinh về đích theo đúng tiến độ để hưởng chính sách bán điện theo giá ưu đãi cố định (FIT).

Nhà máy điện gió Hàn Quốc - Trà Vinh cung cấp hơn 155 triệu KWh điện mỗi năm; doanh thu khoảng 500 tỷ đồng, dự kiến đóng góp ngân sách khoảng 20 tỷ đồng/năm. Ngoài ra, khu vực này có cảnh quan đẹp, thu hút du khách tại thị xã Duyên Hải, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế và phát triển du lịch của địa phương.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN GIÓ TRÀ VINH 1 (TWPC)

25 Nguyễn Cơ Thạch, P. An Lợi Đông, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh | Điện thoại: 0862098879

VCB Digibiz

Sự lựa chọn tối ưu cho doanh nghiệp



NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM CHI NHÁNH TRÀ VINH

Địa chỉ: Số 05 Lê Thánh Tôn, phường 2, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh
Điện thoại: 0294 3868780 Fax: 0294 3868791

Phòng Giao dịch Duyên Hải
Khóm 1, Phường 1, Thị xã Duyên Hải,
Tỉnh Trà Vinh
Tel: 0294 3832 979
Fax: 0294 3832 989

Phòng Giao dịch Tiểu Cần
Khóm 1, Thị trấn Tiểu Cần,
huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh
Điện thoại: 0294 3612 979
Fax: 0294 3612 989

Phòng Giao dịch Càng Long
Khóm 5, thị trấn Càng Long,
huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh
Điện thoại: 0294 3882 979
Fax: 0294 3882 789



Dự án Nhà máy điện gió V1-2 (Điện gió Trường Thành Trà Vinh) tại thị xã Duyên Hải, Trà Vinh, gồm 12 tuabin, sản lượng điện hàng năm khoảng 168 triệu KWh.

TTVN Group là doanh nghiệp kinh doanh đa ngành, với 02 lĩnh vực cốt lõi: Năng lượng tái tạo và Bất động sản. Các dự án do TTVN Group và các Công ty thành viên hoặc liên kết thực hiện đã và đang được triển khai ở 16 tỉnh thành trong nước.

Với triết lý “Quy tụ NHÂN TÀI, gắn kết NHÂN TÂM, nâng tầm TRÍ TUỆ và chia sẻ THÀNH CÔNG”, TTVN Group quy tụ được một đội ngũ nhân lực trình độ cao, giàu kinh nghiệm, sáng tạo, có tinh thần trách nhiệm. Ngoài ra, với phương châm “ĐỒNG HÀNH CÙNG PHÁT TRIỂN”, TTVN Group đã tạo dựng được mối quan hệ đối tác tin cậy với các doanh nghiệp lớn trong nước và các Tập đoàn lớn của Thái Lan, Pháp, Nhật, Ireland, Nga, CHLB Đức... Đây là những nền tảng quan trọng, đảm bảo cho sự phát triển bền vững cũng như những bước đột phá trong hoạt động sản xuất - kinh doanh của Tập đoàn, đặc biệt là mục tiêu nằm trong Top 50 doanh nghiệp hàng đầu Việt Nam và từng bước vươn ra tầm khu vực.

10 NĂM HÀNH TRÌNH VƯƠN RA BIỂN LỚN (2012 - 2022)



Trụ sở Hà Nội

Địa chỉ: Tầng 2-3, Tòa nhà HEAC, số 14-16 Hàm Long,
P. Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội.
Tel: (84) 24 22300 555 - Fax: (84) 24 383 98974

VPĐD Hồ Chí Minh

Địa chỉ: Số 22 đường số 63, Khu phố 1, P. Thạnh Mỹ Lợi,
Quận 2, TP. Hồ Chí Minh
Tel: (84) 24 22300 555 - Fax: (84) 24 383 98974

BAOTIEN



**BẬT ĐÀ
TĂNG TRƯỞNG**

**KHỞI BƯỚC
SẴN SÀNG**

CÔNG TY TNHH TM & SX BẢO TIÊN

Ấp Khánh Lộc, Xã Song Lộc, Huyện Châu Thành, Tỉnh Trà Vinh

Điện thoại: 0294.248 11 88 – 0294.651 11 88 – 0294.653 11 88

E-mail : Website : www.bitis.com.vn

VIETNAM BUSINESS FORUM
Published by VCCI

PHAM NGOC TUAN
EDITOR-IN-CHIEF

PHAM THE NAM
DEPUTY EDITOR-IN-CHIEF
In Charge of VIETNAM BUSINESS FORUM

BOARD OF ADVISORS

PHAM TAN CONG
VCCI President & Chairman
NGUYEN QUANG VINH
VCCI Vice President
NGUYEN THI NGÀ
Chairwoman of Board of Directors, BRG Group

Designer: HOANG ANH
Sub-editor: STEVEN GROFF

HEAD OFFICE

4th Floor, 9 Dao Duy Anh St., Hanoi
Tel: (84-24) 35743985/35743063
Fax: (84-24) 35743985
Email: vbhanoi@gmail.com; vbf@vcci.com.vn
Website: www.vccinews.com

SOUTHERN REP. OFFICE

171 Vo Thi Sau St., Dist.3, HCM City
Tel: (84-28) 39321099/39321700
Fax: (84-28) 39321701

NORTHERN REP. OFFICE

4th Floor, 208 De La Thanh St.,
Dong Da Dist., Hanoi
Tel: (84-24) 6275 4809
Fax: (84-24) 6275 4835

Chief Representative
NGO DOAN KHUYEN

JAPAN

2nd Floor, Hirkawacho-Koizumi Bldg.,
1-9-5, Hirakawacho, Chiyoda - ku,
Tokyo 102-0093
Tel: 81-3-5215-7040
Fax: 81-3-5215-1716
Chief Representative
AKI KOJIMA



Available on **Vietnam Airlines**

Licence No.58/GP-BTTTT dated February 18, 2020
Printed by the Trade Union Printing Company
PRICE: VND25,000



CONTENTS

BUSINESS

- 06** Phần đầu tăng trưởng xuất khẩu hàng hóa bình quân 6 - 7%/năm
07 Effort for Annual Export Growth of 6-7%

POTENTIAL - TRA VINH PROVINCE

- 08** Trà Vinh : Chung sức, đồng lòng chiến thắng dịch bệnh và thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội
10 Tra Vinh: United to Contain Pandemic and Fulfill Socioeconomic Development Tasks
13 Gặt hái “quả ngọt” sau 30 năm đổi mới và hội nhập
15 Reaping "Sweet Fruits" after 30 Years of Innovation and Integration
17 Điểm đến mới lý tưởng của nhà đầu tư
19 New Ideal Destination for Investors
21 Ngành Tài chính: Đồng lòng vì mục tiêu chung
22 Ngành Công Thương: Đảm bảo ổn định sản xuất, tạo thế vững chắc cho phát triển kinh tế
24 Industry and Trade Sector: Ensuring Production Stability, Creating Solid Foundation for Economic Development
26 Tăng cường chuyển đổi số, hướng tới xây dựng chính quyền điện tử
27 Stepping up Digital Transformation towards E-Government
28 Hướng tới nền nông nghiệp bền vững
29 Towards Sustainable Agriculture

- 30 Khát vọng về một đô thị xanh, hiện đại
- 31 Aspirations for a Green, Modern City
- 32 Xây dựng hạ tầng giao thông đồng bộ, liên hoàn
- 33 Construction of Synchronous and Continuous Transport Infrastructure
- 34 Nâng cao chất lượng công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân
- 36 Đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu doanh nghiệp
- 37 Raising HR Quality to Meet Business Needs
- 39 Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Trà Vinh: Chỗ dựa vững chắc của người lao động
- 42 Nỗ lực tạo thuận lợi trong tiếp cận đất đai
- 43 Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Trà Vinh: Hướng đến sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp
- 44 Quỹ Đầu tư phát triển Trà Vinh: Tiếp sức cho doanh nghiệp thực hiện các dự án thiết yếu
- 46 Ngành Ngân hàng tích cực đồng hành cùng doanh nghiệp
- 47 Kho bạc Nhà nước Trà Vinh: Thực hiện kiểm soát thu, chi ngân sách hiệu quả
- 48 Bảo hiểm xã hội tỉnh Trà Vinh: 27 năm đồng hành đảm bảo an sinh xã hội bền vững
- 50 Dự báo thu ngân sách khởi sắc theo đà phục hồi kinh tế
- 52 TP.Trà Vinh: Thu hút nguồn lực, phát triển đô thị hiện đại, thông minh
- 54 Thị xã Duyên Hải: Hướng tới mục tiêu trở thành đô thị đa trung tâm
- 56 Tiểu Cần - Vóc dáng đô thị trẻ, năng động
- 58 Huyện Cầu Ngang: Vững bước đi lên
- 60 Huyện Càng Long: Phát huy lợi thế, thúc đẩy thu hút đầu tư
- 61 Huyện Châu Thành: Nỗ lực hoàn thành mục tiêu đạt chuẩn nông thôn mới

- 62 Huyện Trà Cú: Đồng hành cùng doanh nghiệp phát triển
- 64 BIDV Trà Vinh: Xây dựng ngân hàng năng động, hiện đại
- 66 Chủ động, linh hoạt, nâng cao: hiệu quả xúc tiến đầu tư
- 68 Actively, Flexibly Improving Investment Promotion

ENTERPRISE

- 70 Công ty Cổ phần Điện gió Trà Vinh 1: Đồng hành phát triển năng lượng tái tạo tại Việt Nam
- 72 Tra Vinh Wind Power No.1 Joint Stock Company: Assisting Renewable Energy Development in Vietnam
- 74 Vietcombank Trà Vinh: Sẻ chia khó khăn, tiếp thêm nguồn lực giúp doanh nghiệp vượt Covid-19
- 76 Vietcombank Tra Vinh: Sharing Difficulty, Adding Resources for Businesses to Overcome COVID-19
- 78 Công ty Xổ số Kiến thiết tỉnh Trà Vinh: Lấy mục tiêu "Ích nước, lợi nhà" làm định hướng hoạt động
- 80 Bệnh viện Đa khoa Minh Tâm: Hết lòng vì sức khỏe nhân dân
- 83 Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Trà Vinh: Vì mục tiêu đảm bảo an sinh xã hội
- 84 Nhà máy nước sạch Nguyệt Hóa: Góp phần nâng cao chất lượng sống cho đô thị TP.Trà Vinh
- 86 Trường Thành Việt Nam và hành trình 10 năm vươn ra biển lớn
- 89 Bưu điện tỉnh Trà Vinh: Phát huy vai trò "cánh tay nối dài" của cơ quan nhà nước
- 90 Trabaco nâng cao hơn nữa giá trị kinh tế cây dừa
- 92 Thúc đẩy năng lượng tái tạo, hướng tới phát triển bền vững
- 94 Agribank Trà Vinh: Tiên phong phục vụ, phát triển Tam nông

TOURISM

- 96 Nhiều kỳ vọng cho ngành "công nghiệp không khói"
- 98 High Expectations for the "Smokeless Industry"

Phấn đấu tăng trưởng xuất khẩu hàng hóa bình quân 6 - 7%/năm

Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Văn Thành vừa ký Quyết định số 493/QĐ-TTg phê duyệt Chiến lược xuất nhập khẩu hàng hóa đến năm 2030 với mục tiêu tốc độ tăng trưởng xuất khẩu hàng hóa bình quân 6 - 7%/năm trong thời kỳ 2021 - 2030.

Chiến lược đặt mục tiêu giai đoạn 2021 - 2025 tăng trưởng xuất khẩu bình quân 8 - 9%/năm; giai đoạn 2026 - 2030 tăng trưởng bình quân 5 - 6%/năm.

Tốc độ tăng trưởng nhập khẩu hàng hóa bình quân 5 - 6%/năm trong thời kỳ 2021 - 2030, trong đó giai đoạn 2021 - 2025 tăng trưởng nhập khẩu bình quân 7 - 8%/năm; giai đoạn 2026 - 2030 tăng trưởng bình quân 4 - 5%/năm.

Cân bằng cán cân thương mại trong giai đoạn 2021 - 2025, tiến tới duy trì thặng dư thương mại bền vững giai đoạn 2026 - 2030; hướng đến cán cân thương mại lành mạnh, hợp lý với các đối tác thương mại chủ chốt.

Thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu hàng hóa xuất khẩu theo chiều sâu

Về định hướng xuất khẩu hàng hóa, phát triển xuất khẩu bền vững, phát huy lợi thế so sánh và chuyển đổi mô hình tăng trưởng hợp lý theo chiều sâu, sử dụng hiệu quả các nguồn lực, bảo vệ môi trường sinh thái và giải quyết tốt các vấn đề xã hội.

Thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu hàng hóa xuất khẩu theo chiều sâu, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa; tăng tỷ trọng các sản phẩm xuất khẩu có giá trị gia tăng, có hàm lượng khoa học - công nghệ, hàm lượng đổi mới sáng tạo cao, các sản phẩm kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, các sản phẩm thân thiện với môi trường.

Với nhóm hàng nông, lâm, thủy sản, tăng tỷ trọng sản phẩm chế biến sâu, có giá trị kinh tế cao; nâng cao khả năng đáp ứng các quy định, tiêu chuẩn chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm, tiêu chuẩn trách nhiệm xã hội, môi trường; chủ động thích ứng và vượt qua các rào cản thương mại, các biện pháp phòng vệ thương mại ở thị trường nước ngoài.

Còn với nhóm hàng công nghiệp chế biến, chế tạo, gia tăng giá trị trong nước trong hàng hóa xuất khẩu, giảm phụ thuộc vào nguồn nguyên liệu, phụ tùng, linh kiện nhập khẩu; tăng tỷ trọng hàng công nghiệp chế tạo công nghệ trung bình và công nghệ cao; nâng nhanh tỷ trọng các sản phẩm xuất khẩu có hàm lượng công nghệ, hàm

lượng đổi mới sáng tạo cao.

Không khuyến khích phát triển sản xuất, xuất khẩu các mặt hàng thâm dụng tài nguyên, gây ô nhiễm môi trường; chú trọng đầu tư phát triển xuất khẩu các sản phẩm kinh tế xanh, thân thiện với môi trường.

Giai đoạn 2021 - 2025, nâng cao tỷ lệ chế biến các sản phẩm nông sản, thủy sản chủ lực có lợi thế sản xuất, xuất khẩu, kết hợp với xây dựng và phát triển thương hiệu đặc trưng nông sản Việt; nâng cao giá trị gia tăng cho những mặt hàng thâm dụng lao động và có tính cạnh tranh cao như dệt may, da giày, điện tử, các sản phẩm công nghiệp chế tạo công nghệ trung bình.

Giai đoạn 2026 - 2030, phát triển các mặt hàng mới có giá trị gia tăng cao, hàng nông sản, thủy sản chế biến sâu; hàng công nghiệp chế tạo công nghệ trung bình và công nghệ cao, ứng dụng thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0; các sản phẩm công nghiệp hỗ trợ.

Đa dạng hóa thị trường, tránh phụ thuộc quá mức vào một khu vực thị trường

Về định hướng nhập khẩu hàng hóa, chủ động điều chỉnh nhịp độ tăng trưởng nhập khẩu hàng hóa, kiểm soát việc nhập khẩu các loại hàng hóa trong nước sản xuất được, hàng xa xỉ, hàng hóa không thiết yếu, kiểm soát chất lượng hàng hóa nhập khẩu.

Tăng tỷ trọng nhập khẩu máy móc, thiết bị hiện đại, dây chuyền sản xuất tiên tiến từ các nước có nền công nghiệp phát triển, nhất là công nghệ cao, công nghệ nguồn, tiếp thu thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 để tạo tiền đề nâng cao năng suất, chất lượng và sức cạnh tranh của sản phẩm xuất khẩu và thực hiện chuyển dịch cơ cấu hàng hóa xuất khẩu theo chiều sâu.

Về định hướng phát triển thị trường xuất khẩu, nhập khẩu, đa dạng hóa thị trường, tránh phụ thuộc quá mức vào một khu vực thị trường; hướng đến cán cân thương mại song phương lành mạnh, hợp lý, bảo đảm tăng trưởng bền vững trong dài hạn.

Khai thác hiệu quả các cơ hội mở cửa thị trường từ các cam kết hội nhập kinh tế quốc tế trong các Hiệp định thương mại tự do để đẩy mạnh xuất khẩu vào các thị trường lớn như EU, Nhật Bản, Trung Quốc, Hàn Quốc, ASEAN...

Đẩy mạnh khai thác các thị trường còn tiềm năng như Hoa Kỳ, Nga, Đông Âu, Bắc Âu, Ấn Độ, châu Phi, Trung Đông và châu Mỹ La tinh... hướng đến xây dựng các khuôn khổ thương mại ổn định, lâu dài.

Tiếp tục chuyển dịch cơ cấu thị trường nhập khẩu theo hướng giảm tỷ trọng nhập khẩu từ các thị trường công nghệ thấp, công nghệ trung gian, tăng tỷ trọng nhập khẩu từ các thị trường công nghệ nguồn. ■



The Merchandise Import and Export Strategy will accelerate intensive export restructuring, speed up industrialization and modernization

Effort for Annual Export Growth of 6-7%

Deputy Prime Minister Le Van Thanh recently signed Decision 493/QĐ-TTg on Merchandise Import and Export Strategy to 2030, aiming to achieve an average annual export growth of 6-7% in 2021 - 2030.

The strategy aimed for an annual export growth of 8 - 9% in 2021 - 2025, and for 5 - 6% in 2026 - 2030.

The commodity import growth averages 5 - 6% a year in 2021 - 2030, featuring a 7 - 8% growth in 2021 - 2025 and 4 - 5% in 2026 - 2030.

Trade will be balanced in 2021 - 2025 and move towards a sustainable surplus in 2026 - 2030. Healthy and reasonable trade balance will be reached with key trading partners.

Fostering intensive export restructuring

On merchandise export, the focus will be developing sustainable export, unlocking comparative advantages and transforming a rational growth model, efficiently using resources, protecting ecological environment and solutions to social matters.

The strategy will accelerate intensive export restructuring, speed up industrialization and modernization, and increase the share of value-added exports of high scientific - technological content, high innovation content, green economy, circular economy and eco-friendly products.

For agricultural, forest and aquatic products, the share of deeply processed products of high economic value will be increased; improving the ability to meet regulations and standards on quality, food hygiene and safety, social responsibility and environment; actively adapting and overcoming trade barriers and trade remedies in foreign markets.

Regarding processed and manufactured industrial goods, the domestic value of exported goods will be increased, reducing dependence on imported inputs, parts and components; increasing the share of medium- and high-tech industrial goods; rapidly raising the share of exported products of high technology and innovation.

Production and export development of resource-intensive

and environment-polluting products will be discouraged, focusing instead on export investment and development of green economic products friendly to the environment.

In 2021 - 2025, the processing rate of key agricultural and aquatic products will be raised, building and developing typical brands of Vietnamese agricultural products; increasing added value for labor-intensive and highly competitive products such as apparels, footwear, electronics, and medium-tech manufacturing products.

In 2026 - 2030, new agricultural and aquatic products of high added value and deep processing will be developed, strengthening medium- and high-tech industrial products, applying Industry 4.0 achievements; and supporting industrial products.

Diversifying markets to avoid over-dependence on single market

The merchandise import approach will actively adjust import growth pace, controlling imports that the country can produce, luxuries, non-essentials, and controlling import quality.

The share of advanced modern machinery, equipment and production lines imported from industrially developed countries with proven high technology and source technology will be increased; applying Industry 4.0 achievements to enhance productivity, quality and competitiveness of exports and carry out intensive export restructuring.

On the export and import market development approach, markets will be diversified to avoid excessive dependence on a single market; gradually shifting to a healthy and reasonable bilateral trade balance, ensuring long-term sustainable growth.

Effectively grasping market opening opportunities from international economic integration commitments in free trade agreements will help boost exports to major markets such as the EU, Japan, China, South Korea and ASEAN.

Active approach will be made to potential markets such as the United States, Russia, Eastern Europe, Northern Europe, India, Africa, the Middle East and Latin America to build stable long-term trade frameworks

Further restructuring import markets will reduce the share of low and mid-tech imports and increase the share of imported source technologies. ■

TRÀ VINH

Chung sức, đồng lòng chiến thắng dịch bệnh và thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội



Tỉnh Trà Vinh triển khai Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, Nghị quyết Tỉnh ủy trong bối cảnh phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức. Tuy nhiên, Đảng bộ và nhân dân tỉnh nhà vẫn quyết tâm bám sát phương châm hành động "Đoàn kết, Kỷ cương, Hành động, Sáng tạo, Đột phá, Phát triển", quyết liệt thực hiện mục tiêu kép vừa dồn sức cho công tác phòng chống dịch vừa đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội (KT - XH) và đã đạt được những kết quả đáng khích lệ. Xoay quanh nội dung này, phóng viên đã có cuộc trao đổi với ông **Lâm Minh Đăng**, Phó Bí thư Tỉnh ủy Trà Vinh.

Duy Anh thực hiện.

Ông có thể chia sẻ về những thành tựu nổi bật trong phát triển KT - XH của tỉnh Trà Vinh năm vừa qua?

Về kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển KT - XH năm 2021, tỉnh Trà Vinh có 21/30 chỉ tiêu thực hiện cơ bản đạt và vượt chỉ tiêu Nghị quyết, 9 chỉ tiêu còn lại đạt từ 90% kế hoạch trở lên. Kinh tế tỉnh nhà phát triển ổn định; GRDP bình quân đầu người đạt 90,9% Nghị quyết; tổng thu ngân sách vượt 61,7% dự toán, trong đó thu nội địa vượt chỉ tiêu của tỉnh và Trung ương giao. Tổng giá trị sản xuất ngành nông nghiệp đạt 99,1% kế hoạch. Môi trường đầu tư kinh doanh được cải thiện, Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tăng 10 bậc; cấp mới quyết định, chủ trương đầu tư 17 dự án (đã triển khai, hoàn thành, đưa vào sử dụng 5 dự án). Tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt 105% kế hoạch. Công tác giải ngân các nguồn vốn xây dựng cơ bản đạt trên 93% kế hoạch - cao nhất từ trước đến nay. Xây dựng huyện Châu Thành đạt chuẩn huyện nông thôn mới. Tạo việc làm mới đạt 85,4% Nghị quyết.

Trong năm qua, tỉnh triển khai linh hoạt, sáng tạo, hiệu quả các giải pháp phòng chống dịch, quan tâm công tác điều trị, quyết liệt thực hiện chiến dịch tiêm vaccine phòng Covid-19. Chủ động có kế hoạch khôi phục lại sản xuất ngay sau thời gian giãn cách xã hội gắn với hỗ trợ doanh nghiệp vượt qua khó khăn, thích ứng sau đại dịch. Hỗ trợ kịp thời, đúng đối tượng gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 theo quy định. Huy động các nguồn lực cho công tác phòng, chống dịch; tổ chức nhiều hoạt động chăm lo, hỗ trợ hộ nghèo, cận nghèo, hộ khó khăn; hỗ trợ người dân Trà Vinh tại TP.Hồ Chí Minh, Bình Dương. Tính đến cuối năm 2021, tổng kinh phí thực hiện phòng, chống dịch là trên 1.011 tỷ đồng, trong đó nguồn ngân sách nhà nước 937,8 tỷ đồng; nguồn vận động tài trợ 73,5 tỷ đồng.

Công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị từng bước đổi mới, nâng cao chất lượng. Tổ chức tốt việc nghiên cứu, học tập, quán triệt, vận dụng cụ thể hóa kịp thời, đầy đủ, nghiêm túc các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Kịp thời ban hành hướng dẫn sinh hoạt chi bộ trong điều kiện phòng, chống dịch Covid-19. Thường xuyên nắm dư luận xã hội, đồng thời phản bác những thông tin xấu, độc. Công tác tổ chức cán bộ bảo đảm đúng quy định, quy trình, dân chủ, công tâm, khách quan; thực hiện tinh giản biên chế đạt 13,84% so với biên chế được giao năm 2015. Củng cố kiện toàn, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên; tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp với số lượng cử tri đi bầu đạt tỷ lệ 99,98%. Công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng được tăng cường. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác dân vận của hệ thống



Các dự án điện gió đang tạo thêm nguồn lực phát triển kinh tế cho tỉnh Trà Vinh

chính trị; giải quyết các vụ việc tồn đọng, kéo dài, hạn chế tối đa những vụ việc phát sinh mới.

Qua 30 năm đổi mới và phát triển (1992 - 2022), bộ mặt kinh tế, văn hóa, xã hội của Trà Vinh đã có nhiều thay đổi, đời sống nhân dân được nâng lên. Để có được những thành tựu này, các cấp, ngành và nhân dân trong tỉnh đã chung sức, chung lòng, nỗ lực phấn đấu, ra sức thi đua trong những năm qua ra sao, thưa ông?

Những ngày đầu tái lập, tỉnh Trà Vinh phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức. Để vượt lên khó khăn, qua từng nhiệm kỳ Đại hội của Đảng bộ tỉnh, với sự hỗ trợ từ Trung ương, với các chủ trương hợp lý, sự đồng tâm của cả hệ thống chính trị, sự đồng thuận của nhân dân, Trà Vinh đã từng bước đổi thay và vươn lên. Có được những thành tựu quan trọng đó, bên cạnh sự nỗ lực của các cấp ủy, chính quyền, đoàn thể, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân trong tỉnh, còn có sự đóng góp quan trọng từ kết quả của các phong trào thi đua yêu nước trên địa bàn tỉnh.

Cụ thể trong lĩnh vực kinh tế, tỉnh đã tổ chức thực hiện hiệu quả 2 phong trào thi đua quan trọng do Thủ tướng Chính phủ phát động ("Cả nước chung tay xây dựng nông thôn mới", "Doanh nghiệp Việt Nam hội nhập và phát triển"); đồng thời phát động phong trào thi đua "Người người thi đua, ngành ngành thi đua, hành động quyết liệt, sáng tạo bút phá, để Trà Vinh phát triển nhanh và bền vững".

Các phong trào thi đua trên lĩnh vực văn hóa - xã hội được các cấp, các ngành triển khai đạt kết quả thiết thực, tạo động lực cho phát triển kinh tế, góp phần nâng cao cuộc sống của người dân, trọng tâm là: Phong trào "Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau", phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" gắn với cuộc vận động xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; phong trào "Cả nước đoàn kết, chung sức, đồng lòng thi đua phòng chống và chiến thắng đại dịch Covid-19".

Phong trào thi đua trong lĩnh vực quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội được chú trọng triển khai rộng

khắp trong nhân dân. Nhờ các phong trào "Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc", "Thi đua quyết thắng luôn bám sát nhiệm vụ chính trị, lãnh đạo thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật Nhà nước về kết hợp phát triển KT - XH với tăng cường tiềm lực quốc phòng - an ninh, xây dựng khu vực phòng thủ ngày càng vững chắc"... nên tình hình an ninh vùng nông thôn, vùng dân tộc - tôn giáo được bảo đảm, tấn công, trấn áp các loại tội phạm, triệt phá các tụ điểm tệ nạn xã hội, tội phạm ma túy; xử lý nghiêm minh các tội phạm kinh tế và tham nhũng; điều tra làm rõ 90% các vụ phạm pháp hình sự, riêng án rất nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng xử lý đạt 100%.

Trên lĩnh vực xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính

Tỉnh ủy mong muốn toàn Đảng và nhân dân Trà Vinh tiếp tục bám sát vào phương châm hành động "Đoàn kết, Kỷ cương, Hành động, Sáng tạo, Đột phá, Phát triển" để vượt qua khó khăn, thách thức, tận dụng triệt để các cơ hội, thực hiện tốt các phong trào thi đua lập thành tích chào mừng 30 năm tái lập tỉnh Trà Vinh (5/1992 - 5/2022), đoàn kết, chung sức, đồng lòng thi đua phòng, chống và chiến thắng đại dịch Covid-19; thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển KT - XH, khơi dậy ý chí tự lực, tự cường và khát vọng vươn lên của con người Trà Vinh, chú trọng khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo, huy động tối đa các nguồn lực, đầu tư kết cấu hạ tầng gắn với liên kết vùng, thúc đẩy phát triển nhanh và bền vững; gắn tăng trưởng kinh tế với giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc, xây dựng con người, nâng cao phúc lợi xã hội và chất lượng cuộc sống của nhân dân, bảo vệ môi trường nhằm sớm xây dựng tỉnh Trà Vinh đạt chuẩn nông thôn mới trước năm 2025, là tỉnh phát triển trong nhóm đầu của khu vực đồng bằng sông Cửu Long trước năm 2030, là trung tâm kinh tế biển, trung tâm năng lượng, trung tâm logistics của khu vực và không ngừng nâng cao đời sống nhân dân.



trị, tỉnh triển khai mạnh mẽ, đồng bộ, hiệu quả các phong trào thi đua "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với xây dựng, chỉnh đốn Đảng", phong trào "Cán bộ, công chức, viên chức thực hiện văn hóa công sở"...; qua đó, đã có 5.266 tập thể và cá nhân được khen thưởng khi thực hiện học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động về xây dựng văn hóa công sở có nhiều chuyển biến tích cực, phong cách ứng xử, lễ lối làm việc chuẩn mực, tác phong làm việc chuyên nghiệp hơn. Thông qua thực hiện phong trào thi đua "Dân vận khéo", tỉnh đã xây dựng trên 9.500 mô hình, điển hình "Dân vận khéo" tiêu biểu trên 4 lĩnh vực kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh và xây dựng hệ thống chính trị; tập trung hướng về cơ sở, đối thoại với nhân dân, kịp thời nắm và phản ánh, đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho cơ sở, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân, kết hợp hài hòa mối quan hệ giữa quyền và nghĩa vụ công dân.

Trong các phiên họp của Tỉnh ủy, ông luôn quan tâm, đề cao vai trò người đứng đầu các cơ quan, đơn vị. Vậy thời gian qua, công tác này đã có những chuyển biến tích cực ra sao?

Tỉnh thần trách nhiệm cùng sự quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý và điều hành của người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị đóng vai trò đặc biệt quan trọng trong việc triển khai, thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra. Nhận thức sâu sắc vấn đề này, Tỉnh ủy chỉ đạo các cấp ủy, cơ quan, đơn vị, tập trung quán triệt và cụ thể hóa đầy đủ, toàn diện các chỉ thị, nghị quyết, quy định của Trung ương về vai trò, trách nhiệm, sự nêu gương của người đứng đầu.

Ngoài ra, Tỉnh ủy còn ban hành nhiều văn bản để tổ chức thực hiện như: Quy định 4495 về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, cán bộ chủ chốt, người đứng đầu các cấp, các ngành trong tỉnh Trà Vinh; Quy định 4842 về trách nhiệm của tập thể, cá nhân, người đứng đầu các cấp, các ngành trong quán triệt, tổ chức thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) và Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị; Quy định 724 về trách nhiệm và xử lý trách nhiệm đối với người đứng đầu các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Bí thư, Chủ tịch HĐND, Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố; Quy định 1352 về trách nhiệm và xử lý trách nhiệm đối với cán bộ, công chức, viên chức... Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy kiên quyết xử lý trách nhiệm cá nhân người đứng đầu các cấp ủy, cơ quan, đơn vị khi lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện không đúng, không phù hợp với các ý kiến kết luận chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Qua đó, công tác này đã có những chuyển biến tích cực, nhất là vào những thời điểm khó khăn, thách thức. Người đứng đầu các cấp phát huy cao độ tinh thần trách nhiệm, khẳng định được vai trò "đầu tàu" trên các lĩnh vực, góp phần hoàn thành các chỉ tiêu Nghị quyết của Tỉnh ủy.

Trân trọng cảm ơn ông!

TRA VINH

United to Contain Pandemic and Fulfill Socioeconomic Development Tasks

Tra Vinh province carried out the resolution of the 13th National Party Congress, the resolution of the 11th Provincial Party Congress, and the resolution of the Provincial Party Committee in the context of many difficulties and challenges. The Party and the people of our province were resolved to adhere to the working principle "Solidarity, discipline, action, creativity, innovation and development," drastically achieve the dual goal of preventing the pandemic and accelerating socioeconomic development, and achieved encouraging results. We have an interview with Mr. **Lam Minh Dang**, Deputy Secretary of the Tra Vinh Provincial Party Committee, on this content. **Duy Anh** reports.

Could you please introduce outstanding achievements in socioeconomic development of Tra Vinh province last year?

Regarding socioeconomic development tasks in 2021, Tra Vinh province fulfilled and exceeded 21 out of 30 targets set in the resolution of the province, and achieved 90% or more of other targets. The province's economy developed stably. The GRDP per capita reached 90.9% of the target, while budget revenue exceeded 61.7% of the estimate, of which domestic revenue surpassed the target set by the province and the central government. Total agricultural production value equaled 99.1% of the plan. The business investment environment picked up, with the Provincial Competitiveness Index (PCI) climbing 10 places. The province licensed 17 projects (five projects were already put into use). Total social investment capital equaled 105% of the plan. Investment fund disbursement reached over 93% of the plan - the highest ever. Tra Vinh province invested in Chau Thanh district to meet



The inauguration ceremony of Dong Hai wind power plant, January 2022

new rural district standards. Employment reached 85.4% of the target set by the province's resolution.

In the past year, the province has flexibly, creatively and effectively carried out solutions to prevent the pandemic, treat patients, and drastically roll out the COVID-19 vaccination campaign. The province actively planned production restoration immediately at the back of social distancing and supported businesses to overcome difficulties and adapt after the pandemic. Tra Vinh provided timely and appropriate support for people struggling against the COVID-19 pandemic. The locality mobilized resources for pandemic prevention and control; organized many activities to take care of and support poor, near-poor, and disadvantaged households; and assisted Tra Vinh people in Ho Chi Minh City and Binh Duong province where the pandemic broke out. By the end of 2021, the total funding for pandemic prevention and control was over VND1,011 billion, of which VND937.8 billion came from the state budget and VND73.5 billion was from other sources.

The construction of the Party and the political system gradually progressed. The province researched, studied, grasped and applied Party and State guidelines, laws, resolutions and directives in a timely, complete and serious manner; promptly issued working instructions for Party cells in the context of COVID-19 pandemic prevention and control; and regularly grasped social public opinion, and refuted bad and toxic information. Personnel organization complied with legal regulations, processes, democracy, fairness and objectivity, and downsized the staff by 13.84% as compared to that in 2015. The province also consolidated and improved leadership capacity and combat strength of Party grassroots organizations and quality of Party members; successfully organized deputy elections to the National Assembly and People's Councils at all levels with a voter turnout of 99.98%; and strengthened Party inspection, supervision and discipline. The province also focused on leading and directing public relations of the political system;

resolved backloged, protracted cases; and minimized new emerging cases.

After 30 years of renovation and development (1992 - 2022), the economic, cultural and social aspects of Tra Vinh province experienced a lot of changes, with people's living standards on the rise. To make these achievements, how have all levels, branches and people of the province united and endeavored to work together in emulation campaigns?

In the early days after re-establishment, Tra Vinh province faced numerous difficulties and challenges. To overcome them, after each of the Provincial Party Congress, with the support and guideline from the Party Central Committee, the consensus of the whole political system and the

people, Tra Vinh has gradually changed for the better. Having these important achievements, apart from the effort of the Party, authorities, mass organizations, business community and people of the province, there are also important contributions from emulation movements.

Economically, the province effectively carried out two important emulation movements initiated by the Prime Minister ("The whole country joins hands to build the new countryside", "Vietnamese enterprises integrate and develop"); and launched the emulation movement: "Person by person, sector by sector takes drastic action to create breakthroughs for Tra Vinh to develop rapidly and sustainably".

Emulation movements in the social and cultural field were carried out by all levels and sectors with practical results to create a driving force for economic development and help improve people's lives. Typical movements included "The country joins hands for the poor - Leaving no one behind" movement, "All people unite to build a cultural life" movement aligned with the new countryside construction movement; and "The whole country unites and works together to prevent and control the COVID-19 pandemic" movement.

Emulation movements in defense - security, social order and safety fields were widely deployed to reach all people. On account of the "All people protect national security" movement and "Endeavor and determine to complete all political tasks to implement Party guidelines and State laws and policies on blending socioeconomic development with enhanced defense and security potential and defended area consolidation" movement, among others, the province's security in rural areas, ethnic minority areas and religious areas was guaranteed; crimes and social evils were suppressed and eliminated; economic crimes and corruption were strictly handled. Up to 90% of criminal cases were investigated and clarified, with 100% of serious cases handled.





Regarding Party and political building, the province vigorously, consistently and effectively deployed the “Study and follow Ho Chi Minh's ideology, morality and style in association with Party building and rectification” and “Party members, civil servants and public employees respect office culture” movements, among others, through which 5,266 collectives and individuals were rewarded for their “studying and following Ho Chi Minh's ideology, morality and style”; and Party members, civil servants and public employees had better perception of office culture building, resulting in many positive changes in behavioral conduct and attitude at work. By launching the “Skillful public relations” emulation

The Provincial Party Committee hopes that the entire Party and people of Tra Vinh province will continue to stick to the working motto of “Solidarity, Discipline, Action, Creativity, Innovation and Development” to overcome difficulties and challenges to grasp all opportunities and carry out emulation movements to have new achievements to celebrate the 30th anniversary of reestablishing Tra Vinh province (May 1992 - May 2022), unite and work together in the emulation campaign to defeat the COVID-19 pandemic; endeavor to successfully accomplish socioeconomic development tasks; arouse the will of self-reliance and aspiration for development of Tra Vinh people; focus on science, technology and innovation to mobilize maximal resources for infrastructure investment and interregional connectivity to foster rapid and sustainable development; associate economic growth with cultural identity, improve social welfare and people's quality of life and protect the environment to help Tra Vinh province fulfill new countryside standards by 2025, become a developed province in the Mekong Delta by 2030, a marine economic center, an energy center and a logistics center of the region. The province will constantly improve people's living standards.

movement, the province built over 9,500 typical models and examples of skillful public relations in four fields of economy, culture - society, defense - security and political building. Focus was placed on grassroots and public dialogues to promptly grasp and reflect people's thoughts and propose solutions to deal with existing issues at the grassroots level to protect people's legitimate rights and interests and highlight citizen rights and obligations.

At meetings of the Provincial Party Committee, you always uphold leadership roles in agencies. So, how has this changed in the past time?

The sense of responsibility and decisiveness in leadership, direction, management and administration of the heads of Party committees and governmental agencies play a particularly important role in implementation of objectives and tasks. Being deeply aware of this issue, the Provincial Party Committee directs all levels of Party committees and governmental agencies to focus on thoroughly grasping and concretizing directives, resolutions and regulations of the central government on leader roles, responsibility and exemplarity.

In addition, the Provincial Party Committee issued many documents to carry out Regulation 4495 on responsibility of setting examples of Party members, first of all at the Standing Board and the Executive Committee of the Provincial Party Committee and key leaders of provincial departments; Regulation 4842 on responsibility of collectives, individuals and leaders at all levels and branches to thoroughly comprehend and execute the Resolution of the 4th Central Committee (12th term) and Directive 05-CT/TW of the Politburo; Regulation 724 on responsibility and handling of responsibility of agency leaders, Secretary of the Party Committee, Chairperson of People's Council, Chairperson of People's Committee of district, town and city; Regulation 1352 on responsibility and handling of responsibility for Party members, civil servants and public employees. The Standing Board and the Executive Board of the Provincial Party

Committee resolutely handle individual responsibility of leaders of Party committees and agencies if their committees or agencies follow incorrectly or inappropriately the guiding opinions of the Provincial Party Committee and the Executive Board of the Provincial Party Committee. As a result, this work has positively developed, especially in difficult and challenging times. Agency leaders at all levels uphold their sense of responsibility and affirm their leadership in all fields to help complete targets of the Resolution of the Provincial Party Committee.

Thank you very much!



GẶT HÁI “QUẢ NGỌT” SAU 30 NĂM ĐỔI MỚI VÀ HỘI NHẬP



Thời điểm mới tái lập, Trà Vinh là một trong những tỉnh khó khăn nhất ở đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL). Trong bối cảnh đó, thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, Đảng bộ tỉnh đã đề ra chủ trương đúng đắn, toàn diện, phù hợp với điều kiện thực tế, tạo sự thống nhất cao trong nội bộ và đồng thuận trong nhân dân; đồng thời tranh thủ sự chỉ đạo của Trung ương, sự hỗ trợ của các bộ, ban ngành, từng bước đưa Trà Vinh vươn lên, tạo dựng vị thế mới trong khu vực và cả nước. Cùng tìm hiểu thêm về những "quả ngọt" tỉnh Trà Vinh gặt hái được sau 30 năm tái lập (1992 - 2022) thông qua nội dung trao đổi với ông **Lê Văn Hảo**, Chủ tịch UBND tỉnh. **Công Luận** thực hiện.

30 năm qua, bằng tiềm năng, thế mạnh sẵn có cùng với sự nỗ lực, phấn đấu không mệt mỏi của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân đã đưa tỉnh Trà Vinh vươn lên gặt hái những thành tựu kinh tế - xã hội nổi bật nào, thưa ông?

Thành tựu rõ nét nhất của Trà Vinh trong 30 năm qua là sự phấn đấu của cả hệ thống chính trị cùng sự đồng thuận của người dân và cộng đồng DN. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ổn định, xây dựng lực lượng vũ trang ngày càng vững mạnh, đáp ứng yêu cầu công tác, chiến đấu. Khối đại đoàn kết 03 dân tộc Kinh - Khmer - Hoa không ngừng được tăng cường, củng cố. Đặc biệt, trong bối cảnh đại dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, nhân dân Trà Vinh đã đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ nhau vượt qua khó khăn. Đến nay, tỉnh đã cơ bản kiểm soát được dịch bệnh và tập trung phục hồi, ổn định sản xuất.

Kinh tế tăng trưởng, quy mô nền kinh tế được mở rộng, GRDP tăng khá: Giai đoạn 1996 - 2000 tăng 8,87%; giai đoạn 2000 - 2010 tăng 11,64%; giai đoạn 2010 - 2015 tăng 11,53%; giai đoạn 2016 - 2020 tăng 9,41%. GRDP bình quân đầu người năm 1992 khoảng 0,73 triệu đồng/người/năm, đến cuối năm 2021 đạt 63,15 triệu đồng/người/năm, gấp 86,5 lần so năm 1992. Nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới có nhiều khởi sắc, kinh tế nông nghiệp tăng trưởng mạnh phát triển theo hướng sản xuất hàng hóa, từng bước hình thành và phát triển các vùng sản xuất nguyên liệu tập trung phục vụ công nghiệp chế biến, giá trị sản phẩm thu được trên diện tích đất trồng trọt từ 4,5 triệu đồng/ha năm 1992 tăng lên 140 triệu đồng/ha năm 2021; trên diện tích đất mặt nước nuôi trồng thủy sản từ 27 triệu đồng/ha năm 1992 tăng lên 325 triệu đồng/ha năm 2021, đặc biệt có nơi trên 500 triệu đồng/ha.

Sản xuất công nghiệp phát triển vượt bậc; năm 1992 giá trị sản xuất chỉ đạt 270 tỷ đồng, đến cuối năm 2021 ước đạt trên 32.015 tỷ đồng (gấp 118 lần). Toàn tỉnh có 1 KKT; 3 KCN; 4 cụm công nghiệp (trong tổng số quy hoạch 16 cụm). Thương mại - dịch vụ có bước phát triển đáng kể; tổng mức bán lẻ

hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng năm 1992 đạt 702 tỷ đồng, năm 2021 ước đạt 31.412 tỷ đồng (gấp 44 lần).

Hàng năm thu ngân sách đạt và vượt kế hoạch đề ra; nếu như năm 1992 thu nội địa chỉ đạt 40 tỷ đồng thì đến năm 2021 con số này đã tăng lên 5.062 tỷ đồng (gấp 126 lần). Huy động các nguồn lực đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng đạt nhiều kết quả quan trọng, tổng vốn đầu tư toàn xã hội hàng năm đều tăng, năm 2021 đạt trên 31.515 tỷ đồng. Hệ thống giao thông đường bộ phát triển nhanh; đầu tư đưa vào sử dụng nhiều công trình mới kết nối khá thuận tiện với TP.Hồ Chí Minh và các tỉnh ĐBSCL.

Tỉnh chú trọng phát triển lưới điện phục vụ sản xuất và đời sống nhân dân, tỷ lệ hộ được sử dụng điện từ 7,14% vào năm 1992 tăng lên 99,25% năm 2021. Đã xây dựng Trung tâm Nhiệt điện Duyên Hải với tổng công suất 4.498MW; dự án điện mặt trời Trung Nam công suất 140MW; 5 dự án điện gió đi vào hoạt động; đầu tư cơ bản hoàn thiện các đường dây truyền tải điện liên tỉnh 500kV, 220kV... Toàn tỉnh có 171 hợp tác xã đang hoạt động, khoảng 3.300 DN, giải quyết việc làm cho trên 96.500 lao động; có 385 dự án đầu tư còn hiệu lực, trong đó có 42 dự án FDI với tổng vốn đăng ký 3,1 tỷ USD.

Song song với phát triển kinh tế, lĩnh vực văn hóa - xã hội cũng được quan tâm thực hiện tốt. Sự nghiệp giáo dục và đào tạo phát triển vượt bậc, công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân được tốt hơn; độ bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân đạt 96%. Các chế độ, chính sách giảm nghèo, người có công được triển khai đồng bộ, kịp thời, có hiệu quả. An ninh quốc phòng, trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

Để đưa Trà Vinh trở thành một trong những tỉnh trọng điểm phát triển kinh tế biển của vùng ĐBSCL theo như Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI đề ra, tỉnh sẽ tập trung vào những nhiệm vụ mang tính chiến lược nào, thưa ông?

Kinh tế biển tăng trưởng bình quân 10,5%; giá trị sản xuất





các huyện, thị xã ven biển đóng góp khoảng 70% tổng giá trị sản xuất của toàn tỉnh Trà Vinh; giá trị tăng thêm ngành thủy sản bình quân khoảng 3,6%/năm; thu nhập bình quân đầu người các huyện, thị xã ven biển gấp khoảng 1,1 lần so với thu nhập bình quân chung của tỉnh. Công tác quản lý tổng hợp, thống nhất tài nguyên, môi trường biển được triển khai đồng bộ, bước đầu đạt kết quả nhất định. Kết cấu hạ tầng các huyện, thị xã ven biển được quan tâm đầu tư.

Tuy nhiên, bên cạnh thành tựu đạt được, phát triển kinh tế biển vẫn chưa tương xứng với tiềm năng hiện có của tỉnh. Do đó, Đại hội Đảng bộ tỉnh Trà Vinh lần thứ XI đã đề ra mục tiêu "Huy động tối đa nguồn lực, đầu tư kết cấu hạ tầng gắn liền với liên kết vùng, thúc đẩy phát triển nhanh và bền vững theo hướng xây dựng Trà Vinh trở thành một trong những tỉnh trọng điểm phát triển kinh tế biển của vùng ĐBSCL". Để hiện thực hóa mục tiêu này, thời gian tới tỉnh tập trung triển khai 6 giải pháp chủ yếu: Rà soát, điều chỉnh và xây dựng đồng bộ các quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế biển; tập trung phát triển khai thác, nuôi trồng và chế biến thủy sản; phát triển KKT Định An, các KCN trong KKT và công nghiệp ven biển, các dự án đầu tư trọng điểm phục vụ phát triển kinh tế biển; phát triển năng lượng tái tạo, phấn đấu đến năm 2025 sản lượng điện sản xuất đạt 43,8 tỷ KWh; phát triển đô thị ven biển, quy hoạch xây dựng TX. Duyên Hải đạt tiêu chí đô thị loại III hướng đến đô thị thông minh vào năm 2030; đẩy mạnh phát triển du lịch, thương mại - dịch vụ, thực hiện tốt Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa XII) về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn.

Để phát triển tiềm năng năng lượng tái tạo, đặc biệt là điện gió, những năm qua vấn đề xúc tiến, thu hút đầu tư vào lĩnh vực này được tỉnh chú trọng ra sao và kết quả đạt được?

Trà Vinh có địa hình bao bọc bởi sông Tiền và sông Hậu với 2 cửa Cung Hầu và Định An, lợi thế bờ biển dài 65km, tốc độ gió hàng năm trung bình 6,4 - 6,8m/s. Triển khai Công văn số 795/TTg-CN ngày 25/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 13309/QĐ-BCT của Bộ trưởng Bộ Công Thương phê duyệt Quy hoạch phát triển điện gió tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2020, có xét đến năm 2030, tính đến cuối năm 2021, UBND tỉnh Trà Vinh đã cấp chủ trương đầu tư cho 9 dự án với tổng công suất 666MW. Đến ngày 31/10/2021, đưa vào vận hành thương mại (COD) 5 dự án với tổng công suất phát điện 256,8/322MW. Tiếp tục hỗ trợ nhà đầu tư triển khai 4 dự án có công suất 344MW còn lại. Ngoài ra, nhằm tối ưu hóa tiềm năng năng lượng tái tạo, có điều kiện phát triển nhiều dự án về năng lượng quy mô lớn, UBND tỉnh Trà Vinh đã kiến nghị Bộ Công Thương trình Thủ tướng Chính phủ xem xét đưa nguồn năng lượng điện gió trên địa bàn tỉnh vào Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia (Quy hoạch điện VIII).

Sau khi Quy hoạch điện VIII được phê duyệt, Trà Vinh sẽ tập trung hỗ trợ các nhà đầu tư triển khai theo quy định. Đồng thời phối hợp với các địa phương trong tỉnh hỗ trợ chủ đầu tư, tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình trạm biến áp và lưới điện truyền tải, lưới điện phân phối, sớm hoàn thành đóng điện vận hành, nhằm giải tỏa công suất của các nhà máy phát điện từ nhiệt và năng lượng tái tạo đảm bảo cung cấp điện tin cậy, ổn định cho phụ tải của tỉnh và các tỉnh lân cận.



Nhiệt điện Duyên Hải góp phần đảm bảo an ninh năng lượng

Năm 2022 được nhận định là năm có nhiều khó khăn đối với mục tiêu tăng trưởng của Trà Vinh, nhất là khi tỉnh đặt mục tiêu tăng trưởng GRDP đạt từ 10-11%. Đây là giải pháp đột phá để tỉnh đạt được mục tiêu này, thưa ông?

Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh đề ra mục tiêu "Trà Vinh đạt chuẩn Nông thôn mới trước năm 2025, là tỉnh phát triển trong nhóm đầu của khu vực ĐBSCL trước năm 2030", đồng thời phấn đấu tăng trưởng GRDP bình quân hàng năm đạt từ 10 - 11%; chỉ tiêu tăng trưởng GRDP năm 2022 đặt ra 10 - 11% trên cơ sở bám sát vào mục tiêu Đại hội. Đây là chỉ tiêu cao nhất khu vực ĐBSCL và cũng nhiều thử thách đối với tỉnh. Để đạt được mục tiêu đó, năm 2022 tỉnh tập trung triển khai các Chương trình của Ban Thường vụ Tỉnh ủy cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh, trong đó có các chương trình quan trọng như: Chương trình số 10-CTr/TU về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao Chỉ số PCI tỉnh Trà Vinh đến năm 2025; Chương trình số 11-CTr/TU về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến 2030; Chương trình số 21-CTr/TU về phát triển kinh tế biển tỉnh Trà Vinh, giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Chương trình số 22-CTr/TU về phát triển kinh tế đô thị tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030... Triển khai Chương trình phục hồi và phát triển KT -XH theo Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ. Hoàn chỉnh lập Quy hoạch tỉnh Trà Vinh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050...

Phát huy lợi thế là địa bàn có vị trí quan trọng, là trung tâm của ngõ hướng ra biển Đông của khu vực ĐBSCL, Trà Vinh tập trung tận dụng sự hỗ trợ của Chính phủ, các chính sách ưu đãi hiện hành của Nhà nước, phát huy tiềm năng, lợi thế về khí hậu, thổ nhưỡng, đặc biệt ưu tiên phát triển: Kinh tế biển và ven biển; nông nghiệp công nghệ cao; công nghiệp chế biến tinh, sâu các sản phẩm nông nghiệp và công nghiệp phục vụ sản xuất nông nghiệp; công nghiệp cơ khí, sửa chữa, đóng tàu, công nghiệp phụ trợ, logistics; xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ. Vận dụng có hiệu quả hoặc cụ thể hóa các cơ chế, chính sách thu hút đầu tư, tạo lập môi trường đầu tư thật sự thông thoáng, chú trọng tạo quỹ đất sạch mời gọi đầu tư. Ngoài ra, với phương châm "DN là trung tâm cho phục hồi và tăng trưởng kinh tế" của tỉnh, nhất là trong giai đoạn phục hồi và tăng trưởng kinh tế hiện nay, Trà Vinh tiếp tục thực hiện mô hình "Chính quyền, công sở thân thiện và trách nhiệm", "Kỷ cương, liêm chính, hành động, sáng tạo, bứt phá, hiệu quả" phục vụ nhân dân và DN.

Trân trọng cảm ơn ông!

Reaping "Sweet Fruits" after 30 Years of Innovation and Integration

At the time of its re-establishment, Tra Vinh was one of the most difficult provinces in the Mekong Delta. In that context, in response to the reform policy initiated by the Party, the Provincial Party Committee set forth a correct, comprehensive policy for the province that created high unity and consensus of all people and took advantage of the leadership of the Party Central Committee, the support of central authorities to lead Tra Vinh to develop and secure a new position in the region and the country. Let's learn more about the "sweet fruits" that Tra Vinh province has reaped in 30 years since re-establishment (1992 - 2022) in an interview with Mr. **Le Van Han**, Chairman of the Provincial People's Committee. **Cong Luan** reports.

In the past 30 years, with its available potential and strengths plus the tireless effort of the entire Party and people, Tra Vinh province has risen to reap outstanding socioeconomic achievements. Would you mind telling us about them?

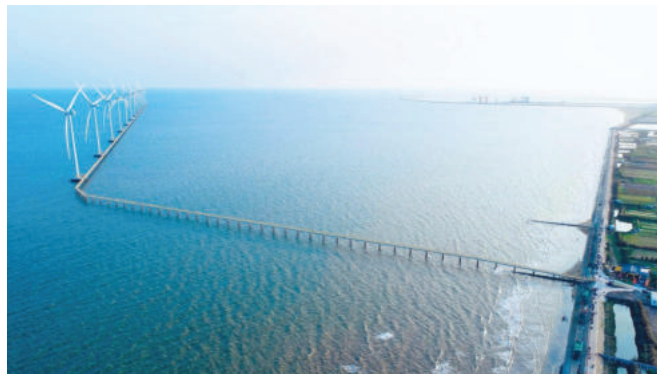
The most obvious achievement of Tra Vinh province in the past 30 years is the effort of the entire political system and the consensus

of the people and the business community. Political security, social order and safety are stable; armed forces are further strengthened to meet new combat requirements. The great unity of three ethnic groups - Kinh, Khmer and Hoa - is constantly fortified and consolidated. In particular, in the context of the complicated development of the COVID-19 pandemic, Tra Vinh people have united, supported and helped each other to overcome difficulties. Up to now, the province has basically controlled the pandemic and focused on restoring and stabilizing production.

Economic growth and economic scale are expanded. Its GRDP increased 8.87% in 1996 - 2000; 11.64% in 2000 - 2010; 11.53% in 2010 - 2015; and 9.41% 2016-2020. GRDP per capita climbed from VND0.73 million in 1992 to VND63.15 million in 2021, an increase of 86.5 times. Agriculture and new rural development look up. The agricultural economy grows strongly towards commercial production to form and develop concentrated material supply areas for processing industries. The production value of arable land rose from VND4.5 million per hectare in 1992 to VND140 million in 2021 and of the water surface (aquaculture) from VND27 million in 1992 to VND325 million in 2021, especially in some places with over VND500 million per hectare.

Industrial production develops tremendously. The industrial production value jumped from only VND270 billion in 1992 to estimated VND32,015 billion in 2021 or 118 times higher. The province has one economic zone, three industrial parks and four industrial complexes (out of 16 planned complexes). Trade and services expand significantly. Total retail revenue of consumer goods and services leaped from VND702 billion in 1992 to estimated VND31,412 billion in 2021 or 44 times higher.

Annual budget revenue grows strongly. It accelerated from only VND40 billion in 1992 to VND5,062 billion in 2021 or 126 times of growth. Investment resources for infrastructure construction have achieved many important results. The total investment fund of the society increases every year, reaching over VND31,515 billion in 2021. The road traffic system is rapidly



Korea - Tra Vinh Wind Power Plant is one of the first wind power projects in Tra Vinh province to finish on schedule to enjoy the fixed feed-in tariff (FIT) policy



developed to offer smooth links to Ho Chi Minh City and other provinces in the Mekong Delta.

The province focuses on developing the power grid to serve production of enterprises and livelihoods of local people. The access to electricity increased from 7.14% of households in 1992 to 99.25% in 2021. The province is home to 4,498-MW Duyen Hai Thermal Power Center, 140-MW Trung Nam Solar Park, five wind power farms in operation. It basically completed construction of 500kV and 220kV power transmission lines. At present, the province has 171 operational cooperatives and 3,300 enterprises which employ over 96,500 workers and has 385 valid investment projects, including 42 FDI projects with a total registered capital of US\$3.1 billion.

Apart from economic development, social and cultural life also thrives. Education and training is developed dramatically and healthcare is much improved. Health insurance coverage reaches 96% of the population. Policies on poverty reduction and people with meritorious services to the nation are implemented consistently, timely and effectively. National defense and security, social order and safety are maintained.

To make Tra Vinh one of marine economic development hubs of the Mekong Delta as per the Resolution of the 11th Provincial Party Congress, what strategic tasks will the province focus on?

The marine economy grows 10.5% annually on average. The production value of coastal districts and towns contributes about 70% of total production value of Tra Vinh province. The average added value of the fishery sector augments 3.6% a year. Per capita income of coastal districts and towns is about 1.1 times higher than the provincial average. The integrated and unified management of marine resources and environment has been applied synchronously. Infrastructure in coastal districts and towns is invested synchronously.

However, beside its encouraging achievements, marine economic development is still not commensurate with local available potential. Therefore, the 11th Party Congress of Tra Vinh province set the goal of "Mobilizing maximum resources, investing in regionally linked infrastructure, promoting rapid and sustainable development to build Tra Vinh into one of key marine economic development hubs in the Mekong Delta." To realize this goal, in the coming time, the province will focus on carrying out six main solutions: Reviewing, adjusting and synchronously developing master plans for marine economic development; developing fishing, aquaculture and processing aquatic products; developing Dinh An Economic Zone, industrial zones, coastal industrial facilities and key investment projects for marine economic development; developing renewable energy, aimed to reach 43.8 billion kWh by 2025; upgrading Duyen Hai Town to a third-class urban area and towards a smart city by 2030; speeding up tourism, trade and service development, and well carrying out the plan of the Standing Board of the Provincial Party Committee on implementation of Resolution 08-NQ/TW of the Politburo (12th term) on developing tourism into a spearhead economic sector.

To unlock renewable energy potential, especially wind power, in recent years, how has the province focused on promoting and attracting investment in this field? What about outcomes?

Tra Vinh is surrounded by Tien and Hau rivers with two estuaries of Hau and Dinh An. It has a 65km coastline where the average annual wind speed is 6.4 - 6.8m/s. Following Official Letter

795/TTg-CN dated June 25, 2020 of the Prime Minister and Decision 13309/QĐ-BCT of the Minister of Industry and Trade approving Tra Vinh Wind Power Development Plan in 2020 and to 2030, Tra Vinh Provincial People's Committee licensed nine wind power projects with a total installed capacity of 666 MW by the end of 2021. By October 31, 2021, five wind power projects with a total installed capacity of 256.8 MW started commercial operation. The province will assist investors to start investment for four remaining projects with a capacity of 344MW. In addition, to optimize renewable energy potential and develop large-scale energy projects, the Tra Vinh Provincial People's Committee proposed to the Ministry of Industry and Trade to ask the Prime Minister for adding Tra Vinh wind power to the National Power Development Plan, commonly known as Power Plan VIII).

After the Power Plan VIII is approved, Tra Vinh will focus on supporting investors to implement projects according to the plan. At the same time, the province will coordinate with localities to support investors to deal with emerging difficulties, speed up construction progress of power substations, transmission lines and distribution grids to start commercial energization of heat power plants and renewable energy facilities to ensure reliable and stable electricity supply for Tra Vinh and neighboring provinces.

2022 is considered a rough year for Tra Vinh to achieve growth targets, especially the GRDP growth target of 10-11%. What is the breakthrough solution for our province to achieve this goal?

The Resolution of the Provincial Party Congress sets the target "Tra Vinh will meet new rural development standards before 2025 and lead Mekong Delta development before 2030. At the same time, the province will strive for an average annual GRDP of 10 - 11%, with the same growth set for 2022. This is the highest growth target in the Mekong Delta region and poses many challenges to the province. To achieve that goal, in 2022, the province will focus on executing its important programs of the Standing Board of the Provincial Party Committee to materialize the Resolution of the Provincial Party Congress like Program 10-CTr/TU on PCI growth to 2025; Program 11-CTr/TU on personnel quality improvement in 2021 - 2025 and to 2030; Program 21-CTr/TU on marine economic development in 2021 - 2025, to 2030 and to 2045; and Program 22-CTr/TU on urban economic development in 2021 - 2025 and to 2030. The province will implement the socioeconomic recovery and development program according to Resolution 11/NQ-CP dated January 30, 2022 of the Government and will complete Tra Vinh Planning for 2021 - 2030, with a vision to 2050.

Promoting its locational advantages such as the gateway to the East Sea for the Mekong Delta, Tra Vinh focuses on enlisting the Government's support and current preferential policies to unlock its untapped potential and advantages of climate and soil. It will especially give priority to development of marine and coastal economy; high-tech agriculture; agricultural processing; mechanical engineering; shipbuilding, logistics; and infrastructure construction. It will effectively apply or concretize mechanisms and policies on investment attraction to create a really open investment environment, focus on a clean land fund to call for investment. In addition, with the motto "Business is the heart for economic recovery and growth" of the province, especially in the current period of economic recovery and growth, Tra Vinh will continue to implement the "Government, friendly and responsible office" model and "Discipline, integrity, action, creativity, breakthrough and efficiency" to better serve people and businesses.

Thank you very much!

Điểm đến mới lý tưởng của nhà đầu tư

Với phương châm "Doanh nghiệp là trung tâm cho phục hồi và tăng trưởng kinh tế", Trà Vinh tiếp tục thực hiện mô hình "Chính quyền, công sở thân thiện và trách nhiệm", rộng cửa chào đón nhà đầu tư vào các lĩnh vực kinh tế thế mạnh để tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nhất là trong giai đoạn phục hồi và tăng trưởng kinh tế hiện nay. Đây là chia sẻ của ông **Châu Văn Hòa**, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Trà Vinh. **Đức Bình** thực hiện.



Là tỉnh cửa ngõ vùng ĐBSCL, Trà Vinh sở hữu những tiềm năng, lợi thế nào cho thu hút đầu tư cũng như kết quả thu hút đầu tư vào tỉnh nhà tính đến thời điểm hiện nay, thưa ông?

Trà Vinh có lợi thế bờ biển dài 65km, KKT Định An quy hoạch 39.020ha phát triển tổng hợp đa ngành, đa lĩnh vực, là 1 trong 18 KKT ven biển của cả nước. Hệ thống cảng biển Trà Vinh được quy hoạch là cảng biển loại I trong KKT Định An thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 trong hệ thống cảng biển Việt Nam; có luồng cho tàu tải trọng lớn vào sông Hậu với vai trò huyết mạch trong giao thương với các tỉnh khu vực ĐBSCL và quốc tế bằng đường thủy, là một điều kiện thuận lợi để tỉnh Trà Vinh phát triển mạnh về kinh tế biển.

Về nông nghiệp, chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản, Trà Vinh có tiềm năng rất phong phú để phát triển theo 3 vùng mặn, lợ, ngọt. Diện tích trồng lúa có trên 209.000ha, thu hoạch trên 1 tấn/năm; dừa khoảng 24.963ha, sản lượng trên 315.800 tấn/năm; hoa màu, lương thực khoảng 6.000ha; màu thực phẩm 30.600ha; cây công nghiệp ngắn ngày và cây hàng năm khác 13.700ha; cây ăn quả khoảng 35.100ha, sản lượng gần 577.755 tấn/năm. Nuôi trồng thủy sản phát triển mạnh là tôm sú, tôm thẻ chân trắng, cua, tôm càng xanh, nghêu, sò huyết, hào, cá tra, cá lóc... với diện tích nuôi thủy sản hàng năm trên 55.000ha. Tổng sản lượng thủy hải sản trong năm ước đạt 220.000 tấn/năm. Song song đó, tỉnh đã quy hoạch ổn định vùng sản xuất 80.000ha đất trồng lúa, 25.000 đến 30.000ha đất trồng dừa, trên 31.000ha nuôi trồng thủy sản và phê duyệt danh mục các dự án đầu tư. Cùng với điều kiện thuận lợi về thời tiết, khí hậu, chính sách, môi trường đầu tư,... là cơ hội cho các nhà đầu tư lựa chọn Trà Vinh để đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp và nuôi thủy sản công nghệ cao; nông nghiệp sạch, xanh; nuôi tôm sinh thái, tôm hữu cơ và nuôi tôm công nghệ cao sản xuất quy mô tập trung xuất khẩu.

Về phát triển điện năng, khai thác lợi thế vùng ven biển và 65km bờ biển, cùng với diện tích mặt biển 45.536 hải lý vuông để phát triển điện gió gần bờ, ngoài khơi, điện mặt trời. Trong năm 2021, Trung tâm Điện lực Duyên Hải với 4 nhà máy, tổng công suất 4.498MW; điện mặt trời 140MW và 5/9 dự án điện gió đã đưa vào vận hành thương mại với tổng công suất 256,8/322MW, nâng tổng sản lượng sản xuất đạt 1.102 triệu kWh, tăng 1,7% so với năm 2020; đảm bảo cung cấp đủ nguồn điện ổn định cho phát triển. Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045, tỉnh đề xuất Bộ Công Thương bổ sung danh mục các dự án điện gió, điện mặt trời, điện sinh khối, điện khí trên địa bàn tỉnh Trà Vinh vào quy hoạch điện VIII với tổng công suất 46.505,13MW.

Cùng với đó, Trà Vinh sở hữu nhiều cảnh đẹp thiên nhiên; hệ thống giao thông đồng bộ; nguồn nhân lực dồi dào với hệ thống các trường đại học, cao đẳng, trung cấp, cơ sở đào tạo nghề có sự liên kết đào tạo theo nhu cầu của DN.

Tính đến nay, tỉnh đã thu hút được 385 dự án còn hiệu lực (42 dự án FDI với tổng vốn đăng ký 3,1 tỷ USD; 343 dự án đầu tư trong nước, tổng vốn đăng ký 135.791,42 tỷ đồng). Trong đó trong KCN, KKT có 85 dự án (15 dự án FDI, tổng vốn đăng ký 2,7 tỷ USD; 70 dự án đầu tư trong nước, tổng vốn đăng ký 102.297,98 tỷ đồng); ngoài KCN, KKT có 300 dự án (27 dự án FDI, tổng vốn đăng ký 0,4 tỷ USD; 273 dự án trong nước, tổng vốn đăng ký 33.493,44 tỷ đồng).

Trà Vinh đã định hướng phát triển thành: Trung tâm năng lượng, công nghiệp chế biến, trung tâm giao thương.

Trà Vinh luôn được đánh giá có môi trường đầu tư, kinh doanh tốt. Vậy để nâng cao hiệu quả thu hút đầu tư, tỉnh có những chính sách cụ thể nào nhằm đồng hành hỗ trợ DN trong công tác đầu tư, triển khai dự án?

Để đồng hành hỗ trợ DN trong công tác đầu tư, triển khai dự án, lãnh đạo tỉnh đã chỉ đạo các sở, ngành tỉnh và



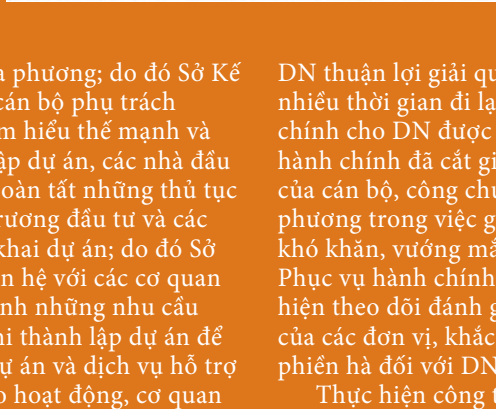


địa phương, trong đó Sở Kế hoạch và Đầu tư là đơn vị đầu mối đẩy mạnh nhiệm vụ "Hỗ trợ đầu tư và các dịch vụ hỗ trợ sau chủ trương đầu tư" để tạo điều kiện thuận lợi cho nhà đầu tư, DN đầu tư kinh doanh trên địa bàn tỉnh. Nhiệm vụ này là tính đồng hành cùng các DN, nhà đầu tư từ lúc nghiên cứu đầu tư cho đến quá trình vận hành dự án.

Cụ thể, trong giai đoạn lập kế hoạch ban đầu và khảo sát, nhà đầu tư rất cần những thông tin cần thiết cho dự án, gặp gỡ lãnh đạo tỉnh và các sở, ngành, địa phương cũng như các DN trong tỉnh (nếu có) để thảo luận về môi trường kinh doanh, đánh giá tổng quan về địa phương; do đó Sở Kế hoạch và Đầu tư sẽ phân công cụ thể cán bộ phụ trách chuyển khảo sát để giúp nhà đầu tư tìm hiểu thế mạnh và tiềm năng của tỉnh. Giai đoạn thành lập dự án, các nhà đầu tư cần rất nhiều sự hỗ trợ trong việc hoàn tất những thủ tục hành chính để được chấp thuận chủ trương đầu tư và các giấy phép có liên quan đến việc triển khai dự án; do đó Sở Kế hoạch Đầu tư là đơn vị đầu mối liên hệ với các cơ quan để hỗ trợ nhà đầu tư, đồng thời xác định những nhu cầu hiện tại và tương lai của nhà đầu tư khi thành lập dự án để kịp thời hỗ trợ. Giai đoạn triển khai dự án và dịch vụ hỗ trợ sau đầu tư, sau khi dự án đầu tư đi vào hoạt động, cơ quan quản lý đầu tư phải chủ động, thân thiện và giữ liên lạc thường xuyên với DN nhằm nắm bắt kịp thời diễn biến của dự án và giải quyết những khó khăn cho nhà đầu tư; tiếp xúc định kỳ với các nhà đầu tư để dự đoán những khó khăn mà nhà đầu tư sẽ gặp trong tương lai, từ đó có thể đề ra biện pháp hỗ trợ hay thuyết phục các nhà đầu tư mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh.

Riêng đầu năm 2021, tỉnh đã thành lập Tổ hỗ trợ nhà đầu tư trên địa bàn tỉnh Trà Vinh (do Phó Chủ tịch tỉnh làm Tổ trưởng). Với nhiệm vụ được giao, Tổ hỗ trợ đã đẩy mạnh công tác nắm bắt thông tin, trao đổi tháo gỡ khó khăn vướng mắc, tạo điều kiện cho DN, nhà đầu tư.

Ngoài các chính sách hỗ trợ DN, vấn đề cải cách hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh, cải thiện Chỉ số PCI để tạo môi trường đầu tư thông thoáng



được tỉnh chú trọng ra sao?

Nhìn lại kết quả đánh giá và xếp hạng PCI của tỉnh Trà Vinh những năm qua, đặc biệt năm 2020 tăng 10 thứ hạng so với năm 2019, chất lượng điều hành kinh tế và xây dựng môi trường kinh doanh nhằm phát triển DN đã đạt được kết quả quan trọng như: nhận thức về PCI nâng lên rõ rệt; các sở, ngành và địa phương nghiêm túc xây dựng kế hoạch để phối hợp và triển khai thực hiện chỉ số, chỉ tiêu đơn vị mình phụ trách; công tác giải quyết thủ tục hành chính cho DN được thực hiện theo một cửa liên thông; ứng dụng công nghệ thông tin cấp độ 3, cấp độ 4 giúp

DN thuận lợi giải quyết thủ tục hành chính mà không mất nhiều thời gian đi lại; thời gian giải quyết thủ tục hành chính cho DN được rút ngắn so với quy định, nhiều thủ tục hành chính đã cắt giảm tới một nửa thời gian; trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức và từng sở, ban ngành, địa phương trong việc giải quyết thủ tục hành chính, xử lý các khó khăn, vướng mắc của DN được nâng lên; Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh định kỳ hàng tháng thực hiện theo dõi đánh giá việc giải quyết thủ tục hành chính của các đơn vị, khắc phục tình trạng những nhiễu, gây phiền hà đối với DN.

Thực hiện công tác cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao Chỉ số PCI tỉnh Trà Vinh thời gian qua cũng như căn cứ các Nghị quyết số 19 của Chính phủ và hiện nay là Nghị quyết số 02, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã chủ động tham mưu UBND tỉnh ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, điều hành và quán triệt các cấp, các ngành, địa phương trong tỉnh tập trung triển khai những nhiệm vụ, giải pháp.

Để tiếp tục cải thiện môi trường kinh doanh, Sở Kế hoạch và Đầu tư sẽ chủ trì xây dựng và tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2022 và thực hiện nhiệm vụ điều phối, tổng hợp, đề xuất xử lý các vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này. Triển khai thực hiện việc đánh giá năng lực cạnh tranh các sở, ban ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố (DDCI) hằng năm, từ đó để ra các giải pháp tham mưu UBND tỉnh để hoàn thiện về thể chế, tạo động lực cải cách liên tục hướng đến tạo môi trường thuận lợi nhất cho các DN, nhà đầu tư.

Sở Kế hoạch và Đầu tư cũng sẽ tham mưu, đề xuất các nhiệm vụ, giải pháp kích bản tổ chức thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022; tiếp tục nghiên cứu, đề xuất thực hiện cơ cấu lại các ngành, lĩnh vực phù hợp với định hướng phát triển chung của tỉnh; triển khai hiệu quả các chính sách hỗ trợ người dân và DN phục hồi sản xuất kinh doanh, khắc phục các tác động tiêu cực của dịch Covid-19. Tiếp tục xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp tỉnh Trà Vinh phát triển. Đồng thời phát huy tốt vai trò Tổ hỗ trợ nhà đầu tư tỉnh Trà Vinh.

Trân trọng cảm ơn ông!

New Ideal Destination for Investors



A business meeting in Tra Vinh province in 2022

As a gateway to the Mekong Delta, Tra Vinh province is reportedly endowed with enormous potential and advantage to attract investment flows. Could you please introduce the investment attraction results of Tra Vinh to date?

Tra Vinh has a 65km long coastline. Dinh An Economic Zone, covering 39,020 ha for various industries, is one of 18 coastal economic zones in the country. Tra Vinh seaport system is planned to be a first-class seaport in Dinh An Economic Zone in 2021-2030, with a vision to 2050. The port has a channel for large ships to enter the Hau River, which plays a vital role in trade with other Mekong Delta provinces and with the world by waterway. This is a favorable condition for Tra Vinh province to strongly develop the marine economy.

Regarding agriculture, animal husbandry and aquaculture, Tra Vinh has very rich potential for development of three regions: saline, brackish and freshwater. The province has a arable rice area of over 209,000 ha; 24,963 ha of coconut area, yielding over 315,800 tons a year; 6,000 ha of food vegetable area and 30,600 ha of commercial vegetable area; 13,700 ha of short-day industrial crops and annual crops; and 35,100 ha of fruit trees, yielding nearly 577,755 tons a year. Aquaculture develops strongly, led by black tiger shrimp, white leg shrimp, crab, giant freshwater shrimp, clam, blood cockles, oysters,

With the motto "Business is the heart of economic recovery and growth", Tra Vinh continues to carry out the "Friendly and responsible government and office" model and opens its doors to welcome investors into locally advantageous economic sectors to create a driving force for socioeconomic development, especially in the current period of economic recovery and growth, said Mr. **Chau Van Hoa**, Director of Department of Planning and Investment, Tra Vinh province. **Duc Binh** reports.

pangasius and snakehead fish, cultured on a total area of over 55,000 ha. Total aquatic output is estimated at 220,000 tons a year. At the same time, the province has of 80,000 ha of rice area, 25,000 - 30,000 ha of coconut area, and over 31,000 ha of aquaculture. Together with favorable conditions in weather and climate, investment environment and policies are an opportunity for investors to choose Tra Vinh to invest in hi-tech agriculture and aquaculture, clean and green agriculture, eco-shrimp farming, organic shrimp farming and high-tech shrimp farming for export.

On electricity development, the province utilizes the advantages of a 65km coastline and 45,536 square nautical miles of sea surface for nearshore and offshore wind power and solar power development. In 2021, the power supply was ensured by Duyen Hai Power Center with four plants with a total capacity of 4,498 MW, 140MW solar power and five out of nine

wind power projects in commercial operation with a total capacity of 256.8/322MW, bringing the total production output to 1,102 million kWh, an increase of 1.7% compared to 2020. For the national power development plan in 2021 - 2030, with a vision to 2045, the province proposed the Ministry of Industry and Trade to include wind power, solar power, biomass power and gas power projects with a total capacity of 46,505.13MW in Tra Vinh province into the Power Plan VIII.





Furthermore, Tra Vinh is endowed with a beautiful natural landscape; a synchronous traffic system, abundant human resources trained by universities, colleges, intermediate schools and vocational training facilities, ready to meet recruitment needs of enterprises.

To date, the province has attracted 385 valid projects (42 FDI projects with a total registered capital of US\$3.1 billion and 343 domestic investment projects with VND135,791.42 billion). Wherein, 85 projects are located in industrial zones and economic zones (15 FDI projects with US\$2.7 billion and 70 domestic investment projects with VND102,297.98 billion) and 300 projects are invested outside industrial zones and economic zones (27 FDI projects with US\$400 million and 273 domestic projects with VND33,493.44 billion).

Tra Vinh province is defined to be developed into an energy center, a processing industry center and a trade center.

Tra Vinh has always been rated to have a good business and investment environment. So, to increase investment inflows, what specific policies has the province taken to support businesses to invest and carry out their projects?

To accompany businesses and investors to invest and carry out their projects, provincial leaders directed provincial and local agencies, led by the Department of Planning and Investment, to provide support services before and after project licensing to facilitate them to invest and do business in the province. The province will accompany them from investment research to project operation.

Specifically, during initial planning and survey stages, investors need necessary information for their projects, meet with provincial and local officials as well as local enterprises to discuss the business environment and capture the overview of the province. The Department of Planning and Investment will specifically assign its employees in charge of surveying to help them understand local strengths and potentialities. In the stage of project establishment, investors need a lot of support to complete administrative procedures for approval of investment policies and permits related to project implementation. Hence, the department is a lead agency which is connected with other agencies to support investors. It also determines their current and future needs to provide better, prompt support for them when they establish projects. In the stage of project implementation and post-investment support services, after their investment projects are put into operation, investment authorities must be active, friendly and keep regular contact with them to know their project progress and emerging difficulties faced by them and suggest measures to support or persuade them to expand production and business activities.

Particularly in early 2021, the province established an investor support panel, chaired by the Vice Chairman of Tra Vinh Provincial People's Committee. Given its assigned tasks, the panel has captured information and exchanged with enterprises and investors to solve their difficulties and provide them with the best conditions to do business.

In addition to business support policies, how are administrative procedures reformed, the business



Provincial authorities pay a working visit to local product booths

environment improved and PCI raised to create an open investment environment in the province?

Looking back on the Provincial Competitiveness Index (PCI) of Tra Vinh province over the years, especially in 2020 when its PCI rankings climbed 10 places over 2019, the province achieved important results in improving the quality of economic administration and building of a business environment in support of business

development. The awareness of PCI roles

increased significantly and clearly. Provincial and local agencies seriously developed plans to coordinate and implement indicators and targets they are responsible for. Administrative procedures for enterprises are handled in the single-window service, with information technology applied to procedures of Level 3 and Level 4 to help businesses easily deal with those procedures without less time and mobility. The time for dealing with administrative procedures for businesses is reduced, with many slashed by half. The responsibility of public employees and responsible agencies in handling administrative procedures and dealing with emerging hardships faced by enterprises was raised. The Tra Vinh Public Administrative Service Center periodically monitors and evaluates the settlement of administrative procedures conducted by responsible bodies.

To improve the investment and business environment and raise the PCI Index, based on Resolutions 19 and currently Resolution 02 of the Government, the Department of Planning and Investment has actively advised the Provincial People's Committee to guide all levels, branches and localities in the province to focus on implementing their tasks and solutions.

To raise the business environment, the Department of Planning and Investment will work with relevant bodies to work out and advise the Provincial People's Committee to launch an action plan for implementation of Resolution 02/NQ-CP dated January 10, 2022 of the Government on main tasks and solutions for better business environment and higher national competitiveness in 2022 and coordinate, integrate and propose solutions to tackle emerging matters arising out of the implementation of this plan. The department will also launch the annual District and Department Competitiveness Index (DDCI) to measure competitiveness of provincial and local agencies to put forth solutions and counsel the Provincial People's Committee to complete institutions and create a driving force for continuous reforms to have the most favorable environment for businesses and investors.

The Department of Planning and Investment will also advise and propose tasks, solutions and scenarios to achieve socioeconomic development goals in 2022; continue to study and propose sector restructuring in line with the general development plan; effectively implement public and business support policies to restore production and business and overcome negative impacts of the COVID-19 pandemic; continue to build the startup ecosystem for Tra Vinh province; and foster the role of the Investor Support Panel in Tra Vinh province.

Thank you very much!

Đồng lòng vì mục tiêu chung



Ông Tiêu Thanh Tân – Giám đốc Sở Tài chính tỉnh Trà Vinh

Thực hiện tốt mục tiêu kép

Những năm qua, ngành Tài chính Trà Vinh luôn nỗ lực phát triển từng ngày, sẵn sàng đồng hành cùng tỉnh nhà trong mọi giai đoạn khó khăn. Đặc biệt từ sau khi đại dịch Covid-19 bùng phát thì tinh thần ấy ngày càng được thể rõ nét với quyết tâm thực hiện tốt mục tiêu kép, vừa phát triển kinh tế - xã hội vừa chống dịch hiệu quả.

“Thực hiện theo Quyết định số 2390/QĐ-UBND, ngành đã công bố mới và bãi bỏ thủ tục hành chính (TTHC) thuộc phạm vi, chức năng quản lý là 32 TTHC, thực hiện theo cơ chế “một cửa”. Công chức thực hiện hướng dẫn, tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC tại cơ quan được trang bị các thiết bị máy tính, máy in có kết nối wifi... cơ bản đáp ứng yêu cầu công việc. Ngành cũng thực hiện tốt việc duy trì cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015, có ban hành chính sách chất lượng, mục tiêu chất lượng, kiện toàn Ban chỉ đạo ISO...” - ông Tiêu Thanh Tân - Giám đốc Sở Tài chính chia sẻ. Nhờ vậy mà trong năm 2021, dù gặp khó khăn do đại dịch nhưng kết quả thực hiện thu NSNN tỉnh vẫn đạt 5.063/5.000 tỷ đồng, vượt dự toán 0,64%, đã góp phần đảm bảo các nhiệm vụ theo dự toán. Không chỉ vậy, ngành đã chủ động ưu tiên cân đối nguồn cho công tác

phòng, chống dịch và hỗ trợ người dân bị ảnh hưởng của dịch Covid-19; thực hiện cắt giảm tối thiểu 50% kinh phí hội nghị, kinh phí công tác trong và ngoài nước, tiết kiệm thêm 10% kinh phí chi thường xuyên khác còn lại của năm.

Nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành ngân sách

Bước vào năm mới 2022 với rất nhiều khó khăn, thách thức cũng như yêu cầu, kỳ vọng mới, nhiệm vụ chính về quản lý, điều hành tài chính ngân sách của tỉnh Trà Vinh trong năm 2022 được xác định là: “Huy động, phân bổ và sử dụng hiệu quả các nguồn lực của Nhà nước để thúc đẩy phục hồi và phát triển kinh tế; tiếp tục cơ cấu lại NSNN, quản lý nợ công, phát huy sự chủ động của các ngành, địa phương; đẩy mạnh cải cách hành chính, hiện đại hóa gắn liền với sắp xếp lại tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, đổi mới khu vực sự nghiệp công lập, siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính - ngân sách, triệt để tiết kiệm chi NSNN”. Theo đó, ngành sẽ tập trung huy động mọi nguồn lực trong phát triển kinh tế - xã hội và phòng chống dịch bệnh. Điều hành quản lý ngân sách (QLNS) linh hoạt, thận trọng, bám sát diễn

biến của dịch Covid-19 thực hiện mục tiêu vừa phòng, chống dịch, vừa phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực, bảo đảm dự toán thu NSNN. Tăng cường kỷ cương, kỷ luật tài chính, ngân sách trong thực thi công vụ; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và công khai, minh bạch trong quản lý thu, chi NSNN, tài sản công, đất đai, tài nguyên. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, công khai minh bạch về ngân sách, về các TTHC; thực hiện tốt công tác phối hợp tham mưu trong điều hành QLNS.

Sau 30 năm tái lập tỉnh, đến hôm nay Trà Vinh đã được xem là “miền đất hứa” trong mắt các nhà đầu tư. Trong bối cảnh khó khăn, thách thức, thuận lợi đan xen, Trà Vinh nói chung và ngành Tài chính nói riêng vẫn nỗ lực phát huy truyền thống đoàn kết, sáng tạo, phấn đấu thực hiện đạt và vượt các mục tiêu tài chính - NSNN, tiến nhanh trên con đường đổi mới và hội nhập sâu rộng. “Bằng năng lực, trí tuệ, kinh nghiệm và trách nhiệm với tỉnh, với nhân dân, những người làm công tác tài chính tỉnh Trà Vinh sẽ đoàn kết, đồng lòng, chung vai góp sức, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, xứng đáng với truyền thống vẻ vang 30 năm tái lập tỉnh” - ông Tiêu Thanh Tân nhấn mạnh. ■

**Đồng hành cùng
sự phát triển chung của
tỉnh nhà, với quyết tâm cao,
ngành Tài chính Trà Vinh đã nỗ
lực phấn đấu thực hiện đạt và vượt
các mục tiêu tài chính - ngân sách
nhà nước (NSNN), đóng góp tích
cực trong quá trình kiến thiết và
xây dựng quê hương, đất nước.**

LUẬN NGUYỄN

NGÀNH CÔNG THƯƠNG

ĐẢM BẢO ỔN ĐỊNH SẢN XUẤT, TẠO THỂ



Nhờ triển khai đồng bộ nhiều giải pháp tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ doanh nghiệp (DN) nâng cao năng lực sản xuất, kinh doanh, tìm kiếm, mở rộng thị trường..., Sở Công Thương Trà Vinh đã góp phần đảm bảo ổn định sản xuất, tạo thể vững chắc cho phát triển kinh tế. Phóng viên đã có cuộc phỏng vấn ông **Phạm Văn Tám**, Giám đốc Sở Công Thương tỉnh Trà Vinh. **Ngọc Tùng** thực hiện.

Ông đánh giá thế nào về những kết quả cũng như đóng góp của ngành Công Thương sau 30 năm tái lập tỉnh?

Mặc dù có xuất phát điểm thấp hơn so với bình quân cả nước nhưng sau gần 30 năm tái lập tỉnh, ngành Công Thương Trà Vinh đã thay đổi cả về lượng và chất, góp phần đáng kể trong chuyển dịch cơ cấu kinh tế địa phương.

Tính đến cuối năm 2021, toàn tỉnh có 375 DN trong lĩnh vực sản xuất công nghiệp (SXCN), 08 hợp tác xã (HTX), 10.353 cơ sở và hộ cá thể với nhiều ngành nghề. Nhiều nhà máy đã đầu tư công nghệ, trang thiết bị hiện đại, sản xuất hàng hóa đáp ứng được thị trường xuất khẩu, góp phần giải quyết việc làm cho 56.402 lao động trong và ngoài tỉnh.

Về thương mại, hệ thống chợ, siêu thị được đầu tư mới, nâng cấp, cải tạo. Tỉnh đã phát triển mới 02 trung tâm thương mại (TTTM) là TTTM VinCom, TTTM và Siêu thị bán lẻ Trà Vinh; 07 siêu thị, 27 cửa hàng tiện lợi; 04 máy bán hàng tự động...; xây dựng mới 06 chợ, nâng cấp cải tạo 31 chợ, chuyển đổi 15 chợ sang mô hình DN, HTX quản lý...

Giai đoạn 2016-2020, giá trị SXCN tăng bình quân 18,15%; tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tăng bình quân 12,41%, kim ngạch xuất khẩu tăng 342,81 triệu USD so với giai đoạn trước...

Một thành tựu của Trà Vinh không thể không kể đến là việc thu hút phát triển các dự án năng lượng. Hiện tỉnh có nhà máy Nhiệt điện Duyên Hải (Nhà máy 1, 2, 3 và nhà

máy 3 mở rộng) tổng công suất 4.498MW; 05 nhà máy điện gió với tổng công suất 256,8/322MW và Nhà máy điện mặt trời Trung Nam công suất 165kWp (tương đương 140MW) đã đi vào hoạt động và phát điện thương mại. Các nhà máy hiện cung cấp khoảng 16 - 22 tỷ kWh/năm, là nguồn cung cấp lớn nhất đang hoạt động ở vùng Đồng bằng sông Cửu Long, góp phần đảm bảo nguồn điện phục vụ cho sản xuất, sinh hoạt và an ninh năng lượng quốc gia.

Về hạ tầng lưới điện, toàn tỉnh có 3.127,63km đường dây trung thế; 5.335,55km đường dây hạ thế và 6.333 trạm biến thế (tổng dung lượng 535.441kVA); các công trình lưới điện như: đường dây 500kV Duyên Hải - Mỹ Tho; 03 đường dây 220kV gồm: Duyên Hải - Trà Vinh; Duyên Hải - Mỏ Cày và Vĩnh Long - Trà Vinh; đường dây 110kV tổng chiều dài tuyến 146,08km, trạm 110kV/22kV gồm 6TBA/9MBA/tổng dung lượng 360MVA tạo liên kết mạch vòng, phục vụ cho sinh hoạt và sản xuất của người dân và DN. Đến nay, Trà Vinh có 100% xã, phường, thị trấn được cấp điện, tỷ lệ hộ sử dụng điện đến hết năm 2021 đạt 99,25%, tăng 92,11% so với năm 1992 (7,14%).

Trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19, ngành Công Thương đã có những giải pháp gì để hỗ trợ, thúc đẩy các hoạt động thương mại, dịch vụ trên địa bàn?

Trước diễn biến phức tạp của dịch Covid-19, Sở Công Thương tỉnh đã chủ động phối hợp cùng các sở, ngành tham mưu UBND tỉnh ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, điều hành và thực hiện tốt các nhiệm vụ: Đảm bảo nguồn hàng hóa thiết yếu và lưu thông phục vụ công tác phòng,

VỮNG CHẮC CHO PHÁT TRIỂN KINH TẾ

chống dịch; Hỗ trợ các DN tiêm vaccine; Kết nối tiêu thụ các mặt hàng nông, thủy sản...

Theo đó, Sở đã phối hợp với các DN xây dựng phương án dự trữ hàng hóa, lương thực thực phẩm; Cấp tin nhắn SMS cho 898 shipper của 27 DN, cơ sở bằng phương tiện xe mô tô trên địa bàn tỉnh nhằm đáp ứng nhu cầu giao

nhận trong thời gian giãn cách. Bên cạnh đó, Sở cũng đẩy mạnh hỗ trợ DN tiêm vaccine cho lao động, kết quả đã tiêm vaccine cho 8.017 người là shipper, nhân viên các siêu thị, cửa hàng tiện lợi, hộ tiểu thương...

Đặc biệt, để hỗ trợ kết nối tiêu thụ sản phẩm nông sản, hàng hóa của tỉnh, Sở Công Thương thực hiện rà soát các sản phẩm trên địa bàn, từ đó lập kế hoạch, phương án triển khai hỗ trợ đầu ra. Kết quả, đã hỗ trợ các địa phương tiêu thụ trên 10.000 tấn nông thủy sản các loại trong điều kiện dịch Covid-19.

Không chỉ vậy, nhằm hỗ trợ cộng đồng DN tiếp cận các sản phẩm thương mại điện tử (TMĐT), Sở tỉnh đã phối hợp triển khai giới thiệu sản phẩm địa phương trên các ứng dụng: Voso.vn, Shopee.vn, Sendo.vn... Điển hình như HTX Tân Quý, huyện Cầu Kè đã kết nối với Sàn TMĐT Shopee.vn và Sendo.vn, tiêu thụ qua các sản phẩm được 10,18 tấn trái cây các loại...

Cùng với đó là các chính sách hỗ trợ giảm tiền điện cho người dân, DN; tổ chức gặp gỡ các hiệp hội, nhà đầu tư nhằm chia sẻ, hỗ trợ tháo gỡ khó khăn, ổn định hoạt động sản xuất, kinh doanh...

Tính đến thời điểm hiện tại, mặc dù dịch bệnh còn diễn biến phức tạp nhưng các hoạt động sản xuất trên địa bàn tỉnh vẫn được đảm bảo. Đa số các DN đã tái khởi động phục hồi sản xuất kinh doanh, tạo thế vững chắc cho phát triển kinh tế.

Đâu là những lĩnh vực ngành Công Thương tập trung ưu tiên thu hút đầu tư trong thời gian tới và các giải pháp nhằm phát triển bền vững, nâng cao giá trị cho ngành, thưa ông?

Trong thời gian tới, tỉnh Trà Vinh tập trung phát triển công nghiệp, thương mại và dịch vụ, nhất là những ngành thế mạnh; đẩy nhanh phát triển DN, thúc đẩy khởi

ngiệp, sáng tạo và mở rộng thị trường tiêu thụ. Đồng thời, tiếp tục thu hút mời gọi đầu tư mới để phát triển công nghiệp trên địa bàn tỉnh, tạo giá trị tăng thêm cho ngành công nghiệp.

Sở sẽ phối hợp với các ngành, địa phương tăng cường tuyên truyền các chính sách đến các nhà đầu tư trong và ngoài nước để mời gọi đầu tư, phát triển các cụm công nghiệp (CCN) trên địa bàn, đặc biệt là 04 CCN: Tân Ngai (huyện Châu Thành), Phú Cần (huyện Tiểu Cần), Sa Bình (xã Long Đức, TP.Trà Vinh), Hiệp Mỹ Tây (huyện Cầu Ngang). Tỉnh khuyến khích, thu hút đầu tư, ưu tiên phát triển những sản phẩm có giá trị gia tăng cao, áp dụng công nghệ sạch, tiết kiệm năng lượng, thân thiện với môi trường.

Với mục tiêu trở thành trung tâm năng lượng tái tạo của vùng, tỉnh sẽ tiếp tục phát triển các nhà máy điện gió, điện mặt trời, điện sinh khối... vốn là thế mạnh và còn nhiều tiềm năng của địa phương. Vừa qua, ngành đã hỗ trợ khoảng 30 dự án đăng ký vào quy hoạch phát triển điện VIII, kiến nghị UBND tỉnh để xuất Bộ Công Thương trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt với tổng công suất tiềm năng là 46.505,13MW1 (trong đó: điện gió 33.787MW; điện mặt trời 7.587MW3; điện sinh khối 110MW; điện rác 21,13MW; điện khí 5.000MW).

Trong lĩnh vực thương mại, ngành tập trung thu hút các dự án đầu tư xây dựng trung tâm dịch vụ logistics, dự án siêu thị, trung tâm thương mại, nâng cấp chợ dân sinh... nhằm đảm bảo phục vụ nhu cầu của người dân và thúc đẩy phát triển đô thị theo hướng hiện đại. Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường xuất khẩu, đa dạng hoá các mặt hàng, từng bước chuyển đổi cơ cấu theo hướng tăng tỷ trọng các mặt hàng xuất khẩu có hàm lượng giá trị gia tăng cao.

Bên cạnh đó, tiếp tục phối hợp cùng các ngành tham mưu cho Tỉnh ủy, UBND tỉnh cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh, thực hiện tốt cải cách thủ tục hành chính; tăng cường tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất cho người dân, DN ổn định sản xuất, kinh doanh.

Trân trọng cảm ơn ông!

INDUSTRY AND TRADE SECTOR

Ensuring Production Stability, Creating Solid Foundation for Economic Development

By launching many consistent solutions to deal with difficulties and support enterprises to enhance production and business capacity, search and expand markets, the Department of Industry and Trade of Tra Vinh province has helped ensure production stability and create a solid position for economic development. Our reporter has an interview with **Mr. Pham Van Tam**, Director of Tra Vinh Department of Industry and Trade. **Ngoc Tung** reports.



48 MW Wind Farm V1-2 (Truong Thanh Tra Vinh Wind Power) in Duyen Hai town was inaugurated and put into operation

How do you assess the achievements and contributions of the industry and trade sector in the 30 years since provincial reestablishment?

Despite having a lower starting point than the national average, after nearly 30 years of provincial reestablishment, the Tra Vinh industry and trade sector has advanced in both quantity and quality and made significant contributions to local economic restructuring.

By late 2021, the province had 375 companies, eight cooperatives and 10,353 individual households engaged in industry. Many factories have been furnished with modern technology and equipment to make products of export standards and employed 56,402 workers.

Commercially, the market and supermarket network has been built, upgraded and restored. The province has developed two new trade centers, namely VinCom Shopping Mall and Tra Vinh Retail Supermarket and Trade Center, seven supermarkets, 27 convenience stores and four vending machines; constructed six new markets; upgraded and restored 31 markets; and converted 15 markets into enterprises and cooperatives.

In 2016-2020, annually, industrial production value rose

by an average of 18.15%; total retail revenue of consumer goods and services climbed by 12.41% and export value increased by US\$342.81 million from the previous phase.

A notable achievement of Tra Vinh is investment flows for energy development projects. Currently, the province is home to Duyen Hai Thermal Power Plant (Plants Factory 1, 2, 3 and 3+) with a total installed capacity of 4,498 MW; five wind farms with a total capacity of 256.8/322 MW; and 165-kWp Trung Nam Solar Park (equivalent to 140 MW) which are already in commercial operation. These facilities currently provide 16 - 22 billion kWh of electricity a year, becoming the largest source of electricity in the Mekong Delta and helping ensure electricity for production, livelihoods and national energy security.

Regarding the power grid infrastructure, the province has 3,127.63 km of medium voltage lines and 5,335.55km of low voltage lines; 6,333 transformer stations (total capacity 535,441 kVA); power grid projects such as 500kV Duyen Hai - My Tho transmission line; three 220kV transmission lines like Duyen Hai - Tra Vinh, Duyen Hai - Mo Cay and Vinh Long - Tra Vinh; 146.08 km of 110kV transmission lines and 110kV/22kV stations including 6TBA/9MBA substations with



a total capacity of 360MVA to create circular conductivity for daily life and production of people and businesses. 100% of communes, wards and townships and 99.25% of households have access to electricity by the end of 2021 from 92.11% in 1992 (an increase of 7.14%).

In the context of the COVID-19 pandemic, what solutions has the industry and trade sector taken to support and promote trade and service in the province?

Confronting the complicated development of the COVID-19 pandemic, the Department of Industry and Trade has actively worked with relevant agencies to advise the Provincial People's Committee to launch many instructive and operative documents to achieve assigned tasks: Distributing essential goods and services for pandemic prevention and control; supporting businesses with COVID-19 vaccinations; and connecting and consuming agricultural and aquatic products.

Accordingly, the Department of Industry and Trade has coordinated with businesses to work out plans for commodity and food reserves, and grant SMS messages to 898 shippers of 27 companies to meet delivery demands. In addition, the department has stepped up support worker vaccination for enterprises. As a result, 8,017 shippers and employees of supermarkets, convenience stores and small businesses were vaccinated.

In particular, to support agricultural sales, the Department of Industry and Trade has reviewed local products to make marketing support plans. As a result, the department has assisted localities to sell over 10,000 tons of agricultural and aquatic products during the COVID-19 pandemic time.

Furthermore, to support the business community to access e-commerce platforms, the Department of Industry and Trade has worked with relevant bodies to introduce local products on e-commerce applications like Voso.vn, Shopee.vn and Sendo.vn. Typically, Tan Qui Cooperative based in Cau Ke district cooperated with Shopee.vn and Sendo.vn e-commerce platforms to market 10.18 tons of fruits.

Others included reducing power bills for people and businesses; organizing meetings with trade associations and investors to share and assist in solving difficulties and stabilizing production and business.

To date, although the pandemic is still complicated, local manufacturing is guaranteed. Most businesses have restarted manufacturing and business recovery and created a solid position for economic development.

In 2021-2025, the industry and trade sector of Tra Vinh province will focus on promoting development of companies of all types, scale and industries; perfect policies to encourage and support enterprises to innovate, modernize technology, and boost product consumption. The sector expects to have 500 enterprises a year. ”

What fields have the industry and trade sector focused investment priorities and solutions on for strengthened sustainable development and higher added value for the sector?

In the coming time, Tra Vinh province will focus on developing industry, trade and services, especially locally advantageous industries; accelerating business development, promoting entrepreneurship and innovation, and expanding consumer markets. At the same time, the province will continue to attract new investors to develop industries and create added industrial value.

The Department of Industry and Trade will coordinate with concerned sectors and localities to strengthen communications on policies to woo domestic and foreign investors to invest and develop industrial complexes like Tan Ngai (Chau Thanh district), Phu Can (Tieu Can district), Sa Binh (Long Duc commune, Tra Vinh City) and Hiep My Tay (Cau Ngang district). The province encourages and attracts investment flows for prioritized industries that make high value-added products, applying clean, energy-saving and environment-friendly technologies.

To become a renewable energy center of the region, the province will continue to develop wind farms, solar parks and biomass power plants - local strengths and potential. Recently, the industry and trade sector has supported about 30 electricity projects according to the Power Development Plan VIII, proposed the Provincial People's Committee to ask the Ministry of Industry and Trade and the Prime Minister for ratifying the province's total potential capacity of 46,505.13 MW1 (including 33,787MW of wind power; 7,587MW3 of solar power; 110MW of biomass power; 21.13MW of waste-to-power; and 5,000MW of gas power).

Regarding commerce, the sector will concentrate on attracting investment capital to build logistics service centers, supermarkets, trade centers and small markets to meet consumers' needs and modernize urban development. It will step up trade promotion, expand export markets, diversify products, and gradually restructure export products towards higher value-added content.

Moreover, the department will continue to work with other sectors to advise the Provincial Party Committee and the Provincial People's Committee to strongly improve the investment and business environment, reform administrative procedures; remove difficulties and obstacles, and create the best favorable conditions for people and enterprises to stabilize production and business.

Thank you very much!

Tăng cường chuyển đổi số, hướng tới xây dựng chính quyền điện tử

Những năm gần đây, tỉnh Trà Vinh rất quan tâm chỉ đạo, triển khai các nhiệm vụ, giải pháp nhằm xây dựng chính quyền điện tử, hướng tới chính quyền số, phát triển kinh tế số và xã hội số.

LONG BÌNH



Trung tâm điều hành giám sát IOC tỉnh Trà Vinh đi vào hoạt động từ năm 2020, đến nay đã phát huy hiệu quả, đặc biệt là góp phần xây dựng chính quyền điện tử

Ngày 26/01/2022, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Trà Vinh đã ban hành Nghị quyết về chuyển đổi số (CĐS) đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, trong đó đặt mục tiêu đến năm 2025, Trà Vinh cơ bản hoàn thành CĐS trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội của tỉnh; phấn đấu nằm trong nhóm 20 tỉnh, thành phố đứng đầu cả nước về chỉ số CĐS. Tỉnh phấn đấu đến năm 2030 hoàn thành CĐS trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội của tỉnh; trở thành tỉnh khá trong cả nước về CĐS, hoàn thành các mục tiêu theo Quyết định số 749/QĐ-TTg, ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình CĐS quốc gia đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

Thực hiện những mục tiêu trên, ngay từ nhiều năm qua,

Trà Vinh đã triển khai thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp. Theo đó, hạ tầng Trung tâm dữ liệu của tỉnh được quan tâm đầu tư, năng lực đáp ứng tốt việc triển khai vận hành các ứng dụng, dịch vụ dùng chung của Tỉnh ủy, UBND tỉnh đảm bảo an toàn thông tin; một số cơ quan xây dựng hệ thống máy chủ dùng riêng phục vụ triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) của ngành.

Mạng truyền số liệu chuyên dùng của cơ quan Đảng và Nhà nước đã kết nối đến mạng LAN của 150 cơ quan, đơn vị (16 cơ quan Đảng; 134 cơ quan nhà nước). Mạng LAN của các sở, ban ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố và UBND các xã, phường, thị trấn được trang bị thiết bị bảo mật; cấp trên 2.361 chứng thư số chuyên dùng phục vụ ký số văn bản điện tử, ký số kết quả giải quyết thủ tục hành chính (TTHC), ký số hồ sơ giao dịch với các cơ quan như: Bảo hiểm xã hội tỉnh, Cục Thuế tỉnh, Kho bạc Nhà nước tỉnh...

Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành (iOffice) hiện đã đáp ứng yêu cầu quản lý, chỉ đạo điều hành của các cấp chính quyền trên môi trường điện tử và triển khai đến 510 cơ quan (cấp tỉnh: 96, cấp huyện: 308, cấp xã: 106). Hệ thống thư điện tử công vụ có tổng số tài khoản người dùng trên hệ thống là 7.790, góp phần tăng cường trao đổi, sử dụng văn bản điện tử qua môi trường mạng. Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến dùng chung đã được triển khai kết nối liên thông đến cấp xã, phục vụ cuộc họp trực tuyến 3 cấp tỉnh đến xã và lên Trung ương qua mạng truyền số liệu chuyên dùng của Đảng và Nhà nước. Hệ thống ISO điện tử hiện được triển khai đến 18 cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, 09 UBND huyện, thị xã, thành phố và 106 xã, phường, thị trấn.

Đối với triển khai các ứng dụng CNTT phục vụ người dân, doanh nghiệp (DN), Trà Vinh đã xây dựng Cổng thông tin điện tử tỉnh gồm 01 cổng chính (với 03 ngôn ngữ Tiếng Việt, tiếng Anh, tiếng Khmer) và 40 Cổng thông tin thành phần. Từ năm 2019 tỉnh đã xây dựng kênh Zalo Cổng thông tin điện tử nhằm cung cấp thêm kênh để người dân, DN tiếp cận thông tin về cơ chế chính sách của tỉnh, đồng thời cho phép tra cứu tình trạng giải quyết hồ sơ TTHC. Cổng dịch vụ công của tỉnh (iGate) cung cấp 1.858 dịch vụ công, trong đó mức 3: 580 dịch vụ (chiếm tỷ lệ 31,21%); mức 4: 989 dịch vụ (chiếm tỷ lệ 53,23%); đã hoàn thành tích hợp với hệ thống thanh toán trực tuyến của Cổng dịch vụ công quốc gia, tích hợp dịch vụ thanh toán điện tử VNPTPay phục vụ cho người dân, DN thanh toán phí, lệ phí khi thực hiện TTHC; công khai 1.414 TTHC, tích hợp 395 dịch vụ công của tỉnh lên Cổng dịch vụ công quốc gia. Cổng thông tin DN, hộ kinh doanh, hợp tác xã của tỉnh có chức năng nhất thể hóa và cung cấp thông tin DN, hộ kinh doanh, hợp tác xã của tỉnh; thông tin chủ trương, chính sách của Nhà nước đối với DN; hỗ trợ DN giới thiệu quảng bá sản phẩm, liên kết trong sản xuất, kinh doanh.

Tỉnh cũng chú trọng xây dựng nền tảng kết nối với việc xây dựng nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh

Stepping up Digital Transformation towards E-Government

In recent years, Tra Vinh province has seriously focused on directing and implementing tasks and solutions regarding e-government construction towards digital government, digital economy and digital society.

LONG BINH

On January 26, 2022, the Executive Board of the Tra Vinh Provincial Party Committee issued a resolution on digital transformation to 2025, with an eye to 2030. Accordingly, by 2025, Tra Vinh will basically complete digital transformation in Party, Government and Fatherland Front agencies and sociopolitical organizations in the province; and strive to be a top 20 leading province on the digital transformation index. It will endeavor to complete digital transformation by 2030 in Party, State and Fatherland Front agencies and sociopolitical organizations; become a good performer of digital transformation in the country to complete the goals specified in the Prime Minister's Decision 749/QĐ-TTg dated June 3, 2020 on approval of National Digital Transformation Program to 2025, with a vision to 2030.

To achieve the above goals, Tra Vinh has launched many consistent solutions. Accordingly, the province invested in data center infrastructure to catch up with the working capacity and cybersecurity of applications and shared services of the Provincial Party Committee and the Provincial People's Committee. Some agencies have built their own server systems to serve their own working needs.

The dedicated data transmission network of Party and government agencies has connected to 150 agencies (16 Party agencies and 134 government agencies). LAN networks of agencies at all levels are equipped with security equipment; 2,361 specialized digital certificates are granted to digitally sign electronic documents, administrative procedure settlement results and other transactions with social security, taxation, treasury and other agencies.

iOffice, a document and operating system management system, has now met management and administration

requirements of all government levels in the electronic environment and deployed to 510 agencies (provincial level: 96, district level: 308, and commune level: 106). The official email system has a total of 7,790 user accounts on the system, helping speed up exchange and use of electronic documents through the network environment. The shared online video conferencing system has been deployed to connect to the commune level to serve online meetings from the provincial level to commune level and to the central government via a dedicated data transmission network. The electronic ISO system is currently deployed to 18 specialized agencies under the Provincial People's Committee, nine district-level People's Committees and 106 commune-level People's Committees.

To deliver IT applications to people and businesses, Tra Vinh has built a provincial web portal consisting of one main site (displayed in three languages: Vietnamese, English and Khmer) and 40 information component sites. Since 2019, the province built a Zalo channel as an electronic portal to provide more channels for people and businesses to access information on mechanisms and policies and look up the status of administrative procedures as well. The provincial public service portal (iGate) has provided 1,858 public services, including 580 services at Level 3 (accounting for 31.21%) and 989 services at Level 4 (accounting for 53.23%); integrated with the online payment system of the National Public Service Portal and integrated the VNPTPay electronic payment service to serve people and businesses to pay fees and charges for handling administrative procedures; publicized 1,414 administrative procedures, and integrated 395 public services of the province into the National Public Service Portal. The business gateway is providing information on enterprises, business households and cooperatives of the province; information on governmental guidelines and policies concerning business; and supporting enterprises to introduce products and boost cooperation.

The province also focuses on building the Local Government Service Platform of the province to link with the National NGSP where it can connect and share data with other localities and the nation.

At the same time, information security is of particular concern. The province has constructed a security operations center (SOC) to ensure its capacity to supervise, administer and assure province-wide network safety and security, and ensured that SOC can smoothly connect and share information with the National Security Operations Center of Vietnam. ■

(LGSP) kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các ứng dụng, dịch vụ CNTT của tỉnh với nhau và với nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NGSP)...

Song song với đó, vấn đề an toàn thông tin được đặc biệt quan tâm. Tỉnh xây dựng Trung tâm giám sát, điều hành an

toàn, an ninh mạng (SOC) đảm bảo năng lực phục vụ công tác giám sát, điều hành, bảo đảm an toàn, an ninh mạng trên phạm vi toàn tỉnh; đảm bảo Trung tâm giám sát, điều hành an toàn, an ninh mạng của tỉnh kết nối và chia sẻ thông tin thông suốt với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia. ■

Hướng tới nền nông nghiệp bền vững

“Biển khó khăn thành cơ hội”, Trà Vinh đã từng bước xây dựng nền nông nghiệp bền vững phù hợp với cơ cấu vùng, xứng đáng với tiềm năng, lợi thế của một địa phương ven biển.

CÔNG LUẬN

“Biển khó khăn thành cơ hội”

Ông Phạm Minh Truyền, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Trà Vinh nhận định: “Nông nghiệp vốn là một lĩnh vực thế mạnh trong phát triển kinh tế của Trà Vinh. Sau 30 năm tái lập tỉnh, cơ cấu giá trị sản xuất tỉnh chuyển dịch đúng hướng. Đặc biệt năm 2021, tổng giá trị sản xuất toàn ngành đạt 27.863 tỷ đồng (đạt gần 99,14% kế hoạch), tăng 0,24% so với năm 2020, trong đó nông nghiệp tăng 2,83%”.

Không chỉ vậy, mức độ cơ giới hóa đối với các loại cây trồng, vật nuôi chính ngày càng được nâng cao, góp phần giảm hao hụt trong thu hoạch và giảm chi phí sản xuất, tăng lợi nhuận cho người sản xuất. Diện tích ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp ngày càng mở rộng, toàn tỉnh hiện có khoảng 25.100ha, chiếm gần 9% diện tích sản xuất nông nghiệp. Tỉnh cũng đã hỗ trợ đăng ký xây dựng 55 nhãn hiệu hàng hóa nông, thủy sản, được cấp 64 mã số vùng trồng và có 80 sản phẩm đạt OCOP từng bước khẳng định vị thế trên thị trường.

Để linh hoạt thích ứng với điều kiện khách quan như thiên tai, dịch bệnh, nhất là đợt tái bùng phát dịch Covid-19 lần thứ 4, ngành cũng đã chủ động đề ra những hướng đi nổi bật. Cụ thể là duy trì và phát triển các vùng sản xuất tập trung các loại cây trồng chủ lực, nhân rộng được một số mô hình sản xuất có hiệu quả, ứng dụng giống mới, tiến bộ kỹ thuật và cơ giới hóa vào sản xuất; cơ cấu lại cây trồng, vật nuôi theo lợi thế của từng địa phương và thích ứng với biến đổi khí hậu, thân thiện với môi trường; xây dựng được một số mô hình hợp tác, liên kết sản xuất theo chuỗi ngành hàng như: lúa gạo, đậu phộng, thanh long ruột đỏ, dưa hấu cơ,... Ngành còn đưa ứng dụng một số công nghệ mới vào sản xuất, mang lại hiệu quả đáng kể, như: Nuôi cấy mô thực vật, phân bón nano, hệ thống quan trắc - ứng dụng điện toán đám mây, hệ thống tưới nước tự động, hệ thống giám sát côn trùng thông minh phục vụ công tác dự tính... Thời gian tới, ngành sẽ tiến hành xây dựng, trình duyệt và triển khai thực hiện Đề án chuyển đổi số trong lĩnh vực nông nghiệp tỉnh Trà Vinh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Mục tiêu của Đề án là tạo dựng môi trường, hệ sinh thái số nông nghiệp làm cơ sở để xuất các cơ chế, chính sách thúc đẩy chuyển đổi từ “sản xuất nông

nghiệp” sang “kinh tế nông nghiệp”; phát triển nền nông nghiệp công nghệ cao theo hướng chú trọng nông nghiệp thông minh, nông nghiệp chính xác, tăng tỷ trọng của nông nghiệp công nghệ số trong nền kinh tế.

Phát triển nền nông nghiệp hiện đại

Ngoài việc chủ động, thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19, toàn ngành cũng sẽ tập trung vào thực hiện kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2021-2025, với 10 Đề án quan trọng. Cụ thể là Đề án phát triển nông nghiệp hữu cơ tỉnh Trà Vinh đến năm 2030, định hướng đến năm 2050; Đề án phát triển giống cây trồng, vật nuôi tỉnh Trà Vinh đến năm 2030, định hướng đến năm 2050; Đề án phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn tỉnh Trà Vinh đến năm 2030, định hướng đến năm 2045; Đề án phát triển trồng trọt trên địa bàn tỉnh Trà Vinh đến năm 2030, định hướng đến năm 2045; Đề án phát triển chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Trà Vinh đến năm 2030, định hướng đến năm 2045; Đề án phát triển thủy sản trên địa bàn tỉnh Trà Vinh đến năm 2030, định hướng đến năm 2045; Đề án phát triển lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh Trà Vinh đến năm 2030, định hướng đến năm 2045; Đề án chuyển đổi số trong lĩnh vực nông nghiệp tỉnh Trà Vinh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Dự án quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng trên địa bàn tỉnh Trà Vinh đến năm 2030; Chương trình Khuyến nông tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2023-2025.

“Các chương trình, đề án, dự án trên sẽ làm cơ sở cho việc định hướng, đầu tư phát triển sản xuất ngành nông nghiệp theo hướng hiện đại, nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ, gắn với phát triển công nghiệp chế biến nông sản, thích ứng với biến đổi khí hậu và kết nối bền vững với chuỗi giá trị nông sản toàn cầu. Có thể nói, những thành công và định hướng trên cũng phần nào minh chứng Trà Vinh đã có những chuyển biến tích cực trong nhận thức về tầm quan trọng của nông nghiệp. Người nông dân đã biết làm giàu từ bàn tay, khối óc, qua đó nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của họ. Trong năm 2022 này, nông nghiệp sẽ tiếp tục là động lực tăng trưởng kinh tế, trên cơ sở bám sát phương châm: “Nông dân là trung tâm, nông thôn là nền tảng, nông nghiệp là động lực” - ông Truyền nói.■



Cống ngăn mặn Bông Bót (xã An Phú Tân, huyện Cầu Kè), giải pháp bền vững để ứng phó với tình trạng xâm nhập mặn tại Đồng bằng sông Cửu Long

TOWARDS SUSTAINABLE AGRICULTURE



Piloting a model of rice cultivation and shrimp farming in paddy fields

“Turn Difficulties into Opportunities”

Mr. Pham Minh Truyen, Director of Tra Vinh Department of Agriculture and Rural Development, said: “Agriculture is a traditional strong field in Tra Vinh's economic development. After 30 years since re-establishing the province, the production value structure of the province has shifted in the right direction. Especially in 2021, the total production value of the whole industry reached VND 27,863 billion (nearly 99.14% of the plan), an increase of 0.24% compared to 2020, of which agriculture increased by 2.83%.

Not only that, the level of mechanization for the main crops and livestock has been increasingly improved, contributing to reducing loss in harvest and reducing production costs, increasing profits for producers. While the area of hi-tech application in agricultural production is expanding, the province now has about 25,100 ha, accounting for nearly 9% of the agricultural production area. The province has also supported the registration of 55 trademarks of agricultural and aquatic products, been granted 64 planting area codes and 80 products that have achieved OCOP, step by step affirming their position in the market.

In order to flexibly adapt to objective conditions such as natural disasters and epidemics, especially the 4th outbreak of the COVID-19 pandemic, the sector has also proactively set out outstanding directions. Specifically, the agriculture sector has maintained and developed concentrated production areas of key crops, replicated some effective production models, applied new varieties, advanced in technology and mechanized production; restructured crops and livestock according to the advantages of each locality and adapted to climate change. The sector has also built a number of models of cooperation, linking production in the chain of goods such as: rice, peanuts, dragon fruit, organic coconut, etc. Tra Vinh agriculture has also applied some new technologies to production, bringing significant efficiency, such as: Plant tissue culture, nano fertilizer, monitoring system - cloud computing application,

“Turning difficulties into opportunities”, Tra Vinh has gradually built a sustainable agriculture in accordance with the regional structure, potential and advantages of a coastal locality.”

CONG LUAN

automatic watering system and intelligent insect monitoring. In the coming time, the agriculture sector will build, submit for approval and implement the Digital Transformation Project in the agricultural sector in Tra Vinh province to 2025, with orientation to 2030. Objectives of the Project are to create an environment and an agricultural digital ecosystem as a basis for proposing mechanisms and policies to promote the transition from “agricultural production” to “agricultural economy”; develop high-tech agriculture in the direction of focusing on smart agriculture and precision agriculture, increasing the proportion of digital agriculture in the economy.

Developing modern agriculture

In addition to being proactive, efficient, safely adapting, flexibly, and effectively controlling COVID-19, the whole industry will also focus on implementing the agricultural restructuring plan for the 2021-2025 period, with 10 key topics. These include the Project on organic agriculture development in Tra Vinh province to 2030, with orientation to 2050; Project on development of plant varieties and livestock breeds in Tra Vinh province to 2030, with orientation to 2050; Project on developing hi-tech agriculture in Tra Vinh province to 2030, with orientation to 2045; The project on crop development in Tra Vinh province to 2030, with orientation to 2045; Project on livestock development in Tra Vinh province to 2030 with orientation to 2045; Project on fisheries development in Tra Vinh province to 2030, orientation to 2045; Forestry development project in Tra Vinh province to 2030 with orientation to 2045; Project on digital transformation in agriculture in Tra Vinh province to 2025, orientation to 2030; Project on forest management and protection and forest fire prevention and fighting in Tra Vinh province to 2030; and Agricultural extension program in Tra Vinh province in the period of 2023-2025.

“The above programs, schemes and projects will serve as a basis for orientation, investment and development of agricultural production in the direction of modernity, clean agriculture, and organic agriculture, associated with the development of the processing agricultural products, climate change adaptation and sustainable connection to the global agricultural value chain. It can be said that the above successes and orientations also partly prove that Tra Vinh has made positive changes in awareness of the importance of agriculture. Farmers know how to get rich from their hands and brains, thereby improving their material and spiritual lives. In 2022, Tra Vinh agriculture will continue to be the driving force of economic growth, on the basis of sticking to the motto: ‘Farmers are the center, countryside is the foundation, agriculture is the driving force’,” said Mr. Truyen. ■

Khát vọng về một đô thị xanh, hiện đại



Phối cảnh tổng thể Dự án TNR AMALUNA Trà Vinh

Sau 30 năm tái lập tỉnh, Trà Vinh ngày càng có những chuyển biến tích cực từ phát triển kinh tế - xã hội đến cơ sở hạ tầng. Trên chặng đường ấy, với sự ủng hộ của chính quyền và nhân dân, ngành Xây dựng đã có nhiều thành tựu góp phần tạo dựng bộ mặt Trà Vinh khang trang, văn minh.

MINH XUÂN

Những gam màu sáng

“Bộ mặt Trà Vinh không chỉ ngày càng khang trang, mà tỉnh cũng đã từng bước phát huy hiệu quả cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đô thị văn minh. Đó chính là thành quả trong công tác vận động tạo sự đồng thuận, đồng lòng trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện và huy động được sự tham gia, đóng góp tích cực của nhân dân” - ông Lê Minh Tân, Giám đốc Sở Xây dựng Trà Vinh tự hào nói.

Về phát triển đô thị, hiện tỉnh đã có 09 đơn vị hành chính cấp huyện, trong đó 01 thành phố Trà Vinh - trung tâm Cụm đô thị phía Bắc là đô thị loại II trực thuộc tỉnh; 01 thị trấn Duyên Hải mở rộng - trung tâm Cụm đô thị phía Đông Nam là đô thị loại IV trực thuộc tỉnh và thị xã đã được mở rộng nâng lên thành thị xã Duyên Hải theo Nghị quyết số 934/NQ-UBTVQH; 01 thị trấn Tiểu Cần mở rộng - trung tâm Cụm đô thị phía Tây là đô thị loại IV trực thuộc tỉnh; 09 đô thị gồm các thị trấn: Càng Long, Cầu Kè, Châu Thành, Cầu Quan, Trà Cú, Định An, Cầu Ngang, Mỹ Long, Long Thành đã được

UBND tỉnh công nhận giai đoạn 2010-2017 là các đô thị gắn kết cùng phát triển chung trên địa bàn tỉnh. “Phát triển đô thị đã góp phần hoàn thành chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội Trà Vinh, đưa diện mạo kinh tế - xã hội vùng nông thôn phát triển vượt bậc. Sau hơn 10 năm thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới (NTM), đến nay 85/85 xã trong toàn tỉnh đã hoàn thành công tác lập và phê duyệt quy hoạch xây dựng NTM theo quy định, qua đó thúc đẩy tăng tỷ lệ đô thị hóa (đến hết năm 2021 đạt 29,55%)” - ông Lê Minh Tân cho biết.

Riêng trong công tác quy hoạch, ngành xác định đây là tiền đề cơ sở pháp lý để quản lý phát triển đô thị, nông thôn, quản lý đầu tư xây dựng, quản lý trật tự, mỹ quan trên địa bàn. Đến nay tỷ lệ phủ kín quy hoạch chung đô thị đạt 100%; quy hoạch phân khu xây dựng trên địa bàn thành phố Trà Vinh và thị xã Duyên Hải tỷ lệ phủ kín đạt khoảng 70%; đặc biệt các quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù như: Khu kinh tế Định An, Khu

công nghiệp, cụm công nghiệp... được thực hiện công tác quy hoạch xây dựng đúng theo quy định. Hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật đô thị cũng từng bước được cải thiện, đồng bộ các tiêu chuẩn về giao thông, các tiêu chuẩn về cấp điện và chiếu sáng công cộng, các tiêu chuẩn về cấp nước, các tiêu chuẩn về hệ thống viễn thông...

Tiếp tục cải cách mạnh mẽ

Ông Lê Minh Tân nhận định: “Cải cách hành chính là động lực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, gắn liền với mục tiêu quản lý, phát triển kinh tế - xã hội nói chung và của ngành Xây dựng nói riêng. Do vậy, thời gian qua, chúng tôi đã tập trung triển khai nhiều giải pháp đồng bộ, thường xuyên rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, các thủ tục hành chính, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc; đề xuất, kiến nghị các cấp thẩm quyền để điều chỉnh, bổ sung, hoàn thiện các quy định theo hướng tạo lập môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi, lành mạnh, công khai, minh bạch cho người dân, nhà đầu tư và tổ chức doanh nghiệp. Thời gian tới, ngành cũng sẽ tập trung thực hiện cải cách tổ chức bộ máy, phấn đấu nâng cao chỉ số xếp hạng cải cách hành chính của ngành, lấy sự hài lòng của đối tác là mục tiêu trọng tâm”.

Trong suốt gần 30 năm xây dựng và phát triển, đặc biệt trong giai đoạn hội nhập và phát triển hiện nay, Trà Vinh đang tiếp tục cải cách mạnh mẽ vì tiêu chí hàng đầu là trở thành một đô thị xanh, hiện đại. Đây là một lựa chọn quan trọng của đô thị phát triển hướng tới mục tiêu giải pháp tổng thể bảo vệ môi trường và nâng cao chất lượng sống của người dân trong đô thị. Ông Lê Minh Tân chia sẻ, đô thị xanh không chỉ dừng lại ở cây xanh đô thị, mà sẽ còn hướng tới những yếu tố như không gian xanh, công trình xanh, giao thông xanh, công nghiệp xanh, chất lượng môi trường đô thị xanh, cộng đồng dân cư sống thân thiện với môi trường... ■

ASPIRATIONS FOR A GREEN, MODERN CITY

Bright colors

“The outlook of Tra Vinh is increasingly spacious as the province has engaged the entire people in the effective cultured urban construction campaign. This result proves the consensus and unanimity of the leadership and the active participation and contribution of the people,” said Le Minh Tan, Director of Tra Vinh Department of Construction.

On urban development, the province currently has nine district-level administrative units, including Tra Vinh City - a provincial city of second grade and a northern urbanization driving force; expanded Duyen Hai Townlet - the center of Southeast urbanization, a fourth-grade urban area, expected to be upgraded to a town according to Resolution 934/NQ-UBTVQH; expanded Tieu Can townlet - the center of the western urbanization, a fourth-grade urban area; and nine urban townlets of Cang Long, Cau Ke, Chau Thanh, Cau Quan, Tra Cu, Dinh An, Cau Ngang, My Long, and Long Thanh, which were recognized by the Provincial People's Committee as jointly developed urban areas in 2010-2017. “Urban development has helped fulfill socioeconomic development targets of Tra Vinh and given a remarkable facelift to socioeconomic development in rural areas. After more than 10 years of implementing the National Target Program on New Rural Development, all 85 communes in the province completed, and got approved, new rural area development plans, helping raise the urbanization rate to 29.55% in 2021,” he said.

The construction sector determined construction planning as the legal basis for management of urban and rural development, construction investment management, order and beauty management. To date, Tra Vinh City has the urbanization plan for 100% of the area and the coverage in Duyen Hai Town is 70%. Construction planning in Dinh An Economic Zone and industrial zones completely match the overall planning and construction regulations. The urban technical infrastructure system has also been gradually improved, synchronously meeting traffic standards, public lighting and electricity supply standards, water supply standards, and telecom system standards.

Continued strong reforms

He added, “Administrative reform is the driving force to promote economic growth, associated with socioeconomic management and development goals in general and with the construction sector in particular.

In 30 years since provincial reestablishment, Tra Vinh has made increasingly positive changes from socioeconomic development to infrastructure. Along that development path, with the support of the government and people, the construction sector has attained many inspirational achievements that help create a spacious and cultured face of Tra Vinh.

MINH XUAN

Therefore, in the past time, we have focused on carrying out many consistent solutions, regularly reviewed legal documents and administrative procedures, removed difficulties and obstacles; proposed and recommended competent authorities to adjust, supplement and complete regulations to create a favorable, healthy, open and transparent investment and business environment for people, investors and trade organizations. In the coming time, the construction sector will concentrate on reforming the personnel apparatus and improve the Public Administration Reform Index (PAR Index) of the sector and take the satisfaction of partners as a key goal.

During nearly 30 years of construction and development, especially in the current period of integration and development, Tra Vinh province will continue to strongly reform administrative procedures because its top criterion is to become a green and modern city. This is an important choice of urban

development towards an inclusive solution to protect the environment and improve living quality of local people. Director Tan said that a green city will not stop at urban greenery but will also focus on factors such as green space, green buildings, green traffic, green industry, green environment and green eco-friendly living community. ■



Ba Om Pond is a unique and famous landscape in Tra Vinh province

XÂY DỰNG HẠ TẦNG GIAO THÔNG ĐỒNG BỘ, LIÊN HOÀN

Từng bước hoàn thiện kết cấu hạ tầng giao thông

Năm 1992 khi mới tái lập, cơ sở hạ tầng giao thông của tỉnh Trà Vinh khá khó khăn. Toàn tỉnh có 02 tuyến quốc lộ với tổng chiều dài 37km nhưng chỉ có 21km được trải nhựa; 04 tỉnh lộ với tổng chiều dài 126km và các huyện lộ đều là đường đất, ô tô chỉ có thể lưu thông với tải trọng hạn chế trong mùa khô. Lĩnh vực vận tải của tỉnh cũng còn rất hạn chế, cả tỉnh chỉ có 01 đơn vị nhà nước kinh doanh vận tải đường bộ với khoảng 20 phương tiện đều cũ kỹ, lạc hậu. Vận tải đường thủy tuy phát triển nhưng mang tính tự phát, chưa có sự quản lý, điều hành của Nhà nước.

Để giải quyết khó khăn trên, với phương châm “Giao thông đi trước một bước”, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh và ngành Giao thông Vận tải (GTVT) Trà Vinh đã tranh thủ các nguồn vốn đầu tư cho giao thông, đặc biệt chú trọng huy động các nguồn vốn ngoài ngân sách để giảm gánh nặng cho ngân sách nhà nước, với các hình thức đầu tư như: PPP, BOT,... Nhờ đó, đến nay mạng lưới GTVT của tỉnh đã phát triển mạnh mẽ, đồng bộ, phù hợp với quy hoạch, đáp ứng yêu cầu phát triển KT - XH và đảm bảo quốc phòng - an ninh của địa phương.

Hiện toàn tỉnh có 978,38 km tuyến quốc lộ, đường tỉnh, đường huyện; trong đó, đường bê tông nhựa, láng nhựa là 863,87km (88,3%), đường đất, cấp phối là 114,51km (11,7%) và trên 5.500km đường giao thông nông thôn. Đặc biệt, trên địa bàn tỉnh có 04 tuyến quốc lộ với tổng chiều dài 271,46km; trong đó có 155km đường bằng bê tông nhựa và 116,46km đường láng nhựa. Một số công trình, dự án giao thông quan trọng vừa góp phần phát triển KT - XH, vừa tạo nên những

Qua 3 thập kỷ kể từ ngày tái lập tỉnh, đến nay hệ thống hạ tầng giao thông trên địa bàn tỉnh Trà Vinh đã có sự phát triển khá rõ rệt và tương đối đồng bộ, góp phần quan trọng vào phát triển kinh tế - xã hội (KT - XH), thúc đẩy thu hút đầu tư.

THÀNH LONG

điểm nhấn về cảnh quan, bộ mặt đô thị như: Cầu Long Toàn trên QL53; Luồng cho tàu biển trọng tải lớn vào sông Hậu trên địa bàn thị xã Duyên Hải, huyện Duyên Hải và huyện Trà Cú; Cầu Cổ Chiên trên QL60;...

Song song với việc góp phần tháo gỡ điểm nghẽn về giao thương, hệ thống giao thông của Trà Vinh còn giúp kết nối với các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long. Mặt khác, Trà Vinh có bờ biển dài 65km và nằm giữa hai tuyến vận tải thủy quan trọng của vùng (tuyến Cửa Định An - Campuchia và tuyến sông Cổ Chiên - Sông Tiền) nên thuận tiện liên kết với các tỉnh, thành dọc sông: Sóc Trăng, Vĩnh Long, TP.Cần Thơ, An Giang, Đồng Tháp... và các nước trong khu vực bằng giao thông thủy.

Việc hoàn thiện kết cấu hạ tầng giao thông cũng thúc đẩy phát triển lĩnh vực vận tải của Trà Vinh. Hiện toàn tỉnh có 109 đơn vị kinh doanh vận tải đường bộ và đường thủy nội địa. Tỉnh phát triển mạnh các loại hình vận tải công cộng bằng xe buýt, taxi, phục vụ tốt nhu cầu đi lại của khách du lịch và nhân dân.

Tập trung thực hiện các dự án trọng điểm

Giai đoạn 2021-2025, Trà Vinh sẽ tiếp tục hoàn thiện, phát triển kết cấu hạ tầng giao thông, đặc biệt phát triển vận tải biển. Trà Vinh không chỉ nằm ven sông lớn mà còn là một tỉnh duyên hải nhìn ra biển Đông, có hệ thống cảng sông, cảng biển thuận lợi với luồng cho tàu biển trọng tải lớn... do đó thuận lợi để trở thành một trung tâm giao thương mới của vùng và cả nước.

Trước mắt, tỉnh sẽ đầu tư hoàn thành cảng biển Định An, cảng biển Trà Cú, hoàn thành giai đoạn 2 dự án Luồng cho tàu biển trọng tải lớn vào sông Hậu và nhất là hình thành Trung tâm Logistics tại Duyên Hải, Trà Vinh (trong Khu kinh tế Định An) để phục vụ tiểu vùng kinh tế phía đông cũng như khu vực đồng bằng sông Cửu Long. Đồng thời khởi công xây dựng cầu Đại Ngãi trên QL60; nâng cấp mở rộng các tuyến QL53, QL54, QL60, QL53B qua địa bàn tỉnh.

Ngành GTVT tỉnh đã xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và được HĐND tỉnh thông qua và phê duyệt tại Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 13/9/2021. Theo đó, tỉnh sẽ thực hiện đầu tư các dự án trọng điểm như: dự án Đường tỉnh 915B, giai đoạn 2; dự án Hạ tầng giao thông kết nối trung tâm TP.Trà Vinh, huyện Châu Thành, Càng Long với QL60 và QL53 (giai đoạn 2); dự án Nâng cấp, mở rộng đường dẫn vào khu bến tổng hợp Định An, thị xã Duyên Hải; dự án cầu Ba Động kết nối hạ tầng du lịch biển Ba Động;...

Theo định hướng phát triển GTVT đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050, hệ thống giao thông của tỉnh sẽ kết nối liên hoàn, đồng bộ giữa các tỉnh lân cận và khu vực; từng bước, hiện đại hóa kết cấu hạ tầng giao thông nhằm nâng cao chất lượng khai thác, đảm bảo giao thông suốt và đảm bảo an ninh, quốc phòng. ■



Tuyến đường NTM kiểu mẫu ấp Tân Trung Giồng A, xã Hiếu Trung (huyện Tiểu Cần) - nơi có đông đồng bào Khmer sinh sống

Construction of Synchronous and Continuous Transport Infrastructure



Dinh An seaport in Dinh An economic zone, an important driving force for the development of the marine economy of Tra Vinh

Step by step perfecting the traffic structure

In 1992, when it was newly re-established, the transport infrastructure of Tra Vinh province was difficult. The whole province had 2 national highways with a total length of 37km, but only 21km were paved; 4 provincial roads with a total length of 126km and district roads were all dirt roads, cars could only travel with limited loads in the dry season. The province's transport sector was also very limited, the whole province had only 1 state-owned road transport business with about 20 vehicles which were all old and outdated. Its waterway transport was developed but spontaneous, without the management and administration of the State.

To solve the above difficulties, with the motto "Traffic is one step ahead", the Provincial Party Committee, the Provincial People's Council, the Provincial People's Committee and the Transport sector of Tra Vinh have taken advantage of investment capital sources for traffic, especially focusing on mobilizing non-budget capital sources to reduce the burden on the state budget, with some investment forms such as: PPP, BOT, etc. Thanks to that, the province's transportation network has grown strongly, synchronously, and in accordance with the planning, meeting the requirements of socio-economic development and ensuring national defense and security of the locality.

Currently, the whole province has 978.38 km of national highways, provincial roads and district roads; in which, asphalt concrete roads and bituminous roads are 863.87km (88.3%), dirt and aggregate roads are 114.51km (11.7%) and over 5,500km of rural roads. In particular, the province has 4 national highways with a total length of 271.46km; including 155km of asphalt concrete roads and 116.46km of bituminous roads. A number of important traffic works and projects have both contributed to the socio-economic development and created highlights in the landscape and urban face such as: Long Toan Bridge on National Highway 53; Channels for large-tonnage ships entering the Hau River, in Duyen Hai town, Duyen Hai district and Tra Cu district; and Co Chien Bridge on Highway 60.

Along with contributing to removing bottlenecks in trade, Tra Vinh's transport system also helps connect with provinces in the Mekong Delta. On the other hand, Tra Vinh has a coastline of 65km and is located between two important waterways in the region (the Cua Dinh An - Cambodia route and the Co Chien - Tien River route) so it is convenient to connect with the provinces along the river: Soc Trang, Vinh Long, Can Tho City, An Giang, and Dong

Thap, and other countries in the region by water transportation. The completion of the traffic structure also promotes the development of the transport sector of Tra Vinh. Currently, the province has 109 business units of road and inland waterway transport. The province strongly develops various types of public transport such as bus, taxi, well serving the travel needs of tourists and people.

THANH LONG

Thap, and other countries in the region by water transportation.

The completion of the traffic structure also promotes the development of the transport sector of Tra Vinh. Currently, the province has 109 business units of road and inland waterway transport. The province strongly develops various types of public transport such as bus, taxi, well serving the travel needs of tourists and people.

Focus on implementing key projects

In the period of 2021-2025, Tra Vinh will continue to improve and develop transport infrastructure, especially developing maritime transport. Tra Vinh is not only located along a large river, but is also a coastal province overlooking the South China Sea, has a system of convenient river ports and seaports with channels for large-tonnage ships, thus it is convenient to become a new trade center of the region and the whole country.

In the immediate future, the province will invest in completing Dinh An seaport, Tra Cu seaport, completing the second phase of the channel project for large-tonnage ships entering the Hau River and especially forming a Logistics Center in Duyen Hai, Tra Vinh (in Dinh An Economic Zone) to serve the eastern economic sub-region as well as the Mekong Delta region. At the same time, it will start the construction of Dai Ngai Bridge on National Highway 60; and upgrading and expanding National Highway 53, National Highway 54, National Highway 60 and National Highway 53B through the province.

The provincial transport sector has developed a medium-term public investment plan for the 2021-2025 period and approved by the Provincial People's Council in Resolution 30/NQ-HDND dated September 13th, 2021. Accordingly, the province will invest in key projects such as the second phase of Provincial Road 915B project; traffic infrastructure project connecting the center of Tra Vinh City, Chau Thanh and Cang Long districts with National Highway 60 and National Highway 53 (phase 2); the project of upgrading and expanding the road leading to Dinh An general wharf area, Duyen Hai town; Ba Dong Bridge project connecting Ba Dong beach's tourism infrastructure.

According to the development orientation of transport to 2030 and vision to 2050, the transport system of the province will connect continuously and synchronously between neighboring provinces and the region; and step by step modernize traffic infrastructure in order to improve the quality of operation, ensuring smooth traffic and ensuring security and national defense. ■



Ông Kiên Sốc Kha,
Giám đốc Sở Y tế tỉnh Trà Vinh

Nâng cao chất lượng công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân

Thời gian qua, đặc biệt là trong cuộc chiến chống dịch Covid-19, cùng với cả nước, đội ngũ thầy thuốc tỉnh Trà Vinh đã quyết tâm, nỗ lực, không ngại khó khăn, gian khổ để hoàn thành tốt nhiệm vụ chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân.

TRÍ DỪNG

Hoàn thiện hệ thống y tế

Trong 30 năm qua, ngành Y tế Trà Vinh đã nỗ lực xây dựng chiến lược phát triển phù hợp với mọi tình hình, nỗ lực phát huy những giá trị đang có, hướng đến mục tiêu nâng cao chất lượng công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân trên địa bàn. Đến nay tỉnh đã có tổng 2.590 giường bệnh nội trú tại các bệnh viện và Trung tâm Y tế; tỷ lệ giường bệnh/vạn dân đạt 25,46. Tổng số nhân lực trong ngành Y tế công lập: 3.315 người; tỷ lệ bác sĩ/vạn dân đạt 9 bác sĩ; tỷ lệ xã có trạm y tế là 100%; tỷ lệ trạm y tế xã, phường, thị trấn có bác sĩ là 100%; toàn tỉnh có 125 cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập và tư nhân.

Ngành cũng tiếp tục xây dựng và hoàn thiện hệ thống y tế tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021-2030 và tầm nhìn đến năm 2050 theo hướng đa dạng, đảm bảo mọi người dân được công bằng trong tiếp cận và hưởng thụ các dịch vụ y tế có chất lượng, nâng cao chất lượng dân số góp phần cải thiện chất lượng nguồn nhân lực phục vụ yêu cầu của quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Đảm bảo phát triển cân đối, hợp lý giữa các bệnh viện đa khoa và chuyên khoa trên địa bàn. Chú trọng phát triển các kỹ thuật cao, chuyên sâu tại các cơ sở khám chữa bệnh, phát triển cơ sở hạ tầng, bảo đảm trang thiết bị thiết yếu và từng bước đầu tư trang thiết bị hiện đại cho hệ thống y tế dự phòng, hệ thống khám chữa bệnh, hệ thống cấp cứu...

Trong thời điểm dịch Covid-19 lan rộng tại nhiều địa phương trong cả nước, ngành đã triển khai kịp thời và kiểm soát hiệu quả dịch bệnh bằng nhiều giải pháp thiết thực. Trong đó phải kể đến chính là đã quán triệt, thực hiện nghiêm túc quan điểm “lấy xã, phường, thị trấn là pháo đài, người dân là chiến sĩ, là trung tâm phục vụ, là chủ thể phòng, chống dịch bệnh Covid-19”; triển khai Kế hoạch thực hiện nghị quyết, công văn, kế hoạch từ các cấp lãnh đạo để thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch

bệnh cũng như an sinh xã hội với quyết tâm “Không để ai bị bỏ lại phía sau”. Triển khai kế hoạch tiêm chủng cho người dân đảm bảo 2 mũi cơ bản, an toàn, hiệu quả nhằm tạo miễn dịch cộng đồng trong thời gian sớm nhất. Hiện ngành đang chuẩn bị kế hoạch tiêm vaccine phòng Covid-19 cho đối tượng từ 5 - 11 tuổi trên toàn tỉnh với tổng số trẻ em trong diện tiêm là 113.536 trẻ.

Góp phần cải thiện nguồn nhân lực phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế

“Một địa phương, hay nói rộng hơn là một quốc gia muốn có nền kinh tế phát triển vượt bậc không thể nào thiếu được nguồn nhân lực có chất lượng, với đầy đủ thể lực và trí tuệ. Thế nên đầu tư vào y tế chính là đầu tư vào phát triển nguồn nhân lực, nhằm giúp cho đất nước phát triển mạnh mẽ. Vì sớm nhận thức được điều này, bản thân ngành luôn chú trọng vào những mục tiêu chính, cụ thể là mục tiêu về sức khỏe nhân dân, mục tiêu về phát triển mạng lưới cơ sở y tế, mục tiêu phát triển nguồn nhân lực” - Giám đốc Sở Y tế tỉnh Trà Vinh - BSCKII Kiên Sốc Kha chia sẻ.

Riêng về mục tiêu phát triển mạng lưới cơ sở y tế, ngành sẽ thực hiện công tác hiện đại hóa các bệnh viện tuyến tỉnh, hoàn chỉnh nâng cấp các trung tâm y tế tuyến huyện; đảm bảo khả năng đáp ứng kịp thời và đầy đủ các yêu cầu về dịch vụ y tế trong mọi tình huống xảy ra. Phát triển nguồn nhân lực y tế cân đối và phù hợp cho các tuyến, đảm bảo đủ chất - đủ lượng; phấn đấu đến năm 2025 có 10 bác sĩ và 1,5 dược sĩ đại học/vạn dân, tỷ lệ thôn bản có nhân viên y tế hoạt động 100%. Xây dựng và triển khai đề án tổng thể ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động của ngành đồng thời chủ động, tích cực hội nhập, nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế. ■

Improving Healthcare Quality

Improving the health system

Over the past 30 years, Tra Vinh's health sector has strived to build a development strategy suitable for all situations, attempting to promote existing values, aiming for the goal of improving the quality of protection and care of people's health in the area. Up to now, the province has a total of 2,590 inpatient beds in hospitals and health centers; the ratio of hospital beds/10,000 people reaches 25.46. The total number of employees in the public health sector reaches 3,315 people; the ratio of doctors/10,000 people reaches 9 doctors; the rate of communes with health stations is 100%; the percentage of health stations in communes, wards and townships with doctors is 100%; and the whole province has 125 public and private medical examination and treatment establishments.

The sector also continues to build and perfect the health system of Tra Vinh province for the period of 2021-2030 and a vision to 2050 in the direction of diversity, ensuring that all people have equal access to and enjoyment of quality medical services, improving the quality of the population, contributing to improving the quality of human resources to serve the requirements of the process of industrialization and modernization. It will ensure balanced and reasonable development among general and specialized hospitals in the area. It will focus on developing high and specialized techniques at the local medical examination and treatment facilities, developing infrastructure, securing essential equipment and gradually investing in modern equipment for the preventive medicine system, the medical examination and treatment system, and the emergency medical system.

At a time when the COVID-19 pandemic was spreading in many localities across the country, the sector promptly implemented and effectively controlled the pandemic with many

In the past time, especially in the fight against the COVID-19 pandemic, together with the whole country, the team of doctors in Tra Vinh province have determined, made efforts, and are not afraid of difficulties and hardships to fulfill their duties of caring for patients and protecting people's health.

TRI DUNG

practical and effective solutions. This included thoroughly grasping and seriously implementing the concept of "taking communes, wards and towns as fortresses, people as soldiers, service centers, and subjects of COVID-19 pandemic prevention and control"; applying the Plan to implement resolutions, official dispatches and plans from leaders at all levels to well perform pandemic prevention and control as well as social security with the determination of "Leaving no one behind". It implemented the vaccination plan for people to ensure 2 basic, safe and effective shots in order to create community immunity in the shortest time. Currently, the sector is preparing a plan to vaccinate 5-11 year olds across the province against COVID-19 with a total of 113,536 eligible children in the vaccination category.

Contributing to improving human resources for economic development

"A locality, or more broadly, a country that wants to have an outstandingly developed economy cannot lack quality human resources, with full physical and intellectual abilities. Therefore, investing in health is investing in human resource development, in order to help the country develop strongly. Because of early recognition of this, the sector itself always focuses on the main goals, namely the goal of people's health, the goal of developing the network of medical facilities, the goal of human resource development," Director of Tra Vinh Provincial Department of Health – Second Degree Specialist Kien Soc Kha shared.

As for the goal of developing the network of medical facilities, the sector will modernize provincial hospitals, complete upgrading district medical centers; ensure the ability to promptly and fully respond to requests for medical services in all situations. It will develop a balanced and suitable health human resource for all levels, ensuring sufficient quality and quantity; striving that by 2025, there will be 10 doctors and 1.5 university pharmacists per 10,000 people, the percentage of health stations with doctors working at 99%, the percentage of villages with medical staff working at 100%. It will develop and implement a master project on information technology application in the sector activities, at the same time, proactively and actively integrate and improve the efficiency of international cooperation. ■



Phối cảnh Bệnh viện Đa khoa tỉnh Trà Vinh

Đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu doanh nghiệp

Với sự quan tâm, đầu tư đúng mức trong công tác đào tạo nghề và giới thiệu việc làm cho người lao động, chất lượng nguồn nhân lực trên địa bàn tỉnh Trà Vinh ngày càng được nâng cao; cơ cấu lao động cũng từng bước chuyển dịch theo hướng tích cực, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

NGỌC TÙNG



Hoạt động kết nối, giao dịch việc làm trực tuyến, liên vùng đang từng bước đem lại hiệu quả cho công tác giải quyết việc làm của Trà Vinh

Đa dạng các hình thức đào tạo

Xác định đào tạo nghề là một trong những nội dung chủ yếu để giải quyết việc làm gắn với nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nhất là lực lượng lao động khu vực nông thôn, những năm qua, tỉnh Trà Vinh đã chú trọng phát triển mạng lưới giáo dục nghề nghiệp (GDNN) trên địa bàn tỉnh.

Hiện toàn tỉnh có 16 cơ sở GDNN, gồm có: 02 trường cao đẳng (Trường Cao đẳng Nghề và Trường Cao đẳng Y tế); 06 Trung tâm GDNN - Giáo dục thường xuyên cấp huyện; 08 cơ sở giáo dục khác có đào tạo nghề. Trong đó, Trường Cao đẳng nghề Trà Vinh được đưa vào danh sách các trường công lập đào tạo các ngành nghề trọng điểm phục vụ phát triển kinh tế biển, phấn đấu đến năm 2025 tiến tới thành trường chất lượng cao.

Đến nay, đội ngũ quản lý, viên chức, giáo viên, giảng viên tại các cơ sở GDNN của tỉnh được đào tạo, bồi dưỡng đạt chuẩn chuyên môn đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm và nhiệm vụ được giao. Hàng năm các cơ sở GDNN đào tạo cho khoảng 19.000 người lao động. Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 68,70%; tỷ lệ lao động qua đào tạo có văn bằng, chứng chỉ đạt 35,84%; tỷ lệ lao động sau học nghề có việc làm đạt 88,38%; tỷ lệ lao động tham gia học nghề nông nghiệp chiếm 44,20% và phi nông nghiệp chiếm 55,79%.

Trong giai đoạn 2016-2020, tỉnh Trà Vinh đã đào tạo hơn 76.000 người, cụ thể cao đẳng hơn 4.000 người, trung cấp hơn 2.400 người; sơ cấp, kèm nghề, truyền nghề... hơn 70.000 người.

Ngoài ra, tỉnh Trà Vinh còn có khoảng 20 doanh nghiệp (DN) tham gia đào tạo thường xuyên (kèm cặp, truyền nghề tại DN). Đến nay Sở Lao động - Thương binh

và Xã hội tỉnh đã hỗ trợ cho 04 DN để chính thức đào tạo nghề trình độ sơ cấp cho người lao động. Cùng với đó là phương thức truyền nghề, kèm nghề tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh nhỏ; các hợp tác xã, tổ, nhóm sản xuất...

Với việc đẩy mạnh thu hút đầu tư, xã hội hóa trong công tác phát triển GDNN, tỉnh đã phát triển được 02 Trung tâm GDNN tư thục là Trung tâm GDNN Miền Nam và Trung tâm GDNN 3T Trà Vinh.

Giải quyết việc làm cho người lao động

Đi đôi với việc đào tạo nghề, công tác giải quyết việc làm cho người lao động cũng được tỉnh Trà Vinh đặc biệt quan tâm. Theo thống kê, toàn tỉnh có hơn 50.674 lao động đang chịu tác động tiêu cực của đại dịch Covid-19, (có 35.094 người bị mất việc, chiếm 69,3%; có 15.580 người bị thiếu việc làm, chiếm 30,7%). Riêng đối với nhóm lao động là người Trà Vinh từ ngoài tỉnh (tự phát) về địa phương có 25.186 người. Trong đó, số người có nhu cầu tìm việc làm trong tỉnh là 10.412 người; số người có nhu cầu tìm việc làm ngoài tỉnh là 10.670 người; số người có nhu cầu tìm việc làm tại nơi cư trú 2.396 người.

Để tạo việc làm cho người lao động có thu nhập ổn định, góp phần đảm bảo an sinh xã hội, bên cạnh giải quyết tốt các chế độ chính sách thất nghiệp, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh đã tích cực chỉ đạo Trung tâm dịch vụ việc làm tỉnh Trà Vinh tổ chức các phiên giao dịch việc làm lưu động; xây dựng đội ngũ cộng tác viên giới thiệu việc làm tại khóm, ấp, tổ dân cư; cung cấp đầy đủ kịp thời, chính xác thông tin thị trường lao động. Tỉnh khuyến khích doanh nghiệp tư nhân đăng ký thành lập, hoạt động trong lĩnh vực đào tạo và dịch vụ việc làm.

“

Giai đoạn 2021-2025, Trà Vinh đặt mục tiêu sẽ đào tạo cho 95.000 lao động; trong đó, tuyển sinh đào tạo mới 19.000 người/năm, ít nhất 90% người học có việc làm hoặc có năng suất, thu nhập cao hơn sau đào tạo; góp phần nâng cao tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 70% vào năm 2025. ”

Đối với những lao động có nhu cầu tìm việc tại gia đình, Sở phối hợp với Ngân hàng Chính sách Xã hội tỉnh xây dựng để án cho vay hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm trên địa bàn tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021 - 2025, triển khai vào năm 2022. Để án sẽ giải quyết việc làm cho khoảng 12.000 lao động, ưu tiên các lao động bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 trở về địa phương.

Đặc biệt, để đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực chất lượng cao, UBND tỉnh đã ban hành Đề án phân luồng, đào tạo nghề cho học sinh sau THCS và THPT; đẩy mạnh quá trình chuyển dịch cơ cấu thị trường lao động sang các ngành kinh tế có giá trị gia tăng cao; hợp tác liên kết đào tạo với các trường đại học trong và ngoài nước...

Ông Nguyễn Văn Út, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Trà Vinh cho biết, thời gian tới, ngành sẽ lồng ghép các chương trình đào tạo phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; quy hoạch mạng lưới các cơ sở GDNN, cơ cấu ngành nghề và trình độ đào tạo phù hợp với quy hoạch phát triển nguồn nhân lực, đáp ứng nhu cầu của từng ngành, từng lĩnh vực.

Sở cũng sẽ tiến hành điều tra thị trường, cung cầu lao động hàng năm; thường xuyên kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện các chính sách, dự án về đào tạo nghề, giải quyết việc làm... Chú trọng hỗ trợ đào tạo đáp ứng nhu cầu của DN; đào tạo nghề gắn với tạo việc làm, ổn định cuộc sống, nhằm nâng cao thu nhập và giảm nghèo bền vững.

“Tin rằng, với các chính sách hỗ trợ kịp thời và phù hợp, công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm trên địa bàn tỉnh giai đoạn tới sẽ tiếp tục đạt được những kết quả tích cực. Qua đó không chỉ tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, bền vững, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội mà còn góp phần cải thiện chỉ số Đào tạo lao động, nâng cao lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), góp phần đẩy mạnh thu hút đầu tư”, ông Nguyễn Văn Út khẳng định. ■

Raising HR Quality to Meet Business Needs

With proper care and investment for vocational training and job introduction for workers, the quality of human resources in Tra Vinh province has been increasingly improved and the labor structure has gradually shifted in a desired pattern to better meet socioeconomic development requirements.

NGOC TUNG

Various forms of training

Defining that vocational training is one of main contents to create jobs to improve the quality of human resources, especially in rural areas, Tra Vinh province has focused on developing a technical and vocational education and training (TVET) network in the province in recent years.

Currently, the province has 16 TVET facilities, including two colleges (Vocational Training College and Medical College); six district-level vocational education and continuing education centers; and eight other TVET schools. Tra Vinh Vocational College is included in the list of public schools that train key occupations for maritime economic development. It is striving to become a high-quality school by 2025.

Currently, employees at local TVET facilities have been trained and fostered to professional standards to meet their work requirements. Every year, TVET institutes train about 19,000 workers. The rate of trained workers has reached 68.70%, with 35.84% certified. 88.38% of trainees are employed after their graduation. 44.2% of trainees study agriculture and 55.79% follow non-agriculture areas.

In 2016-2020, Tra Vinh province trained more than 76,000 people, including more than 4,000 trained by colleges, more than 2,400 people by intermediate schools and more than 70,000 by other TVET schools.

In addition, Tra Vinh province is home to about 20 training enterprises. Up to now, the Department of Labor, Invalids and Social Affairs has supported four companies to officially provide primary vocational training for workers. Besides, workers are also trained directly by their employers in business facilities.

By stepping up educational socialization investment, the province has two private TVET schools, namely the Southern Vocational Education Center and the 3T Tra Vinh Vocational Education Center.



Job generation for workers

In addition to vocational training, job creation for workers is also a special concern of Tra Vinh province.

According to statistics, the province has more than 50,674 workers negatively affected by the COVID-19 pandemic, (35,094 became unemployed, accounting for 69.3%; and 15,580 are underemployed, accounting for 30.7%).

Spontaneous immigrant workers to Tra Vinh province total 25,186 people. Among them, 10,412 people are looking for jobs in the province; 10,670 people are seeking career opportunities in other localities; and 2,396 people want to find jobs at their place of residence.

To create stably paid jobs to ensure social security, in addition to solving unemployment regimes and policies, the Department of Labor, Invalids and Social Affairs has actively directed the Employment Service Center of Tra Vinh Province to organize mobile job sessions; develop a force of grassroots job introduction collaborators in residential areas; and provide timely and accurate labor market information. The province encourages private enterprises to register and operate in training and employment services.

For workers who need to find work at home, the department cooperates with the Vietnam Bank for Social Policies (VBSP) - Tra Vinh Branch to develop a loan scheme for job creation, job maintenance and expansion support in Tra Vinh province in 2022 and in 2021 - 2025. The scheme will create 12,000 jobs, prioritized to returned workers affected by the COVID-19 pandemic.



Vocational education at Tra Vinh Vocational College

In 2021-2025, Tra Vinh province will aim to train 95,000 workers, or about 19,000 a year. At least 90% of trainees have better paid jobs after training and 70% of workers will be given professional training by 2025.

In particular, to meet the needs for high-quality human resources, the Provincial People's Committee issued a project on streamlining and vocational training for students after they graduate from universal education; accelerated labor restructuring aimed for economic sectors with high added value; and boosted training cooperation with internal and external universities.



Tra Vinh province is strengthening employment solutions for local workers. In the photo: Job session organized by Tra Vinh Employment Service Center

Mr. Nguyen Van Ut, Director of the Department of Labor, Invalids and Social Affairs of Tra Vinh province, said, in the coming time, the sector will integrate training programs in line with the province's socioeconomic development plan; and plan the TVET network and the structure of occupations and training levels in line with the master plan on human resource development to meet sector-specific needs.

The department will also conduct annual labor supply and demand surveys; regularly inspect and assess the outcome of policies and projects on vocational training and job creation, and focus on vocational training support for local enterprises. Vocational training is associated with job creation and life stabilization in order to raise incomes and sustain poverty reduction.

"Given timely and appropriate support policies, vocational training and job creation in the province will continue to achieve positive results in the coming period, and thus not only provide high-quality and sustainable human resources to meet socioeconomic development requirements but also help raise the labor training index, enhance the Provincial Competitiveness Index (PCI) and boost investment attraction," he noted. ■

TRUNG TÂM DỊCH VỤ VIỆC LÀM TỈNH TRÀ VINH

Chỗ dựa vững chắc của người lao động



Trung tâm DVVL tỉnh Trà Vinh luôn phát huy tốt vai trò chỗ dựa của người lao động trong việc giải quyết việc làm, góp phần đảm bảo an sinh xã hội tại địa phương

Là đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (LĐ-TB&XH), Trung tâm Dịch vụ việc làm (DVVL) tỉnh Trà Vinh đã làm tốt công tác tư vấn, giới thiệu việc làm, giải quyết trợ cấp bảo hiểm thất nghiệp (BHTN) cho người lao động... Qua đó phát huy vai trò là chỗ dựa vững chắc cho người lao động, giải quyết việc làm, góp phần đảm bảo an sinh xã hội, đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp.

NGOC TÙNG

Làm tốt công tác trợ cấp thất nghiệp

Đại dịch Covid-19 bùng phát kéo dài đã làm xáo trộn nhiều mặt của đời sống xã hội, ảnh hưởng nặng nề đối với lĩnh vực lao động, việc làm. Phát huy vai trò cầu nối hiệu quả giữa doanh nghiệp và người lao động, Trung tâm DVVL tỉnh Trà Vinh đã tích cực đổi mới, sáng tạo, triển khai nhiều hoạt động nhằm hỗ trợ người lao động vượt qua đại dịch, sớm ổn định sản xuất.

Trong công tác tư vấn, giới thiệu việc làm, năm 2021, Trung tâm đã tư vấn cho 22.053 người (trong đó có 11.130 lao động đến nộp hồ sơ hưởng trợ cấp thất nghiệp) với 93.979 lượt lao động (trong đó có 83.056 lượt lao động đang hưởng trợ cấp thất nghiệp). Toàn tỉnh có 292 lao động xuất cảnh đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài, 478 lao động đã trúng tuyển chờ xuất cảnh vào năm 2022.

Trong năm, đơn vị cũng tổ chức 06 cuộc hội thảo tư vấn việc làm cho lao động và quân nhân xuất ngũ; 04 phiên giao dịch việc làm với 608 lao động tham dự trực tiếp và trực tuyến, trong đó có 01 phiên giao dịch việc làm trực tuyến 04 địa phương: TP.Cần Thơ, Trà Vinh, Bến Tre, Bình Dương. Các chương trình, hội thảo thu hút đông đảo lượt người tham gia và mang lại hiệu quả tích cực.

Thực hiện chỉ đạo của Sở LĐ-TB&XH tỉnh về việc hỗ trợ người lao động nhận trợ cấp BHTN để ổn định cuộc sống, Trung tâm DVVL đã triển khai đầy đủ các văn bản chỉ đạo, chủ động tiếp nhận hồ sơ, thẩm định và giải quyết chế độ chi trả trợ cấp thất nghiệp cho người lao động kịp thời, đúng quy định.

Năm 2021, Trung tâm đã tiếp nhận 11.039 người lao động đến nộp hồ sơ hưởng BHTN (trong tỉnh 10.152 lao động, ngoài tỉnh 887 lao động); hoàn tất 12.725 hồ sơ thủ tục hưởng BHTN (11.039 hồ sơ nộp mới và 1.686 hồ sơ chờ thẩm định năm trước chuyển sang); 12.024 hồ sơ được ra quyết định hưởng BHTN. Tổng số tiền chi trả BHTN là 193.142.453.000 đồng.

Đặc biệt, trong bối cảnh dịch Covid-19, Trung tâm đã đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin nhằm tăng cường hỗ trợ người lao động. Các thủ tục hưởng chính sách BHTN được xử lý bằng công cụ phần mềm chuyên nghiệp do Cục Việc làm (Bộ LĐ-TB&XH) trang bị, giúp rút ngắn thời gian thực hiện, hạn chế tụ tập đông người.

Cùng với đó, công tác tuyên truyền, giới thiệu việc làm cho người lao động cũng được đẩy mạnh bằng nhiều hình thức đa dạng (facebook, Zalo...). Trung tâm cũng thường xuyên tổ chức các phiên giao dịch việc làm trực tuyến, lưu động, áp dụng công nghệ thông tin nộp hồ sơ, thông báo việc làm online... nhằm tạo thuận lợi tối đa nhất cho người lao động.

Nâng cao hiệu quả tư vấn, giới thiệu việc làm

Xác định giải quyết việc làm tốt sẽ góp phần nâng cao thu nhập cho người dân, hướng đến mục tiêu giảm nghèo bền vững, những năm qua, công tác tư vấn, giới thiệu việc làm cho người lao động luôn được tỉnh Trà Vinh ưu tiên hàng đầu. Trong đó, Sở LĐ-TB&XH tỉnh và Trung tâm DVVL đóng vai trò quan trọng, vừa giúp giải bài toán việc làm cho người lao động, vừa giải quyết nhu cầu nhân lực cho các doanh nghiệp.

Theo thống kê, toàn tỉnh Trà Vinh hiện có hơn 50.674 người đang chịu tác động từ đại dịch Covid-19, trong đó 35.094 người bị mất việc. Cùng với đó là hơn 25.186 lao động là người Trà Vinh trở về từ các tỉnh thành khác như: TP.Hồ Chí Minh, Đồng Nai, Cần Thơ.... Đây là áp lực rất lớn cho chính quyền





Với vai trò “cầu nối” của Trung tâm, nhiều doanh nghiệp và người lao động được kết nối, trao đổi và tìm hiểu

địa phương các cấp trong việc thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an sinh xã hội, tạo việc làm cho người lao động.

Với mục tiêu sớm đưa người lao động quay trở lại, có thu nhập, ổn định cuộc sống, Trung tâm DVVL tỉnh đã tích cực thu thập, cập nhật các số liệu cung, cầu lao động và chủ động xây dựng kế hoạch cụ thể tư vấn lao động kịp thời, hiệu quả. Đồng thời, phân loại các nhóm yêu cầu tuyển dụng theo nhu cầu của doanh nghiệp như: theo ngành nghề; theo trình độ lao động (phổ thông hoặc qua đào tạo, bằng cấp)... để lựa chọn và kết nối với các đối tượng lao động phù hợp.

Ông Trịnh Minh Hùng, Giám đốc Trung tâm DVVL tỉnh Trà Vinh cho biết, hiện nay dịch bệnh cơ bản đã được kiểm soát. Các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đã bắt đầu khôi phục lại hoạt động sản xuất, kinh doanh, phục hồi nền kinh tế. Thời gian tới, Trung tâm sẽ đẩy mạnh hơn nữa công tác tư vấn giới thiệu việc làm cho người lao động, tiếp tục tạo điều kiện, giúp người lao động thất nghiệp có thể quay lại thị trường lao động trong thời gian sớm nhất, đặc biệt là những lao động trở về địa phương sau dịch.

Năm 2022, Trung tâm sẽ tổ chức 23 cuộc hội thảo, 10 phiên giao dịch việc làm (thực hiện trong Quý I) tại toàn bộ các huyện, thành phố, thị xã của tỉnh nhằm tạo điều kiện cho người lao động tiếp cận, gặp gỡ, trao đổi với nhà tuyển dụng, sớm tìm được việc làm phù hợp. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, sẽ phát triển thêm website về việc làm để tạo thêm kênh thông tin cho người lao động.

Bên cạnh đó, để đưa người lao động nhanh chóng tham gia thị trường lao động, Trung tâm sẽ chú trọng xây dựng, cải tiến nội dung và hình thức tư vấn, giới thiệu việc làm; thường xuyên cập nhật thông tin trên các trang mạng xã hội của đơn vị. Thông qua đó, người lao động được tiếp cận thông tin chính thống một cách đầy đủ, kịp thời; đồng thời, DN đưa thông tin tuyển dụng nhanh chóng, hiệu quả.

“Với những nỗ lực và sự nhanh nhạy trong các khâu tìm kiếm, kết nối thị trường, tổ chức tư vấn, thời gian tới, Trung tâm DVVL tỉnh sẽ tiếp tục đồng hành, trở thành cầu nối giúp nhiều lao động khó khăn có việc làm và thu nhập ổn định, góp phần đảm bảo an sinh xã hội trong và sau dịch”, ông Trịnh Minh Hùng khẳng định. ■

TRA VINH EMPLOYMENT SERVICE CENTER

Solid Support for Employees

As a non-business unit under the Department of Labor, Invalids and Social Affairs, the Tra Vinh Employment Service Center has effectively advised and introduced jobs and solved unemployment insurance benefits for workers, thus promoting its role providing solid support for employees to find decent jobs and helping ensure social security for enterprises.

NGOC TUNG

Effectively solving unemployment allowances

The prolonged COVID-19 outbreak has disturbed many aspects of social life and adversely affected labor and employment. Promoting its effective bridging role for employers and employees, Tra Vinh Employment Service Center has actively reformed, innovated and launched many activities to support workers to overcome the pandemic and get stable employment.

In job counselling and job placement, in 2021, the center advised 22,053 people (including 11,130 workers applying for unemployment allowances) with 93,979 application forms (including 83,056 forms filed by workers who received unemployment benefits). The province saw 292 workers go to work abroad for a fixed term and 478 workers recruited for overseas work in 2022.

In the year, the center held six job counseling seminars for workers and demobilized soldiers and four job bazaars for 608 workers, including one online event for four localities of Can Tho City, Tra Vinh, Ben Tre and Binh Duong provinces. Its programs and seminars attracted a large number of participants and brought positive results.

Following the direction of the Department of Labor, Invalids and Social Affairs on support for workers to get unemployment insurance benefits to have stable life, Tra Vinh Employment Service Center actively received application forms, undertook and settled payment of unemployment benefits for workers in a timely and lawful manner.



Mr. Trinh Minh Hung, Director of Tra Vinh Employment Service Center, at a seminar on employment and labor export hosted by the center

In 2021, the center received 11,039 workers applying for unemployment insurance benefits (including 10,152 local workers and 887 migrant workers); completed 12,725 applications for unemployment insurance benefits (including 11,039 new applications and 1,686 applications rolled over from the previous year). As many as 12,024 people were granted unemployment insurance benefits with a total payment value of VND193,142,453,000.

Particularly, in the context of the COVID-19 pandemic, the center stepped up information technology application to enhance support for employees. Procedures for unemployment insurance benefits were handled by professional software tools equipped by the Department of Labor, Invalids and Social Affairs, helping to reduce service time and limit direct contacts.

Furthermore, job counseling and communication for workers is also promoted in various forms such as Facebook and Zalo. The center also regularly organized online and mobile job exchange sessions and applied information technology to receive application forms and announce jobs online to create the most favorable conditions for workers.

Enhancing the effectiveness of career counseling, job introduction

Knowing that employment will apparently raise people's incomes and help sustainable poverty reduction, career counseling and job recommendation for workers is always prioritized by Tra Vinh province. Particularly, the Department of Labor, Invalids and Social Affairs and the Tra Vinh Employment Service Center play an important role in solving both employment for workers and recruitment needs for employers.

According to statistics, Tra Vinh province currently has more than 50,674 people affected by the COVID-19 pandemic, of which 35,094 people are unemployed. Besides, more than 25,186 Tra Vinh workers returned from other localities such as Ho Chi Minh City, Dong Nai and Can Tho. This is a great pressure for local authorities at all levels to ensure social security and employment for workers.

To help people get reemployed soon, earn an income and stabilize their livelihoods, Tra Vinh Employment Service Center has actively collected and updated labor supply and demand data, and developed specific plans for timely and effective career

counseling. At the same time, the center has categorized recruitment requirements by demand, by industry and by qualification to select and connect with suitable laborers.

Mr. Trinh Minh Hung, Director of Tra Vinh Employment Service Center, said that the pandemic is now basically controlled. Local employers have started to restore manufacturing and business operations and revive the economy. In the coming time, the center will further promote job counseling and introduction

for workers and continue to create favorable conditions for unemployed workers to return to the labor market as soon as possible, especially those from other localities after the pandemic.

In 2022, the Center will organize 23 seminars and 10 job exchanges (planned to be carried out in the first quarter) in all districts, cities and towns of the province to create favorable conditions for workers to contact, meet and discuss with employers to seek suitable jobs. It will promote information technology application and develop more job websites to create more information channels for employees.

In addition, to bring workers back quickly to the labor market, the center will focus on building and improving contents and forms of career counseling and job placement and regularly update information on its social networking sites where workers can access official information in a complete and timely manner, while employers provide recruitment information quickly and effectively.

"With its effort and agility in searching and connecting the market and career counsellors, Tra Vinh Employment Service Center will continue to work and become a bridge helping many workers to get stably employed in the coming time, thus helping ensure social security during and after the pandemic," Director Hung affirmed. ■



A job bazaar attracts many workers and businesses

Nỗ lực tạo thuận lợi trong tiếp cận đất đai

Đẩy mạnh cải cách hành chính

Xác định công tác cải cách thủ tục hành chính (TTHC) là nhiệm vụ xuyên suốt, trọng tâm, Sở TN&MT tỉnh luôn quan tâm, chỉ đạo và tổ chức thực hiện với quyết tâm cao nhất. Việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả kịp thời, đúng quy định. Chất lượng giải quyết TTHC ngày càng được cải thiện.

Hiện Sở TN&MT có 95 TTHC, trong đó cấp tỉnh 82 thủ tục; cấp huyện 11 thủ tục; cấp xã 02 thủ tục. 100% TTHC được công khai tại trụ sở tiếp công dân các cấp, trang thông tin điện tử của Sở và Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh theo quy định. Sở cũng tiếp tục duy trì đường dây nóng (0962 248 214, 0968 457 459) để tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của người dân và DN; duy trì áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.

Bên cạnh đó, Sở đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin với việc thực hiện trao đổi văn bản trên môi trường mạng, giảm bớt giấy tờ hành chính: Sử dụng phần mềm Vilis trong quản lý thông tin đất đai; phần mềm VNPT- iGate đối với các TTHC lĩnh vực còn lại; phần mềm quản lý theo dõi và đẩy nhanh tiến độ thực hiện hồ sơ... Cùng với đó là dịch vụ SMS để thông tin nhằm tạo sự minh bạch, hạn chế tiêu cực trong thực hiện TTHC.

Năm 2021, Sở đã bố trí 03 công chức, viên chức để thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và 39 nhân viên tại bộ phận một cửa của Văn phòng UBND cấp huyện. Tính đến ngày 26/11/2021, Sở đã nhận 159.471 hồ sơ, đã giải quyết 143.171 hồ sơ, trong đó: Trả TTHC đúng hạn 140.700 hồ sơ, chiếm 98,27%; Trả TTHC trễ hạn 2.439 hồ sơ, chiếm 1,70%; Số TTHC đang trong thời gian thực hiện chưa tới hạn 15.996 hồ sơ; Số TTHC tạm dừng, chuyển trả (do không đủ điều kiện) 336 hồ sơ.

Đặc biệt, để tạo thuận lợi cho người dân và DN, Sở chỉ đạo Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp Bưu điện tỉnh thực hiện triển khai dịch vụ tiếp nhận và hoàn trả hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích 1.306 hồ sơ, nâng tổng số từ ngày 15/9/2018 đến nay được 6.095 hồ sơ.

Song song với thực hiện tốt các nhiệm vụ trên, công tác đo đạc, quy hoạch, đăng ký và sử dụng đất đai trên địa bàn tỉnh đạt được nhiều kết quả đáng ghi nhận. Năm 2021, Sở đã thực hiện hoàn thành cơ sở dữ liệu 768.276/803.000 thửa đất (đạt 95,7%), đã kết nối với Cổng thông tin TTHC quốc gia.

Nâng cao “Chỉ số Tiếp cận đất đai”

Chỉ số “Tiếp cận đất đai” do Sở TN&MT phụ trách, gồm 11 chỉ số thành phần. Năm 2020, Trà Vinh có 11/11 chỉ số

“Chỉ số Tiếp cận đất đai” là một trong những tiêu chí quan trọng đánh giá năng lực cạnh tranh của các địa phương trong thu hút đầu tư. Do vậy, Sở Tài nguyên và Môi trường (TN&MT) tỉnh Trà Vinh đã tích cực triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng phục vụ, tăng cường hỗ trợ người dân, doanh nghiệp (DN) trong lĩnh vực đất đai, góp phần thu hút đầu tư và cải thiện thứ hạng PCI của tỉnh.

THIÊN THANH

được đánh giá tốt hơn so với điểm trung vị của cả nước, đạt 7,61 điểm, (tăng 0,67 điểm), hạng 05/63 tỉnh thành và tăng 27 bậc so với năm 2019 (từ vị trí 32 lên 05). Chỉ số liên tục được cải thiện đồng nghĩa với việc các DN, các nhà đầu tư ngày càng tiếp cận đất đai tại tỉnh dễ dàng hơn.

Để có được kết quả trên, hàng năm Sở TN&MT tỉnh Trà Vinh đều thực hiện rà soát lại quỹ đất, lập và hướng dẫn lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, công khai quy hoạch sử dụng đất, giá đất, các quy hoạch, quỹ đất còn chưa sử dụng. Năm 2021, Sở đã lập hồ sơ và trình Bộ TN&MT Kế hoạch sử dụng đất 05 năm 2021-2025 tỉnh Trà Vinh; Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện, tính đến ngày 6/12/2021 UBND tỉnh đã phê duyệt 08/09 huyện (còn huyện Trà Cú)...

Bên cạnh đó, Sở cũng chủ động tích cực phối hợp với các sở, ngành, UBND các huyện giải quyết kịp thời các thủ tục giao

đất, cho thuê đất, góp phần đẩy mạnh thu hút đầu tư. Đơn vị thường xuyên tổ chức gặp gỡ, đối thoại với người dân, DN để lắng nghe ý kiến, giải đáp thắc mắc liên quan đến lĩnh vực đất đai.

Đặc biệt, để có mặt bằng sạch cho nhà đầu tư, Sở tăng cường vận động tạo quỹ đất sạch, cung cấp thông tin về đất đai để thu hút và mời gọi đầu tư. Năm 2021, Sở thực hiện theo dõi vận hành, cập nhật thông tin trên Cổng thông tin điện tử với hơn 501 thông tin, văn bản được đăng tải. Cùng với đó là công tác đẩy nhanh tiến độ bồi thường, giải phóng mặt bằng các công trình, dự án trọng điểm trên địa bàn. Đồng thời, chủ động rà soát quỹ đất tại địa phương sử dụng chưa đúng mục đích và không đạt hiệu quả cao, từ đó có biện pháp thu hồi và tạo quỹ đất để phục vụ thu hút đầu tư.

Ông Trần Văn Hùng - Giám đốc Sở TN&MT tỉnh Trà Vinh cho biết, việc triển khai đồng bộ các giải pháp trên đã góp phần xóa dần cảm giác “e ngại” của người dân và DN khi thực hiện các TTHC trong lĩnh vực đất đai và môi trường. Từ đó góp phần cải thiện Chỉ số PCI nói riêng và đẩy mạnh thu hút đầu tư vào tỉnh nói chung.

Thời gian tới, Sở sẽ tiếp tục đẩy mạnh hoạt động thông tin tuyên truyền, nâng cao nhận thức của công chức, viên chức trong công tác giải quyết các TTHC về đất đai, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và DN; tăng cường, hoàn thành việc xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính công khai, minh bạch... ■

VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TỈNH TRÀ VINH

HƯỚNG ĐẾN SỰ HÀI LÒNG CỦA NGƯỜI DÂN VÀ DOANH NGHIỆP

Thời gian qua, Văn phòng Đăng ký đất đai (VPĐKĐĐ) tỉnh Trà Vinh đã không ngừng đổi mới, phấn đấu hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao. Qua đó góp phần nâng cao chất lượng phục vụ, hướng đến sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp, cho thấy hiệu quả triển khai thực hiện VPĐKĐĐ một cấp tại Trà Vinh.

DUY ANH

Đẩy mạnh cải cách hành chính

VPĐKĐĐ tỉnh Trà Vinh là đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh, được giao quyền tự chủ theo cơ chế tự bảo đảm chi thường xuyên. Hiện đơn vị có 296 viên chức và người lao động, làm việc tại 05 phòng chuyên môn và 09 chi nhánh trực thuộc tại các huyện, thị xã, thành phố.

Được sự quan tâm, chỉ đạo của UBND tỉnh và lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường, thời gian qua, VPĐKĐĐ tỉnh luôn nỗ lực hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao. Nổi bật là công tác cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu trên toàn tỉnh, đến nay đã thực hiện tổng số là 626.907 giấy (thửa) với diện tích 192.860,13ha, đạt 99,35%. Trong đó, các tổ chức và cơ sở tôn giáo là 3.913 giấy, diện tích 4.018,06ha; hộ gia đình, cá nhân là 622.184 thửa, diện tích 188.842,07ha.

Với lượng công việc lớn, nhất là các hồ sơ, thủ tục cần giải quyết nên VPĐKĐĐ tỉnh luôn xác định cải cách thủ tục hành chính (TTHC) là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt. Hàng năm, đơn vị đều xây dựng và ban hành kế hoạch cải cách TTHC nhằm thực hiện tốt theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015; đảm bảo hồ sơ trả trước và đúng hạn từ 98,5% trở lên trong đó không có chi nhánh nào có tỷ lệ hồ sơ trễ hạn vượt quá 1,5%.

Hiện Văn phòng có 35 TTHC về đất đai được công khai minh bạch thực hiện tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải

quyết TTHC ở chi nhánh các huyện, thị xã và thành phố. Các TTHC đã được đưa lên cổng dịch vụ công của tỉnh và dịch vụ công quốc gia (mức độ 3, mức độ 4), được người dân kiểm tra, giám sát, góp phần phòng, chống tiêu cực, củng cố lòng tin của nhân dân.

Bên cạnh đó, đơn vị cũng đang thực hiện thí điểm mô hình “Chính quyền, công sở thân thiện và trách nhiệm”; Xây dựng Đề án “Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính về đất đai theo nhu cầu về thời gian và địa điểm của người yêu cầu cung cấp dịch vụ”, trong đó có việc tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC cho người dân tại nhà... Đồng thời, đẩy mạnh ứng dụng CNTT, đặc biệt là áp dụng hệ thống thông tin điện tử trên iOffice trong toàn đơn vị.

Trong tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, số lượng hồ sơ trực tuyến phát sinh tăng cao, đỉnh điểm lên trên 1.300 hồ sơ/tháng, VPĐKĐĐ tỉnh và các chi nhánh đã chủ động bố trí thêm nhân lực, thực hiện tiếp nhận và trả kết quả thực hiện TTHC qua hệ thống bưu điện... Qua đó kịp thời giải quyết, giảm tối đa hồ sơ trễ hạn, tồn đọng trong thời gian giãn cách xã hội.

Hơn hết, hiện nay thói quen nộp và thực hiện hồ sơ trực tuyến của người dân và doanh nghiệp cũng tăng cao. Từ tháng 9/2018, Văn phòng đã phối hợp với Bưu điện tỉnh triển khai tiếp nhận và trả hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; đặc



VPĐKĐĐ tỉnh Trà Vinh luôn nỗ lực nâng cao chất lượng phục vụ, đem lại sự hài lòng cho người dân và doanh nghiệp

biệt, năm 2021 khi dịch Covid-19 bùng phát, số lượng hồ sơ thực hiện qua dịch vụ bưu chính công ích tăng mạnh, với tổng số 1.538 hồ sơ được xử lý.

Nâng cao chất lượng phục vụ

Xác định con người là yếu tố then chốt để tạo hiệu quả công việc và phục vụ tốt hơn các cá nhân, tổ chức, VPĐKKĐ tỉnh Trà Vinh luôn chú trọng xây dựng đội ngũ công chức, viên chức và người lao động có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và phẩm chất đạo đức tốt. Đơn cử như năm 2021, Văn phòng đã tổ chức tập huấn cho hơn 221 viên chức và người lao động về công tác chuyên môn; cử 23 viên chức tham gia lớp bồi dưỡng viên chức Tài nguyên môi trường hạng II, 141 viên chức và người lao động bồi dưỡng viên chức Tài nguyên môi trường hạng III theo đúng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, 37 viên chức người lao động bồi dưỡng ngạch chuyên viên...

Để nâng cao tinh thần, thái độ phục vụ, VPĐKKĐ tỉnh đã chỉ đạo Giám đốc Chi nhánh VPĐKKĐ các huyện, thị xã, thành phố tăng cường kiểm tra, giám sát viên chức và người lao động của đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ; thường xuyên luân chuyển, phân công công việc hợp lý.

Ngoài ra, hàng ngày theo dõi, đôn đốc nhắc nhở, trường hợp hồ sơ trễ tìm hiểu nguyên nhân chậm trễ, xử lý giải quyết kịp thời để tránh trễ hẹn kéo dài. Trường hợp có liên quan đến cơ quan đơn vị khác phải thông báo đến cơ quan đơn vị đó để phối hợp thực hiện. Đặc biệt, thực hiện nghiêm chỉ đạo cấm “gửi”, “nhờ” “tác động” “chỉ đạo” trong giải quyết hồ sơ, đảm bảo công bằng trong giải quyết TTHC.

Bên cạnh đó, Văn phòng cũng thường xuyên công khai đánh giá mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện giải quyết TTHC; xây dựng đường dây nóng tiếp nhận thông tin phản ánh các vấn đề về giải quyết TTHC để kịp thời kiểm tra, uốn nắn, chấn chỉnh các trường hợp sai phạm... Qua đó đã tạo chuyển biến tích cực về nhận thức, trách nhiệm của người đứng đầu các phòng, chi nhánh và cán bộ trong thực thi nhiệm vụ được giao, nhất là những người trực tiếp xử lý, giải quyết hồ sơ, TTHC cho tổ chức, cá nhân.

Ông Nguyễn Minh Tâm, Giám đốc VPĐKKĐ tỉnh Trà Vinh cho biết, thời gian tới, Văn phòng sẽ tiếp tục phối hợp với các cơ quan chuyên môn để hoàn thành tốt công việc được giao, nêu cao tinh thần phục vụ người dân, doanh nghiệp, góp phần cải thiện môi trường đầu tư của tỉnh. Mục tiêu trong năm 2022, tất cả các chi nhánh kéo giảm hồ sơ giải quyết TTHC về đất đai trễ hẹn dưới 1,50%; thực hiện tốt việc giải quyết các TTHC theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015; sử dụng hiệu quả phần mềm VILIS trong quản lý hồ sơ... ■

QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN TRÀ VINH

Tiếp sức cho doanh nghiệp thực hiện các dự án thiết yếu

Quỹ Đầu tư phát triển (ĐTPT) Trà Vinh được thành lập theo Quyết định số 580/QĐ-UBND ngày 20/4/2011 của UBND tỉnh Trà Vinh, chính thức đi vào hoạt động vào tháng 7/2011. Trong hơn 10 năm hoạt động, Quỹ đã khẳng định vai trò “tiếp sức” nguồn vốn để thực hiện hiệu quả các dự án thiết yếu của địa phương.

THANH XUÂN



Ông Lê Văn Nhân, Giám đốc Quỹ ĐTPT Trà Vinh

Đáp ứng kịp thời nhu cầu vay vốn

Sự lớn mạnh của Quỹ ĐTPT Trà Vinh thể hiện nổi bật ở nguồn vốn hoạt động tăng từ 130 tỷ đồng khi mới thành lập (năm 2011) lên 267 tỷ đồng hiện nay. Hoạt động cho vay đầu tư của Quỹ đã góp phần thực hiện các lĩnh vực ưu tiên phát triển của tỉnh như: phát triển hệ thống nước sạch sinh hoạt; phát triển hệ thống giáo dục, y tế; chỉnh trang đô thị, môi trường; phát triển lưới điện trung, hạ thế,...

Trong năm 2021, Quỹ đã tiếp cận và cho vay 10 dự án đầu tư, với tổng số vốn chấp thuận cho vay đạt 119,3 tỷ đồng; đã giải ngân 103,2 tỷ đồng (gấp 2,38 lần năm 2020).

Trong 2 năm gần đây, do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, nhiều doanh nghiệp, chủ đầu tư trên địa bàn tỉnh gặp khó khăn khiến không ít dự án đầu tư chậm triển khai, tác động không nhỏ đến tình hình hoạt động của Quỹ ĐTPT Trà Vinh. Tổng doanh thu thực hiện năm 2021 của Quỹ đạt 13,886 tỷ đồng (đạt 90,58% kế

hoạch, giảm 5,48% so với năm 2020); lợi nhuận trước thuế đạt 10,59 tỷ đồng, đạt 94,30% kế hoạch; nộp ngân sách nhà nước (thuế TNDN) 0,819 tỷ đồng).

Với sự nỗ lực và tinh thần đồng hành cùng doanh nghiệp, nhà đầu tư, Quỹ đã tăng cường các giải pháp tháo gỡ khó khăn, quyết tâm giải ngân nguồn vốn đối với các dự án khả thi cao, triển khai tốt. Nhờ đó, nhiều dự án sau khi được Quỹ thẩm định, chấp thuận cho vay đã kịp thời giải quyết khó khăn về vốn, triển khai hiệu quả đầu tư. Trong đó, tiêu biểu là các dự án như: Nhà máy nước sạch Nguyệt Hóa (cho vay 50 tỷ đồng); Bệnh viện Đa khoa Minh Tâm (27 tỷ đồng)..., cả hai dự án đến nay cơ bản hoàn thành xây dựng, chuẩn bị đi vào hoạt động.

Ông Mai Xuân Tiên, Chủ tịch Công ty TNHH Cấp nước Senco Trà Vinh, chủ đầu tư Dự án nhà máy nước sạch Nguyệt Hóa (TP.Trà Vinh) cho biết: Nhà máy có tổng mức đầu tư gần 80 tỷ đồng (trong đó Quỹ ĐTPT Trà Vinh cho vay 50 tỷ đồng); Dự án có quy mô công suất đạt 10.000m³/ngày đêm, khởi công ngày 20/3/2021, đến nay cơ bản hoàn thành và dự kiến khánh thành vào tháng 4/2022.

“Việc được tiếp cận nguồn vốn của Quỹ ĐTPT Trà Vinh đã giúp dự án tháo gỡ khó khăn, là tiền đề để nhà máy hoàn thành đúng tiến độ đề ra. Ngoài ra, Quỹ đã tạo điều kiện thuận lợi trong quá trình thực hiện thủ tục, hồ sơ và kịp thời giải ngân nguồn vốn”, ông Tiên chia sẻ.

Tạo điều kiện tiếp cận nguồn vốn

Ông Lê Văn Nhân, Giám đốc Quỹ ĐTPT Trà Vinh chia sẻ: Trong suốt quá trình hoạt động, UBND tỉnh với vai trò chủ sở hữu đã luôn quan tâm, kịp thời giải quyết những vướng mắc, khó khăn nhằm tạo thuận lợi để Quỹ

phát triển. Đồng thời, Ban điều hành và cán bộ viên chức, người lao động của đơn vị luôn nêu cao tinh thần đoàn kết, nỗ lực thực hiện kế hoạch, nhiệm vụ được giao.

Nguồn vốn cho vay của Quỹ đã phát huy tác dụng rõ rệt, góp phần thực hiện các mục tiêu ưu tiên phát triển của địa phương. Đặc biệt trong bối cảnh kinh tế khó khăn hiện nay, với lãi suất thấp, ổn định của nguồn vốn này đã phần nào tạo động lực và hỗ trợ doanh nghiệp tháo gỡ khó khăn về vốn, triển khai các dự án đảm bảo tiến độ.

Để tiếp tục phát huy những kết quả trên, theo ông Lê Văn Nhân, trong thời gian tới Quỹ sẽ tăng cường kiểm soát chặt chẽ từ khâu thẩm định, giải ngân, kiểm tra giải ngân và thu hồi nợ. Trong đó, đặc biệt chú trọng khâu thẩm định để giảm thiểu rủi ro; kiểm tra sau giải ngân để nâng cao chất lượng tín dụng trong hoạt động cho vay.

Nhằm tạo điều kiện cho các doanh nghiệp tiếp cận nguồn vốn nhưng phải bảo đảm đúng quy định, quy trình thủ tục và bảo đảm chất lượng đầu tư tài chính, Quỹ sẽ xây dựng, ban hành nhằm chuẩn hóa các quy chế, quy trình nghiệp vụ phục vụ công tác cho vay phù hợp với yêu cầu thực tiễn trong giai đoạn mới. Bên cạnh đó, chủ động tiếp xúc, giới thiệu hoạt động cho vay của Quỹ tại các hội nghị kết nối Ngân hàng - Doanh nghiệp, đối thoại doanh nghiệp...; tiếp tục rà soát, đơn giản hóa thủ tục theo thẩm quyền, rút ngắn thời gian thẩm định, giải ngân vốn vay.

“Việc tăng cường công tác xúc tiến tìm kiếm dự án mới đi đôi với nâng cao chất lượng và hiệu quả từng khoản cho vay đầu tư phát triển nhằm đảm bảo chất lượng tín dụng, duy trì mức nợ quá hạn, nợ xấu trong phạm vi kiểm soát là yêu cầu quan trọng của Quỹ nhằm hoạt động ổn định, bền vững”, ông Lê Văn Nhân nhấn mạnh. ■



Dự án nhà máy nước sạch Nguyệt Hóa (TP.Trà Vinh) có tổng mức đầu tư gần 80 tỷ đồng, trong đó Quỹ ĐTPT Trà Vinh cho vay 50 tỷ đồng

Ngành Ngân hàng tích cực đồng hành cùng doanh nghiệp

Qua 30 năm hình thành và phát triển, hệ thống ngân hàng tỉnh Trà Vinh đã phát triển vượt bậc, làm tốt vai trò “bệ đỡ” cho nền kinh tế địa phương. Trước những khó khăn, thách thức mới chưa từng có do đại dịch Covid-19 gây ra, Ngân hàng Nhà nước (NHNN) Chi nhánh Trà Vinh đã có nhiều chính sách để thực hiện hiệu quả “mục tiêu kép” vừa kiểm soát hiệu quả dịch bệnh vừa phát triển sản xuất kinh doanh.

CÔNG LUẬN



Ông Lê Văn Hai - Giám đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Trà Vinh

Những bước tiến vượt bậc

Được thành lập vào ngày 29/01/1992, vào những ngày đầu trên địa bàn tỉnh chỉ có 02 tổ chức tín dụng (TCTD), với 12 điểm giao dịch. Qua 3 thập kỷ hình thành và phát triển, hệ thống ngân hàng đã phát triển vượt bậc với 105 điểm giao dịch (bao gồm chi nhánh, phòng giao dịch) của các TCTD hoạt động, 15 chi nhánh Ngân hàng thương mại (NHTM) cấp tỉnh, 01 chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội, 01 chi nhánh Ngân hàng Hợp tác xã (chi nhánh cấp 1) và 16 Quỹ tín dụng nhân dân. Không chỉ vậy, mạng lưới hoạt động của các TCTD cũng không ngừng mở rộng từ trung tâm tỉnh, thành phố đến các huyện, xã, tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng, đặc biệt là giúp khách hàng tại khu vực nông thôn tiếp cận các dịch vụ một cách dễ dàng hơn. Cùng chất lượng dịch vụ ngân hàng không ngừng được cải thiện, các sản phẩm ngày càng phát triển đa dạng, gồm nhiều dịch vụ tiện ích như: ATM; POS; thanh toán lương/dịch vụ công qua tài khoản ngân hàng; các dịch vụ ngân hàng điện tử (Internet Banking, Mobile Banking, Smart Banking...); dịch vụ kinh doanh ngoại hối, vàng... Tính đến 31/12/2021, tổng nguồn vốn hoạt động của các TCTD trên địa bàn đạt 40.018 tỷ đồng, trong đó vốn huy động đạt 27.400 tỷ đồng, chiếm 68%/tổng nguồn vốn, tăng gấp 979 lần so với năm 1992. Tổng dư nợ cho vay đạt 32.853 tỷ đồng, tăng gấp 406 lần so với năm 1992. Quy mô hoạt động của TCTD ngày càng lớn, chi nhánh NHTM có dư nợ cao nhất đạt hơn 10.000 tỷ đồng; Quỹ tín dụng nhân dân có dư nợ cao nhất đạt hơn 100 tỷ đồng...

Trong 2 năm 2020 và 2021, tình trạng hạn hán, xâm nhập mặn, dịch bệnh trên gia súc, gia cầm,... đặc biệt là đại dịch Covid-19 đã tác động tiêu cực đến mọi hoạt động kinh tế - xã hội, ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các thành phần kinh tế cũng như hoạt động ngân hàng. Để thích ứng với tình hình, ngoài việc thực hiện nghiêm túc các biện pháp phòng, chống dịch, ngành cũng đã nỗ lực thực hiện tốt các giải pháp hỗ trợ

tín dụng khắc phục thiệt hại do dịch bệnh Covid-19, cũng như sẵn sàng lắng nghe để tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, người dân trong việc tiếp cận vốn khôi phục kinh tế...

“Để đảm bảo hoạt động an toàn, thông suốt hệ thống ngân hàng trước đại dịch, ngành đã triển khai thực hiện nghiêm túc các hoạt động phòng, chống dịch bệnh phù hợp với tình hình. Cụ thể là tăng cường làm việc trực tuyến, bố trí công chức, người lao động làm việc luân phiên tại nhà; xây dựng phương án, kịch bản ứng phó khi phát sinh dịch bệnh Covid-19 tại đơn vị, đảm bảo hoạt động ngân hàng ổn định, an toàn và không bị gián đoạn trong mọi trường hợp; kịp thời tiếp quỹ các máy ATM, không để ứ đọng, gián đoạn trong giao dịch; chú trọng vào công tác tiêm vaccine, đến nay người lao động trong ngành cơ bản đã được tiêm mũi 3 vaccine phòng Covid-19... Với tinh thần tương thân tương ái, ngành cũng luôn đi đầu trong công tác an sinh xã hội, đồng hành, chia sẻ với khó khăn của người dân, doanh nghiệp trước tác động tiêu cực của dịch Covid-19” - ông Lê Văn Hai - Giám đốc NHNN Chi nhánh tỉnh Trà Vinh chia sẻ.

Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính

Hiện nay, ngành Ngân hàng Trà Vinh chú trọng vào thực hiện kết nối Ngân hàng - Doanh nghiệp. Qua các hội nghị (trung bình tổ chức 01 cuộc/năm) đã xử lý những vướng mắc của doanh nghiệp như về thủ tục vay vốn, giảm lãi suất vay, tiếp cận vốn vay, xử lý nợ xấu. Đặc biệt ngành đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, đơn giản hóa các thủ tục vay vốn, công bố công khai, minh bạch các quy trình, tiêu chuẩn chất lượng, thủ tục cung cấp sản phẩm, dịch vụ, biểu phí, lãi suất; thực hiện tốt cơ chế một cửa trong giải quyết thủ tục hành chính; tiếp tục duy trì, cải tiến, mở rộng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015; tăng cường sử dụng văn bản điện tử trong hoạt động quản lý, điều hành; nâng cao hiệu quả làm việc của công chức, người lao động. ■

KHO BẠC NHÀ NƯỚC TRÀ VINH

THỰC HIỆN KIỂM SOÁT THU, CHI NGÂN SÁCH HIỆU QUẢ

Cùng với việc tỉnh Trà Vinh được tái lập, Kho bạc Nhà nước (KBNN) Trà Vinh được thành lập trên cơ sở tách từ Chi cục KBNN Cửu Long theo Quyết định số 13 TC/QĐ/TCCB ngày 11/01/1992 của Bộ Tài chính, với tên gọi Chi cục KBNN Trà Vinh. 30 năm qua, đơn vị luôn hoàn thành tốt các nhiệm vụ chính trị được giao, đặc biệt là thực hiện có hiệu quả công tác kiểm soát thu, chi ngân sách nhà nước (NSNN).

GIANG DƯƠNG



Thời gian qua, KBNN Trà Vinh đã tăng cường phối hợp thu NSNN giữa các cơ quan trong ngành Tài chính với các NHTM trên địa bàn tỉnh

Bám sát nhiệm vụ chính trị tại địa phương

Khi mới thành lập, Chi cục KBNN Trà Vinh có cơ cấu tổ chức gồm 5 phòng nghiệp vụ và 7 Chi nhánh KBNN cấp huyện trực thuộc. Đến năm 1995, thực hiện Nghị định 25/CP của Chính phủ, quy định nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy mới, đơn vị được đổi tên là KBNN Trà Vinh. Hiện nay, KBNN Trà Vinh có 05 phòng chuyên môn và 08 KBNN huyện, thị xã; tổng số công chức, người lao động là 130 người, trong đó có 40 thạc sĩ, 72 người có trình độ đại học.

Trong suốt 30 năm qua, được sự chỉ đạo của KBNN, sự quan tâm, tạo điều kiện của cấp ủy chính quyền địa phương cùng với sự phấn đấu nỗ lực của các thế hệ công chức, KBNN Trà Vinh đã từng bước vượt qua khó khăn, thách thức để hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ chính trị, chuyên môn được giao.

Nếu như tổng số thu NSNN năm 1992 của KBNN Trà Vinh chỉ là 69 tỷ đồng thì đến hết năm 2021 đạt 5.062 tỷ đồng (gấp hơn 73 lần). Chi ngân sách thường xuyên năm 2021 đạt 6.781 tỷ đồng, bằng 82,5% dự toán giao; chi đầu tư là 4.136 tỷ đồng, đạt

87,25%. Doanh số hoạt động hàng năm bình quân khoảng 273 nghìn tỷ đồng với 1.129 đơn vị mở tài khoản giao dịch.

Hệ thống KBNN Trà Vinh đã làm tốt công tác quản lý quỹ NSNN một cách an toàn, phục vụ đắc lực cho công tác chỉ đạo điều hành NSNN của các cấp chính quyền địa phương. Ngoài ra, KBNN Trà Vinh thực hiện có hiệu quả công tác tập trung nguồn thu cho NSNN. Trong đó, tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả dự án “Hiện đại hóa quy trình thu nộp thuế giữa Thuế - Hải quan - KBNN”; dự án tổ chức phối hợp thu NSNN giữa các cơ quan trong ngành Tài chính với các ngân hàng thương mại (NHTM),...

Đến nay, KBNN Trà Vinh đã ủy nhiệm thu NSNN cho 5 hệ thống NHTM trên địa bàn (Agribank, BIDV, Vietinbank, Vietcombank, MB Bank), bình số thu NSNN qua NHTM chiếm 96% trên tổng số. Từ đó đã góp phần mở rộng thời gian, không gian thu NSNN; giảm thời gian thực hiện một giao dịch nộp NSNN xuống chỉ còn khoảng 5 phút (so với trước đây là khoảng 30 phút) và hạn chế thanh toán bằng tiền mặt qua KBNN.

Đối với hoạt động kiểm soát chi NSNN, KBNN Trà Vinh đã tăng cường cải cách thủ tục hành chính (TTHC) theo hướng đơn giản hóa hồ sơ kiểm soát chi, rút ngắn thời gian kiểm soát chi đầu tư từ 07 ngày xuống còn 03 ngày làm việc. Từ năm 2018, đơn vị thực hiện kiểm soát thanh toán theo nguyên tắc “thanh toán trước, kiểm soát sau” cho từng lần thanh toán, theo đó rút ngắn thời gian thanh toán xuống còn 01 ngày làm việc kể từ khi nhận được đủ hồ sơ, chứng từ hợp pháp hợp lệ của đơn vị.

Từ năm 2019, đơn vị đã triển khai dịch vụ công trực tuyến cấp độ 4 đối với các thủ tục kiểm soát chi NSNN qua KBNN, từ tháng 7/2020 đã triển khai tất cả các KBNN cấp huyện. Hiện nay tỷ lệ chứng từ giao dịch qua dịch vụ công trực tuyến bình quân chiếm 99% trên chứng từ giao dịch.

Tăng cường đổi mới, hiện đại hóa

Những năm qua, KBNN Trà Vinh đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT). Đơn vị đã hoàn thành triển khai thanh toán điện tử liên ngân hàng, điện tử song phương và bù trừ điện tử, đảm bảo đáp ứng yêu cầu thanh toán nhanh chóng, chính xác và an toàn; đồng thời, nâng cao chất lượng dịch vụ và tiết kiệm chi phí thanh toán. Việc ứng dụng CNTT cũng góp phần quan trọng vào việc quản lý nội vụ hệ thống KBNN như quản lý tài chính nội bộ, quản lý nhân sự,...

Trong thời gian tới, KBNN Trà Vinh sẽ bám sát chiến lược phát triển của KBNN giai đoạn 2021 - 2030. Cụ thể, xây dựng kho bạc hiện đại, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả với 3 trụ cột phát triển chính: (i) Tổ chức bộ máy thống nhất theo mô hình kho bạc khu vực, hướng tới mô hình kho bạc 2 cấp (cấp điều hành và cấp thực hiện); (ii) Nâng cao chất lượng dịch vụ kho bạc, góp phần xây dựng nền hành chính phục vụ; (iii) Đến năm 2030, toàn bộ các hoạt động quản lý, quản trị, cung cấp dịch vụ của KBNN được thực hiện trên nền tảng CNTT hiện đại, có sự kết nối, chia sẻ dữ liệu với các bộ, ngành, địa phương và các cơ quan, đơn vị liên quan để hướng tới hình thành “kho bạc số”.■

BẢO HIỂM XÃ HỘI TỈNH TRÀ VINH

27 năm đồng hành đảm bảo an sinh xã hội bền vững

Tỉnh Trà Vinh trải qua 30 năm phát triển và hội nhập thì Bảo hiểm xã hội (BHXH) tỉnh Trà Vinh đã có 27 năm (1995- 2022) thành lập và phát triển. Trong hành trình 27 năm xây dựng và phát triển, mặc dù còn gặp nhiều khó khăn nhưng được sự quan tâm của Tỉnh ủy, sự chỉ đạo sát sao của UBND tỉnh và của BHXH Việt Nam, sự giúp đỡ, phối hợp của các sở, ban, ngành đoàn thể và cấp ủy, chính quyền các địa phương trong tỉnh, cùng với sự nỗ lực phấn đấu của toàn thể công chức, viên chức và người lao động, BHXH tỉnh Trà Vinh đã đạt được những bước tiến vững chắc, với những kết quả khá toàn diện, nổi bật, góp phần đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh, nâng cao chất lượng đời sống người dân.

ĐỨC BÌNH



Không ngừng trưởng thành, lớn mạnh

BHXH tỉnh Trà Vinh được thành lập từ 01/10/1995 trên cơ sở tiếp nhận 3 chế độ ốm đau, thai sản, tai nạn lao động - bệnh nghề nghiệp từ Liên đoàn Lao động tỉnh và 2 chế độ hưu trí, tử tuất từ Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Trà Vinh với cơ cấu tổ chức ban đầu gồm 05 phòng nghiệp vụ và Bảo hiểm xã hội 8 huyện, thị xã, có chức năng giúp Tổng giám đốc BHXH Việt Nam tổ chức thực hiện nhiệm vụ Chính phủ giao.

Trong bối cảnh vừa được chia tách từ tỉnh Cửu Long, điều kiện về kinh tế - xã hội, cơ sở vật chất, nguồn nhân lực của tỉnh Trà Vinh còn rất nhiều hạn chế. Vì thế, khi thành lập và đi vào hoạt động, BHXH tỉnh cũng gặp muôn vàn khó khăn trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ. Tuy nhiên, với niềm tin và sự tự hào của những người làm công tác an sinh xã hội, với sự quyết tâm, nỗ lực phấn đấu không mệt mỏi của đội ngũ công chức, viên chức, người lao động, BHXH tỉnh Trà Vinh đã nhanh chóng ổn định tổ chức, đi vào hoạt động và không ngừng trưởng thành, lớn mạnh. Từ 35 công chức, viên chức, người lao động ban đầu, đến nay BHXH tỉnh Trà Vinh đã có 194 công chức, viên chức, người lao động, trong đó 87% có trình độ Đại học và trên Đại học; cơ cấu tổ chức, chức năng nhiệm vụ, quy chế hoạt động,... không ngừng được thay đổi, điều chỉnh phù hợp với yêu cầu tổ chức thực hiện chính sách BHXH, BHYT của từng thời kỳ.

Nếu những ngày đầu thành lập, BHXH tỉnh chỉ quản lý 277

đơn vị sử dụng lao động với 14.739 người tham gia BHXH, thì đến nay đã có 1.778 đơn vị sử dụng lao động với hơn 82.000 người tham gia BHXH; số người tham gia BHYT trong năm 2021 đạt tỉ lệ bao phủ trên 96% dân số toàn tỉnh. Công tác thu, chi, giải quyết chế độ BHXH, BHYT, BHTN được BHXH tỉnh thực hiện theo đúng quy định với thủ tục hành chính ngày càng đơn giản, tiện ích. Công nghệ thông tin được ứng dụng mạnh mẽ trong quản lý và hoạt động nghiệp vụ; quyền lợi của người tham gia và thụ hưởng được đảm bảo. Công tác phối hợp với các sở, ngành, tổ chức chính trị xã hội và cấp ủy, chính quyền các địa phương trong tỉnh ngày càng chặt chẽ, thực chất và hiệu quả. Sự đánh giá, ghi nhận, tin tưởng và ủng hộ của người dân, doanh nghiệp đối với chính sách BHXH, BHYT ngày càng được củng cố; chất lượng phục vụ của cơ quan BHXH tỉnh Trà Vinh ngày càng được nâng lên.

Đặc biệt, trong các năm 2020 và 2021, dù gặp vô vàn khó khăn do dịch bệnh Covid-19, tập thể BHXH tỉnh Trà Vinh đã thể hiện tinh thần quyết tâm rất lớn, vừa hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu, nhiệm vụ được BHXH Việt Nam, Tỉnh ủy và UBND giao, vừa linh hoạt, sáng tạo, tận tình phục vụ người lao động và nhân dân bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh. Theo chủ trương của Chính phủ tại Nghị quyết số 116/NQ-CP ngày 24/9/2021, trong những tháng cuối năm 2021, BHXH tỉnh Trà Vinh đã "thần tốc" triển khai thực hiện gói hỗ trợ từ quỹ Bảo

hiếm thất nghiệp cho 896 doanh nghiệp và trên 59.419 người lao động với tổng số tiền trên 148,6 tỷ đồng.

Theo ông Bùi Quang Huy - Giám đốc BHXH tỉnh Trà Vinh, truyền thống đoàn kết, tinh thần trách nhiệm, ý thức phục vụ cùng sự tự hào của người làm chính sách BHXH, BHYT trong mỗi công chức, viên chức, người lao động đã góp phần xây dựng nên một tập thể BHXH tỉnh Trà Vinh vững mạnh, xứng đáng với sự tin tưởng của lãnh đạo ngành BHXH Việt Nam, của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và của người dân, doanh nghiệp trên địa bàn. Trải qua 27 năm xây dựng và phát triển, những nỗ lực của BHXH tỉnh đã được Đảng, Nhà nước, Chính phủ và các cấp, các ngành đánh giá, ghi nhận và tôn vinh. Trong đó, năm 2004 đơn vị được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen; năm 2008 được Chính phủ tặng Cờ thi đua xuất sắc; năm 2009 được Chủ tịch nước tặng Huân chương Lao động hạng Ba, năm 2014 được tặng Huân chương Lao động hạng Nhì và năm 2020 được tặng Huân chương Lao động hạng Nhất.

Tiếp tục đổi mới, hướng đến sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp

Trao đổi với chúng tôi, ông Bùi Quang Huy - Giám đốc BHXH tỉnh Trà Vinh chia sẻ: Chính sách BHXH, BHYT luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo của Đảng, Nhà nước và sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở, với mục tiêu chăm lo ngày càng tốt hơn đời sống, sức khỏe của người lao động và nhân dân. Đây là nền tảng quan trọng để ngành BHXH Việt Nam nói chung và BHXH tỉnh Trà Vinh tiếp tục đổi mới, hiện đại hóa hệ thống quản lý, nâng cao chất lượng phục vụ, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của người tham gia, thụ hưởng, mang đến sự hài lòng cho người dân, doanh nghiệp khi tham gia BHXH, BHYT, BHTN. Để làm được điều này, BHXH tỉnh Trà Vinh xác định thời gian tới phải làm tốt những nhiệm vụ quan trọng sau đây:

Thứ nhất, phải luôn giữ được sự đoàn kết, gắn bó của tập thể BHXH tỉnh; phát huy vai trò, tinh thần trách nhiệm của mỗi công chức, viên chức, người lao động, nhất là người đứng đầu, tạo tiền đề để cơ quan BHXH tỉnh phát triển ổn định, toàn diện, trở thành một đơn vị vừa có bề dày truyền thống, vừa hiện đại trong công tác quản lý, vừa chuyên nghiệp, chu đáo, tận tình trong phục vụ người lao động và nhân dân.



Ban Giám đốc BHXH tỉnh Trà Vinh nhận Huân chương lao động hạng Nhì

Thứ hai, phải tiếp tục bám sát sự chỉ đạo của BHXH Việt Nam, của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và tranh thủ sự ủng hộ của các sở, ngành, tổ chức chính trị xã hội và cấp ủy, chính quyền các địa phương trong tỉnh, qua đó huy động mạnh mẽ hơn nữa sự vào cuộc, đồng hành trách nhiệm cao của hệ thống chính trị với ngành BHXH trong thực hiện chính sách BHXH, BHYT cho người lao động và nhân dân.

Thứ ba, phải thường xuyên đổi mới, sáng tạo, linh hoạt trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao; chủ động tuyên truyền, đối thoại, kịp thời nắm bắt tâm tư, tình cảm, nguyện vọng của người lao động và nhân dân; bám sát tình hình hoạt động của doanh nghiệp, chia sẻ và tháo gỡ kịp thời những khó khăn của doanh nghiệp; đôn đốc, hỗ trợ doanh nghiệp tham gia BHXH, BHYT, BHTN đầy đủ cho người lao động; phấn đấu thực hiện có hiệu quả mục tiêu BHXH cho mọi người lao động và BHYT toàn dân.

Thứ tư, mỗi công chức, viên chức, người lao động phải thường xuyên trau dồi phẩm chất đạo đức, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, rèn luyện kỹ năng ứng xử, văn hóa giao tiếp, giải quyết và chi trả kịp thời, đầy đủ các chế độ BHXH, BHYT, BHTN cho người tham gia và thụ hưởng.

Với phương châm "Lấy người dân, doanh nghiệp làm chủ thể, trung tâm phục vụ" và tinh thần "Đoàn kết, kỷ cương, trách nhiệm, sáng tạo, linh hoạt, hiệu quả", tập thể BHXH tỉnh Trà Vinh sẽ tiếp tục phấn đấu với tinh thần quyết tâm cao nhất, vừa

giữ vững thành tựu của 27 năm xây dựng và trưởng thành, vừa tiếp tục đổi mới mạnh mẽ, hướng tới sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đối với chính sách BHXH, BHYT, đồng thời góp phần thực hiện thành công Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh giai đoạn 2020-2025. ■



Dự báo thu ngân sách khởi sắc theo đà phục hồi kinh tế

Năm 2021 là năm đầu tiên thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Trà Vinh lần thứ XI, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2021 - 2025 và chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030, do vậy, với tinh thần đồng hành cùng doanh nghiệp vượt qua đại dịch, ngành Thuế tỉnh Trà Vinh đã không ngừng đề ra các giải pháp quản lý thuế. Đặc biệt trong năm 2021, mặc dù chịu ảnh hưởng nặng nề của đại dịch, những ngành Thuế tỉnh vẫn đạt được nhiều kết quả khả quan trên tinh thần “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19”.

Như ông Phạm Quốc Dũng - Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Trà Vinh chia sẻ, ngành đã chủ động đánh giá tác động của dịch bệnh Covid-19 đến số thu nội địa theo hai kịch bản tăng trưởng, tham mưu UBND tỉnh về hai phương án thu để chủ động cân đối ngân sách nhà nước (NSNN) năm 2021. Triển khai tháo gỡ kịp thời khó khăn, vướng mắc cho người nộp thuế (NNT) để vượt qua khó khăn do đại dịch, phục hồi phát triển sản xuất kinh doanh bằng những chính sách như gia hạn, giảm thuế, miễn thuế... Nhờ tích cực triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp nêu trên, kết quả thu nội địa năm 2021 tỉnh đạt 5.062,24 tỷ đồng, bằng 101,2% dự toán UBND tỉnh giao (vượt thu 62,24 tỷ đồng), bằng 105,2% dự toán Bộ Tài chính giao (vượt thu 252,24 tỷ đồng); tăng 0,6% so cùng kỳ (31,09 tỷ đồng).

Với ý nghĩa là năm thứ hai triển khai kế hoạch phát triển kinh tế 5 năm giai đoạn 2021-2025, năm 2022 đặt ra cho ngành Thuế rất nhiều thách thức lớn về yêu cầu nhiệm vụ với mục tiêu dự toán thu nội địa cho tỉnh là 5.183 tỷ đồng, tăng 7,75% so với cùng kỳ Bộ Tài chính giao (4.810 tỷ đồng); tăng 3,66% so với cùng kỳ HĐND tỉnh giao (5.000 tỷ đồng) và tăng 2,4% so với thực hiện năm 2021 (5.062 tỷ đồng).



Công bố Công thông tin điện tử nhà cung cấp nước ngoài và triển khai ứng dụng eTax Mobile

Năm 2022, trong trạng thái bình thường mới, hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp phục hồi, phát triển nhanh, do vậy dự báo ngành Thuế tỉnh Trà Vinh sẽ có nhiều khởi sắc. Hoạt động thu ngân sách dần ổn định tích cực để tự tin tăng tốc cùng Trà Vinh trong tiến trình hội nhập sâu rộng nền kinh tế.

CÔNG LUẬN

phương khai thác, tăng thu, bù lại thiếu hụt do ảnh hưởng của dịch Covid-19 từ năm trước. Đến lúc này, mục tiêu cao nhất của Cục Thuế tỉnh Trà Vinh là quyết tâm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ công tác thuế năm 2022 đã được Bộ Tài chính, HĐND tỉnh giao. Theo đó, năm 2022 được dự báo tiếp tục có nhiều khó khăn, song với tâm thế sẵn sàng ứng phó với mọi hoàn cảnh, mọi tình huống, ngành đã và sẽ chuẩn bị những giải pháp riêng để phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, trên tinh thần tăng cường sự phối hợp với các sở, ngành, các cấp chính quyền địa phương để nắm bắt và khai thác các nguồn thu trên địa bàn; tập trung nâng cao chất lượng công tác phân tích dự báo, đảm bảo chủ động và tích cực hơn nữa. Trong đó để cao vai trò của việc nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ chuyên sâu của cán bộ để có bản lĩnh chính trị vững vàng, không mơ hồ, không dao động trước những khó khăn, thử thách; hướng đến mục tiêu phục vụ NNT ngày càng tốt hơn” - ông Dũng nhấn mạnh. ■

Theo đó, ngành sẽ tập trung triển khai nhiều giải pháp trên các lĩnh vực cụ thể như: quản lý nguồn thu, chống thất thu, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thuế; quyết liệt xử lý nợ đọng thuế, giảm tỷ lệ nợ đọng thuế. Ngành Thuế cũng tăng cường kiểm tra, giám sát kê khai thuế của NNT để sớm có những giải pháp xử lý khi phát hiện những dấu hiệu bất thường. Tiếp tục đẩy mạnh, triển khai thực hiện quyết liệt công tác cải cách hành chính, hiện đại hóa, khuyến khích đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp. Tiếp tục kiện toàn, tinh gọn bộ máy đảm bảo hiệu lực, hiệu quả, thông suốt, đáp ứng yêu cầu cải cách, hiện đại hóa ngành thuế.

“Trong trạng thái bình thường mới, các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tổ chức hoạt động sản xuất, kinh doanh phục hồi nhanh đang là cơ hội tốt cho địa



ISO 9001 : 2015

CÔNG TY CỔ PHẦN TRÀ BẮC

TRABAC JOINT STOCK CORPORATION

📍 216 Bạch Đằng, Phường 4, Thành phố Trà Vinh, Tỉnh Trà Vinh

☎ (84-294) 2240495 - 3852561

✉ trabaco@hcm.vnn.vn

☎ (84-294) 3854857

🌐 www.trabaco.com.vn



"Chất lượng sản phẩm là giá trị của TRABACO, đầu tư nguồn lực và cải tiến liên tục là động lực của sự phát triển bền vững"



CÁC LĨNH VỰC KINH DOANH CHÍNH

- Sản xuất và chế biến các sản phẩm từ Trái dừa;
- Xuất khẩu các sản phẩm: Than hoạt tính, Xơ dừa, Thảm xơ dừa, Cơm dừa sấy khô,... và các sản phẩm khác
- Nhập khẩu các thiết bị máy móc, vật tư, nguyên liệu phụ vụ sản xuất, chế biến.
- Thị trường chủ yếu: Châu Á, Châu Âu, Châu Mỹ,...

TRABACO - NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CUỘC SỐNG

TP. TRÀ VINH

THU HÚT NGUỒN LỰC, PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ



TP.Trà Vinh nhìn từ trên cao

Sau 6 năm được công nhận là đô thị loại II theo Quyết định số 241/QĐ-TTg ngày 05/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ, TP.Trà Vinh đã có bước chuyển mình mạnh mẽ, ngày càng khẳng định vị thế trung tâm chính trị, hành chính, kinh tế, văn hóa của tỉnh. Đây là nền tảng và động lực để thành phố bước vào giai đoạn mới, với mục tiêu hướng tới đô thị loại I trong tương lai.

PHONG VÂN

Phát triển nhanh, bền vững

Tháng 5/1992, tỉnh Cửu Long chia tách thành hai tỉnh Vĩnh Long và Trà Vinh, đây là dấu mốc cho hành trình xây dựng TP.Trà Vinh là trung tâm chính trị, hành chính, kinh tế,

văn hóa của tỉnh. Sau 30 năm, từ một thị xã mang nặng nền kinh tế nông nghiệp, kinh tế chậm phát triển, cơ sở hạ tầng xuống cấp, thiếu không gian quy hoạch,... đến nay TP.Trà Vinh đã vươn mình mạnh mẽ.

Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân hằng năm đạt 14,41%. Cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch đúng hướng, tỷ trọng công nghiệp - xây dựng (chiếm 59,82%); thương mại - dịch vụ (chiếm 37,64%); nông nghiệp - thủy sản (còn 2,54%). Thành phố đã trở thành đô thị loại II năm 2016 và hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới vào năm 2020.

Năm 2021, mặc dù chịu ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 nhưng giá trị sản xuất toàn thành phố thực hiện được gần 17.500 tỷ đồng, đạt 93,22% so với kế hoạch. Riêng giá trị sản xuất nông nghiệp - lâm nghiệp - thủy sản (giá so sánh 2010) ước thực hiện

392,568 tỷ đồng, tăng 8,21% so cùng kỳ năm 2020. Thu nhập bình quân đầu người đạt trên 65 triệu đồng/người/năm, đời sống nhân dân tiếp tục được cải thiện. Tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 0,26% theo mức chuẩn mới.

Cùng với phát triển kinh tế, kết cấu hạ tầng của thành phố được tập trung đầu tư. Hệ thống thương mại phát triển mạnh, hình thành các siêu thị, cửa hàng tiện ích; các cơ sở khách sạn, nhà nghỉ phát triển nhanh, đáp ứng nhu cầu lưu trú trên địa bàn. Các dự án như: Khu công nghiệp Long Đức; khu nhà ở thương mại VinCom, khu nhà ở TNR, khu nhà ở ấp Long Bình Phường 4, cụm công nghiệp thành phố... đã góp phần phát triển kinh tế, nâng cao chất lượng đô thị thành phố.

Phát huy những thành tựu đó, trong nhiệm kỳ 2020 - 2025, TP.Trà Vinh đặt mục tiêu giá trị sản xuất bình quân hàng năm tăng từ 14,45% trở lên; đưa công nghiệp - xây dựng tăng 14,81%, thương mại - dịch vụ tăng 14,47%, nông nghiệp - thủy sản tăng 3,44%. Phần đầu tăng thu nhập bình quân đầu người đạt 110 triệu đồng/người/năm; tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội đạt 44.875 tỷ đồng; thu ngân sách nhà nước bình quân hàng năm tăng 20% trở lên...

Hướng đến đô thị xanh, thông minh, hiện đại

Với đặc trưng là thành phố có tỉ lệ cây xanh cao nhất cả nước, TP.Trà Vinh có nhiều cơ hội để phát triển theo

HIỆN ĐẠI, THÔNG MINH

hướng đô thị xanh, hiện đại. Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025 đã xác định đặt mục tiêu đưa TP.Trà Vinh trở thành đô thị loại I trước năm 2030, là đô thị văn minh - xanh - sạch - đẹp.

Để hoàn thành mục tiêu này, cùng với việc tiếp tục triển khai thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp để hoàn chỉnh các tiêu chí đô thị loại II, thành phố đã và đang tranh thủ mọi nguồn lực đẩy nhanh tiến độ lập quy hoạch Đề án điều chỉnh đơn vị hành chính, mở rộng TP.Trà Vinh theo hướng đô thị loại I. Đề án quy hoạch, dự kiến hoàn thành trong quý I/2023.

Bên cạnh đó, thành phố tập trung phát triển các loại hình sản xuất công nghiệp, thương mại, dịch vụ, tài chính, ngân hàng, trung tâm thương mại, giải trí, nghỉ dưỡng, giáo dục và chăm sóc sức khỏe chất lượng cao. Một số dự án nổi bật đã và đang triển khai như: Bệnh viện đa khoa Minh Tâm, bệnh viện Thiên Ân hay chủ trương xây dựng Trung tâm Thương mại Trà Vinh (siêu thị Vinatex cũ), thu hút đầu tư vào cụm công nghiệp Sa Bình...

Trong lĩnh vực du lịch, thành phố sẽ nghiên cứu, ban hành các cơ chế, chính sách, ưu đãi đầu tư, khuyến khích các nhà đầu tư chiến lược đầu tư để hình thành các khu du lịch phức hợp, dự án du lịch quy mô lớn, tổ chức sự kiện, giải trí, ẩm thực, thể dục - thể thao chất lượng cao tại địa phương; tạo mọi điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư triển khai các công trình, dự án phát triển du lịch...

Đặc biệt, hướng đến xây dựng đô thị thông minh, TP.Trà Vinh đang tập trung xây dựng chính quyền điện tử, ứng dụng CNTT, chuyển đổi số hướng tới chính quyền số, kinh tế số, xã hội số để nâng cao năng lực quản lý, phục vụ tốt hơn người dân, doanh nghiệp và khách du lịch. Hiện thành phố đang hoàn thành Đề án xây dựng đô thị thông minh, quy hoạch đô thị thông minh, trong đó chú trọng một số hạng mục thiết yếu như: Trung tâm Giám sát, điều hành thành phố; hệ thống wifi thông minh; hệ thống camera quản lý an ninh trật tự... Dự kiến, đến năm 2030, thành phố cơ bản đạt yêu cầu, tiêu chí, tiêu chuẩn của một đô thị thông minh.

Theo Chủ tịch UBND TP.Trà Vinh - ông Nguyễn Văn Tâm, thành phố sẽ tiếp tục mời gọi doanh nghiệp đầu tư vào các lĩnh vực ưu tiên, các ngành tạo ra giá trị gia tăng cao. Trong đó tập trung vào các dự án phát triển đô thị đang lập và phê duyệt quy hoạch như: Khu dịch vụ, thương mại, văn hóa, du lịch Ao Bà Om - phường 8 với quy mô 21ha; Khu đô thị mới thuộc phường 7 với quy mô 210ha; Khu đô thị Tây Nam thuộc phường 7 với quy mô 49ha; Khu đô thị thương mại Long Đức... Khi các dự án này được triển khai, diện mạo đô thị của thành phố sẽ thay đổi rất nhiều.

Đồng hành cùng các nhà đầu tư và doanh nghiệp, chính quyền TP.Trà Vinh sẽ công khai thông tin quy hoạch, thu hút đầu tư rộng rãi; tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu



Chùa Ăng - ngôi chùa Khmer cổ độc đáo ở TP.Trà Vinh

tư thực hiện dự án. Đặc biệt, cam kết giải quyết nhanh các vấn đề như: Giải phóng mặt bằng; môi trường pháp lý; các thủ tục hành chính liên quan; đảm bảo an ninh trật tự... Trước mắt, Thành ủy, UBND thành phố sẽ chỉ đạo khắc phục ngay những tồn tại yếu kém, nhằm đổi mới căn bản toàn diện môi trường làm việc, môi trường đầu tư; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản trị đô thị.

“Thực hiện đồng bộ các giải pháp mang tính vừa ưu tiên, vừa đột phá, TP.Trà Vinh sẽ sớm hoàn thành các mục tiêu đề ra, trở thành đô thị văn minh, phát triển nhanh, bền vững, đóng góp xứng đáng vào sự phát triển chung của tỉnh” - Chủ tịch Nguyễn Văn Tâm khẳng định. ■

Những năm gần đây, TP.Trà Vinh đã tăng cường đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng, nhất là giao thông, đô thị, giúp hoàn chỉnh hệ thống kết cấu hạ tầng, chỉnh trang đô thị, thúc đẩy kinh tế - xã hội trên địa bàn. Đặc biệt, chú trọng thực hiện các công trình nhằm hoàn thiện tiêu chí đô thị loại II và hướng tới trở thành đô thị loại I trực thuộc tỉnh. Một số công trình tiêu biểu được đầu tư như: Xây dựng cầu Long Đại; nâng cấp, cải tạo tuyến đường Độc Lập (hai bên chợ trung tâm); nâng cấp mở rộng đường Bùi Hữu Nghĩa; nâng cấp đường và hệ thống thoát nước đường Vũ Đình Liệu; xây dựng vỉa hè, hệ thống thoát nước, đèn trang trí tuyến đường 30/4; thay thế hệ thống đèn chiếu sáng bằng đèn Led trên các tuyến đường nội ô...

THỊ XÃ DUYÊN HẢI

HƯỚNG TỚI MỤC TIÊU TRỞ THÀNH



Thị xã Duyên Hải là đô thị ven biển có nhiều tiềm năng, lợi thế để phát triển công nghiệp, chế biến thủy hải sản, du lịch. Những năm qua, thị xã tập trung huy động, sử dụng các nguồn lực nhằm thúc đẩy kinh tế - xã hội (KT-XH) phát triển nhanh và bền vững. Theo ông **Trần Trường Giang** - Chủ tịch UBND thị xã Duyên Hải, thị xã đang hướng tới mục tiêu trở thành một đô thị đa trung tâm. **Công Luận** thực hiện.

Ông có thể cho biết một số thành tựu nổi bật của thị xã Duyên Hải trong phát triển KT-XH thời gian qua?

Gần 8 năm kể từ ngày được thành lập (từ tháng 8/2015), bằng việc nêu cao tinh thần đoàn kết từ Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân, thị xã Duyên Hải đã gặt hái được nhiều thành công trong việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị xã khóa II, nhiệm kỳ 2015 - 2020. Giá trị sản xuất bình quân 5 năm (2015 - 2020) tăng 48%/năm, (nếu không tính giá trị sản xuất của Trung tâm điện lực Duyên Hải thì tăng bình quân 20,8%/năm).

Đặc biệt trong năm 2021, mặc dù chịu tác động của đại dịch Covid-19 nhưng giá trị sản xuất địa phương vẫn đạt 81,5% so với Nghị quyết, tăng 1,9% so với năm 2020; thu ngân sách nhà nước 464,4 tỷ đồng, đạt 150,2% (thu nội địa 95,1 tỷ đồng, đạt 120,4% chỉ tiêu). Thị xã từng bước phát triển mạnh mẽ nghề nuôi tôm cả về số lượng và quy mô, trong năm đã có 02 hộ được cấp chứng nhận đạt tiêu chuẩn VietGap ở hình thức nuôi thẻ thâm canh mật độ cao; đồng thời phát triển mạnh nghề nuôi nhuyễn thể hai mảnh. Kết cấu hạ tầng KT-XH được đầu tư nâng cấp, hoàn thiện các tiêu chuẩn của đô thị loại IV, nâng chất các tiêu chuẩn của đô thị loại III, tỷ lệ đô thị hóa đạt 32,8%. Công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân được quan tâm, nhất là việc thực hiện các giải pháp thích ứng linh hoạt, an toàn với dịch bệnh Covid-19. Thị xã đã tập trung xây dựng được 2 xã đạt 20/20 tiêu chí xã nông thôn mới (NTM) nâng cao (xã Long Toàn và xã Dân Thành), 03 xã còn lại đạt từ 14 đến 17/20 tiêu chí (xã Trường Long Hòa, xã Hiệp Thạnh, xã Long Hữu).

Đó sẽ là những tiền đề cơ bản để thị xã tiếp tục duy trì tăng trưởng trong nhiệm kỳ 2020-2025. Quan trọng hơn hết chính là nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, khai thác, huy động, sử dụng các nguồn lực nhằm thúc đẩy KT-XH phát triển nhanh và bền vững, hướng đến mục tiêu xây dựng thị xã đạt tiêu chuẩn đô thị loại III.

Trên cơ sở những thành tựu đã đạt được, thời gian tới thị xã sẽ tập trung ưu tiên vào những lĩnh vực cụ thể nào, thưa ông?

Tự hào mà nói thị xã có nhiều tiềm năng, lợi thế để phát triển công nghiệp, chế biến thủy hải sản, năng lượng tái tạo, nhiệt điện... Đặc biệt, ngoài những lợi thế phát triển du lịch, trên địa bàn còn có 02 mỏ nước khoáng nóng đã được thăm dò với trữ lượng lớn ở phường 1 và xã Dân Thành - đó cũng sẽ là cơ hội lý

ĐÔ THỊ ĐA TRUNG TÂM



Bãi biển Ba Động



Thị xã Duyên Hải có nhiều tiềm năng, lợi thế để phát triển năng lượng tái tạo

tưởng để các nhà đầu tư đến đầu tư khai thác, phát triển các loại hình dịch vụ du lịch đặc trưng như du lịch nghỉ dưỡng, du lịch tâm linh, tham quan các công trình trọng điểm và tắm nước khoáng nóng,...

Với quyết tâm “không để tiềm năng mãi ngủ yên”, thị xã Duyên Hải sẽ tận dụng tối đa những lợi thế để khẳng định giá trị của mình trên bản đồ kinh tế tỉnh nhà nói riêng và nước nhà nói chung. Phải kể đến là chú trọng vào phát triển lĩnh vực dịch vụ - thương mại, công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp. Theo đó địa phương sẽ tiếp tục nỗ lực trong việc tạo lập môi trường kinh doanh hấp dẫn. Chúng tôi luôn có thiện chí hợp tác, trải thảm mời gọi các nhà đầu tư, cùng xây dựng một thị xã Duyên Hải toàn năng, phát triển theo hướng xanh - sạch - đẹp - an toàn.

Để chủ động đón đầu làn sóng đầu tư nhờ các hiệp định thương mại tự do của Việt Nam đã ký kết, Trà Vinh chú trọng vấn đề đẩy mạnh xúc tiến đầu tư như thế nào?

Từ năm 2017 đến 2019, chỉ số năng lực cạnh tranh tỉnh Trà Vinh liên tục giảm thứ hạng, 2017 hạng 37/63; năm 2018 hạng 46/63; năm 2019 hạng 58/63; năm 2020 hạng 48/63 tỉnh, thành phố của cả nước và thứ hạng 10/13 tỉnh, thành phố khu vực đồng bằng sông Cửu Long. Năm 2021, mặc dù đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, nhưng với nỗ lực của cả hệ thống chính trị, ủng hộ của cộng đồng doanh nghiệp, tỉnh đã đạt nhiều kết quả quan trọng cả 10 chỉ số thành phần.

Đó là những tín hiệu đáng mừng để thị xã Duyên Hải tiếp tục nỗ lực cải thiện môi trường đầu tư, đặc biệt trong việc quan tâm tạo mọi điều kiện khi doanh nghiệp đến đầu tư, như áp dụng các chính sách ưu đãi thuế, đất đai, hỗ trợ đào tạo lao động, hỗ trợ thực hiện các thủ tục hành chính liên quan đến đầu tư... Chúng tôi đã và đang kêu gọi các nhà đầu tư đến tìm hiểu và đầu tư các dự án trong lĩnh vực phát triển hạ tầng đô thị, cụ thể là xây dựng tuyến đường phía tây sông Long Toàn, bờ kè sông Long Toàn; các dự án điện gió ngoài khơi, các khu nghỉ dưỡng, nhà hàng, khách sạn, nhà ở thương mại, nhà ở xã hội, các công ty, xí nghiệp sản xuất và chế biến thủy hải sản, công nghiệp đóng tàu,...đặc biệt là thu hút đầu tư vào Khu kinh tế Định An trên địa bàn.

Mục tiêu của thị xã Duyên Hải không chỉ là phát triển toàn diện, mà sẽ xây dựng nơi đây thành một đô thị đa trung tâm có cấu trúc phát triển kết hợp giữa đô thị vệ tinh và phát triển hành lang. Đồng thời, hướng tới phát triển đô thị đặc trưng của vùng biển có khả năng thích nghi với quá trình biến đổi khí hậu, từng bước phát triển các trung tâm chuyên ngành. Chắc chắn tương lai không xa, thị xã Duyên Hải sẽ trở thành một địa chỉ đáng tin cậy mang nhiều cơ hội mới, là vùng đất luôn sẵn sàng tạo những điều kiện tốt nhất để nhà đầu tư an tâm hợp tác lâu dài, góp phần vào khai thác tiềm năng và phát triển KT-XH địa phương cũng như của tỉnh Trà Vinh.

Trân trọng cảm ơn ông!

Tiểu Cần - Vóc dáng đô thị trẻ, năng động

Vận dụng linh hoạt các chính sách, cơ chế phù hợp, huyện Tiểu Cần đã và đang khai thác tốt tiềm năng, lợi thế, đẩy mạnh thu hút đầu tư. Qua đó, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tích cực, thúc đẩy tăng trưởng nhanh, bền vững, đặc biệt là tạo thế và lực cho quá trình đô thị hóa, công nghiệp hóa và trở thành thị xã vào năm 2025.

THANH THANH



Trung tâm huyện Tiểu Cần với diện mạo ngày càng khang trang, hiện đại

Phát triển nhanh, toàn diện

Tiểu Cần có lợi thế tiếp giáp sông Hậu, là cửa ngõ trung chuyển hàng hóa giữa các địa phương trong vùng phía Tây và Nam sông Hậu đồng thời là trung tâm thuộc cụm đô thị phía Tây - Tây Bắc của tỉnh Trà Vinh. Bên cạnh đó, huyện còn được xem là một đỉnh của tam giác đô thị, góp phần chi phối và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh (TP.Sóc Trăng - TX.Duyên Hải - Tiểu Cần).

Trên địa bàn huyện có tuyến QL60 và QL54 đi qua, tạo cho Tiểu Cần vị thế liên kết giữa Trà Vinh với các tỉnh lân cận và TP.Hồ Chí Minh. Đặc biệt, khi cầu Đại Ngãi bắc qua sông Hậu được xây dựng, kết nối Sóc Trăng - Tiểu Cần (Trà Vinh) đi Bến Tre - TP.Hồ Chí Minh sẽ mở ra cơ hội rất lớn cho huyện trong phát triển kinh tế và thu hút đầu tư.

Để khai thác tối đa tiềm năng thế mạnh, huyện Tiểu Cần xác định kinh tế nông nghiệp (chủ đạo là cây lúa, thủy sản, cây ăn quả) và công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp là lĩnh vực đột phá, tạo sức bật cho kinh tế. Đến nay, lĩnh vực sản xuất nông nghiệp của huyện phát triển đi vào chiều sâu theo hướng thâm canh tăng năng suất, chất lượng và đa dạng hoá cây trồng vật nuôi.

Lĩnh vực công nghiệp, thương mại và dịch vụ phát triển mạnh cả về số lượng và quy mô, chất lượng sản phẩm ngày một nâng cao, kết cấu hạ tầng thiết yếu từng bước được hoàn chỉnh. Huyện Tiểu Cần đã hoàn thành quy hoạch Khu công nghiệp Cầu Quan, Cụm công nghiệp Phú Cần, tạo tiền đề cho kinh tế của huyện phát triển theo hướng phát triển công nghiệp và đô thị. Đến nay, thị trấn Tiểu Cần đã đạt tiêu chí đô thị loại IV; thị trấn Cầu Quan đạt tiêu chí đô thị loại V...

Năm 2021, mặc dù chịu tác động từ đại dịch nhưng Tiểu Cần vẫn hoàn thành các mục tiêu đề ra. Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất đạt 11,14%; ước thu ngân sách nhà nước (NSNN) 799,073 tỷ đồng, đạt 154,97% chỉ tiêu (tăng 3,4% so cùng kỳ), trong đó thu NSNN trên địa bàn là 65,048 tỷ đồng, đạt 139,89% chỉ tiêu (tăng 22,76% so cùng kỳ).

Từ một huyện nghèo, cùng với sự phát triển của tỉnh Trà Vinh sau 30 năm tái lập, Tiểu Cần đã từng bước vươn lên với nhiều thành tựu đáng tự hào. Trong đó, năm 2018, Tiểu Cần đã xuất sắc trở thành huyện đầu tiên của tỉnh Trà Vinh về đích nông thôn mới (NTM). Đến nay, huyện có 09/09 xã được công nhận đạt chuẩn NTM; trong đó xã Tân Hùng được công nhận xã NTM nâng cao; xã Phú Cần và Tân Hòa hoàn thành các tiêu chí xã NTM nâng cao, chờ Chủ tịch UBND tỉnh quyết định công nhận.

Đến hết năm 2021, mức thu nhập bình quân của người dân trên địa bàn huyện đạt 67 triệu đồng/người/năm; 99,55% hộ dân có điện lưới quốc gia sử dụng thường xuyên, an toàn; trên 99,9% lao động nông thôn có việc làm thường xuyên... Hiện, Tiểu Cần đang triển khai thực hiện các lộ trình huyện NTM nâng cao, tiếp tục tập trung duy trì và nâng chất các tiêu chí đã đạt.

Vóc dáng thị xã tương lai

Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Tiểu Cần lần thứ X, nhiệm kỳ 2020 - 2025 xác định mục tiêu: Quyết tâm xây dựng huyện Tiểu Cần hoàn thành các tiêu chí để trở thành thị xã trực thuộc tỉnh và đạt tiêu chí huyện NTM nâng cao trước năm 2025. Đồng thời, ngày 27/12/2021 Tỉnh ủy Trà Vinh đã ban hành Nghị quyết số 07/NQ-TU về xây dựng huyện Tiểu



Tuyến đường NTM kiểu mẫu ấp Nhơn Hòa, xã Tân Hòa (huyện Tiểu Cần)



“Mật hoa dừa Sokfarm” là sản phẩm độc đáo và nổi tiếng của Trà Vinh, được bán nhiều nơi trong và ngoài nước



Thu hoạch mật hoa dừa, mô hình do vợ chồng chị Thạch Thị Chal Thi (dân tộc Khmer) tạo dựng đã đem lại thu nhập cao cho nhiều gia đình ở huyện Tiểu Cần

Cần đạt chuẩn đô thị loại IV và trở thành thị xã trực thuộc tỉnh vào năm 2025.

Để hoàn thành các mục tiêu này, huyện đang nỗ lực tăng tốc, thực hiện tốt công tác quy hoạch, huy động tối đa các nguồn lực xây dựng kết cấu hạ tầng đô thị, nhất là các công trình thiết yếu bảo đảm cho việc đánh giá đạt chuẩn thị xã. Huyện đẩy mạnh thực hiện quản lý nhà nước về đô thị; xây dựng các tuyến đường xanh - sạch - đẹp; xây dựng cảnh quan đô thị, bảo đảm các vấn đề về môi trường. Thực hiện tốt cuộc vận động toàn dân chung tay xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh...

Song song đó, Tiểu Cần cũng tập trung chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tăng nhanh giá trị và tỷ trọng ngành công nghiệp - xây dựng, thương mại - dịch vụ nhằm từng bước chuyển dịch cơ cấu lao động. Phấn đấu đến năm 2025, tỷ lệ lao động trong nông nghiệp còn dưới 25% trong tổng lao động xã hội; đồng thời bảo đảm tỷ lệ lao động phi nông nghiệp toàn đô thị đạt từ 75% trở lên.

Về định hướng thu hút đầu tư, huyện Tiểu Cần ưu tiên thu hút đầu tư vào lĩnh vực công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, thương mại - dịch vụ. Cụ thể, đẩy mạnh thu hút đầu tư vào Khu công nghiệp Cầu Quan, Cụm công nghiệp Phú Cần, phát triển các ngành công nghiệp chế biến mà huyện có

tiềm năng, lợi thế, có nguồn nguyên liệu tại chỗ, góp phần giải quyết việc làm và nâng cao thu nhập cho người dân.

Đối với lĩnh vực thương mại - dịch vụ, huyện tạo điều kiện phát triển và nâng cao chất lượng các dịch vụ viễn thông, vận tải, bảo hiểm, ngân hàng, siêu thị, nhà hàng, khách sạn... Phấn đấu đến năm 2025 hình thành một số điểm du lịch như: du lịch đồng quê - sông nước - văn hóa Khmer; du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng gần với liên kết du lịch trong tỉnh và khu vực theo Đề án du lịch đã được phê duyệt.

Theo ông Lê Chí Thảo, Phó Chủ tịch UBND huyện Tiểu Cần, năm 2022 là năm được kỳ vọng có nhiều đột phá cho việc thực hiện các mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ X đã đề ra. Theo đó, thời gian tới, huyện sẽ tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, chủ động phát huy tinh năng động, tiên phong, quyết tâm thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao hiệu quả thu hút đầu tư.

“Với tinh thần đoàn kết, năng động, sáng tạo của Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân trong huyện; sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Tiểu Cần quyết tâm sớm hoàn thành mục tiêu trở thành thị xã trực thuộc tỉnh vào năm 2025, theo tinh thần Nghị quyết số 07 của Tỉnh ủy đề ra”, ông Lê Chí Thảo cho biết.■

“

Giai đoạn 2020-2025 huyện Tiểu Cần phấn đấu đạt mục tiêu: Giá trị sản xuất tăng bình quân hàng năm 11 - 12%; đến năm 2025, thu nhập bình quân đầu người đạt 96.000.000 đồng; thu ngân sách tăng bình quân hàng năm 12%/năm; vận động thành lập mới 150 doanh nghiệp.... ”

HUYỆN CẦU NGANG

VỮNG BƯỚC ĐI LÊN



Tuyến đường “xanh - sạch - đẹp” ấp Ranh, xã Hiệp Mỹ Đông, huyện Cầu Ngang do người dân chung tay xây dựng, góp phần xây dựng nông thôn mới

Để tạo nền tảng tiếp tục bứt phá, vững bước đi lên, huyện đang tập trung đầu tư hoàn thiện kết cấu hạ tầng, xây dựng môi trường kinh doanh thuận lợi nhằm tạo điều kiện cho các doanh nghiệp đến tìm hiểu, hợp tác đầu tư.

Khởi dậy tiềm năng, thế mạnh

Cầu Ngang là huyện nằm ở phía đông nam tỉnh Trà Vinh, tiếp giáp với 15km bờ biển. Nhờ điều kiện tự nhiên thuận lợi, lĩnh vực nuôi trồng thủy sản đang dần khẳng định là ngành kinh tế mũi nhọn của huyện, với diện tích, sản lượng và giá trị liên tục tăng. Huyện đã triển khai thực hiện Quy hoạch tổng thể phát triển thủy sản đến năm 2030, định hướng đến năm 2045, nuôi trồng theo hướng tập trung, thâm canh, áp dụng tiêu chuẩn VietGAP để tạo sản phẩm đảm bảo chất lượng, phục vụ tiêu dùng trong nước và xuất khẩu.

Song song với nông nghiệp, sản xuất công nghiệp được xác định là bước đột phá để phát triển kinh tế nhanh và bền vững của Cầu Ngang những năm gần đây. Đến nay huyện đã đầu tư hạ tầng 01 cụm công nghiệp (Cụm công nghiệp Hiệp

Với định hướng đúng đắn trong việc khởi dậy lợi thế, khai phá tiềm năng và tập trung chuyển dịch cơ cấu kinh tế, vùng đất Cầu Ngang đang từng ngày “thay da đổi thịt” với nhiều kết quả tích cực về phát triển kinh tế - xã hội (KT-XH).

NGỌC TÙNG

Mỹ Tây); huyện có 171 doanh nghiệp với 1.276 lao động và 4.180 cơ sở sản xuất, kinh doanh với 8.283 lao động. Cùng với đó, nhiều dự án lớn được đầu tư trên địa bàn huyện, ngày càng phát huy hiệu quả, góp phần quan trọng trong phát triển kinh tế.

Đặc biệt, Cầu Ngang có nhiều tiềm năng phát triển du lịch. Ngoài những nét văn hóa đa dạng, phong phú, huyện còn được thiên nhiên ưu đãi 3 vùng nước mặn, ngọt, lợi thuận lợi phát triển du lịch nông nghiệp với các cồn xanh muốt bên sông Cổ Chiên như: Cồn Nghêu (xã Mỹ Long Nam), Cồn Bần (xã Mỹ Long Bắc), Hàng Dương (thị trấn Mỹ Long),... Huyện đã đề ra mục tiêu đến năm 2025, lĩnh vực du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng của huyện; phấn đấu đón 200.000 lượt khách du lịch/năm.

Phát huy những tiềm năng, thế mạnh này, KT-XH của huyện những năm qua đã có nhiều khởi sắc. Tổng giá trị sản xuất tăng bình quân mỗi năm khoảng 12%; giá trị sản xuất công nghiệp tăng bình quân 15,8%, giá trị dịch vụ cũng tăng 39,2 lần so với năm 1992.

Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực, tỷ trọng giá trị nông nghiệp từ trên 80% giảm xuống còn dưới 40%, công nghiệp - xây dựng tăng từ 3% tới trên 32%, dịch vụ từ 17% tăng tới trên 28%.

Nhiệm kỳ 2020 - 2025, Cầu Ngang phấn đấu nâng tổng giá trị sản xuất 5 năm đạt 114.129 tỷ đồng, tăng bình quân hàng năm từ 12,5 - 13,5%; tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt 25.000 tỷ đồng; thu ngân sách hàng năm tăng bình quân 12%.

Đến năm 2025, thu nhập bình quân đầu người đạt 76 triệu đồng/người/năm; tỷ lệ hộ nghèo còn dưới 2%.

Phát triển bền vững gắn với xây dựng nông thôn mới

Đến nay, huyện Cầu Ngang đã có 12/13 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới (NTM) và đến tháng 4 năm 2022 sẽ có thêm 1 xã đạt chuẩn NTM. Năm 2022, Cầu Ngang phấn đấu đạt chuẩn huyện NTM.

Xác định phát triển cơ sở hạ tầng là động lực để thu hút đầu tư, phát triển kinh tế, góp phần xây dựng mục tiêu



Lễ hội Cúng biển Mỹ Long

NTM, với nguồn lực sẵn có và tranh thủ các nguồn vốn tỉnh, trung ương, huyện đã cơ bản phát triển đồng bộ hạ tầng kinh tế, nhất là hạ tầng giao thông, hạ tầng cơ sở, kỹ thuật (viễn thông, điện, nước sạch)...

Hàng năm, huyện có kế hoạch bảo trì, sửa chữa các tuyến đường, cầu bị hư hỏng đảm bảo giao thông được thông suốt và an toàn đạt 100%. Hiện nay, tỉnh đang triển khai xây dựng tuyến đường ĐT.915B, là trục giao thông huyết mạch nối liền thành phố Trà Vinh với thị xã Duyên Hải đi qua địa bàn huyện, tạo động lực phát triển các địa phương, nhất là lĩnh vực du lịch biển.

Bên cạnh đó, Cầu Ngang cũng chủ động thực hiện lồng ghép các chương trình phát triển kinh tế, đặc biệt là chương trình xây dựng NTM gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp. Nhờ đó, diện mạo nông thôn từng bước khởi sắc, đời sống vật chất, tinh thần nhân dân ngày một cải thiện. Công tác giảm nghèo, nhất là vùng đồng bào dân tộc Khmer đạt nhiều kết quả tích cực. Trong 5 năm qua, tỷ lệ hộ nghèo toàn huyện giảm bình quân 2,95%/năm; vùng đồng bào dân tộc Khmer giảm 4,9%/năm.

Ngoài ra, thực hiện đề án xây dựng huyện NTM, huyện quan tâm công tác tư vấn, hướng dẫn đào tạo nghề nông nghiệp và phi nông nghiệp để giải quyết việc làm cho lao động nông thôn. Từ đó, từng bước nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn, hoàn thành các chỉ tiêu xây dựng NTM và giảm nghèo tại địa phương.

Về định hướng thu hút đầu tư, Cầu Ngang huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực góp phần thúc đẩy tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế. Một trong những giải pháp được Huyện ủy, UBND huyện thực hiện quyết liệt trong thời gian qua là đầu tư hạ tầng Cụm công nghiệp Hiệp

Mỹ Tây. Việc sớm đưa Cụm công nghiệp đi vào hoạt động không chỉ tạo đột phá thu hút đầu tư, nâng cao giá trị sản xuất công nghiệp mà còn góp phần giải quyết nhiều việc làm và tăng trưởng kinh tế bền vững cho địa phương.

Ông Nguyễn Văn Ngà - Chủ tịch UBND huyện Cầu Ngang cho biết, với tâm thế sẵn sàng chia sẻ và hợp tác, huyện sẽ thực hiện các giải pháp hỗ trợ, tạo mọi điều kiện thuận lợi để các nhà đầu tư đến tìm hiểu, đề xuất các dự án đầu tư; tăng cường giới thiệu, công bố rộng rãi các thông tin quy hoạch, lĩnh vực thu hút đầu tư của địa phương...

“Bên cạnh đó, huyện sẽ chủ động tham mưu, kiến nghị với UBND tỉnh và các sở, ngành liên quan để thực hiện các cơ chế hỗ trợ, ưu đãi về thuế, tiền thuê đất cho nhà đầu tư theo quy định. Đồng thời, đẩy mạnh giải phóng mặt bằng, tạo quỹ đất sạch; tập trung hoàn thiện cơ sở hạ tầng, nhất là hạ tầng giao

thông; đảm bảo an ninh trật tự; giải quyết kịp thời các vướng mắc cho nhà đầu tư...”, Chủ tịch UBND huyện Nguyễn Văn Ngà khẳng định. ■

“Đánh thức” tiềm năng du lịch Cầu Ngang

Cầu Ngang có 15km bờ biển và nằm trên cung đường “Hành trình kết nối từ sông ra biển” của Trà Vinh. Trên địa bàn huyện có nhiều dân tộc cùng sinh sống (Kinh, Khmer, Hoa...), với những nét văn hóa phong phú; ngoài ra, vùng đất này còn có các đặc sản độc đáo, nổi tiếng gần xa như: bánh tét lá ngót nhân thập cẩm Trà Cuôn, cốm dẹp Ba So, tôm khô Vinh Kim...

Để khai thác những giá trị này, Cầu Ngang xác định kinh tế biển gắn với du lịch sinh thái là hướng phát triển bền vững. Huyện đã đẩy mạnh xây dựng, quảng bá sản phẩm du lịch đặc trưng của địa phương, tạo động lực thúc đẩy phát triển KT-XH, nâng cao thu nhập, cải thiện chất lượng cuộc sống cho người dân.



Bánh tét Trà Cuôn - đặc sản nức tiếng gần xa mang đặc trưng riêng của đất và người Cầu Ngang



Cầu Cổ Chiên nối huyện Càng Long (Trà Vinh) với tỉnh Bến Tre qua QL60, góp phần tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh

HUYỆN CÀNG LONG

Phát huy lợi thế, thúc đẩy thu hút đầu tư

Càng Long là huyện nằm ở phía Bắc tỉnh Trà Vinh, tiếp giáp với TP.Trà Vinh. Từ Càng Long kết nối thuận tiện với tỉnh Vĩnh Long (qua QL53) và Bến Tre (qua QL60 và cầu Cổ Chiên), nên được xem là “cửa ngõ” giao lưu kinh tế - văn hóa - xã hội của tỉnh với các địa phương trong khu vực đồng bằng sông Cửu Long.

GIANG DƯƠNG

Huyện Càng Long có nguồn nước mặt rất phong phú, với hệ thống sông ngòi dày đặc, như: sông Cổ Chiên, sông Cái Hóp, sông Càng Long, sông Láng Thè, hệ thống kênh Trà Ngao,... Ngoài ra khí hậu, địa hình, đất đai của huyện thuận lợi cho bố trí cơ cấu sản xuất đa dạng, nhất là canh tác lúa, hoa màu và cây lâu năm. Do đó, ngành nông nghiệp là thế mạnh của huyện, được quy hoạch các vùng sản xuất.

Huyện đã thực hiện khá hiệu quả việc chuyển dịch cơ cấu sản xuất nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới (NTM); chú trọng sản xuất theo hướng sạch, an toàn, từng bước nâng cao giá trị nông sản và đẩy mạnh liên kết sản xuất gắn với chuỗi giá trị các sản phẩm chủ lực của huyện.

Song song với phát triển kinh tế, huyện chú trọng thực hiện chương trình xây dựng NTM và đạt được nhiều kết quả quan trọng. Hệ thống kết cấu hạ tầng được đầu tư đáng kể; kinh tế - xã hội chuyển biến rõ nét, diện mạo nông thôn có nhiều khởi sắc; đời sống vật chất, tinh thần của người dân được nâng lên... Năm 2020, Càng Long đã hoàn thành các tiêu chí trở thành huyện NTM.

Ngoài lợi thế về nông nghiệp, Càng Long còn có hệ thống giao thông thuận lợi, với 02 tuyến QL53, QL60; tuyến ĐT.911 và đường giao thông nông thôn khá hoàn chỉnh. Về đường thủy có sông Cổ Chiên; 02 hệ thống sông Rạch Bàng và Láng Thè, đảm bảo cho tàu có trọng tải từ 100 - 250 tấn lưu thông. Ngoài ra, những năm gần đây, nhiều công trình lớn được đầu

tư trên địa bàn huyện đã tạo thêm điều kiện thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội như: cầu Cổ Chiên, nâng cấp mở rộng tuyến QL60, TL915B, đường vùng cây ăn trái... Đây còn là những lợi thế giúp Càng Long đẩy mạnh thu hút đầu tư.

Lĩnh vực công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp có chuyển biến tích cực, từng bước khẳng định vai trò động lực của nền kinh tế địa phương. Giai đoạn hiện nay, Càng Long chú trọng phát triển công nghiệp theo quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của huyện và quy hoạch phát triển công nghiệp của tỉnh. Trong đó, tập trung huy động các nguồn vốn để phát triển hạ tầng KCN Cổ Chiên, CCN Tân Bình. Đây là những điều kiện để huyện thúc đẩy thu hút các dự án đầu tư, nhất là phát triển ngành công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp theo hướng đa dạng, với hàm lượng công nghệ cao; chú trọng các lĩnh vực thế mạnh như: chế biến nông sản thực phẩm, may mặc, công nghiệp phụ trợ (sản xuất vật liệu, bao bì...).

Đối với thương mại, dịch vụ, Càng Long đã và đang quy hoạch, phát triển các chợ trung tâm như: Càng Long, Tân An, Dừa Đỏ, Phương Thạnh, Bình Phú... dọc theo QL53 và QL60; phát triển hệ thống siêu thị và trung tâm thương mại để hình thành mạng lưới phân phối hàng hóa bán lẻ đáp ứng tốt nhu cầu tiêu dùng. Khuyến khích các doanh nghiệp xuất khẩu; chú trọng xây dựng, quảng bá thương hiệu sản phẩm, hàng hóa lợi thế của huyện.

Để hỗ trợ cho các nhà đầu tư, chính quyền huyện luôn quan tâm thực hiện tốt các chính sách ưu đãi về thuế, tiền thuê đất, hỗ trợ chuyển giao công nghệ, đào tạo nghề cho người lao động... Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thông thoáng, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp thực hiện dự án. ■

Trong giai đoạn 2020 - 2025, huyện Càng Long phấn đấu duy trì tốc độ tăng trưởng bình quân hàng năm 8 - 9%. Trong đó, nông nghiệp tăng 6-6,5%; thủy sản tăng 14-15%, công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp tăng 15-16%; xây dựng tăng 11-12%; dịch vụ tăng 6-7%. Đến năm 2025, thu nhập bình quân đầu người đạt 80 - 90 triệu đồng; tổng vốn đầu tư toàn xã hội giai đoạn đạt khoảng 17.000-18.000 tỷ đồng; thu ngân sách bình quân hàng năm tăng 12%/năm.

HUYỆN CHÂU THÀNH

NỖ LỰC HOÀN THÀNH MỤC TIÊU ĐẠT CHUẨN NÔNG THÔN MỚI



Huyện Châu Thành nằm bao quanh thành phố Trà Vinh, có 13 xã và 1 thị trấn với diện tích tự nhiên gần 35.000 ha, dân số trên 151.000 người; trong đó đồng bào Khmer chiếm 33,67% dân số. Những năm qua, Đảng bộ và nhân dân huyện đã đoàn kết, nỗ lực, phấn đấu vừa tham gia phát triển kinh tế - xã hội, vừa tích cực xây dựng NTM.

Từ một huyện thuần nông, còn nhiều khó khăn, đến nay kinh tế - xã hội của huyện đã đạt nhiều kết quả quan trọng. Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân của huyện giai đoạn năm 2010 - 2020 đạt trên 10%/năm; cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực, tăng dần tỷ trọng công nghiệp, xây dựng, dịch vụ. Thu nhập bình quân đầu người hiện đạt 52,45 triệu đồng/người/năm, tăng 41,35 triệu đồng so với năm 2011. Tỷ lệ hộ nghèo chiếm 0,7%, giảm 22,55%. Đặc biệt, huyện đã hoàn thành Chương trình mục tiêu quốc gia 135, không còn xã đặc biệt khó khăn...

Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM, giai đoạn 2011 - 2021, huyện đã huy động tổng nguồn lực gần 3.000 tỷ đồng để nâng cao mức sống cho người dân. Đến nay, 100% đường trục ấp và liên ấp, ngõ xóm được nhựa hóa, bê tông hóa. Hệ thống thủy lợi liên xã được thực hiện đồng bộ, khép kín, chủ động nước phục vụ tưới tiêu cho trên 25.000ha diện tích đất nông nghiệp của huyện. Hầu hết hộ dân trên địa bàn đều được sử dụng

Từ phương châm “xây dựng nông thôn mới là nhiệm vụ thường xuyên và liên tục, có điểm khởi đầu mà không có kết thúc”, cấp ủy, chính quyền và nhân dân huyện Châu Thành đã chung sức, đồng lòng trong thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới (NTM). Nỗ lực đó đã giúp Châu Thành được công nhận đạt chuẩn huyện NTM.

điện an toàn và đảm bảo điện phục vụ sản xuất.

Xác định nông nghiệp là thế mạnh, huyện tập trung các giải pháp đẩy mạnh thực hiện tái cơ cấu nông nghiệp theo hướng nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm hàng hóa và phát triển bền vững, với các cây trồng chủ lực là cây lúa, cây dừa và cây ăn trái. Huyện có trên 90% diện tích sử dụng giống lúa chất lượng cao, tỷ lệ cơ giới hóa đạt trên 97%; có 6 sản phẩm được UBND tỉnh công nhận sản phẩm OCOP 3 sao (Chương trình mỗi xã một sản phẩm).

Ngoài ra, tại Châu Thành có nhiều mô hình liên kết sản xuất gắn với chế biến, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp chủ lực là lúa chất lượng cao, lúa hữu cơ, lúa - tôm, với diện tích thực hiện liên kết gắn với chế biến, tiêu thụ là 4.460ha, sản lượng đạt gần 27.000 tấn. Nhiều mô hình chuyển đổi đất trồng lúa sang trồng bưởi da xanh, thanh long ruột đỏ, dưa lưới... cho lợi nhuận trung bình từ 110-170 triệu đồng/ha, cao gấp 8-12 lần so với trồng lúa trước đó.

Theo đó, ngày 4/3/2022, Chính phủ đã ban hành Quyết định số 310/QĐ-TTg công nhận huyện Châu Thành (Trà Vinh) đạt chuẩn NTM năm 2020. Ngày 29/3, tỉnh Trà Vinh đã tổ chức công bố Quyết định 310/QĐ-TTg và đón nhận Bằng công nhận huyện Châu Thành đạt chuẩn NTM. Đây là đơn vị cấp huyện thứ 6 trong số 9 huyện của tỉnh Trà Vinh đạt chuẩn và hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM.

Phát biểu tại Lễ công bố, Chủ tịch UBND tỉnh Trà Vinh Lê Văn Hảo chỉ đạo huyện Châu Thành phát huy hơn nữa các lợi thế của địa phương trong xây dựng NTM, nhất là tiềm năng về kinh tế nông nghiệp, du lịch, sản

phẩm OCOP... để phát triển toàn diện kinh tế - xã hội, nâng cao mức sống ở khu vực nông thôn; đồng thời chú trọng xây dựng và phát triển đời sống văn hóa cho người dân trên địa bàn.

Tại lễ công bố Quyết định 310/QĐ-TTg và đón nhận Bằng công nhận huyện Châu Thành đạt chuẩn NTM, có 5 tập thể và 10 cá nhân được nhận Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh; 46 tập thể và 117 cá nhân được nhận Bằng khen của Chủ tịch UBND huyện Châu Thành vì có thành tích tiêu biểu trong thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM của địa phương. ■



Ông Lê Thanh Bình – Chủ tịch UBND huyện Trà Cú

HUYỆN TRÀ CÚ

Đồng hành cùng doanh nghiệp phát triển

“Trà Vinh ơi, xứ sở tôi yêu

Trà Cú, Cầu Ngang nghiêng nắng chiều...”

Được ví như “viên ngọc thô cần được đánh bóng”, huyện Trà Cú đang từng ngày đổi mới, từng bước phát triển bằng nhiều mô hình kinh tế mới và tự tin hội nhập.

BÍCH HẠNH

Những “điểm cộng” sáng giá

Là huyện có đông đồng bào Khmer nên Trà Cú luôn chú trọng việc thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển toàn diện, đặc biệt luôn quan tâm đến vùng đồng bào dân tộc Khmer. Trong năm 2021, năm đầu tiên thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ huyện Trà Cú lần thứ XII; Nghị quyết Hội đồng nhân dân huyện về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025, địa phương luôn chủ động quán triệt, thực hiện phương châm hành động của Tỉnh ủy về “Đoàn kết, Kỷ cương, Hành động, Sáng tạo, Đột phá, Phát triển gắn với mục tiêu kép vừa thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh Covid-19 vừa phục hồi phát triển kinh tế - xã hội”.

Ông Lê Thanh Bình, Chủ tịch UBND huyện Trà Cú cho biết: “Bên cạnh hướng đến những mục tiêu đề ra, Trà Cú luôn nỗ lực thực hiện mục tiêu kép vừa phát triển kinh tế vừa chống dịch, mà quan trọng hơn hết chính là bảo vệ sức khỏe, tính mạng của nhân dân, từ đó tác động đến sản xuất, kinh doanh, sinh kế và ổn định đời sống nhân dân”.

Nhờ có sự chủ động quyết tâm, trong năm 2021, huyện đã đạt được nhiều thành quả tích cực, có sự tăng vọt so với cùng kỳ, có 28/34 chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch, 06 chỉ tiêu không đạt kế hoạch đều do nguyên nhân khách quan, nhưng kết quả thực hiện tăng so cùng kỳ. Tổng giá trị sản xuất đạt 10.382 tỷ đồng, tương đương 88,68% kế hoạch (tăng 2,11% so cùng kỳ). Huy động vốn đầu tư toàn xã hội đạt 2.750 tỷ đồng (tăng 160 tỷ đồng so với cùng kỳ), đạt 80,88% kế hoạch; thu nhập bình quân đầu người 49 triệu đồng/người/năm (tăng 3,5 triệu đồng/người/năm). Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới (NTM) trên địa bàn đạt nhiều kết quả hết sức quan trọng. Đến cuối năm 2021 có thêm 03 xã NTM và 02 xã NTM nâng cao, nâng tổng số toàn huyện có 12/15 xã đạt tiêu chí NTM, chiếm tỷ lệ 80%; đồng thời đạt 6/9 tiêu chí huyện NTM; được công nhận 11 sản phẩm OCOP.

Đồng hành cùng phát triển

Với tinh thần không ngại vượt khó, quyết tâm xây dựng một Trà Cú phát triển toàn diện, trong năm 2022,



huyện đã đề ra 34 chỉ tiêu cơ bản; hướng đến mục tiêu đưa thu nhập bình quân đầu người đạt 53 triệu đồng/người/năm; huy động vốn đầu tư toàn xã hội đạt 3.570 tỷ đồng; thêm 03 xã đạt chuẩn NTM và 01 xã đạt chuẩn NTM nâng cao; giảm tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn tiếp cận đa chiều 1,86%, trong đó giảm 1,84% tỷ lệ hộ nghèo vùng dân tộc Khmer (so với tổng số hộ Khmer); giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội; nâng chỉ số cạnh tranh về cải cách hành chính.

Theo Chủ tịch UBND huyện Trà Cú, không thể để tài nguyên, tiềm năng vẫn ở dạng “thô”, do đó Trà Cú sẽ tận dụng tối đa những lợi thế về “thiên – địa – nhân” để đưa huyện nhà bứt phá. Theo đó, UBND huyện đã đề ra nhiều giải pháp chỉ đạo phù hợp với tình hình trên tinh thần tập trung ưu tiên công tác phòng, chống dịch bệnh với mục tiêu kép “vừa thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19, vừa phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội”. Cụ thể, trong nhiệm kỳ 2020 - 2025, huyện chọn 02 nhiệm vụ tập trung và 01 nhiệm vụ đột phá. Đó là tập trung chuyển đổi cơ cấu ngành nông nghiệp, đẩy mạnh



ứng dụng khoa học - công nghệ vào sản xuất, xây dựng nhiều sản phẩm OCOP; tập trung nâng chất các tiêu chí, phấn đấu xây dựng 100% xã đạt chuẩn NTM, đạt cơ bản huyện NTM trước năm 2023, xây dựng 07 xã đạt chuẩn NTM nâng cao, 01 xã NTM kiểu mẫu. Cùng nhiệm vụ đột phá là phát triển khai thác thủy, hải sản, phát triển vùng nuôi thủy sản theo hướng hàng hóa tập trung, quy mô lớn và đảm bảo môi trường; xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu sản phẩm và phát triển du lịch mang dấu ấn Trà Cú.

Không chỉ vậy, trên tinh thần “đồng hành cùng doanh nghiệp”, Trà Cú sẽ huy động hiệu quả các nguồn lực xã hội và ưu tiên bố trí nguồn ngân sách nhà nước hợp lý cho các nhiệm vụ trọng tâm, kịp thời tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp. Đặc biệt, chú trọng thu hút và kêu gọi đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng 03 cụm công nghiệp (CCN) gồm: CCN ấp Chợ, xã Lưu Nghiệp Anh; CCN ấp Xoài Lợ, xã Lưu Nghiệp Anh và CCN xã An Quảng Hữu, khởi động Cảng tổng hợp Hàm Tân. Đồng thời, tăng cường công tác xúc tiến và mời gọi các doanh nghiệp đầu tư kết cấu hạ tầng vào Khu kinh tế Định An; đầu tư phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp các xã ven sông Hậu dọc theo Tỉnh lộ 915; kêu gọi đầu tư phát triển du lịch, xem đây là lĩnh vực quan trọng trong cơ cấu kinh tế của huyện.

“Vai trò của các nhà đầu tư, doanh nghiệp rất quan trọng trong sự phát triển của Trà Cú anh hùng. Vì vậy, hơn lúc nào hết lãnh đạo địa phương mong mỏi các cấp chính quyền địa phương và doanh nghiệp sẽ chủ động phối hợp với nhau biến tiềm năng, cơ hội phát triển thành hiện thực trong thời gian sớm nhất. Trong quá trình phát triển, chúng tôi trân trọng những nhà đầu tư chân chính, cam kết luôn đồng hành và tạo mọi điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư, để cao phương châm chia sẻ tiềm năng để cùng nhau phát triển” - ông Lê Thanh Bình chia sẻ. ■

TRA CU DISTRICT

ACTIVELY SUPPORTING BUSINESS DEVELOPMENT

*“Tra Vinh, the very land I love
Tra Cu, Cau Ngang leaning towards the sunset...”*
Being likened to a “raw pearl that needs to be polished”, Tra Cu district is getting a better facelift day by day, boosted by many new economic models and confident integration.

BICH HANH

Noteworthy points

Inhabited by many Khmer people, Tra Cu always follows Party guidelines and State policies and laws on inclusive development, especially in places where the Khmer live. In 2021, the first year to implement the Resolution of the 12th Tra Cu Party Congress; the Resolution of the Tra Cu People's Council on 5-year socioeconomic development tasks from 2021 to 2025, the district always actively grasped and adhered to the working principle of the Tra Vinh Provincial Party Committee of “Solidarity, Discipline, Action, Creativity, Innovation and Development” and the dual goals of safe and flexible adaptation, effective control of the COVID-19 pandemic and socioeconomic recovery and development”.

Mr. Le Thanh Binh, Chairman of Tra Cu District People's Committee, said: “While aiming for its goals, Tra Cu always strives to realize the dual goals of economic development and pandemic prevention, with the most important being human health and life, to effect production, business and livelihoods of people.”

Thanks to its initiatives and determination, in 2021, the district achieved many positive development results. Tra Cu achieved or exceeded 28 out of 34 development indicators and witnessed six unsuccessful targets due to objective reasons although the performance was better than the previous year. Total production value reached VND10,382 billion, equal to 88.68% of the full-year plan and up 2.11% year on year. The investment fund reached VND2,750 billion, an increase of VND160 billion from a year earlier, fulfilling 80.88% of the yearly plan. Per capita income was VND49 million, an increase of VND3.5 million. The National Target Program on New Rural Development produced many very important results. In 2021, the district had three more communes certified to meet new rural development standards and two communes certified to achieve advanced standards, bringing the total certified communes to 12 out of 15 communes or 80% of the total. At the same time, it also accomplished six out of nine new rural development criteria. 11 products were recognized as OCOP products.

Supporting businesses for joint development

Determined to build Tra Cu into a comprehensively developed district, in 2022, it worked out 34 fundamental targets to be



completed. It expected to raise the income per capita to VND53 million, increase the investment fund to VND3,570 billion, have three more communes certified to meet the new rural development standards and one more commune certified to fulfill the advanced rural development standards, reduce the poverty rate to 1.86% according to the multidimensional approach, of which Khmer poverty rate will be lowered to 1.84% (compared to total Khmer households), maintain political stability, social order and safety, and lift the competitiveness index on administrative reform.

Chairman Binh said that it is impossible to leave resources and potential untapped or unprocessed, so Tra Cu will make the most of the advantages of them to achieve breakthrough outcomes. Accordingly, the District People's Committee proposed many solutions suitable for local situations, with priority given to disease prevention and control in the dual goal of "safe flexible adaptation to, effective control of COVID-19 pandemic and socioeconomic recovery and development". Specifically, in the 2020-2025 term, the district picked up two focused tasks and one breakthrough task. It has focused on restructuring agriculture and accelerating scientific and technological application to production, building many OCOP products; and upgrading the quality of new rural development criteria and make all communes certified to meet those criteria by 2023, with seven communes recognized to fulfill advanced rural development standards and one commune to be made an exemplary model for others to follow. Besides, Tra Cu will endeavor to complete the breakthrough task of developing aquaculture and commercial fishing.

Furthermore, to support businesses, Tra Cu will effectively mobilize social resources and prioritize budget allocation for key tasks and promptly remove difficulties for businesses. In particular, it will concentrate on attracting investors to build infrastructure for three industrial complexes: Ap Cho and Xoa Lo industrial complexes in Luu Nghiep Anh commune and An Quang Huu Industrial Complex, and start construction on Ham Tan Port. At the same time, it will strengthen investment promotion to woo investors to invest in infrastructure in Dinh An Economic Zone; develop industrial and handicraft production in Hau riverside communes along Provincial Road 915; and develop tourism - an important economic sector of the district.

"The role of investors and businesses is very important to Tra Cu development. Therefore, more than ever, local leaders expect governments at all levels and businesses to actively work together to turn development potential and opportunities into reality as soon as possible. During the development process, we always highly value capable investors; pledge to support and facilitate them to do business; and uphold the motto of sharing potential for mutual development," he noted. ■



BIDV TRÀ VINH

Xây dựng ngân hàng năng động, hiện đại



Ông Phạm Ngọc Lâm - Giám đốc BIDV Trà Vinh

Năm 2021, mặc dù chịu tác động nghiêm trọng bởi đại dịch Covid-19 song bằng sự nỗ lực, quyết tâm của Ban lãnh đạo cùng toàn thể cán bộ công nhân viên đã giúp hoạt động của BIDV Trà Vinh diễn ra an toàn, thông suốt; hoàn thành tốt các mục tiêu về quy mô, cơ cấu, chất lượng, hiệu quả hoạt động.

DUY ANH

Chung tay vượt qua đại dịch

Tính đến ngày 31/12/2021, các chỉ tiêu kinh doanh của BIDV Trà Vinh đều đạt kế hoạch của Hội sở chính (HSC) giao: tổng tài sản đạt 5.207 tỷ đồng, tăng 3.8% so với năm 2020; tổng nguồn vốn huy động đạt 4.276 tỷ đồng, tăng 5.19%; tổng dư nợ tín dụng đạt 5.119 tỷ đồng, tăng 2.72%. Nguồn vốn tín dụng tập trung vào lĩnh vực sản xuất, lĩnh vực ưu tiên; cơ cấu tín dụng chuyển dịch theo hướng bền vững, dư nợ bán lẻ chiếm tỷ trọng 59.36%, dư nợ SME là 20.16%. Tỷ lệ nợ xấu kiểm soát ở mức 0,90%, giảm 1,87% so với năm 2020, thực hiện trích lập dự phòng rủi ro đầy đủ theo quy định. Lợi nhuận đạt 132 tỷ đồng, vượt kế hoạch do HSC giao.

Trong năm 2021, BIDV Trà Vinh đã triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp, chính sách hỗ trợ người dân và doanh nghiệp (DN) vượt qua khó khăn do dịch bệnh như: tái cơ cấu, hoãn-giãn các khoản nợ, miễn giảm lãi vay, giảm phí thanh toán, giảm lãi suất và nhiều giải pháp chính sách khác. Chi nhánh thực hiện giảm lãi suất tối đa 1.5%/năm đối với khách hàng DN và 0.5-1%/năm đối với khách hàng bán lẻ có hoạt động sản xuất kinh doanh/hoặc thu nhập bị sụt giảm do ảnh hưởng của dịch Covid-19; tổng cộng có 3.769 khách hàng được giảm lãi suất với tổng dư nợ được hỗ trợ 1.142 tỷ đồng. BIDV Trà Vinh còn triển khai mới gói tín dụng ngân hàng cho vay ưu đãi hỗ trợ DN chịu ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 với lãi suất 4.50-6.00%/năm với 57 khách hàng, dư nợ 149 tỷ đồng; triển khai chương trình tín dụng dịch vụ bán lẻ đặc biệt và hỗ trợ an sinh xã hội dành cho cán bộ y tế với 876 khách hàng, dư nợ 45 tỷ đồng.

BIDV Trà Vinh còn chủ động làm tốt công tác phòng, chống dịch Covid-19; đẩy mạnh các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt, triển khai các gói dịch vụ ngân hàng điện tử như Smartbanking, iBank, Ezone,...; hướng dẫn khách hàng thực hiện giao dịch nộp tiền gốc, lãi, thanh toán tiền hàng trực tuyến,... để phòng lây nhiễm dịch tại khu vực đông người trên cơ sở vẫn bảo đảm hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Đẩy mạnh chuyển đổi số, lấy khách hàng làm trung tâm

Theo Giám đốc BIDV Trà Vinh - ông Phạm Ngọc Lâm, thời gian qua BIDV Trà Vinh luôn chú trọng đa dạng hóa danh mục sản phẩm - dịch vụ cung cấp đến khách hàng với: tiền gửi, tiền vay, ngân hàng số, dịch vụ thẻ, ngoại hối, thanh toán và quản lý tiền tệ đảm bảo phù hợp nhất với nhu cầu của từng khách hàng trong các khu vực kinh tế nông nghiệp, công nghiệp, thương mại, dịch vụ, du lịch,... Đẩy mạnh các chương trình, gói tín dụng ưu đãi hướng đến hỗ trợ khách hàng mới, DN SMEs đáp ứng đa dạng phương án sản xuất kinh doanh của khách hàng.

Việc chuyển đổi số (CĐS) nền khách hàng cũng được BIDV Trà Vinh đặc biệt quan tâm, giúp gia tăng tiện ích và chất lượng sản phẩm dịch vụ cung cấp đến khách hàng. Các chương trình CĐS cùng khách hàng cùng được BIDV Trà Vinh tích cực triển khai giúp khách hàng

làm quen với việc giao dịch qua kênh số, mở rộng nền khách hàng số tại Chi nhánh.

Từ tháng 3/2021, BIDV Trà Vinh giới thiệu dịch vụ ngân hàng số hoàn toàn mới SmartBanking đến khách hàng cá nhân, với tính năng định danh điện tử khách hàng (eKyc) trên Smartbanking góp phần mở ra xu hướng giao dịch ngân hàng số khép kín 100%, giúp khách hàng có thể đăng ký mở mới tài khoản trực tuyến và giao dịch ngay trên Smartbanking thế hệ mới mọi nơi, mọi lúc mà không mất thời gian tới quầy giao dịch của ngân hàng.

Đối với khách hàng DN, BIDV Trà Vinh đã triển khai nhiều sản phẩm, tiện ích đáp ứng những nhu cầu ngày càng cao về số hóa của DN như: quản lý dòng tiền; tài khoản định danh (virtual account); chương trình tư vấn tự động sản phẩm kinh doanh vốn và tiền tệ, tài trợ thương mại, mua bán ngoại hối và chuyển tiền quốc tế...

Chi nhánh cũng liên tục triển khai các gói sản phẩm/dịch vụ, chương trình ưu đãi dài hạn dành cho cả khách hàng cá nhân và khách hàng DN trên 2 nền tảng ngân hàng số là Smartbanking cho khách hàng cá nhân và iBank cho khách hàng DN, khuyến khích sử dụng/thanh toán qua các kênh online đáp ứng đa dạng nhu cầu của khách hàng. Ngoài ra mô hình giao dịch BIDV-Ezone cũng được Chi nhánh quan tâm triển khai từ quý 2/2019, giúp khách hàng có thể thoải mái giao dịch, tiết kiệm tối đa thời gian giao dịch tại quầy.

Thông qua những thành tích nổi bật trong công cuộc CĐS, BIDV Trà Vinh đã và đang chung tay cùng hệ thống BIDV xây dựng thương hiệu "Doanh nghiệp chuyển đổi số xuất sắc"; "Ngân hàng điện tử tiêu biểu" và "Sản phẩm dịch vụ sáng tạo độc đáo". ■





Thu hút đầu tư vào các khu kinh tế (KKT), khu công nghiệp (KCN) tại Trà Vinh thời gian qua đã có nhiều chuyển biến tích cực; hoạt động xúc tiến đầu tư ngày càng trọng tâm, hiệu quả. Các KKT, KCN đã góp phần thu hút các nguồn lực, chuyển dịch cơ cấu kinh tế; giúp tăng thu ngân sách, thúc đẩy tăng trưởng, giải quyết việc làm tại địa phương... và thể hiện vai trò quan trọng trong công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế của Trà Vinh. Phóng viên Vietnam Business Forum có cuộc phỏng vấn ông **Lưu Văn Nhanh** - Phó trưởng Ban quản lý (BQL) KKT tỉnh về những thành tựu này.

Chủ động, linh hoạt, nâng cao hiệu quả xúc tiến đầu tư

Ông đánh giá thế nào về sự phát triển cũng như vai trò của các KKT, KCN sau 30 năm tái lập tỉnh?

Trà Vinh hiện có KKT Định An với diện tích 39.020ha (giai đoạn 01 là 15.403,7ha) và 03 KCN gồm: KCN Long Đức diện tích 100ha (đang hoạt động, tỷ lệ lấp đầy 100%); KCN Cổ Chiên diện tích 199,98ha (đang trong giai đoạn bồi thường giải phóng mặt bằng), KCN Cầu Quan giai đoạn 01 diện tích 120ha (đang trình Bộ Kế hoạch và Đầu tư trình Thủ tướng Chính phủ quyết định chủ trương đầu tư).

Lũy kế đến ngày 31/12/2021, các KKT, KCN trong tỉnh đã thu hút được 84 dự án với 149.338,43 tỷ đồng; giải quyết việc làm cho khoảng 16.393 lao động. Cụ thể, KKT Định An có 50 dự án, tổng vốn 145.355,32 tỷ đồng; KCN Long Đức có 33 dự

án, tổng vốn 3.234,13 tỷ đồng; 01 dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN Cổ Chiên với vốn đăng ký đầu tư 748,98 tỷ đồng.

Năm 2021, mặc dù chịu tác động từ đại dịch Covid-19 nhưng tổng giá trị sản xuất công nghiệp (SXCN) của KKT, KCN vẫn đạt 18.230 tỷ đồng, đóng góp khoảng 56% giá trị (SXCN) toàn tỉnh (32.015 tỷ đồng); tổng kim ngạch xuất khẩu đạt 299,80 triệu USD; nộp ngân sách đạt 2.300 tỷ đồng (bằng khoảng 55% tổng thu ngân sách tỉnh).

Có thể nói, đến nay các KKT, KCN đã góp phần thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tích cực; tạo việc làm từng bước nâng cao thu nhập cho người lao động; gia tăng giá trị SXCN; tạo động lực phát triển kinh tế- xã hội, đóng



Nhà máy Điện gió Hàn Quốc - Trà Vinh trong KKT Định An

góp quan trọng trong thực hiện và hoàn thành các chỉ tiêu đề ra.

Nhằm nâng cao hiệu quả thu hút đầu tư vào các KKT, KCN và tạo thuận lợi cho các nhà đầu tư, doanh nghiệp, công tác cải cách thủ tục hành chính (TTHC) theo hướng chuyển từ tư duy “cấp phép” sang “phục vụ” đã được Ban chú trọng ra sao?

Xác định cải cách TTHC là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt, thời gian qua, BQL KKT tỉnh đã tăng cường thực hiện giải quyết TTHC theo tinh thần công khai, minh bạch, đẩy mạnh cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông”, đáp ứng tốt nhu cầu của các nhà đầu tư. Bên cạnh đó, chúng tôi cũng thường xuyên rà soát và bãi bỏ các TTHC không còn hiệu lực, cập nhật các TTHC mới để nghị UBND tỉnh công bố kịp thời.

Hiện nay có 52 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban, trong đó 40 thủ tục đã được cắt giảm 50%, 12 thủ tục cắt giảm 30% thời hạn giải quyết. Ban đã đưa 12 TTHC thực hiện 4 tại chỗ (tiếp nhận, thẩm định, phê duyệt và trả kết quả) tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. Đồng thời, ban hành Kế hoạch triển khai, thực hiện Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC năm 2022 tại BQL KKT; Quyết định số 18/QĐ-BQLKKT về việc thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện cải cách TTHC, nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh và Chuyển đổi số tại BQL KKT,...

Đặc biệt, các mô hình “chính quyền, công sở thân thiện”, “Nụ cười công sở”, “Cùng đồng hành với doanh nghiệp, nhà đầu tư trong giải quyết các khó khăn, vướng mắc khi thực hiện TTHC”... được triển khai rộng rãi, đã tạo chuyển biến rõ nét, giúp tiết kiệm thời gian, chi phí cho doanh nghiệp. Qua đó, tạo sự an tâm, niềm tin cho các nhà đầu tư và góp phần cải thiện Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của Trà Vinh.

Trong bối cảnh Chính phủ đang thực hiện các giải pháp phục hồi kinh tế và xu hướng dịch chuyển đầu tư, Ban đã chuẩn bị những gì để Trà Vinh sẵn sàng đón các dòng vốn đầu tư, thưa ông?

Xác định cơ sở hạ tầng là yếu tố quan trọng góp phần gia tăng sức hút đầu tư, thời gian qua công tác hoàn thiện hệ thống hạ tầng tại các KKT, KCN được Ban đặc biệt chú trọng. Chúng tôi đã tập trung mọi nguồn lực để kêu gọi đầu tư vào các dự án hạ tầng trọng điểm như: Hạ tầng KKT; KCN - Đô thị - Dịch vụ; KCN và dịch vụ Cảng Long Toàn; KCN - khu phi thuế quan; Khu kho ngoại quan logistic; Khu Đô thị - dịch vụ - thương mại - y tế - giáo dục,... Ngoài ra, Ban cũng đã trình UBND tỉnh dự thảo Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển KKT Định An giai đoạn 2022 - 2025 và tầm nhìn đến năm 2030....

Bên cạnh tập trung phát triển cơ sở hạ tầng, Ban cũng điều chỉnh, bổ sung, ban hành một số cơ chế, chính sách mới mang tính đột phá như: Đào tạo nguồn nhân lực, thu hút lao động,

bảo đảm cuộc sống ổn định, lâu dài (nhà ở cho chuyên gia, người lao động, việc làm, an sinh xã hội,...). Cùng với đó là các giải pháp rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục đầu tư; cam kết đồng hành cùng doanh nghiệp; ứng dụng khoa học công nghệ, kỹ thuật vào sản xuất nâng cao chất lượng sản phẩm,...

Song song với việc chuẩn bị những điều kiện cần thiết, công tác xúc tiến đầu tư được Ban chú trọng và có sự đổi mới ra sao?

Trong bối cảnh bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19, BQL KKT tỉnh đã chủ động đổi mới công tác xúc tiến đầu tư theo hướng ưu tiên tập trung tại chỗ và tại điểm đến. Đồng thời triển khai nhiều chương trình xúc tiến đầu tư trực tuyến để tranh thủ giới thiệu, quảng bá về môi trường đầu tư, lợi thế tiềm năng của tỉnh tại các chương trình hội thảo quốc tế.

Ban thường xuyên cập nhật, xây dựng danh mục dự án kêu gọi đầu tư, sửa đổi, bổ sung (tiếng Việt - Anh, Việt - Nhật, Việt - Hàn,...), các bản đồ, bản vẽ giới thiệu KKT, KCN để số hóa. Các thông tin chọn lọc về điều kiện tự nhiên - xã hội, tiềm năng, môi trường đầu tư, chính sách hỗ trợ... đều được cập nhật thường xuyên trên website của UBND tỉnh tại địa chỉ www.travinh.gov.vn và của Ban tại địa chỉ www.teza.travinh.gov.vn. Chúng tôi cũng đặt hàng các cơ quan truyền thông trong nước và nước ngoài viết bài, làm phóng sự trên báo chí, trên truyền hình...

Trong công tác xúc tiến đầu tư tại chỗ, Ban chú trọng xúc tiến đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, bám sát định hướng và quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; gắn kết công tác xúc tiến đầu tư với xúc tiến thương mại và xúc tiến du lịch; tập trung thu hút các dự án mà tỉnh có thế mạnh, các dự án có quy mô lớn, công nghệ cao, quản trị hiện đại, giá trị gia tăng.

Bên cạnh đó, hoạt động xúc tiến đầu tư trực tuyến tiếp tục đổi mới, đa dạng hóa các phương thức phù hợp với từng đối tượng, tập trung ở các thị trường trọng điểm như: Nhật Bản, Hàn Quốc, Singapore, Hoa Kỳ... Ngoài ra, đẩy mạnh quan hệ hợp tác với các cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài tại Việt Nam, các tổ chức và các công ty tư vấn đầu tư quốc tế để tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư, tiếp cận các nhà đầu tư tiềm năng...

Trân trọng cảm ơn ông!



KCN Long Đức hiện đạt tỷ lệ lấp đầy 100% với 33 dự án, tổng vốn 3.234,13 tỷ đồng

ACTIVELY, FLEXIBLY IMPROVING

Tra Vinh province achieved positive results in investment attraction into economic zones and industrial zones over the past time. Its investment promotion has been further enhanced. Economic zones and industrial zones have helped draw investment resources, restructure the economy, increase budget revenue, promote growth and create jobs to lead industrialization, modernization and international integration of Tra Vinh province. Vietnam Business Forum's reporter has an interview with Mr. **Luu Van Nhanh**, Deputy Director of the Tra Vinh Economic Zone Authority, on these achievements.

How do you assess the development and role of economic zones and industrial zones 30 years after provincial re-establishment?

Tra Vinh province is currently home to Dinh An Economic Zone, covering a total area of 39,020 ha (including 15,403.7 ha in the first phase) and three industrial parks: Long Duc Industrial Park (100 ha, fully leased by tenants, Co Chien Industrial Park (199.98ha, being compensated for site clearance) and Cau Quan Industrial Park (120 ha in the first phase, being submitted to the Ministry of Planning and Investment to request the Prime Minister for approval).

As of December 31, 2021, local economic zones and industrial zones attracted 84 projects with VND149,338.43 billion of investment capital and created jobs for 16,393 workers. Specifically, Dinh An Economic Zone drew 50 projects with VND145,355.32 billion; Long Duc Industrial Park housed 33 projects with VND3,234.13 billion; and Co Chien Industrial Park had one infrastructure construction and operation project with VND748.98 billion.

In 2021, despite COVID-19 pandemic impacts, the total industrial production value of economic zones and industrial zones was VND18,230 billion, accounting for 56% of the province's industrial value (VND32,015 billion); the total export value amounted at US\$299.80 million and the payment to the State Budget climbed to VND2,300 billion, accounting for 55% of the province's total budget revenue.



Dinh An Economic Zone - an important driving force in Tra Vinh's investment attraction

Needless to say, economic zones and industrial zones have helped accelerate economic restructuring for a better outcome; create better paid jobs for workers; increase industrial production value, and create a driving force for socioeconomic development, making important contributions to implementation and completion of the set targets.

To increase investment funds into economic and industrial zones and facilitate investors and businesses, how has the authority reformed administrative procedures from “licensing” thinking to “service” mindset?

Defining that reforming administrative procedures is

INVESTMENT PROMOTION

one of key cross cutting tasks, the Tra Vinh Economic Zone Authority has accelerated administrative procedure settlement in the spirit of publicity and transparency, and advanced the single-window mechanism to better serve investors. In addition, we have regularly reviewed and abolished invalid administrative procedures, updated new ones and requested the Provincial People's Committee for early announcement and application.

Currently, the authority is responsible for providing 52 administrative procedures, with the settlement time of 40 procedures slashed by a half and 12 procedures by 30%. The authority brought 12 administrative procedures to the single-window division (receiving, appraising, approving and returning results) at the Tra Vinh Public Administration Service Center. At the same time, the authority released a plan to implement the single-window reform project with the aim of settling administrative procedures in 2022 at the Tra Vinh Economic Zone Authority, Decision 18/QĐ-BQLKKT on establishment of a steering committee for administrative procedure reform. It also improved its competitiveness and digital transformation.

In particular, “friendly government and office”, “office smile”, “Accompanying businesses and investors to solve difficulties and problems in implementing administrative procedures” models have been widely deployed to make clear progress and helped save time and costs for businesses, thus assuring investors doing business in the province and improving the Provincial Competitiveness Index (PCI).

While the Government is carrying out economic recovery solutions and investment trends are shifting, how has the authority prepared Tra Vinh to receive investment capital flows?

Determining that infrastructure is an important factor of investment attraction, the authority has paid special attention to completing the infrastructure system in economic zones and industrial zones in recent years. We have focused all our resources to draw investors into key infrastructure projects such as infrastructure systems in economic and industrial zones, Long Toan Port Industry and Service Zone, non tariff zones, logistic bonded warehouses, urban - service - commerce - healthcare - education areas. Moreover, the authority has consulted the Provincial People's Committee to work out a resolution on Dinh An Industrial Park development in 2022 - 2025, with a vision to 2030.

In addition to focusing on infrastructure development, the authority has revised, supplemented, and promulgated some new breakthrough mechanisms and policies such as human resource training, employment and long-term life assurance (work, housing and social security for experts and workers). Furthermore, it has introduced solutions to reduce the time to settle investment procedures and support investors, applied science and technology to production for higher product quality.

While preparing necessary conditions, how has investment promotion been focused and reformed?

Despite being affected by the COVID-19 pandemic, the Tra Vinh Economic Zone Authority has actively renewed investment promotion by prioritizing localized promotion while launching many online programs to introduce the local investment environment and potential advantages at international seminars.

The authority has regularly updated and built the list of investment projects, and amends and supplements (Vietnamese - English, Vietnamese - Japanese, Vietnamese - Korean) maps and drawings of economic and industrial zones for digitization. Selected information on natural and social conditions, potential, investment environment and support policies are regularly updated on the websites of the Provincial People's Committee (www.travinh.gov.vn) and the Tra Vinh Economic Zone Authority (www.teza.travinh.gov.vn). We also order domestic and foreign media agencies to write articles and reports on newspapers and television.

Regarding localized investment promotion, the authority has concentrated on well-prepared investment promotion, closely followed the province's socioeconomic development planning, linked investment promotion with trade and tourism promotion; and attracted projects using advanced technology and governance to unlock local strengths.

Moreover, online investment promotion continued to be reformed and diversified for specific audiences and major markets such as Japan, South Korea, Singapore, and the United States. Last but not least, it fostered cooperation with foreign diplomatic missions in Vietnam, organizations and international investment consulting companies to open investment promotion activities and approach potential investors.

Thank you very much!

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN GIÓ TRÀ VINH 1

ĐỒNG HÀNH PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG



**Ông John Benedict Braza Victorino,
Chủ tịch Hội đồng quản trị TWPC**

Ngày 21/10/2021, Dự án nhà máy điện gió Hàn Quốc - Trà Vinh đã chính thức đi vào vận hành thương mại theo đúng tiến độ, chất lượng theo yêu cầu đề ra và được hưởng chính sách bán điện theo giá ưu đãi cố định. Đây là dự án do Công ty cổ phần điện gió Trà Vinh 1 (TWPC) làm chủ đầu tư. Qua đó thể hiện năng lực cũng như cam kết lâu dài của TWPC trong nỗ lực đồng hành và phát triển bền vững lĩnh vực năng lượng tái tạo tại Việt Nam.

NGỌC TÙNG

Vượt thách thức, khẳng định uy tín

TWPC tiền thân là Công ty TNHH MTV Điện gió Trà Vinh 1 được thành lập vào năm 2015. Năm 2019, với sự góp vốn của ST International và Climate Investor One (CIO), TWPC chính thức chuyển đổi thành Công ty Cổ phần Điện gió Trà Vinh 1. Doanh nghiệp đã được UBND tỉnh Trà Vinh giao làm chủ đầu tư thực hiện Dự án Nhà máy Điện gió Hàn Quốc - Trà Vinh với quy mô diện tích 230ha, tại ấp Cồn Trứng, xã Trường Long Hòa, thị xã Duyên Hải.

Nhà máy gồm 12 tuabin gió với tổng công suất 48MW; đường dây truyền tải điện 110kV dài 20,3km kéo dài từ trạm biến áp nhà máy điện đến trạm biến áp EVN Duyên - Trà. Đây là một trong những dự án FDI lớn của tỉnh Trà Vinh, được khởi công ngày 24/04/2019 do Quỹ đầu tư CIO (Climate Investor One) và ST International - Hàn Quốc đồng tài trợ. Tổng vốn đầu tư của dự án lên đến gần 3.000 tỷ đồng (tương đương 123 triệu USD) do tổng thầu là Công ty Vestas (của Đan Mạch) và các nhà thầu hàng đầu Việt Nam như: Khang Đức, PCC1... thực hiện.

Nhà máy Điện gió Hàn Quốc - Trà Vinh là một trong những dự án điện gió đầu tiên tại tỉnh Trà Vinh về đích theo đúng tiến độ để hưởng chính sách bán điện theo giá ưu đãi cố định (FIT). Quá trình triển khai thực hiện dự án, TWPC và các đơn vị đã phải đối mặt với rất nhiều khó khăn, thách thức như: công tác giải phóng mặt bằng, ảnh hưởng của thời tiết, dịch bệnh... Trong đó, đại dịch Covid-19 đã gây ra áp lực rất lớn, làm đứt gãy chuỗi vận chuyển, đi lại bị hạn chế gây thiếu hụt nhân lực trầm trọng.

Để khắc phục những khó khăn này, đội ngũ quản lý của TWPC với nhiều năm kinh nghiệm trong phát triển và xây dựng các dự án điện gió đã đưa ra các giải pháp hiệu quả góp phần đảm bảo đúng yêu cầu về chất lượng và tiến độ. Bên cạnh đó, các phương án như: “3 tại chỗ”, “1 cung đường, 2 điểm đến”... đã được chủ đầu tư cùng các nhà thầu thi công áp dụng hiệu quả.

Ông Trần Đình Luật - đại diện nhà đầu tư chia sẻ: Nhà máy Điện gió Hàn Quốc - Trà Vinh là dự án điện gió gần bờ hoàn chỉnh đầu tiên của Công ty cũng như tỉnh Trà Vinh. Việc “cán đích”, đảm bảo đúng theo mốc COD trước tháng 11/2021 ngay trong mùa dịch là một thành công rất lớn. Qua đó khẳng định năng lực, vị thế, uy tín của TWPC trong ngành điện gió nói riêng và năng lượng tái tạo nói chung.

Được biết, Nhà máy Điện gió Hàn Quốc - Trà Vinh đi vào hoạt động sẽ cung cấp lượng điện hơn 155 triệu KWh mỗi năm; dự kiến đóng góp ngân sách khoảng 20 tỷ đồng/năm. Đây là bước khởi đầu quan trọng trong việc sử dụng và phát triển nguồn năng lượng gió tại Việt Nam, tăng nguồn phát điện tại chỗ, góp phần cải thiện điện áp và tăng thêm độ an toàn cung cấp điện áp cho các trung tâm sản xuất công nghiệp, đô thị của tỉnh.

“Ngoài ra, khu vực nhà máy sẽ có cảnh quan đẹp, trở thành

TÁI TẠO TẠI VIỆT NAM



Lễ khánh thành Nhà máy điện gió Hàn Quốc - Trà Vinh vào ngày 23/11/2021

điểm đến mới tại thị xã Duyên Hải để thu hút khách du lịch, góp phần chuyển dịch cơ cấu và phát triển du lịch của địa phương”, ông Luật nhấn mạnh.

Cam kết phát triển bền vững

TWPC đặc biệt quan tâm đến yếu tố bền vững trong xây dựng và phát triển. Cam kết tuân thủ các tiêu chuẩn quốc tế cao nhất về xã hội và môi trường, Nhà máy Điện gió Hàn Quốc - Trà Vinh được xây dựng dựa trên hai nguyên tắc cơ bản: “Không gây hại” và “Làm tốt”. Những nguyên tắc này được tuân thủ trong suốt các quy trình quản trị và kinh doanh thông qua Hệ thống quản lý môi trường và xã hội (ESMS) và Chương trình phát triển cộng đồng.

Bên cạnh đó, ảnh hưởng tích cực từ dự án của TWPC đang góp phần hướng đến các mục tiêu của Liên hợp quốc như: Thay đổi lượng khí thải carbon, xóa đói giảm nghèo, duy trì hòa bình, sự thịnh vượng và bảo vệ hành tinh... Đặc biệt, Nhà máy Điện gió Hàn Quốc - Trà Vinh sẽ giảm phát thải nhà kính 154.000 tấn mỗi năm, tương đương với việc trồng 19 triệu cây xanh trên mặt đất.

Thị trường điện gió Việt Nam đang ở giai đoạn phát triển, có nhiều dư địa tăng trưởng và được nhận định sẽ là một trong những trụ cột quan trọng của hệ thống năng lượng trong tương lai. Điều này đã tạo ra sức hấp dẫn với các doanh nghiệp trong lĩnh vực năng lượng tái tạo nói chung và các doanh nghiệp FDI như TWPC nói riêng.

Thời gian tới, TWPC sẽ tiếp tục đẩy mạnh đầu tư vào lĩnh vực năng lượng tái tạo với mong muốn chung tay bảo vệ môi trường, chống biến đổi khí hậu, hỗ trợ và xây dựng nguồn năng lượng xanh, bền vững. Theo đó, doanh nghiệp đã đề xuất

Từ năm 2020 đến nay, TWPC thường xuyên thực hiện các hoạt động an sinh xã hội tại địa phương. Cụ thể: lắp đặt 5 tuyến đèn đường giao thông năng lượng mặt trời (tổng chiều dài hơn 4km) tại xã Trường Long Hoà (TX.Duyên Hải); trao 871 phần quà cho người dân khó khăn của TX.Duyên Hải và huyện Duyên Hải trị giá 306 triệu đồng; tặng 16 xe đạp cho học sinh nghèo học giỏi; hỗ trợ quỹ vaccine phòng dịch Covid-19 tại địa phương tổng cộng 120 triệu đồng. Ngoài ra, trong năm 2022, Công ty sẽ đầu tư dự án nhà máy nước sạch cung cấp cho 1.157 hộ dân, hỗ trợ máy lọc nước, trạm lọc nước cho trên 900 hộ dân ở TX.Duyên Hải, huyện Duyên Hải, Cầu Ngang.

UBND tỉnh Trà Vinh cấp phép triển khai dự án Nhà máy Điện gió Hàn Quốc - Trà Vinh giai đoạn 2, đồng thời tìm kiếm thêm các dự án năng lượng tái tạo mới tại Trà Vinh cũng như Việt Nam, nhằm cụ thể hóa chiến lược và cam kết với những mục tiêu trên.

Ông John Benedict Braza Victorino, Chủ tịch Hội đồng quản trị của TWPC nhận định: “Trà Vinh là tỉnh có nhiều tiềm năng, thế mạnh đặc biệt trong lĩnh vực năng lượng tái tạo và kinh tế biển. Chúng tôi cho rằng môi trường đầu tư của tỉnh đã và đang ngày càng được cải thiện theo hướng thân thiện và cởi mở hơn. Thời gian tới, TWPC mong muốn sẽ tiếp tục nhận được sự quan tâm, đồng hành của chính quyền địa phương để thực hiện thêm nhiều dự án lớn, hiệu quả và có sức lan tỏa. Qua đó, góp phần vào phát triển kinh tế - xã hội của Trà Vinh nói riêng và Việt Nam nói chung”. ■

TRA VINH WIND POWER NO.1 JOINT STOCK COMPANY

ASSISTING RENEWABLE ENERGY DEVELOPMENT IN VIETNAM



Local authorities, Korean Consulate, leaders of Tra Vinh Wind Power No.1 JSC and construction contractors at the factory inauguration ceremony

Korea - Tra Vinh Wind Power Plant was officially put into commercial operation as scheduled on October 21, 2021 with required progress and quality met and fixed preferential feed-in tariff granted. This project was invested by Tra Vinh Wind Power No.1 Joint Stock Company (TWPC), thus demonstrating its capacity and long-term commitment to support and develop sustainable renewable energy in Vietnam.

NGOC TUNG

Addressing challenges, affirming prestige

TWPC, formerly known as Tra Vinh Wind Power No.1 Co., Ltd, was established in 2015. In 2019, jointly invested by ST International and Climate Investor One (CIO), TWPC was officially transformed into Tra Vinh Wind Power No.1 Joint Stock Company. The company was assigned by the Tra Vinh Provincial People's Committee to invest in Korea - Tra Vinh Wind Power Plant, covering 230 ha in Con Trung

village, Truong Long Hoa commune, Duyen Hai town.

The plant has 12 wind turbines with a total installed capacity of 48MW and a 20.3-km 110kV power transmission line fed into EVN Duyen-Tra substation. This is one of the major FDI projects in Tra Vinh province, started on April 24, 2019 by Climate Investor One and ST International - South Korea. The project, costing up to VND3,000 billion (US\$123 million), was built by general contractor Vestas Company of

Denmark and leading contractors of Vietnam like Khang Duc and PCC1.

Korea - Tra Vinh Wind Power Plant is one of the first wind power projects in Tra Vinh province to finish on schedule to enjoy the fixed feed-in tariff (FIT) policy. In the course of project implementation, TWPC and its units faced numerous difficulties and challenges such as site clearance, weather and pandemic. The Covid-19 pandemic caused enormous pressures, disrupted the transport chain and restricted mobility that led to serious shortages of human resources.

To overcome these difficulties, TWPC whose management was very experienced in wind power development and construction worked out effective solutions to ensure the required quality and progress. Besides, the investor and contractors adopted optimal options to continue construction during the social distancing period.

Mr. Tran Dinh Luat, from TWPC, said, Korea - Tra Vinh Wind Power Plant is the first complete nearshore wind power project of the Company and Tra Vinh province as well. Completing as scheduled in October 2021 during the epidemic season was a great success, thus affirming the capacity, position and prestige of TWPC in the wind power industry in particular and renewable energy in general.

Annually, Korea - Tra Vinh Wind Power Plant, once put into operation, will generate more than 155 million KWh of electricity and pay some VND20 billion to the State Budget. This is an important first step in the use and development of wind energy in Vietnam, increasing onsite power generation, and raising voltage and safety of voltage supply for industrial production centers and urban residences in the province.

"In addition, the plant area has a beautiful landscape and will become a new tourist destination in Duyen Hai town, hence helping local tourism restructuring and development" he stressed.

Commitment to sustainable development

TWPC pays special attention to sustainability factors in

From 2020 to now, TWPC has regularly participated in local social security activities.

Specifically, it installed five solar street lights with a total length of more than 4km in Truong Long Hoa commune (Duyen Hai town); presented 871 gifts worth VND306 million to disadvantaged people of Duyen Hai town and Duyen Hai district; donated 16 bicycles to poor students; donated VND120 million to the local Covid-19 vaccine fund. In addition, in 2022, TWPC will invest in a clean water plant project to supply water to 1,157 households, and provide water purifiers and water purification stations for over 900 households in Duyen Hai town, Duyen Hai district, and Cau Ngang district.

construction and development.

Committed to complying with the highest international social and environmental standards, Korea - Tra Vinh Wind Power Plant is built on two basic principles: "Do no harm" and "Do well". These principles are applied across governance and business processes through the Environmental and Social Management System (ESMS) and the Community Development Program.

In addition, positive influences of the TWPC project are well responded to the United Nations Sustainable Development Goals (SDGs): Zero carbon emission, poverty eradication, peace, prosperity and planet protection. Especially, the Korea - Tra Vinh Wind Power Plant will reduce greenhouse gas emissions by 154,000 tons a year, equivalent to planting 19 million trees on the ground.

Vietnam's wind power market is developing with much room for growth and playing a pivotal role in the future energy system. This will engage renewable energy businesses, including

FDI firms like TWPC.

In the coming time, TWPC will further boost its investment in renewable energy to help protect the environment, fight against climate change, and support and build a sustainable and green energy source. Accordingly, the company has asked for permission to start the second phase of the Korean - Tra Vinh Wind Power Plant and seek more new renewable energy projects in Tra Vinh as well as in Vietnam in order to materialize its strategy and commitment toward these goals.

Mr. John Benedict Braza Victorino, Chairman of the Board of Directors of TWPC, said, "Tra Vinh province is potential and strong in renewable energy and marine economy. We believe that its investment climate has been increasingly improved in a more friendly and open direction. In the coming time, TWPC hopes to receive more attention and support from local authorities to launch more large, effective and pervasive projects to assist socioeconomic development of Tra Vinh province and Vietnam as a whole". ■

Korea-Tra Vinh wind power plant is the first completed nearshore wind power project in Tra Vinh province



VIETCOMBANK TRÀ VINH

Sẻ chia khó khăn, tiếp thêm nguồn lực giúp doanh nghiệp vượt Covid-19



Ông Dương Thanh Nghĩa - Phó Chủ tịch Công đoàn (ngoài cùng bên phải), bà Cao Nguyễn Thúy Vy - Phó Bí thư Đoàn Thanh niên (ngoài cùng bên trái) trao nhà tình nghĩa và tặng quà cho gia đình ông Phạm Văn Đồi tại ấp Cà Tum A, xã Vinh Kim, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh

Với tâm thế sẵn sàng chia sẻ khó khăn cùng với khách hàng và cộng đồng trong cuộc chiến đầy lùi đại dịch Covid-19, thời gian qua Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank) chi nhánh tỉnh Trà Vinh đã tích cực đồng hành cùng các ngành, các cấp và chính quyền địa phương; triển khai quyết liệt, đồng bộ nhiều giải pháp, chính sách để hỗ trợ người dân và doanh nghiệp vượt qua khó khăn, qua đó giúp khách hàng sớm ổn định cuộc sống và phục hồi sản xuất, kinh doanh hậu dịch bệnh.

CÔNG LUẬN

Đồng hành vượt khó

Để đảm bảo an toàn, lợi ích của người dân cũng như duy trì hoạt động của hệ thống thông suốt, hiệu quả trong mùa dịch, Vietcombank Trà Vinh luôn nêu cao tinh thần chủ động, quyết liệt trong công tác phòng, chống dịch bệnh; thực hiện nghiêm quy định 5K của Bộ Y tế, phun khử khuẩn, bố trí làm việc theo ca để đảm bảo duy trì hoạt động kinh doanh liên tục trong điều kiện dịch bệnh diễn biến phức tạp; triển khai lắp đặt máy đo thân nhiệt và khử khuẩn tự động tại cửa ra vào tất cả các phòng giao dịch và trụ sở của Chi nhánh; trang bị khẩu trang phát miễn phí cho khách hàng đến giao dịch; triển khai hệ thống đăng ký lấy số giao dịch online và tại trụ sở để đảm bảo khoảng cách giao dịch giãn cách theo khuyến cáo của Bộ Y tế.

Giám đốc Vietcombank Trà Vinh - ông Đỗ Tất Khá cho biết, theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của Vietcombank, dịch vụ ngân hàng là dịch vụ thiết yếu được mở cửa duy trì hoạt động, do đó bên cạnh các giải pháp phù hợp để đảm bảo giãn cách xã hội đúng quy định, Vietcombank Trà Vinh duy trì hoạt động và cung cấp dịch vụ tài chính ngân hàng cho tất cả các khách hàng trong khung giờ từ 8 - 11 giờ sáng và từ 13 - 16 giờ chiều, từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần; duy trì hoạt động bình thường của 17 máy ATM, các đơn vị chấp nhận thanh toán thẻ trên địa bàn, hệ thống giao dịch ngân hàng điện tử và tổng đài chăm sóc khách hàng 24/7 của Vietcombank. Chi nhánh cũng cam kết hoạt động cung ứng dịch vụ được đảm bảo duy trì liên tục, kể cả trong tình huống một hoặc một số địa điểm giao dịch của ngân hàng bị phong tỏa tạm thời, Vietcombank Trà Vinh sẽ kịp thời thông báo tới khách hàng các thông tin điều chỉnh (nếu có) trên trang thông tin điện tử chính thức của Vietcombank và/hoặc thông qua kênh liên lạc khách hàng đã đăng ký; đồng thời có giải pháp hỗ trợ tối đa, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của khách hàng theo thỏa thuận.

Trong 2 năm dịch bệnh hoành hành, để hỗ trợ giảm chi phí hoạt động cho doanh nghiệp và người dân, Vietcombank Trà Vinh đã thực hiện

đồng bộ việc giảm/ưu đãi lãi suất cho vay và giảm phí dịch vụ cho khách hàng. Cụ thể, từ năm 2020 đến nay, Chi nhánh đã liên tục triển khai 5 đợt giảm lãi suất để hỗ trợ doanh nghiệp, người dân bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19 được vay vốn; hỗ trợ giảm lãi suất với mức giảm từ 0,5% - 1%/năm tùy đối tượng khách hàng với quy mô hỗ trợ lên đến 13,5 tỷ đồng (tổng dư nợ được hỗ trợ giảm lãi suất hơn 5.800 tỷ đồng). Ngoài ra, Chi nhánh còn triển khai nhiều chương trình lãi suất thấp đối với các khoản vay mới nhằm hỗ trợ khách hàng vượt qua giai đoạn khó khăn; đồng hành cùng khách hàng rà soát, đánh giá các phương án sản xuất kinh doanh, cân đối tài chính, dòng tiền để có những tư vấn và hỗ trợ phù hợp cho khách hàng.

Bên cạnh giảm lãi suất cho vay, cấp tín dụng mới, Vietcombank Trà Vinh cũng thực hiện giảm đồng loạt phí giao dịch cho khách hàng trên các kênh giao dịch tại quầy giao dịch, ATM, ngân hàng số VCB Digibank, VCB_iB@nking và VCB Money để hỗ trợ khách hàng trong giai đoạn bị ảnh hưởng trực tiếp của dịch bệnh. Cụ thể, khách hàng cá nhân sẽ được giảm đến 80% phí chuyển tiền trong cùng hệ thống và 25% phí chuyển tiền ngoài hệ thống Vietcombank; giảm 33% phí các gói tài khoản, áp dụng cho các gói tài khoản VCB Eco và VCB Plus; giảm 17% phí rút tiền mặt tại ATM ngoài hệ thống Vietcombank. Đối với khách hàng tổ chức sẽ được giảm đến 50% phí chuyển tiền ngoài hệ thống Vietcombank.

Chi nhánh cũng chú trọng đẩy mạnh cải tiến công nghệ, tối ưu tiện ích của ngân hàng số nhằm thu hút khách hàng mở mới tài khoản và sử dụng dịch vụ ngân hàng; đẩy mạnh sử dụng các dịch vụ trực tuyến, các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt để tối ưu hóa hiệu quả hoạt động tài chính cho khách hàng cũng như hạn chế tối đa rủi ro lây nhiễm cho khách hàng, nhân viên và cho cả cộng đồng. Áp dụng chính sách miễn phí đối với các giao dịch chuyển tiền qua tài khoản tiền gửi của Ngân hàng Chính sách xã hội tại tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài khi thực hiện việc chuyển tiền cho người sử dụng lao động vay để trả tiền lương ngừng việc, lương phục hồi sản xuất theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ; miễn phí đối với các giao dịch chuyển tiền đến ủng hộ Quỹ vaccine phòng chống Covid-19 với các tài khoản mở tại Kho bạc Nhà nước, Vietcombank, các ngân hàng thương mại và các tài khoản của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp mở tại địa phương. "Thông qua việc giảm



Đại diện Vietcombank, ông Đỗ Tất Khả - Giám đốc Vietcombank Trà Vinh (thứ 3 từ phải sang) trao biển tượng trưng số tiền 5 tỷ đồng hỗ trợ công tác phòng, chống dịch Covid-19 của tỉnh Trà Vinh

đồng loạt các loại phí dịch vụ và lãi suất tiền vay, Vietcombank Trà Vinh mong muốn tiếp thêm nguồn lực, sức mạnh để đồng hành, chia sẻ, hỗ trợ doanh nghiệp, người dân trước tác động của đại dịch Covid - 19; thể hiện vai trò, trách nhiệm của NHTM Nhà nước hàng đầu Việt Nam, luôn chủ động đi đầu trong việc thực thi các chủ trương, chính sách điều hành của Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước" - ông Khả nhấn mạnh.

Chung tay cùng cộng đồng

Nêu cao tinh thần sát cánh cùng cả nước trong công tác phòng, chống dịch bệnh, ngày 20/8/2021, Vietcombank đã hỗ trợ Quỹ An sinh xã hội phòng, chống dịch bệnh Covid-19 tỉnh Trà Vinh với số tiền là 5 tỷ đồng. Trước đó, ngày 26/7/2021, Vietcombank Trà Vinh cũng đã ủng hộ Quỹ phòng, chống Covid-19 tỉnh Trà Vinh với số tiền 50 triệu đồng.

Cùng với các hoạt động trên, tập thể cán bộ công nhân viên Vietcombank Trà Vinh còn chung tay góp sức với các tổ chức đoàn thể tạo nên rất nhiều hoạt động giàu ý nghĩa. Trước tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, các mặt hàng nông sản bị ảnh hưởng lớn, không tiêu thụ được, Công đoàn, Đoàn Thanh niên Vietcombank Trà Vinh phát động cán bộ nhân viên mua các mặt hàng nông sản như vải thiều, nhãn lồng,... ủng hộ người nông dân, góp phần cùng cả nước chung tay giúp người nông dân vượt qua giai đoạn khó khăn.

Bên cạnh đó, Đoàn Thanh niên Vietcombank Trà Vinh đã phát động chương trình kêu gọi đoàn viên và toàn thể cán bộ nhân viên Chi nhánh quyên góp hỗ trợ lương thực, thực phẩm thiết yếu, nước uống cho các chốt kiểm soát và khu vực bị phong tỏa, cách ly trong địa bàn tỉnh Trà Vinh. Số lượng hàng hóa quyên góp được gồm: 50 thùng mì; 50kg đường; 50 chai nước mắm; 50 chai dầu ăn; 100 lốc nước đóng chai. Ngoài ra, Công đoàn cơ sở Vietcombank Trà Vinh còn hỗ trợ Đoàn Thanh niên Công an tỉnh Trà Vinh số tiền 13 triệu đồng để ủng hộ các lực lượng công an tham gia công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh. "Đây là những minh chứng rõ nét về tinh cảm của tập thể cán bộ công nhân viên Vietcombank Trà Vinh với mong muốn chung tay góp sức cùng với Đảng, Nhà nước và toàn thể nhân dân trong công tác an sinh xã hội, từng bước đẩy lùi dịch bệnh Covid-19, bảo đảm cuộc sống an toàn, ấm no và hạnh phúc cho nhân dân" - Giám đốc Vietcombank Trà Vinh bộc bạch. ■

VIETCOMBANK TRA VINH

SHARING DIFFICULTY, ADDING RESOURCES

Willing to share difficulties with customers and the community in the fight against the COVID-19 pandemic, Tra Vinh Branch of Joint Stock Commercial Bank for Foreign Trade of Vietnam (Vietcombank Tra Vinh) has actively joined forces with local authorities and agencies to apply support policies and solutions for people and enterprises to live through hardships to stabilize livelihoods and recover business in the post-pandemic period.

CONG LUAN

Mr. Do Thanh Ly - Deputy Director of Vietcombank Tra Vinh (5th from the right) presents gifts to Khmer ethnic households in Kim Hoa commune, Cau Ngang district, Tra Vinh province

Joining to overcome hardships

To ensure safety and interests of the people and maintain smooth and efficient banking system operation during the pandemic, Vietcombank Tra Vinh has always upheld its initiative and firm actions in the fight against the pandemic; strictly complied with 5K preventive measures recommended by the Ministry of Health, sprayed disinfectants, arranged personnel to work in different shifts to ensure business continuity amid complicated pandemic development; installed automatic body temperature measurement devices and disinfection machines at the entrance to all transaction offices and branches; provided free facemasks to all visiting customers; and launched online or contactless registration systems on the website and working offices to ensure physical distance as recommended by the Ministry of Health.

Mr. Do Tat Kha, Director of Vietcombank Tra Vinh, said, according to the direction of the Prime Minister and

the guidance of Vietcombank, banking services are essential services needed to be opened to maintain operations. So, besides appropriate measures to ensure proper social distancing, Vietcombank Tra Vinh maintained operations and provided banking and financial services to all customers during the working hours (from 08:00 to 11:00 and from 13:00 to 16:00, from Monday to Friday); continued normal operation of 17 ATMs, points of sales in the province, electronic banking transaction system and 24/7 customer care center of Vietcombank. The branch is also committed that service delivery is guaranteed to be continuous, even in the event that one or some of its business locations are locked down. Vietcombank Tra Vinh will promptly notify customers of revised information (if any) on the official website of Vietcombank and/or through their registered customer communication channel; and at the same time have solutions to provide maximum support and ensure their legitimate rights and interests of customers.

During the past two years of pandemic, to reduce operating costs for businesses and people, Vietcombank Tra Vinh has reduced/preferred lending rates and slashed service fees for customers. Specifically, the branch has made five straight interest rate reductions to support businesses and people affected by the COVID-19 pandemic; and decreased lending rates by 0.5-1% per annum, depending on customers, with the support value of up to US\$13.5 billion (on total affected outstanding loans of more than VND5,800 billion) since 2020. In addition, the branch has carried out many low-interest programs for new loans to help customers overcome difficult times; sided with customers to review and assess business and production plans, financial balance and cash flows to give appropriate advice and support to customers.

In addition to slashing lending rates and providing

FOR BUSINESSES TO OVERCOME COVID-19



Mr. Duong Thanh Nghia - Vice Chairman of the Trade Union (right) and Ms. Cao Nguyen Thuy Vy - Deputy Secretary of the Youth Union (left) present a house of gratitude and a gift to Mr. Tran Van Nau's family at Ray hamlet, Vinh Kim commune, Cau Ngang district, Tra Vinh province

new credit, Vietcombank Tra Vinh has lowered transaction fees for customers at counters, ATMs, digital bank applications VCB Digibank, VCB_iB@nking and VCB Money to help customers during the difficult pandemic period. Specifically, individual customers have been offered a discount of up to 80% of money transfer fees within Vietcombank, a 25% reduction on interbank money transfer fees; a 33% discount on account package fees, applicable to VCB Eco and VCB Plus accounts; and a 17% reduction on cash withdrawal fees at non-Vietcombank ATMs. For institutional customers, they will receive a 50% discount on bank-to-bank money transfer fees.

The branch has also focused on fostering technology improvement, optimizing digital banking utilities to attract customers to open new accounts and use banking services; stimulate the use of online services and non cash payment methods to optimize the efficiency of financial activities for customers and minimize pandemic infection risks for customers, employees and the community. It has applied free money transfer to deposit accounts of the Vietnam Bank for Social Policies (VBSP) at credit institutions and foreign bank branches to lend money to employers to pay salaries to laid-off and redundant

workers as per the Prime Minister's Decision 23/2021/QĐ-TTg dated July 7, 2021; free money transfers to the COVID-19 Vaccine Fund using accounts at the State Treasury, Vietcombank, commercial banks and to accounts of the Fatherland Front Committees at all levels. "With its simultaneous reductions of service fees and lending rates, Vietcombank Tra Vinh hopes to add more resources and strength to accompany, share and support businesses and people affected by COVID-19 pandemic; demonstrating the role and responsibility of a leading State-owned commercial bank in Vietnam that always actively takes the lead in applying operating policies and directions of the Government and the State Bank of Vietnam," Kha stressed.

Joining hands with the community

Upholding the spirit of standing with the whole country in pandemic prevention and control, on August 20, 2021, Vietcombank donated VND5 billion to Tra Vinh Social Security Fund for COVID-19 Prevention and Control. Previously, on July 26, 2021, Vietcombank Tra Vinh also offered VND50 million to Tra Vinh COVID-19 Prevention and Control Fund.

In addition to the above activities, Vietcombank Tra Vinh has joined hands with mass organizations to carry out meaningful activities. As the complicated COVID-19 pandemic development weakened agricultural sales, the Trade Union and Youth Union of Vietcombank Tra Vinh encouraged its employees to buy agricultural products such as lychee and longan to support farmers and the entire country to overcome difficult times.

Moreover, Youth Union of Vietcombank Tra Vinh launched a program to call for its members and all branch employees to donate food and drinking water for checkpoints, lockdowns and quarantine areas in Tra Vinh province. Specifically, they presented 50 boxes of instant noodles, 50 kilos of sugar, 50 bottles of fish sauce, 50 bottles of cooking oil and 100 bottles of bottled water. In addition, Trade Union of Vietcombank Tra Vinh provided VND13 million for Tra Vinh Police Youth Union to support police forces in the fight against the COVID-19 pandemic in the province. "These are clear proofs of the collective affection of Vietcombank Tra Vinh employees and the desire to join hands with the Party, the government and the entire people in social security work to gradually contain the COVID-19 pandemic, ensuring a safe, prosperous and happy life for the people," said Director Kha of Vietcombank Tra Vinh. ■

CÔNG TY XỔ SỐ KIẾN THIẾT TỈNH TRÀ VINH

LẤY MỤC TIÊU "ÍCH NƯỚC, LỢI NHÀ"



**Ông Lê Thanh Tâm – Chủ tịch, Giám đốc,
Công ty TNHH MTV XSKT Trà Vinh**

Năm 1992, cùng với sự kiện tái lập tỉnh Trà Vinh, Công ty Xổ số Kiến thiết tỉnh Trà Vinh cũng được thành lập theo Quyết định số 41/QĐ-UBT ngày 9/5/1992 của UBND tỉnh, nay là Công ty TNHH một thành viên Xổ số kiến thiết tỉnh Trà Vinh (Công ty XSKT Trà Vinh). Trải qua 30 năm thành lập và phát triển, hoạt động của Công ty XSKT Trà Vinh đã đạt được những thành quả quan trọng, góp phần đáng kể vào sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa của tỉnh nhà, đặc biệt là đóng góp tích cực cho các hoạt động an sinh xã hội trên địa bàn.

ĐỨC BÌNH

Vượt khó, từng bước phát triển

Còn nhớ những năm đầu mới thành lập, Công ty gặp rất nhiều khó khăn, nhất là về vốn, mạng lưới đại lý, thị trường,... Nơi làm việc phải đặt trụ sở chính tại Vĩnh Long, đội ngũ cán bộ chỉ có 13 người, phải liên doanh với Công ty XSKT Vĩnh Long với phương thức ăn chia trên doanh số tiêu thụ: Vĩnh Long 80%; Trà Vinh 20%. Mỗi tuần, Công ty XSKT Trà Vinh nhận được khoảng 144 triệu đồng doanh số tiêu thụ.

Tuy nhiên, một trong những thuận lợi lớn là Công ty luôn được Tỉnh ủy, UBND tỉnh quan tâm lãnh đạo sâu sát, kịp thời; sự giám sát chặt chẽ của Hội đồng Giám sát xổ số; sự hỗ trợ của các sở, ban ngành có liên quan; sự lãnh đạo, điều hành năng nổ, nhạy bén của Đảng ủy, Ban Giám đốc Công ty trong việc xây dựng, định hướng phát triển và kịp thời điều chỉnh chiến lược kinh doanh phù hợp với từng thời điểm. Đội ngũ cán bộ công nhân viên (CBCNV) Công ty ngày càng được củng cố, ổn định, có tinh thần nỗ lực phấn đấu, khắc phục khó khăn, thử thách để hoàn thành tốt nhiệm vụ chuyên môn được giao. Ngoài ra, không thể không kể đến sự hợp tác chặt chẽ, gần bó, nhiệt tình của các đại lý xổ số, khách hàng trong và ngoài tỉnh đã góp phần đưa Công ty vượt qua khó khăn, từng bước ổn định và phát triển đến ngày nay.

Riêng trong năm 2021 vừa qua, tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty gặp rất nhiều khó khăn do ảnh hưởng của dịch Covid-19. Công ty phải tạm dừng phát hành 15 kỳ xổ số (từ ngày 9/7/2021 đến 21/10/2021); đến ngày 22/10/2021 được hoạt động kinh doanh trở lại song do tình hình dịch bệnh tại các tỉnh, thành phố trong khu vực miền Nam vẫn diễn biến hết sức phức tạp, chưa kiểm soát được nên tỷ lệ tiêu thụ còn thấp, chưa đạt yêu cầu. Tuy nhiên với sự phấn đấu, quyết tâm của toàn thể CBCNV, tập trung xây dựng những kế hoạch, chiến lược kinh doanh phù hợp đã đưa Công ty hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao với: Tổng doanh thu tiêu thụ đạt 3.497 tỷ đồng; lợi nhuận trước thuế đạt 476 tỷ đồng; nộp ngân sách nhà nước đạt 1.318 tỷ đồng, tương đương 100,62% so với kế hoạch UBND tỉnh giao (1.310 tỷ đồng). Đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở Đảng, Công đoàn và Đoàn Thanh niên năm 2021 đều là đơn vị "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ"; là đơn vị đứng đầu phong trào thi đua Khối 12 trong 7 năm liền (2015 - 2021).

LÀM ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG



Đồng hành phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội

Qua 30 năm, vượt lên khó khăn của những ngày đầu thành lập, bằng sự nỗ lực, phấn đấu không mệt mỏi của tập thể CBCNV, Công ty đã dần khẳng định được vị thế, không ngừng nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, góp phần đáng kể vào công cuộc phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt là đóng góp tích cực cho các hoạt động an sinh xã hội trên địa bàn. Về "ích nước", hàng năm hoạt động XSKT đã đóng góp lớn vào nguồn thu ngân sách, góp phần cân đối ngân sách địa phương và đầu tư vào các dự án, công trình trọng điểm của tỉnh. Về "lợi nhà", hoạt động XSKT tạo việc làm, thu nhập cho hàng ngàn lao động ổn định cuộc sống. Công ty còn quan tâm thực hiện tốt công tác an sinh xã hội, đóng góp rất lớn cho cộng đồng thông qua việc ủng hộ cho các quỹ từ thiện, nhân đạo, quỹ vì người nghèo, tài trợ cho giáo dục, làm nhà tình nghĩa, nhà đại đoàn kết cho các hộ nghèo, nạn nhân chất độc da cam...

Riêng trong năm vừa qua, Công ty hỗ trợ công tác an sinh, xã hội với số tiền là 32,97 tỷ đồng. Trong đó, hỗ trợ 20 căn nhà tình nghĩa với số tiền là 1 tỷ đồng, 109 căn



nhà đại đoàn kết, tình thương với số tiền là 4,36 tỷ đồng; tài trợ công tác giáo dục với số tiền 229 triệu đồng; đóng góp Quỹ An sinh xã hội là 10 tỷ đồng và tài trợ cho đối tượng chính sách là 14 triệu đồng. Đặc biệt, Công ty trích từ chi phí kinh doanh hỗ trợ cho 8.243 người bán vé số lẻ bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19, với số tiền là 12,36 tỷ đồng (1.500.000 đồng/người), góp phần giải quyết khó khăn, đảm bảo cuộc sống cho người bán vé số lẻ trên địa bàn tỉnh Trà Vinh, đồng thời hỗ trợ quỹ phòng, chống dịch bệnh Covid-19 do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh phát động với số tiền 05 tỷ đồng.

Chủ tịch kiêm Giám đốc Công ty XSKT Trà Vinh - ông Lê Thanh Tâm cho biết, từ khi thành lập đến nay, dù trải qua các loại hình, mô hình tổ chức song Công ty vẫn luôn phát huy tinh thần đổi mới sáng tạo trong mọi hoạt động, mang lại hiệu quả cao về kinh tế, xã hội. Phát huy thành quả đạt được, thời gian tới tập thể lãnh đạo và người lao động Công ty tiếp tục lấy mục tiêu "Ích nước, lợi nhà" để đẩy mạnh các hoạt động, gắn kết chặt chẽ giữa lợi ích kinh tế, tài chính với phúc lợi xã hội; chung sức đồng lòng xây dựng quê hương Trà Vinh ngày càng văn minh, giàu đẹp. ■



Khối nhà 07 tầng hiện đại vừa được BVĐK Minh Tâm đưa vào sử dụng, gồm các chức năng: Khu khám bệnh kỹ thuật cao, điều trị nội trú cao cấp, hồi sức nhi sơ sinh và lọc thận nhân tạo

BỆNH VIỆN ĐA KHOA MINH TÂM

Hết lòng vì sức khỏe nhân dân

Xã hội ngày càng phát triển, đời sống mỗi người được nâng cao, nhu cầu về chăm sóc sức khỏe được chú trọng nhiều hơn... Thấu hiểu mong muốn đó, là bệnh viện tư nhân quy mô lớn đầu tiên ở tỉnh Trà Vinh, Bệnh viện Đa khoa (BVĐK) Minh Tâm đã luôn nỗ lực để trở thành địa chỉ khám, chữa bệnh tin cậy của người dân Trà Vinh nói riêng và các tỉnh lân cận nói chung.

Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh

Chính thức đi vào hoạt động từ ngày 08/01/2014, BVĐK Minh Tâm có tổng diện tích 7.600m², được xây dựng theo quy trình khép kín. Theo đó, từ khu vực tiếp đón đến các khoa khám bệnh, khoa nội tổng hợp, khoa sản, khoa chẩn đoán hình ảnh, khoa xét nghiệm, dược... được bố trí hợp lý, liên thông với nhau, tạo thuận lợi cho bệnh nhân và người nhà, giúp nâng cao hiệu quả khám, chữa bệnh.

Với phương châm "Bệnh viện Đa khoa Minh Tâm là trung tâm y tế kỹ thuật cao", một trong những điểm nhấn tạo nên sự khác biệt của BVĐK Minh Tâm là hệ thống trang thiết bị được đầu tư đồng bộ, hiện đại theo tiêu chuẩn quốc tế, nhập khẩu từ những thương hiệu lớn của châu Âu, châu Mỹ... Bên cạnh đó, niềm tự hào của BVĐK Minh Tâm chính là đội ngũ y bác sĩ đã được chuẩn hóa đạt trình độ chuyên khoa I trở lên, năng lực chuyên môn giỏi và đạt được những thành tựu trong y học, luôn hết lòng vì bệnh

nhân. Thế mạnh của Bệnh viện là khoa tiết niệu, sản phụ khoa, ngoại khoa, tai mũi họng, mắt,... Bệnh viện hiện có 212 cán bộ, nhân viên, ngoài ra còn hợp tác với các chuyên gia là các giáo sư, tiến sĩ đầu ngành để mang những phương pháp và kỹ thuật điều trị tiên tiến nhất, thực hiện thành công nhiều ca bệnh khó, nguy hiểm như: Phẫu thuật ung thư vú giai đoạn di căn, phẫu thuật thay khớp háng, cắt ¼ lá gan, điều trị sa tạng chậu, và màng nhĩ... cho bà con tỉnh Trà Vinh và cả các tỉnh lân cận.

Hướng tới phục vụ cho tất cả người dân với mức chi phí điều trị hợp lý nên BVĐK Minh Tâm thực hiện tốt khám chữa bệnh và thanh toán bảo hiểm y tế cho người dân. Điều này giúp giảm áp lực quá tải bệnh viện công lập và tuyến trên, tiết kiệm chi phí cho người dân và xã hội.

Bên cạnh nhiệm vụ hàng đầu là chăm sóc sức khỏe cho người dân, BVĐK Minh Tâm cũng luôn chú trọng thực hiện nhiệm vụ an sinh xã hội. Từ nhiều năm qua, đơn vị đã thực hiện khám chữa bệnh, giải đáp, tư vấn và cấp phát thuốc miễn phí, tặng quà, tặng học bổng cho các con em gia đình chính sách và hộ nghèo trên địa bàn tỉnh... Những hoạt động thiết thực đó càng thêm vun đắp hình ảnh, thương hiệu của Bệnh viện, được các cấp, ngành và người dân ghi nhận, đánh giá cao.

Hướng đến sự hài lòng của người bệnh

Cùng với việc nâng cao chất lượng khám, điều trị, BVĐK Minh Tâm luôn quan tâm đổi mới phong cách, thái độ phục vụ, hướng tới sự hài lòng của người bệnh. Các khâu đón tiếp, hướng dẫn, thủ tục... được đổi mới để người bệnh giảm thời gian chờ đợi; thực hiện công khai bảng giá viện phí, số điện thoại đường dây nóng, áp dụng công nghệ thông tin trong việc tương tác nhanh chóng với bệnh nhân qua các kênh truyền

thông như: Fanpage, zalo... để tiếp nhận kịp thời những phản ánh cũng như hỗ trợ người dân.

Không chỉ vậy, với mục tiêu tạo tâm lý thoải mái cho người bệnh nhanh chóng hồi phục sức khỏe khi điều trị, BVĐK Minh Tâm đặc biệt chú trọng đầu tư chỉnh trang khuôn viên không gian xanh, môi trường trong lành.

Việc đảm bảo vệ sinh, quản lý chất thải, rác thải y tế được giám sát chặt chẽ. Bệnh viện đã đầu tư hệ thống xử lý nước thải với công suất 60m³/ngày đêm, đảm bảo đáp ứng yêu cầu xử lý rác thải hàng ngày.

Nhằm đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh ngày càng cao, BVĐK Minh Tâm đã đầu tư Dự án Bệnh viện Đa khoa Minh Tâm mở rộng với 2 giai đoạn. Trong đó, Khu 1 được đưa vào hoạt động ngày 26/2/2022 với khối nhà 07 tầng có diện tích sàn 2.999,5m², bao gồm: Khu khám bệnh kỹ thuật cao, điều trị nội trú cao cấp, hồi sức nhi sơ sinh và lọc thận nhân tạo.

Khu 2 có diện tích sàn 6.955.9m² sử dụng cho 05 phòng mổ, khu điều trị và hậu phẫu, khu chẩn đoán hình ảnh (siêu âm, nội soi, X-Quang, CT Scanner, MRI...), khoa khám bệnh, khoa hồi sức cấp cứu... Dự kiến Khu 2 sẽ được xây dựng vào quý II năm 2023.

Bác sĩ Nguyễn Thị Thanh Minh, Giám đốc BVĐK Minh Tâm cho biết, nhờ sự ủng hộ, tạo điều kiện của UBND tỉnh và các sở, ban, ngành, Dự án BVĐK Minh Tâm mở rộng đã được triển khai đúng tiến độ và đạt yêu cầu đề ra. Đặc biệt, Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh đã cho vay nguồn vốn ưu đãi để đầu tư hệ thống trang thiết bị hiện đại, giúp công trình đi vào hoạt động nhanh chóng.

“Phát huy những kết quả đã đạt được, Bệnh viện sẽ tiếp tục thực hiện các giải pháp để nâng cao hơn nữa chất lượng khám chữa bệnh, hướng tới sự hài lòng của người bệnh. Từ đó đưa thương hiệu BVĐK Minh Tâm ngày càng lan tỏa, gần gũi hơn với người dân, cộng đồng”, Bác sĩ Nguyễn Thị Thanh Minh chia sẻ. ■



Nỗ lực hướng tới sự hài lòng của người bệnh là cách giúp thương hiệu BVĐK Minh Tâm ngày càng lan tỏa, gần gũi hơn với cộng đồng

MINH TAM GENERAL HOSPITAL

Wholehearted for Human Health

Society is increasingly developed and human life is constantly improved, resulting in a higher need for healthcare. Being aware of that desire, Minh Tam General Hospital, the first large-scale private hospital in Tra Vinh province, always strives to become a reliable medical address for people in Tra Vinh and neighboring provinces.



The staff and doctors of the hospital are always friendly and enthusiastic

Higher medical service quality

Officially being put into operation on January 8, 2014, Minh Tam General Hospital, covering a total area of 7,600 square meters, features a closed process from reception to medical examination, internal medicine, obstetrics, imaging, laboratory and pharmacy, which are reasonably arranged and interconnected to provide favorable conditions for patients and their families and help raise the effect of medical examination and treatment.

Minh Tam General Hospital is a high-tech medical center, highlighting modern and synchronous equipment of international medical standards imported from major European and American brands. Besides, the pride of Minh Tam General Hospital is qualified, competent, skillful





With experienced doctors and modern facilities and equipment, Minh Tam General Hospital is considered the leading private hospital in Tra Vinh province

👉 medical professionals who have obtained remarkable medical achievements and worked wholeheartedly for patients. Its strengths are expressed with urology, obstetrics and gynecology, surgery, otolaryngology and ophthalmology departments. The hospital currently has 212 employees and works with top-notch professors and doctors to bring the most advanced treatment methods and techniques, successfully perform many difficult and dangerous cases such as surgery for breast cancer at metastatic stage, hip replacement surgery and tympanoplasty for people in Tra Vinh and neighboring provinces.

Minh Tam General Hospital provides affordable medical examination and treatment services and accepts health insurance for patients. This helps reduce overloading pressures on public and higher hospitals to save money for people and society.

In addition to the top task of taking care of human health, Minh Tam General Hospital focuses on performing social security tasks. The hospital provides medical examination and treatment services, answers, consults and dispenses free medicines, presents gifts and scholarships to children of policy-benefited families and poor households in the province. These practical activities further cultivate the image and brand of Minh Tam General Hospital, which is recognized and appreciated by all levels of government, sectors and people.

Towards patient satisfaction

While improving examination and treatment quality, Minh Tam General Hospital always pays attention to upgrading service and attitude to achieve patient satisfaction. Reception, instruction and procedure stages are reformed to reduce waiting time for patients; publicize service tariffs and telephone hotline, apply information technology to quickly interact with patients through communication channels such as Fanpage and Zalo to

receive timely information and opinions from patients.

To assure patients to quickly recover their health, Minh Tam General Hospital pays special attention to upgrading the green space and fresh environment.

Hygiene, waste and medical waste management is closely monitored. The hospital has invested in a wastewater treatment system with a daily capacity of 60 cubic meters to meet daily waste treatment requirements.

To meet the increasing medical demand, Minh Tam General Hospital has invested in the second phase expansion. Area 1 was put into operation on February 26, 2022 with a 7-storey building with a floor area of 2,999.5 square meters, including high-tech medical examination, high-class inpatient treatment, pediatric resuscitation and hemodialysis.

Area 2 with a floor area of 6,955.9 square meters will consist of five operating rooms, treatment sections and post-operative sections, imaging areas (ultrasound, endoscopy, X-ray, CT scanning and MRI), medical examination and treatment department, and resuscitation department. It is expected that Area 2 will be built in the second quarter of 2023.

Doctor Nguyen Thi Thanh Minh, Director of Minh Tam General Hospital, said, thanks to the support of the Provincial People's Committee and other agencies, the hospital expansion project was implemented on schedule and achieved the desired success. In particular, the Tra Vinh Investment and Development Fund lent a soft loan for our investment in modern equipment, enabling the project to come into operation quickly.

"Promoting its achievements, the hospital will carry out solutions to further improve the quality of medical examination and treatment for patient satisfaction, then bringing the image of Minh Tam General Hospital to more people and the community," she said. ■

Vì mục tiêu đảm bảo an sinh xã hội



**Ông Dương Huy Phong - Giám đốc
NHCSXH tỉnh Trà Vinh**

Qua gần 20 năm hình thành và hoạt động trong xu thế hội nhập sâu rộng của nền kinh tế, Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH) tỉnh Trà Vinh đã dần trưởng thành và lớn mạnh, luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách, góp phần thực hiện mục tiêu xóa đói giảm nghèo, giải quyết công ăn việc làm, bảo đảm an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh.

CÔNG LUẬN

Theo Giám đốc NHCSXH tỉnh Trà Vinh - ông Dương Huy Phong, trong gần 20 năm hoạt động, một trong những thuận lợi là Ban đại diện HĐQT NHCSXH các cấp luôn quan tâm và có nhiều đóng góp quan trọng trong việc tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương cùng cấp tạo điều kiện về cơ sở vật chất, đất đai, trụ sở làm việc cho NHCSXH; chỉ đạo kịp thời cho các sở, ban ngành có liên quan, các tổ chức chính trị - xã hội và chính quyền địa phương phối hợp với NHCSXH triển khai kịp thời, hiệu quả các chương trình tín dụng chính sách (TDCS) trên địa bàn; gắn kết giữa việc thực hiện các mục tiêu của chương trình quốc gia với hoạt động tín dụng của NHCSXH, góp phần nâng cao hiệu quả của các chương trình. Ngoài ra sự tham gia của Chủ tịch UBND cấp xã vào Ban đại diện HĐQT NHCSXH cấp huyện cũng đã giúp cho hoạt động TDCS tại cơ sở ngày càng được nâng cao, hiệu quả, đồng vốn đầu tư trên địa bàn xã được quản lý chặt chẽ và tốt hơn.

Một thuận lợi khác là Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 22/11/2014 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với TDCS xã hội và Quyết định số 401/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về kế hoạch triển khai Chỉ thị số 40-CT/TW đi vào đời sống đã đưa nguồn vốn nhận ủy thác địa phương trở thành điểm sáng nổi bật trong việc tập trung nguồn lực thực hiện hiệu quả TDCS xã hội tại địa phương, kể từ khi thực hiện Chiến lược. Nguồn vốn đến được đúng đối tượng thụ hưởng và phát huy được hiệu quả cao nhất. Chính quyền địa phương, các tổ chức Hội đoàn thể nhận ủy thác và NHCSXH tỉnh Trà Vinh thường xuyên phối hợp thực hiện tốt công tác tuyên truyền, lồng ghép các nguồn vốn TDCS với các chương trình, dự án tại địa phương như: chương trình khuyến nông, khuyến công, khuyến ngư và chuyển giao khoa học kỹ thuật; lồng ghép vốn TDCS với các chương trình mục tiêu quốc gia (MTQG) về

giảm nghèo, giải quyết việc làm, góp phần hoàn thành các tiêu chí xây dựng xã Nông thôn mới (NTM), trong đó có 23 xã được công nhận đạt chuẩn xã NTM trên địa bàn tỉnh. Bên cạnh đó nhiều mô hình chuyển đổi cây trồng, làm ăn hiệu quả đang được tiếp tục triển khai nhân rộng tại các địa phương, góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng vốn vay, tăng thêm thu nhập cải thiện đời sống cho người dân nông thôn.

Ông Phong cho biết giai đoạn 2003-2022, bằng nguồn vốn cân đối từ Trung ương và nguồn vốn nhận ủy thác tại địa phương, NHCSXH tỉnh Trà Vinh đã cho vay trên 222.000 lượt hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác với doanh số cho vay trên 3.952 tỷ đồng. Tính đến ngày 28/02/2022, NHCSXH tỉnh đang thực hiện 19 chương trình TDCS, tổng dư nợ gần 3.014 tỷ đồng, với 120.516 hộ vay còn dư nợ. Trải qua 20 năm thực hiện TDCS xã hội trên địa bàn tỉnh, hoạt động tín dụng đã góp phần tích cực trong công tác giảm nghèo, giải quyết việc làm, đảm bảo an sinh xã hội, xây dựng NTM; góp phần hạn chế tình trạng học sinh sinh viên phải bỏ học giữa chừng do gia đình gặp khó khăn về tài chính. Nhiều hộ gia đình được xây dựng các công trình nước sạch và vệ sinh, các hộ nghèo có nhà ở ổn định, khang trang hơn. Vốn vay ưu đãi đã giúp các hộ nghèo, hộ khó khăn ở nông thôn phát triển sản xuất, chăn nuôi, trồng trọt, khôi phục các làng nghề truyền thống, giúp nhiều hộ có điều kiện thoát nghèo để tiếp tục vươn lên trong cuộc sống, góp phần thu hẹp khoảng cách giàu nghèo, giảm tỷ lệ thất nghiệp, hoàn thành các tiêu chí xây dựng NTM.

Tổng kết trong gần 20 năm qua, nguồn vốn tín dụng ưu đãi cũng đã giúp trên 452.000 lượt hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác được vay vốn; có trên 54.000 hộ thoát nghèo; thu hút tạo việc làm mới cho trên 73.000 lao động; gần 1.000 người đi lao động ở nước ngoài; trên 20.000 học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn được vay vốn học tập; hỗ trợ xây dựng gần 51.000 công trình nước sạch và vệ sinh; hỗ trợ xây dựng nhà ở cho hộ nghèo





gần 30.000 căn.... Các chương trình cho vay trên thể hiện tính nhân văn, ý nghĩa thiết thực, được Chính phủ đánh giá cao và người dân đồng thuận.

Phát huy kết quả đạt được, thời gian tới NHCSXH tỉnh Trà Vinh sẽ tập trung tổ chức thực hiện tốt Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/1/2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ chương trình này với tổng số vốn đầu tư ước 665 tỷ đồng. Trong đó, tập trung vào các chương trình cho vay như: chương trình cho vay cá nhân, hộ gia đình vay để mua, thuê mua nhà ở xã hội, nhà ở cho công nhân, xây dựng mới hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở theo chính sách về nhà ở xã hội theo quy định tại Điều 16 Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 và khoản 10, Điều 1, Nghị định số 49/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ khoảng 250 tỷ đồng; chương trình cho vay hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm theo quy định tại Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09/7/2015 và Nghị định số 74/2019/NĐ-CP ngày 23/9/2019 của Chính phủ khoảng 300 tỷ đồng; cho vay đối với các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học ngoài công lập phải ngừng hoạt động ít nhất 1 tháng theo yêu cầu phòng chống dịch; cho vay đối với học sinh, sinh viên để mua máy vi tính, thiết bị học tập trực tuyến và trang trải chi phí học tập khoảng 15 tỷ đồng; chương trình MTQG về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030 (giai đoạn 1 từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh khoảng 100 tỷ đồng).

Ngoài ra, NHCSXH tỉnh Trà Vinh cũng tiếp tục tham mưu tổ chức quán triệt, phổ biến, tuyên truyền, chỉ đạo triển khai có hiệu quả Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 22/11/2014 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội; thực hiện tốt Quyết định 2951/QĐ-UBND ngày 21/12/2021 của UBND tỉnh Trà Vinh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định 1630/QĐ-TTg ngày 28/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành kế hoạch triển khai Chỉ thị số 40-CT/TW và Kết luận 06-KL/TW. Tiếp tục tham mưu và trình HĐND, UBND cấp tỉnh, cấp huyện xem xét đưa vào Nghị quyết HĐND hàng năm dành một phần nguồn vốn từ ngân sách địa phương ủy thác sang NHCSXH để cho vay hộ nghèo, các đối tượng chính sách khác trên địa bàn theo Chỉ thị số 40-CT/TW, Kết luận 06-KL/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Công văn số 726-CV/TU, Công văn 174/CV-TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Trà Vinh. ■

NHÀ MÁY NƯỚC SẠCH NGUYỆT HÓA

Góp phần nâng cao chất lượng sống cho đô thị TP.Trà Vinh

Dự án nhà máy nước sạch Nguyệt Hóa do Công ty TNHH MTV Cấp nước Senco Trà Vinh, là thành viên thuộc Công ty Cổ phần Công nghệ Môi trường và Xây dựng Sài Gòn (SENCO) làm chủ đầu tư. Dự án được thực hiện theo hình thức đối tác công tư (PPP), cung cấp nguồn nước sạch cho hệ thống của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Trà Vinh.

GIANG DƯƠNG

Công ty SENCO là doanh nghiệp chuyên sâu về đầu tư các dự án cấp nước, thoát nước và môi trường theo hình thức PPP (BOO, BOT, BTO...). Bên cạnh đó, đây là một thương hiệu hàng đầu trong lĩnh vực tư vấn kỹ thuật về môi trường, thiết kế thi công (EPC) các dự án nước cấp nước, nước thải, dịch vụ vận hành các nhà máy xử lý nước.

Để tạo ra nguồn nước sạch đảm bảo sinh hoạt cho mọi người dân, SENCO với sứ mệnh “Phụng sự thiên nhiên” đã đầu tư xây dựng đưa vào hoạt động các dự án nhà máy xử lý nước sạch “thân thiện” rộng khắp cả nước, điều đó thể hiện trọng trách và sứ mệnh vì sức khỏe của nhân dân.

Cụ thể, năm 2016 SENCO đã đầu tư xây dựng Nhà máy xử lý nước Hà Thanh (tỉnh Bình Định), công suất 29.300m³/ngày đêm với hình thức Xây dựng - Sở hữu - Kinh doanh (BOO); Nhà máy áp dụng công nghệ hiện đại, xử lý nguồn nước giếng ngầm. Năm 2017, ký hợp tác với Tập đoàn Anh Phát đầu tư xây dựng và quản lý, vận hành Nhà máy nước Nghi Sơn (tỉnh Thanh Hóa) công suất 30.000m³/ngày đêm, cung cấp nước sạch cho Nhà máy lọc hóa dầu Nghi Sơn và các khu dịch vụ thuộc Khu kinh tế Nghi Sơn. Năm 2021, tiến hành đầu tư xây dựng Nhà máy nước sạch Nguyệt Hóa tỉnh Trà Vinh, công suất 10.000m³/ngày đêm.

Trước thực trạng nguồn nước nổi chung và nước ngầm nói riêng đang ngày càng bị suy giảm, chủ trương của Chính phủ là kiểm soát các hoạt động khai thác, sử dụng nước ngầm, đặc biệt là khuyến khích phát triển các nhà máy sản xuất nước

sạch từ nguồn nước mặt (sông, hồ). Theo đó, hưởng ứng sự kêu gọi của tỉnh Trà Vinh, SENCO - một thương hiệu lớn và là một nhà đầu tư giàu kinh nghiệm đã được UBND tỉnh chấp thuận đầu tư dự án Nhà máy nước sạch Nguyệt Hóa theo phương thức đối tác công tư (PPP), loại hợp đồng BOO và sử dụng nguồn nước mặt. Nhà máy có công suất thiết kế đạt 10.000m³/ngày, đêm (có khả năng hoạt động tới 15.000m³/ngày, đêm), được xây dựng trên diện tích 8.918m² tại ấp Trà Đét, xã Nguyệt Hóa, huyện Châu Thành (đây là vùng đất trũng, sinh lầy ngập nước); nguồn nước thô lấy từ sông Láng Thè; với tổng kinh phí đầu tư trên 95 tỷ đồng.

Dự án được triển khai đầu tư từ tháng 4/2021, hoàn thành vào tháng 12/2021 và chính thức vận hành từ tháng 1/2022. Giai đoạn này dịch bệnh Covid-19 diễn ra hết sức phức tạp trong cả nước, đặc biệt là TP.Hồ Chí Minh và các tỉnh khu vực đồng bằng sông Cửu Long bị phong tỏa trong thời gian dài. Nhưng với sự nỗ lực, quyết tâm của tập thể lãnh đạo, kỹ sư, người lao động SENCO cùng sự hỗ trợ của các cấp chính quyền, sở, ngành tỉnh Trà Vinh, sau gần 07 tháng thi công, dự án Nhà máy nước sạch Nguyệt Hóa đã hoàn thành vượt tiến độ, chính thức đi vào vận hành sản xuất.

Toàn bộ trang thiết bị Nhà máy nước sạch Nguyệt Hóa được nhập từ châu Âu, EU, G7, có công nghệ hiện đại, vận hành tự động và ổn định lâu dài. Dây chuyền sản xuất của nhà máy được vận hành hoàn toàn tự động, với sự điều khiển của Hệ thống Scada, giúp kiểm soát hiệu quả quy trình hoạt động và tối ưu hóa việc vận hành hệ thống của nhà máy. Đặc biệt, hệ thống tự động giám sát công suất bơm, kiểm soát đủ liều lượng hóa chất, đảm bảo cho nhà máy vận hành đúng quy trình và kịp thời phân tích mọi dữ liệu để chất



Dây chuyền sản xuất của nhà máy được vận hành hoàn toàn tự động nhờ Hệ thống Scada, giúp kiểm soát hiệu quả và tối ưu hóa quy trình vận hành

lượng nước đầu ra đảm bảo tiêu chuẩn của Bộ Y tế. Theo đánh giá, nước sạch của nhà máy đạt tiêu chuẩn chất lượng nước ăn uống sinh hoạt theo QCVN 01-1:2018/BYT.

Nhà máy nước sạch Nguyệt Hóa giúp bổ sung nguồn nước sạch quan trọng cho hệ thống cung cấp nước của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Trà Vinh, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt khu vực TP.Trà Vinh và vùng phụ cận. Đồng thời, cung cấp nước sạch phục vụ cho hoạt động tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Trà Vinh, quy mô 700 giường bệnh được xây dựng mới và đưa vào sử dụng trong tháng 4/2022. Qua đó, góp phần nâng cao chất lượng về nước sạch, môi trường trên địa bàn; đáp ứng các tiêu chí xây dựng TP.Trà Vinh trở thành đô thị loại I trực thuộc tỉnh trong thời gian tới.

Dự kiến Nhà máy nước sạch Nguyệt Hóa sẽ được khánh thành vào tháng 4/2022, là công trình chào mừng Kỷ niệm 30 năm tái lập tỉnh Trà Vinh (1992-2022).■



Nhà máy nước sạch Nguyệt Hóa góp phần nâng cao chất lượng đô thị TP.Sóc Trăng



Trường Thành Việt Nam và hành trình 10 năm vươn ra biển lớn

Bước vào lĩnh vực năng lượng tái tạo từ năm 2015, đến nay các dự án của Tập đoàn Trường Thành Việt Nam (TTVN Group) đã gặt hái được những thành công nhất định, qua đó khẳng định vị thế tiên phong phát triển ngành công nghiệp này trong cả nước. Đây cũng là một trong những điểm nhấn nổi bật trên hành trình 10 năm phát triển của TTVN Group. Phóng viên Vietnam Business Forum đã có cuộc phỏng vấn ông **Đặng Trung Kiên**, Chủ tịch HĐQT TTVN Group về nội dung này.

Ông có thể chia sẻ về những dấu ấn của TTVN Group sau 10 năm thành lập?

TTVN Group được thành lập ngày 19/12/2012, hoạt động trong lĩnh vực năng lượng tái tạo và bất động sản. Sau 10 năm phát triển, Tập đoàn đã tạo dựng được quan hệ đối tác tin cậy với nhiều doanh nghiệp lớn trong nước và một số quốc gia như: Thái Lan, Pháp, Nhật Bản, Ireland, Đức... Những dự án do TTVN Group và các công ty thành viên hoặc liên kết đã và đang thực hiện ở 16 tỉnh, thành và luôn được đánh giá cao về hiệu quả, thể hiện năng lực của chủ đầu tư.

Trong lĩnh vực năng lượng tái tạo, Tập đoàn đã đầu tư và đưa vào vận hành thương mại 3 nhà máy điện mặt trời ở Phú Yên, Quảng Ngãi và Bình Định với tổng công suất 357MWp trước ngày 30/6/2019. Song song với đó, chúng tôi đầu tư các dự án điện gió và điện mặt trời áp mái, tiêu biểu là Nhà máy điện gió V1-2 tại Trà Vinh. Qua đó, khẳng định vị thế là doanh nghiệp tiên phong trong lĩnh vực điện gió tại Việt Nam.

Trong lĩnh vực bất động sản, TTVN Group đã thực hiện nhiều dự án du lịch nghỉ dưỡng tại Bình Định, Phú Yên, Quảng Ngãi... Các dự án được triển khai theo hướng kiến tạo môi trường sống hài hòa giữa thiên nhiên và con người, tiết kiệm năng lượng theo tiêu chí phát triển bền vững. Đây cũng chính là mục tiêu mà chúng tôi luôn kiên định thực hiện, xuyên suốt từ khi thành lập đến nay.

Với những giá trị đó, TTVN Group đã nhận được nhiều danh hiệu cao quý như: Top 10 Doanh nghiệp dẫn đầu năng lượng sạch Việt Nam (năm 2019, 2020); Nhà phát triển điện năng lượng mặt trời tốt nhất năm 2019; Top 10 Dự án năng lượng tái tạo tiêu biểu năm 2021... Đây là những minh chứng cho hướng đi đúng đắn, tinh thần làm việc chuyên nghiệp, hiệu quả của TTVN Group.

ty CP Điện gió Trường Thành Trà Vinh (liên doanh giữa TTVN Group và Tập đoàn điện lực Sermsang, Thái Lan) đầu tư đã hoàn thành và đi vào vận hành thương mại. Ông có thể cho biết quá trình thực hiện và ý nghĩa của dự án đối với chặng đường phát triển mới của TTVN Group?

Tại Hội nghị xúc tiến đầu tư tỉnh Trà Vinh năm 2020, TTVN Group được UBND tỉnh cấp Quyết định chủ trương đầu tư Dự án Nhà máy điện gió V1-2 (Nhà máy điện gió Trường Thành Trà Vinh), là dự án điện gió đầu tiên chúng tôi thực hiện.

Không những thế, đến nay, đây cũng là nhà máy điện gió để lại nhiều dấu ấn “đầu tiên” nhất tại Trà Vinh: Là dự án thi công móng trụ Monopile công nghệ tiên tiến, lần đầu tiên được áp dụng tại Việt Nam; là dự án điện gió đầu tiên tại Trà Vinh hoàn thành giải phóng mặt bằng và được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; là dự án điện gió lắp đặt tuabin gió sớm nhất của tỉnh và khu vực Tây Nam Bộ...

Đặc biệt, ngày 21/10/2021, Nhà máy điện gió V1-2 trở thành dự án điện gió đầu tiên của tỉnh về đích đúng tiến độ, hoàn thành COD toàn bộ dự án, chính thức đi vào vận hành thương mại. Nhà máy gồm 12 tuabin, sản lượng điện hàng năm khoảng 168 triệu KWh, đáp ứng nhu cầu sử dụng điện của khoảng 100.000 hộ dân; doanh thu ước tính khoảng 16 triệu USD; giá trị thuế nộp ngân sách dự kiến khoảng 384,307 tỷ đồng; tạo việc làm cho nhiều lao động địa phương...

Có thể nói, đây là công trình mang nhiều ý nghĩa, mở đầu cho hành trình “vượt sóng ra khơi”, sẵn sàng vươn lên tầm cao mới của TTVN Group. Đồng thời, tiếp tục thể hiện cam kết lâu dài của Tập đoàn trong việc cung cấp nguồn năng lượng xanh, góp phần phát triển bền vững.

Ngày 21/10/2021, Dự án Nhà máy điện gió V1-2 do Công

Mục tiêu, chiến lược phát triển của TTVN Group



Toàn cảnh Nhà máy điện gió V1-2 (Điện gió Trường Thành Trà Vinh) tại ấp Cồn Trứng, xã Trường Long Hòa, thị xã Duyên Hải

nói chung và tại Trà Vinh nói riêng trong thời gian tới là gì, thưa ông?

Hướng tới mục tiêu trở thành một trong 50 doanh nghiệp hàng đầu Việt Nam và từng bước vươn tầm khu vực, trong 5 đến 10 năm tới, TTVN Group vẫn sẽ tiếp tục theo đuổi 2 lĩnh vực chính là năng lượng và bất động sản. Tuy nhiên, sẽ có sự điều chỉnh theo hướng tăng cường vào các dự án điện gió, điện khí với quy mô lớn. Bên cạnh đó, chúng tôi sẽ nghiên cứu tham gia vào thị trường tín chỉ carbon - đang có xu hướng nóng lên sau thành công của Hội nghị thượng đỉnh về biến đổi khí hậu của Liên hợp quốc năm 2021 (COP-26).

Chính vì vậy, chúng tôi cam kết gắn bó lâu dài vào lĩnh vực năng lượng sạch với mong muốn chung tay bảo vệ môi trường, chống biến đổi khí hậu; hỗ trợ và xây dựng nguồn năng lượng xanh, bền vững cho tương lai đất nước.

Các định hướng trên được lựa chọn trên cơ sở cân nhắc kỹ về năng lực, kinh nghiệm mà TTVN Group đã tích lũy được qua 10 năm phát triển. Và dĩ nhiên, không thể không tính đến nhu cầu của thị trường cũng như xu thế của nền kinh tế thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng.

Tại Trà Vinh, ngoài các dự án đã và đang triển khai, thời gian tới, TTVN Group sẽ khảo sát, nghiên cứu đầu tư một số dự án như: Nhà máy điện gió V1-2 mở rộng, Nhà máy điện gió Đông Hải 3, Nhà máy điện gió Trường Thành, Hạ tầng kỹ thuật KCN Ngũ Lạc, Khu đô thị Định An, Tòa nhà TTVN Riverside... Đặc biệt, tập trung đầu tư dự án Bến thủy nội địa và Khu dịch vụ hậu cần điện gió (thuộc dự án Nhà máy điện gió V1-2 mở rộng) nhằm phục vụ các dự án điện gió trên biển của Tập đoàn nói riêng và tỉnh Trà Vinh nói chung; đồng thời góp phần phát triển lĩnh vực du lịch sinh thái, du lịch biển... của địa phương.

Nhận định của ông về môi trường đầu tư của Trà Vinh và một vài “tham vấn” để tỉnh nâng cao năng lực cạnh tranh, thúc đẩy thu hút đầu tư?

Trà Vinh là tỉnh có môi trường kinh doanh thuận lợi, thân thiện. Các cơ quan quản lý nhà nước luôn lắng nghe, đồng hành, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, giúp các nhà đầu tư thực hiện dự án hiệu quả. Đây là một trong những yếu tố để TTVN Group xác định Trà Vinh là địa bàn trọng điểm đầu tư theo định hướng phát triển trong thời gian tới.

Để cải thiện Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) và thúc đẩy thu hút đầu tư, Trà Vinh cần tiếp tục đẩy mạnh cải cách TTHC; thông tin đầy đủ, minh bạch, kịp thời về các dự án để nhà đầu tư tiếp cận. Ngoài ra, tỉnh cần tập trung công tác đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, thu hút nhân tài về Trà Vinh làm việc để đáp ứng nhu cầu của các doanh nghiệp...

Thời gian tới, TTVN Group mong muốn sẽ tiếp tục nhận được sự quan tâm, hỗ trợ của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và các cơ quan, ban, ngành để tiếp tục tham gia các dự án thuộc lĩnh vực ưu tiên của tỉnh; góp phần vào sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước nói chung và Trà Vinh nói riêng.

Trân trọng cảm ơn ông!

Truong Thanh Vietnam Group and 10-year Journey to Vast Ocean

Stepping into renewable energy in 2015, projects invested by Truong Thanh Vietnam Group (TTVN Group) have to date achieved remarkable successes and affirmed its leadership in this industry in the country. This is also one of notable highlights of TTVN Group's 10-year development path. Vietnam Business Forum's reporter has an interview with Mr. **Dang Trung Kien**, President TTVN Group, about this content.

Could you please introduce the 10-year imprints of TTVN Group?

TTVN Group, established on December 19, 2012, is engaged in renewable energy and real estate. In 10 years of development, the group has built reliable partnerships with many large domestic enterprises as well as foreign partners in Thailand, France, Japan, Ireland, Germany and other countries. TTVN Group and its member companies or affiliates have investment projects in 16 provinces and cities and have always been highly appreciated for their performance and competence.

In renewable energy, TTVN Group has invested and operated three solar parks in Phu Yen, Quang Ngai and Binh Dinh provinces with a combined installed capacity of 357MWp before June 30, 2019. In addition, we have invested in wind power and rooftop solar power projects, typically V1-2 Wind Farm in Tra Vinh province, thus affirming its position and leadership in wind power in Vietnam.

In real estate, TTVN Group has carried out many resort projects in Binh Dinh, Phu Yen, Quang Ngai and other provinces. Its projects provide a harmonious living environment between nature and people and sustainably save energy. We have persistently pursued this goal.

With those values, TTVN Group has been honored with many lofty titles like Top 10 Clean Energy Business in Vietnam (in 2019 and 2020), Best Solar Power Developer in 2019 and Top 10 Outstanding Renewable Energy Project 2021. These reflect the right approach and professional and effective working spirit of TTVN Group.





TTVN Group is rising to become one of Top 50 companies in Vietnam and gradually reaching out to the region



On October 21, 2021, V1-2 Wind Farm invested by Truong Thanh Tra Vinh Wind Power Joint Stock Company (a joint venture between TTVN Group and Sermang Power Group of Thailand) was completed and put into commercial operation. Would you mind telling us about the construction process and significance of the project to the new development stage of TTVN Group?

At the Tra Vinh Investment Promotion Conference 2020, TTVN Group was granted the investment certificate for V1-2 Wind Farm (Truong Thanh Tra Vinh Wind Power Plant) by the Provincial People's Committee. This was the first wind power project we made.

Besides, to date, this wind power plant also left many "first impressions" in Tra Vinh province. This was the first project in Vietnam to apply Monopile advanced pile driving technology, the first wind power project in Tra Vinh to complete site clearance and obtain the certificate of land-use rights; the first wind turbine to be installed in the province and the Southwest region.

In particular, on October 21, 2021, V1-2 became the first wind power project in the province to be completed on schedule and put into official operation. The 12-turbine plant will generate 168 million kWh of electricity annually, enough to meet the power demand of 100,000 households. It was expected to rake in US\$16 million in revenue, pay VND384.307 billion in tax and create jobs for many people.

This meaningful project has opened the pathway for TTVN Group to 'ride the wave to the vast sea' and rise to new heights. At the same time, it has demonstrated the group's long-term commitment to providing green energy and fostering sustainable development.

What are development goals and strategies of TTVN Group and of Tra Vinh province as well?

Aiming to become one of Top 50 companies in Vietnam and gradually reach out to the region, in the next 5-10 years, TTVN Group will pursue two core business fields of energy and real estate. However, the group will change to expand wind power and gas power projects on a large scale. In addition, we will consider taking part in the carbon credits market, which is a hot trend in the wake of the successful United Nations Climate Change Conference 2021 (COP-26).

Therefore, we have a long-term commitment to renewable energy, a desire to cooperate in environmental protection and climate response; support and build green, sustainable energy sources for the future of the country.

The above approaches are selected through careful consideration of its competency and experience gained in the past 10 years of development. And of course, it is impossible not to take into account market needs and global economic trends, including in Vietnam. In Tra Vinh, in addition to its invested projects, TTVN Group will survey, research and invest in some projects in the coming time such as expanded V1-2 Wind Farm, Dong Hai 3 Wind Farm, Truong Thanh Wind Farm, and technical infrastructure systems in Ngu Lac Industrial Park, Dinh An Urban Area and TTVN Riverside Building. The group will focus on investing in inland waterway and wind power logistics service areas (in the expanded V1-2 Wind Farm) to serve its offshore wind power projects, as well as projects in Tra Vinh province as a whole. It will also help develop eco-tourism and marine tourism in the province.

What do you think about the Tra Vinh investment environment? Do you have any recommendations and advice to the province to improve its competitiveness and draw more investment funds?

Tra Vinh province has a favorable and friendly business environment. Authorities always listen to and support investors to remove their difficulties and obstacles and help them to carry out their projects effectively. This makes TTVN Group choose Tra Vinh as a key investment destination in the near future.

To improve the Provincial Competitiveness Index (PCI) and attract more investors, Tra Vinh needs to further reform administrative procedures; and provide complete, transparent and timely information about projects for investors. In addition, the province needs to focus on training, improving personnel quality, and attract talents to Tra Vinh to work to meet business needs.

In the coming time, TTVN Group hopes to receive more support from the Provincial Party Committee, the Provincial People's Committee and other agencies to invest in priority industries in the province and speed up industrialization and modernization of Vietnam in general and Tra Vinh in particular.

Thank you very much!

Phát huy vai trò "cánh tay nối dài" của cơ quan nhà nước

Sau 14 năm kể từ khi thực hiện đề án chia tách bưu chính, viễn thông (năm 2008), Bưu điện tỉnh Trà Vinh đã không ngừng phát triển, từng bước hướng đến nền bưu chính hiện đại và chuyên nghiệp.

PHƯƠNG VỸ



Bưu điện tỉnh Trà Vinh thực hiện chỉ trả trợ cấp ưu đãi người có công

Góp phần hiện đại hóa nền hành chính công

Đến nay, Bưu điện tỉnh Trà Vinh có 101 điểm phục vụ, mạng lưới phủ rộng khắp từ trung tâm tỉnh đến địa bàn các xã với 3 lĩnh vực hoạt động chính: Bưu chính chuyển phát, tài chính bưu chính và phân phối truyền thông. Bên cạnh đó, những năm qua, đơn vị đặc biệt chú trọng nâng cao chất lượng dịch vụ bưu chính công ích (BCCI), đẩy mạnh dịch vụ hành chính công (HCC) và phát triển thương mại điện tử (TMĐT).

Năm 2021, mặc dù chịu ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 nhưng với sự chủ động, linh hoạt trong quản lý, thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch và triển khai thực hiện có hiệu quả các phương án tổ chức sản xuất, kịch bản kinh doanh..., Bưu điện tỉnh đã hoàn thành tốt các mục tiêu đề ra. Trong đó, đơn vị phối hợp với cơ quan Bảo hiểm xã hội, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện tốt công tác chi trả lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội (BHXH), bảo trợ xã hội và người có công, đặc biệt là phục vụ chi trả đối tượng thụ hưởng suốt mùa dịch không bị gián đoạn, chậm trễ.

Thực hiện Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Bưu điện tỉnh Trà Vinh đã thực hiện tốt dịch vụ tiếp nhận, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) qua BCCI giúp giảm tải TTHC cho cán bộ

công chức, tiết kiệm chi phí và thời gian của người dân góp phần hiện đại hóa nền HCC của tỉnh nhà.

Kết quả thực hiện trong năm 2021: Tiếp nhận và trả kết quả 328.308 hồ sơ/kết quả của BHXH, lý lịch tư pháp; giấy phép lái xe; căn cước công dân,...(trong đó chuyển trả căn cước công dân cho bà con gần 250.000 thẻ); tổng hồ sơ chuyển trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính tăng gấp 3 lần so với sản lượng thực hiện trong năm 2020. Thực hiện luân chuyển phát hồ sơ/kết quả từ trung tâm phục vụ HCC đến các sở, ngành và ngược lại hơn 16.390 hồ sơ, tạo điều kiện thuận lợi cho các sở, ngành trong giải quyết TTHC. Công tác tiếp nhận hồ sơ/trả kết quả luôn đảm bảo chuyển phát kịp thời, được các tổ chức, người dân đồng thuận và đánh giá cao.

Lãnh đạo Bưu điện tỉnh Trà Vinh cho biết, thời gian tới, đơn vị sẽ tiếp tục phối hợp với các sở, ngành liên quan đẩy mạnh triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4. Tăng cường tuyên truyền về việc tiếp nhận hồ sơ/trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu điện để người dân biết và thực hiện; đặc biệt là hướng dẫn người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến cấp độ 3,4 tại các điểm Bưu điện,...

"Cánh tay nối dài" của cơ quan nhà nước

Thực hiện Quyết định 152/QĐ-BĐVN-HĐTV của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam về phê duyệt đề án "Phát triển Bưu điện - Văn hóa xã gắn với hoạt động phục vụ cộng đồng", Bưu điện tỉnh Trà Vinh đã triển khai nhiều giải pháp nhằm phát huy vai trò của các điểm Bưu điện - Văn hóa xã (BĐ-VHX). Qua đó thể hiện vai trò "cánh tay nối dài" và bộ mặt của cơ quan nhà nước trong phục vụ nhân dân.

Năm 2021, Bưu điện tỉnh đã mở mới được 05 điểm BĐ-VHX, nâng tổng số điểm trong toàn tỉnh là 84/84 điểm, bao phủ 100% các xã đều có điểm BĐ-VHX có người phục vụ. Đơn vị cũng tổ chức đẩy mạnh kinh doanh triển khai mô hình trường BĐ-VHX; điểm BĐ-VHX xuất sắc; chương trình 5S (Sàng lọc - Sắp xếp - Sạch





sẽ - Sản sóc - Sản sàng) góp phần khang trang hệ thống điểm BD-VHX, nâng cao chất lượng dịch vụ tại địa bàn nông thôn.

Đồng hành với địa phương trước ảnh hưởng của dịch Covid-19, đơn vị đã chủ động xây dựng các phương án và triển khai linh hoạt nhiều giải pháp. Từ đó, đảm bảo lưu thông và cung ứng hàng hóa thiết yếu nhằm hỗ trợ người dân yên tâm phòng chống dịch, duy trì, ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh.

Thực hiện Quyết định 1034/QĐ-BTTTT ngày 21/7/2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc hỗ trợ tiêu thụ và đưa sản phẩm của bà con nông dân lên sàn thương mại điện tử, Bưu điện tỉnh đã phối hợp đưa 80 sản phẩm lên sàn thương mại điện tử Postmart, trong đó có 64 sản phẩm thuộc 27 hộ sản xuất sản phẩm OCOP và 16 sản phẩm thuộc 12 hộ sản xuất nông nghiệp.

Đặc biệt trong năm 2021, đơn vị đã phối hợp với Cục Quản lý thị trường tiêu thụ gần 40 tấn vải thiếu cho nông dân Bắc Giang; phối hợp với Hội Nông dân tiêu thụ gần 300 ngàn quả trứng, gần 10 tấn trái cây các loại... Ngoài ra còn có các sản phẩm tiêu biểu của địa phương như: Tôm càng xanh, bánh tét, bánh ú,...

Không chỉ đảm bảo các hoạt động sản xuất kinh doanh, Bưu điện tỉnh Trà Vinh còn là điểm sáng trong các hoạt động an sinh xã hội với các chương trình từ thiện, quỹ do địa phương phát động. Đặc biệt, hưởng ứng chương trình “Tấm lòng mùa dịch, san sẻ yêu thương”, đơn vị đã chuẩn bị 20.000 phần quà hỗ trợ bà con ở TP.Hồ Chí Minh bị ảnh hưởng nặng nề bởi đại dịch Covid-19.

Phát huy truyền thống của ngành Bưu điện Việt Nam, thời gian tới, Bưu điện tỉnh Trà Vinh sẽ tiếp tục triển khai nhiều giải pháp đổi mới, đa dạng hóa dịch vụ nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động. Ngoài ra, đơn vị cũng chú trọng công tác đào tạo, nâng cao trình độ, phong cách phục vụ của cán bộ, công nhân viên; xây dựng nguồn nhân lực có trình độ, kinh nghiệm, chuyên nghiệp, gắn kết khách hàng bằng dịch vụ thân thiện, hiện đại.

Bưu điện tỉnh sẽ tiếp tục khẳng định vai trò, vị thế trong việc cung cấp các dịch vụ BCCI, đáp ứng mọi nhu cầu của khách hàng. Qua đó, góp phần hiện đại hóa nền hành chính và tiếp tục đóng góp vào sự phát triển chung của tỉnh nhà. ■

Trabaco nâng cao hơn nữa giá trị kinh tế cây dừa



Ông Huỳnh Khắc Nhu - Tổng Giám đốc

Công ty CP Trà Bắc (Trabaco) tiền thân là Xí nghiệp Dầu thực vật Cửu Long được thành lập năm 1988. Qua gần 35 năm dựng xây và phát triển, Trabaco đã chứng minh được năng lực vượt trội, tự tin khẳng định vị thế doanh nghiệp hàng đầu trong lĩnh vực sản xuất các sản phẩm từ trái dừa. Không chỉ được ưa chuộng tại thị trường nội địa, các sản phẩm của Công ty còn vươn

rộng ra hơn 30 quốc gia và vùng lãnh thổ, tỏa sáng thương hiệu "Made in Vietnam" trên trường quốc tế.

BÍCH HẠNH

Những ngày đầu mới đi vào hoạt động, Trabaco phải đối mặt với vô vàn khó khăn, thách thức, nhất là về thông tin, công nghệ, cơ sở vật chất sản xuất bởi thời điểm này ngành sản xuất than hoạt tính trong nước vẫn còn nhiều hạn chế. Tuy nhiên, với nỗ lực đầu tư chiều sâu, hiện đại hóa máy móc - công nghệ cùng tinh thần vượt khó vươn lên, không ngừng mày mò nghiên cứu, sáng tạo của lãnh đạo cùng đội ngũ cán bộ công nhân viên đã giúp Trabaco liên tục cho ra thị trường các sản phẩm có tính ứng dụng cao nguồn gốc từ trái dừa, như: Xơ dừa (3.000 tấn/năm), thảm xơ dừa (1,5 triệu m²/năm), cốm dừa sấy khô (4.000 tấn/năm), nước cốt dừa cấp đông (3.000 tấn/năm) và đặc biệt là sản phẩm than hoạt tính được sản xuất từ than sọ dừa dạng hạt.

Tổng Giám đốc Trabaco - ông Huỳnh Khắc Nhu cho biết, đến nay, Trabaco đã vươn lên trở thành nhà sản xuất than hoạt tính có quy mô lớn nhất Việt Nam và là đơn vị đầu tiên trong cả nước sở hữu 4 dây chuyền sản xuất than hoạt tính công suất lớn và hiện đại, có khả năng sản xuất trên 6.000 tấn than hoạt tính/năm. Nhờ ứng dụng công nghệ hoạt hóa bằng hơi nước ở nhiệt độ cao từ 8500 độ C - 9000 độ C và hoàn toàn không sử dụng bất kỳ loại hóa chất nguy hại nào nên quy trình sản xuất khép kín tại Công ty rất thân thiện với môi trường, tiết kiệm được nhiên liệu. Sản phẩm đạt chất lượng cao với phương pháp kiểm tra theo tiêu chuẩn JIS, JWWA của Nhật



Than nướng BBQ

Bản, tiêu chuẩn ASTM của Mỹ, ANGLOGOLD của Nam Phi, hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008, ISO 9001:2015. Không chỉ mở rộng thị phần trong nước, sản phẩm than hoạt tính Trabaco còn xuất khẩu đến hơn 30 quốc gia và vùng lãnh thổ ở châu Âu, châu Mỹ, châu Á, châu Phi, được nhiều doanh nghiệp, đối tác và người tiêu dùng quốc tế tin tưởng sử dụng.

Bình quân mỗi năm, Trabaco cung cấp ra thị trường tổng sản lượng từ 5.000-6.000 tấn than hoạt tính. Riêng trong năm 2021, sản lượng sản xuất và thu mua than hoạt tính của Công ty đạt 6.400 tấn, đạt 128% kế hoạch năm, tăng 8,47% so với cùng kỳ; sản lượng tiêu thụ đạt 7.304 tấn than hoạt tính các loại, đạt 132,8% kế hoạch năm, tăng 24,58% so với cùng kỳ. Kể từ đầu tháng 3/2021, nhà máy than hoạt tính đã sản xuất cùng lúc 4 lò hoạt hóa để đáp ứng đủ sản lượng cho nhu cầu bán hàng, tuy nhiên cũng gây áp lực lớn cho việc thu mua than nguyên liệu phục vụ cho sản xuất, khi mà thị trường đang có dấu hiệu tăng giá, sản lượng khan hiếm. Trước tình hình trên, nhằm đa dạng hóa nguồn nguyên liệu sản xuất than hoạt tính và giảm áp lực cạnh tranh nguồn nguyên liệu từ than gáo dừa với các nhà máy sản xuất than hoạt tính ở Bến Tre, Trabaco đã tiến hành khảo sát tình hình cung cấp dầu cốc trong nước để sản xuất than đá định hình; đồng thời phối hợp với chuyên gia Trung Quốc sản xuất than hoạt tính từ than đá hình trụ (nhập từ Trung Quốc 932 tấn nguyên liệu để sản xuất trên 350 tấn thành phẩm). Đây sẽ là cơ sở để Công ty triển khai thực hiện phương án gia công than hoạt tính từ than đá hình trụ cho Trung Quốc trong thời gian tới.

Bên cạnh sản phẩm chủ lực than hoạt tính, Trabaco còn là doanh nghiệp hàng đầu Việt Nam về sản xuất than xơ dừa với công suất 1,0-1,5 triệu m², chiếm trên 80% thị phần nội địa và xuất khẩu sang Hàn Quốc, Singapore, Campuchia...; là doanh nghiệp hàng đầu Việt Nam về sản xuất than BBQ phục vụ nấu, nướng các món ăn trong gia đình, nhà hàng, đi dã ngoại, sưởi ấm vào mùa đông... với công suất 1.000-1.200 tấn/năm. Than viên gáo dừa BBQ của Trabaco được sản xuất từ than gáo dừa và phụ gia kết dính tự nhiên thân thiện môi trường, đảm bảo an toàn cho người sử dụng. Sản phẩm được

làm khô bằng công nghệ nhà năng lượng mặt trời - công nghệ đạt giải Nhất tại Hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Trà Vinh lần thứ III/2015; chất lượng, mẫu mã sản phẩm luôn đáp ứng tốt về nhu cầu và thị hiếu của khách hàng. Hiện sản phẩm được sử dụng rộng rãi tại nhiều địa phương trong nước, đặc biệt với chất lượng cao, không khói, an toàn cho người sử dụng nên sản phẩm còn được sử dụng tại những nhà hàng nướng phong cách Hàn Quốc, Nhật Bản tại TP.Hồ Chí Minh.

Thông qua việc đưa các sản phẩm chất lượng từ trái dừa Việt Nam thâm nhập và phát triển thị phần tại thị trường quốc tế, Trabaco đã góp phần mang lại nguồn thu ngoại tệ cho ngân sách nhà nước, tăng thu nhập cho người trồng dừa và giải quyết việc làm cho lao động địa phương. Năm 2021, tổng doanh thu của Công ty đạt 433,36 tỷ đồng, đạt 117,12% kế hoạch năm; tương tự, lợi nhuận trước thuế đạt 16,876 tỷ đồng, đạt 117,12% kế hoạch năm; đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động trong mùa dịch.

Chia sẻ về hướng đi tương lai, Tổng Giám đốc Trabaco - ông Huỳnh Khắc Nhu cho biết, trong bối cảnh đầy biến động, giá nông sản liên tục sụt giảm như hiện nay thì vấn đề tìm hướng đi mới cho cây dừa, nâng cao giá trị kinh tế cây dừa, từng bước cải thiện thu nhập, nâng cao chất lượng cuộc sống của người trồng dừa luôn là mục tiêu hàng đầu của Trabaco. Chính vậy, trong thời gian tới, đơn vị đẩy mạnh triển khai các giải pháp góp phần tiết giảm giá thành sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm, phát huy tối ưu giá trị của cây dừa; tiếp tục đưa các sản phẩm than hoạt tính lọc vàng, than nướng BBQ, than xơ dừa, than anthracite lọc nước, nước cốt dừa cấp đông thâm nhập các thị trường giàu tiềm năng cũng như một số thị trường mà Công ty có thế mạnh. Cùng với các doanh nghiệp trong ngành, Trabaco sẽ nỗ lực hết sức mình cùng chung tay phát triển ngành chế biến dừa trong nước theo hướng đa dạng hóa sản phẩm gắn với quy trình sản xuất khép kín, sử dụng trang thiết bị - công nghệ hiện đại góp phần mang lại giá trị kinh tế cao, đưa ngành công nghiệp chế biến dừa Việt Nam tự tin sánh vai với các nước có sản lượng dừa lớn trong khu vực cũng như trên thế giới. ■



Thúc đẩy năng lượng tái tạo, hướng tới phát triển bền vững

Với quyết tâm thực hiện “Tuyên bố chung toàn cầu về chuyển dịch từ than sang năng lượng sạch” - một trong 6 sáng kiến mà Việt Nam đã cam kết tại Hội nghị thượng đỉnh về biến đổi khí hậu của Liên hợp quốc năm 2021 (COP-26), Công ty Cổ phần Cơ Điện Lạnh (REE) đang tập trung phát triển năng lượng tái tạo, là lĩnh vực trọng yếu trong chiến lược phát triển của Tập đoàn giai đoạn hiện nay.

Trà Vinh là một trong những trung tâm năng lượng tái tạo của cả nước và đang là điểm đến đầu tư của REE. Để tìm hiểu về những dự án của REE tại Trà Vinh, phóng viên đã có cuộc phỏng vấn ông **Huỳnh Thanh Hải**, Tổng giám đốc REE Corporation.

Ông có thể chia sẻ về những dấu ấn trên chặng đường 45 năm phát triển của REE và mục tiêu, định hướng trong thời gian tới?

Thành lập từ năm 1977 với tiền thân là doanh nghiệp nhà nước, sau nhiều giai đoạn phát triển và chuyển đổi mô hình hoạt động, REE hiện là Tập đoàn hoạt động đa lĩnh vực, tập trung vào 4 mảng chính, gồm: Cơ điện lạnh, Bất động sản, Điện và Nước.

Năm 1993, REE là một trong những doanh nghiệp đầu tiên thực hiện cổ phần hóa; năm 1996, cho ra đời các sản phẩm cơ điện lạnh mang thương hiệu Reetech; REE là một trong những công ty niêm yết cổ phiếu sớm nhất trên Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh và là doanh nghiệp đầu tiên phát hành trái phiếu chuyển đổi cho nhà đầu tư nước ngoài (năm 1997).

Với định hướng trở thành thương hiệu mạnh về hạ tầng công nghiệp và năng lượng tại Việt Nam, REE không ngừng tiên phong, không ngừng nỗ lực đổi mới, kiến tạo hệ sinh thái dịch vụ đa dạng, uy tín và bền vững. Đồng thời, trong mỗi lĩnh vực hoạt động, mỗi dự án đầu tư, chúng tôi luôn tập trung cho mục tiêu nâng cao quy mô, công suất và chất lượng...

Đặc biệt, trong xu thế phát triển xanh, thân thiện với môi trường, REE quan tâm và chú trọng nhiều hơn vào mảng năng lượng tái tạo, bao gồm: điện gió và điện mặt trời. Đây chính là định

hướng xuyên suốt của Tập đoàn trong nhiều năm tới, góp phần đảm bảo an ninh năng lượng và phát triển bền vững cùng đất nước.

Hưởng ứng sáng kiến “Tuyên bố chung toàn cầu về chuyển dịch từ than sang năng lượng sạch” mà Việt Nam đã cam kết tại COP-26, REE sẽ từng bước giảm các khoản đầu tư vào mảng nhiệt điện than để tập trung vào năng lượng tái tạo.

Bên cạnh đó, chúng tôi đặt mục tiêu sẽ tích hợp các ứng dụng công nghệ dẫn đầu vào hoạt động của Tập đoàn để xúc tiến việc thu thập, quản lý và phân tích dữ liệu toàn diện. Từ đó, giúp nâng cao trải nghiệm khách hàng, kiến tạo hệ sinh thái dịch vụ thông minh nhằm bắt kịp với sự phát triển khoa học công nghệ hiện nay.

Tại Trà Vinh, REE đã đưa vào vận hành Nhà máy điện gió V1-3. Ông có thể giới thiệu đôi nét về dự án, quá trình triển khai đầu tư và mục tiêu hoạt động trong thời gian tới?

Với năng lực và kinh nghiệm trong hơn 15 năm đầu tư vào lĩnh vực năng lượng, ngày 24/04/2019, REE đã được UBND tỉnh Trà Vinh tin tưởng và trao chủ trương đầu tư Dự án Nhà máy điện gió V1-3 Trà Vinh. Đây là dự án điện gió trên biển đầu tiên do REE Corporation vừa làm chủ đầu tư, vừa tự triển khai thực hiện. Có thể nói đây là bước ngoặt của Tập đoàn trong việc tự chủ thực hiện các dự án điện gió trong tương lai và khẳng định

sự lớn mạnh của doanh nghiệp.

Dự án Nhà máy điện gió V1-3 Trà Vinh có công suất 48 MW, gồm 12 turbine gió đặt tại vùng bãi bồi rộng 276 ha, tại xã Trường Long Hòa (TX Duyên Hải). Dự án tuân thủ nghiêm ngặt các tiêu chuẩn về chất lượng và an toàn; sử dụng dòng turbine G7 tiên tiến nhất, phù hợp khai thác tiềm năng gió tại Trà Vinh.

Chính thức hoàn thành và vận hành thương mại từ ngày 27/10/2021, đến hết năm 2021 dự án đã cung cấp 37,6 triệu kWh điện và đặt mục tiêu cung cấp khoảng 150 triệu kWh sản lượng điện thương phẩm trong năm 2022. Qua đó, góp phần đem lại nguồn thu ngân sách ổn định, tạo việc làm và đảm bảo an sinh xã hội tại địa phương.

Về quá trình triển khai dự án, chúng tôi đã gặp rất nhiều khó khăn do tác động của dịch Covid-19 cũng như thời tiết xấu; việc vận chuyển thiết bị, huy động nhân lực, triển khai thi công... bị ảnh hưởng rất nhiều. Tuy nhiên, dự án cuối cùng vẫn hoàn thành đúng mục tiêu đề ra, đặc biệt là đảm bảo theo mốc COD trước tháng 11/2021.

Để có được kết quả trên, chúng tôi cùng các cơ quan chức năng của địa phương đã thường xuyên phối hợp, tìm giải pháp khắc phục khó khăn. Trong đó, để thực hiện yêu cầu vừa phòng chống dịch, vừa đảm bảo hoạt động thi công, các phương án như: “3 tại chỗ”, “1 cung đường, 2 điểm đến” đã được áp dụng hiệu quả.

Bên cạnh đó, các cấp chính quyền tỉnh Trà Vinh đã đẩy nhanh công tác giải phóng mặt bằng; tạo điều kiện cấp phép nhập cảnh để các chuyên gia nước ngoài đến công trường nhanh nhất. Ngành Y tế tỉnh cũng hỗ trợ, ưu tiên tiêm vaccine cho toàn bộ chuyên gia và công nhân tại dự án, giúp người lao động an tâm làm việc.

Mặt khác, UBND tỉnh, BQL Khu kinh tế và các sở, ban, ngành liên quan thường xuyên họp trực tiếp với chủ đầu tư (hàng tuần/hàng tháng) và trực tiếp đến công trường để nắm tiến độ cũng như tiếp nhận các khó khăn, vướng mắc và kịp thời đưa ra giải pháp tháo gỡ, giúp nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ dự án...

Với sự đồng hành đó, ngày 27/10/2021, dự án Nhà máy điện gió V1-3 Trà Vinh đã chính thức vận hành thương mại và được hưởng chính sách bán điện theo giá ưu đãi cố định (FiT), đảm bảo tiến độ cam kết với lãnh đạo tỉnh.

Sau thành công này, REE sẽ triển khai thêm dự án nào khác tại Trà Vinh, thưa ông? Ông có kiến nghị, đề xuất, góp ý nào để tỉnh tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và



Qua 45 năm phát triển, thương hiệu REE luôn gắn liền với tiêu chí bền vững, thân thiện với môi trường. Trong ảnh: Một dự án điện mặt trời tiêu biểu tại Đồng Nai của REE Solar Energy (thành viên thuộc REE Corporation)

nâng cao năng lực cạnh tranh trong thu hút đầu tư?

Từ khi bắt đầu tìm hiểu đầu tư tại Trà Vinh, chúng tôi luôn đánh giá tình có môi trường đầu tư rất tốt. Đặc biệt sự chân thành, cởi mở, luôn tạo thuận lợi và hỗ trợ một cách nhiệt tình của chính quyền địa phương khiến chúng tôi vô cùng cảm kích.

Trong thời gian sắp tới, REE sẽ tiếp tục triển khai giai đoạn 2 của dự án Nhà máy điện gió V1-3 Trà Vinh, đồng thời quan tâm, xúc tiến tìm kiếm các dự án năng lượng tái tạo mới, hạ tầng công nghiệp và các lĩnh vực thu hút đầu tư khác của tỉnh. Qua đó, tiếp tục cụ thể hóa mục tiêu, định hướng phát triển của doanh nghiệp như đã nói ở trên.

Với tiềm năng, thế mạnh phát triển năng lượng tái tạo, đặc biệt là điện gió ngoài khơi, REE rất mong UBND tỉnh Trà Vinh tạo điều kiện để các nhà đầu tư phát triển lĩnh vực này nhằm thúc đẩy tăng trưởng kinh tế địa phương và đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia.

Bên cạnh đó, hiện nay tỉnh có điểm nghẽn là hạ tầng truyền tải lưới điện còn hạn chế. Do đó, REE cũng như các nhà đầu tư năng lượng tái tạo rất mong UBND tỉnh phối hợp với các đơn vị liên quan đẩy nhanh tiến độ đầu tư, nâng cấp các công trình truyền tải lưới điện; sớm giải tỏa công suất, đảm bảo đầu ra ổn định, đúng công suất của các dự án trên địa bàn; giúp các nhà đầu tư yên tâm thực hiện dự án.

Trân trọng cảm ơn ông!

Ngày 27/10/2021, dự án Nhà máy điện gió V1-3 Trà Vinh đã chính thức vận hành thương mại và được hưởng chính sách bán điện theo giá ưu đãi cố định (FiT), đảm bảo tiến độ cam kết với lãnh đạo tỉnh

AGRIBANK TRÀ VINH

TIỀN PHONG PHỤC VỤ, PHÁT TRIỂN TAM NÔNG

Kể từ khi gắn bó với mảnh đất Trà Vinh, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn chi nhánh tỉnh Trà Vinh (Agribank Trà Vinh) không ngừng trưởng thành và lớn mạnh, trở thành ngân hàng tiên phong của tỉnh trong lĩnh vực cho vay tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn. Ông **Nguyễn Văn Hưởng** – Phó Giám đốc phụ trách điều hành Agribank Trà Vinh đã có cuộc trao đổi với phóng viên xung quanh chủ đề này. **Công Luận** thực hiện.



Bước vào triển khai nhiệm vụ kinh doanh năm 2022 trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 vẫn diễn biến phức tạp, Agribank Trà Vinh đã nỗ lực ra sao để hoàn thành tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao, thưa ông?

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-HĐTV ngày 17/1/2022 của Hội đồng thành viên Agribank, ngay từ đầu năm, Agribank Trà Vinh đã xác định mục tiêu tăng trưởng tín dụng an toàn, hiệu quả, bền vững gắn với kiểm soát chất lượng tín dụng để nâng cao hiệu quả sử dụng vốn. Ưu tiên phân bổ nguồn vốn trong lĩnh vực tín dụng cho nông nghiệp, nông dân và nông thôn. Đồng thời, triển khai quyết liệt các nhóm giải pháp phù hợp, kịp thời nhằm hỗ trợ, tạo điều kiện cho khách hàng gặp khó khăn trong sản xuất, kinh doanh (SXKD), nhất là khách hàng bị ảnh hưởng nặng nề bởi dịch bệnh Covid-19 sớm khôi phục hoạt động. Đầu tư kịp thời đối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp thuộc các ngành, lĩnh vực chịu ảnh hưởng bởi dịch bệnh có hệ thống quản trị tốt, có khả năng phục hồi SXKD.

Đến 30/3/2022, dư nợ cho vay nền kinh tế đạt 10.596 tỷ đồng với 75.670 khoản vay, trong đó: Dư nợ pháp nhân 460 tỷ đồng, cá nhân 10.136 tỷ đồng; dư nợ cho vay nông nghiệp nông thôn chiếm 90% tổng dư nợ.

Với vai trò ngân hàng chủ lực cung ứng vốn cho Tam nông, thời gian qua Agribank Trà Vinh triển khai chương trình cho vay theo NĐ 55/2015/NĐ-CP của Chính phủ "Về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp nông thôn" đạt những kết quả khả quan nào?

Quán triệt chủ trương của Đảng và Nhà nước về chính sách Tam nông, sau khi Chính phủ ban hành NĐ 55/2015/NĐ-CP, NĐ 116/2018/NĐ-CP sửa đổi bổ sung NĐ 55/2015/NĐ-CP;

NHNN ban hành Thông tư số 14/2015/TT-NHNN (TT 14), Agribank ban hành Quyết định số 515/QĐ-HĐTV-HSX ngày 31/7/2015 về việc quy định cấp tín dụng phục vụ chính sách phát triển nông nghiệp, nông thôn thực hiện NĐ số 55/2015/NĐ-CP, Agribank Trà Vinh xin ý kiến NHNN tỉnh Trà Vinh tham mưu cho UBND tỉnh ban hành kế hoạch và triển khai thực hiện. Cụ thể phối kết hợp với Hội Nông dân và Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh triển khai nghị quyết liên tịch với Agribank; đồng thời ký kết các thỏa thuận liên ngành thực hiện chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn theo NĐ số 55/2015/NĐ-CP trên địa bàn tỉnh Trà Vinh với Hội nông dân tỉnh và Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh. Chỉ đạo các chi nhánh loại II trực thuộc phối kết hợp với chính quyền địa phương, các cấp hội cùng cấp tổ chức triển khai thực hiện NĐ 55/2015/NĐ-CP và các nghị quyết liên tịch, đến nay Nghị quyết liên tịch thật sự đi vào cuộc sống, được đồng bào thành viên các cấp hội ủng hộ và tham gia, cụ thể đã cho vay thông qua 936 tổ với 18.945 thành viên được vay vốn, doanh số cho vay 6.967 tỷ đồng, dư nợ 1.584 tỷ đồng, đã tiết kiệm được rất nhiều chi phí cho bà con nông dân...

Agribank không ngừng đa dạng hóa các kênh dẫn vốn đến khách hàng đáp ứng tối đa nhu cầu khách hàng. Việc quy định cho vay đến 100 triệu đồng đối với cá nhân, hộ gia đình cư trú ngoài khu vực nông thôn có hoạt động sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp; 200 triệu đồng đối với cá nhân, hộ gia đình cư trú tại địa bàn nông thôn,... không phải có bảo đảm bằng tài sản đã tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng trong việc tiếp cận vốn tín dụng. Nhiều năm qua Agribank đã thực hiện hiệu quả giải pháp cho vay qua tổ nhóm, giúp tăng khả năng tiếp cận vốn ngân hàng của người dân, từ đó kịp thời cung ứng vốn giúp họ phát triển SXKD, nâng cao thu nhập,

cải thiện đời sống. Ngoài ra Agribank còn triển khai dịch vụ ngân hàng lưu động đến tận địa bàn xã, thôn vùng sâu vùng xa.

Kinh tế tỉnh Trà Vinh đang phát triển nhanh, đa dạng, trong bối cảnh đó, Agribank Trà Vinh có sự nhạy bén ra sao trong việc đa dạng hóa sản phẩm - dịch vụ cung ứng, đáp ứng hiệu quả nhu cầu của nền kinh tế?

Với những lợi thế sẵn có của mình về hệ thống mạng lưới, hạ tầng công nghệ, cơ sở vật chất, nguồn nhân lực, chính sách miễn giảm phí dịch vụ thanh toán trong nước, hỗ trợ lãi suất vay vốn..., Agribank Trà Vinh tiếp tục duy trì, phát triển ổn định các sản phẩm dịch vụ truyền thống có thể mạnh như: huy động vốn, cấp tín dụng, dịch vụ thanh toán trong nước. . .

Mặt khác Chi nhánh tiếp tục đẩy mạnh cung cấp các dịch vụ ngân hàng điện tử trên nền tảng công nghệ số, từng bước xây dựng hệ sinh thái dịch vụ tài chính ngân hàng hiện đại, chuyên nghiệp và chất lượng, mang lại hiệu quả cho khách hàng như: Agribank E-Mobile Banking, Internet Banking, eBanking....

Chính phủ đang chỉ đạo các địa phương triển khai các dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt. Là ngân hàng lớn trên địa bàn, Agribank Trà Vinh đã triển khai ra sao?

Đối với lĩnh vực thanh toán không dùng tiền mặt, Agribank Trà Vinh xác định đây là định hướng, chủ trương của Đảng và Nhà nước cần phải triển khai thực hiện. Mặt khác, việc tham gia cung cấp các sản phẩm dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt cũng mang lại nhiều lợi ích cho ngân hàng. Do vậy, ngoài việc đẩy mạnh cung cấp các dịch vụ ngân hàng điện tử trên nền tảng công nghệ số để giảm lượng khách hàng giao dịch tiền mặt tại quầy; trong nhiều năm qua, Agribank Trà Vinh đã tích cực, chủ động xúc tiến đàm phán, ký kết với nhiều nhà cung cấp dịch vụ công trên địa bàn trong lĩnh vực thu hộ, thanh toán hóa đơn; qua đó đã cung cấp cho hơn 7.000 khách hàng thanh toán hóa đơn tiền điện, tiền nước, học phí, kinh phí công đoàn,...qua các kênh thanh toán điện tử của Agribank với doanh số thanh toán hơn 600 tỷ đồng/năm, góp phần làm giảm đáng kể lượng tiền mặt giao dịch tại quầy. Trong định hướng sắp tới, để tiếp tục thúc đẩy nhanh, mạnh hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn, một mặt Agribank Trà Vinh sẽ tăng cường công tác xúc tiến, đàm phán ký kết với nhiều nhà cung cấp dịch vụ; tăng cường công tác quảng bá, tiếp thị sản phẩm dịch vụ đến khách hàng một cách có chiều sâu, đa kênh.

Cũng nằm trong mục tiêu chung thúc đẩy các hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt, góp phần đẩy lùi nạn "tín dụng đen" trên địa bàn nông thôn, ngoài việc phát hành thẻ thấu chi, thẻ tín dụng cho khách hàng vay vốn, Agribank Trà Vinh cũng sẽ lắp đặt thêm nhiều máy POS (máy quét thẻ thanh toán) cho các nhà cung cấp sản phẩm dịch vụ, góp phần hiện đại hóa hệ thống thanh toán ngay cả ở những vùng nông thôn xa trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

Để phát huy hơn nữa vai trò "bà đỡ" trong việc hỗ trợ



Lễ cắt băng khai trương Agribank Nam Duyên Hải

nguồn vốn cho người dân và DN phát triển, đóng góp vào quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế tỉnh nhà, thời gian tới Agribank Trà Vinh sẽ tập trung vào những giải pháp trọng tâm nào?

Hiện nay, Agribank đang triển khai 9 chương trình tín dụng chính sách, cung ứng trên 200 sản phẩm dịch vụ ngân hàng tiện ích, có đóng góp tích cực phát triển thị trường thanh toán không dùng tiền mặt, nâng cao khả năng tiếp cận dịch vụ ngân hàng cho nền kinh tế, đặc biệt là ở khu vực nông nghiệp, nông thôn...

Để có thể nâng cao năng lực cạnh tranh và giữ vững thị phần trong bối cảnh hội nhập, trước mắt Agribank Trà Vinh tập trung giữ vững và củng cố vị thế chủ đạo và chủ lực trong vai trò cung cấp tài chính, tín dụng cho khu vực nông nghiệp nông thôn; tập trung đầu tư phát triển các phân khúc thị trường đem lại hiệu quả cao tại các khu đô thị, khu vực công nghiệp, các trường đại học, cao đẳng...; đẩy mạnh công tác huy động vốn, đặc biệt là các nguồn vốn có tính ổn định cao, có thời gian dài, đồng thời chú trọng đến tỷ lệ CASA ở mức phù hợp. Từng bước chuyển dần sang đầu tư theo mô hình khép kín, trọn gói từ khâu sản xuất, nuôi trồng đến khâu thu mua, chế biến, xuất khẩu; gắn đầu tư tín dụng với bán chéo các sản phẩm dịch vụ khác đối với một khách hàng, đóng vai trò chủ đạo, chủ lực trên thị trường tài chính nông thôn. Tiếp tục phối hợp với các tổ chức chính trị xã hội để triển khai cho vay đến hộ nông dân thông qua tổ, nhóm; cải tiến, đơn giản hơn nữa các thủ tục vay vốn, đảm bảo cho hộ nông dân, DNNVV tiếp cận nguồn vốn vay một cách thuận lợi nhất.

Ngoài ra Agribank Trà Vinh cũng sẽ triển khai áp dụng công nghệ thông tin, nâng cấp cơ sở hạ tầng công nghệ ngân hàng của Agribank; tăng thêm tiện ích đối với các sản phẩm dịch vụ hiện có, nâng cao chất lượng các sản phẩm dịch vụ thẻ, thanh toán chuyển tiền, trả lương qua tài khoản, SMS Banking, dịch vụ Agripay...; phát triển các dịch vụ internet banking, Mobile banking, tổ chức thu tiền điện nước, trả lương qua tài khoản, triển khai các loại hình bảo hiểm... Đồng thời phát triển thương hiệu và xây dựng văn hóa DN Agribank, từng bước đưa Agribank trở thành "Lựa chọn số một" đối với khách hàng hộ sản xuất và cá nhân, DNNVV, hợp tác xã tại các địa bàn nông nghiệp, nông thôn.

Trân trọng cảm ơn ông!

Nhiều kỳ vọng cho ngành “công nghiệp không khói”



Theo đánh giá của Viện Nghiên cứu Phát triển Kinh tế và Du lịch Thành phố Hồ Chí Minh, Trà Vinh có rất nhiều tiềm năng phát triển du lịch, với nguồn tài nguyên du lịch tự nhiên và văn hóa vô cùng phong phú. Bởi vậy quả không ngoa khi nói Trà Vinh là “miền đất thuận thiên”, là điểm đến lý tưởng cho bao du khách trong cũng như ngoài nước.

CÔNG LUẬN

Đưa du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng

“Trà Vinh có bún nước lèo/Có chùa Ông Mẹt, ao đào Bà Om/Có đình thờ vía Quan Công/Đền thần Hiếu Tử thờ Trần Trung Tiên...” - Nhắc đến Trà Vinh là có không ít những điểm tham quan nổi tiếng được gọi tên. Vùng đất này còn mang nhiều nét đặc sắc không phải nơi

nào cũng có được. Bởi, đây là vùng đất cộng cư, là nơi gắn bó lâu đời của ba dân tộc anh em sinh sống là Kinh, Khmer, Hoa. Chính vì vậy nơi đây đã hình thành một nền văn hóa đa sắc tộc, cùng nhiều công trình kiến trúc lâu đời có giá trị lịch sử văn hóa gắn với các lễ hội truyền thống diễn ra quanh năm.

Trải qua 30 năm từ khi thành lập tỉnh đến nay, ngành Du lịch đã dần trở thành ngành kinh tế quan trọng, được cả hệ thống chính trị tập trung vào cuộc xây dựng và thu hút đầu tư một cách hiệu quả. Cụ thể, giai đoạn 2008-2014, doanh thu đạt 430,5 tỷ đồng và lượng khách du lịch đến tỉnh là 1.791.000 lượt, tốc độ phát triển du lịch tăng bình quân 15%/năm. Tổng thu du lịch giai đoạn 2015-2019 đạt 1.197 tỷ đồng, tổng lượng khách du lịch đến tỉnh là 3.772.000 lượt, tốc độ phát triển du lịch tăng cao, bình quân 30%/năm. Đặc biệt, đến giai đoạn 2015-2020, tỉnh xây dựng nhiều chương trình, để án phát triển du lịch giai đoạn 2020 - 2025 và định hướng đến năm 2030. Cụ thể, ngành Du lịch tỉnh nhà đã có cơ hội làm việc

(trực tiếp và gián tiếp) với hơn 500 doanh nghiệp lữ hành trên cả nước, đặc biệt là Thành phố Hồ Chí Minh. Qua các chương trình xúc tiến đầu tư, tỉnh nhà ra mắt được một số sản phẩm du lịch tiêu biểu như: “Làng văn hóa - du lịch Khmer tỉnh Trà Vinh” gắn với quần thể di tích danh thắng Ao Bà Om và di tích khảo cổ Bờ Lũy - chùa Lò Gạch; điểm du lịch sinh thái Cù lao Tân Quy (huyện Cầu Kè); khu du lịch biển Ba Động gắn tham quan điện gió...

Ông Dương Hoàng Sum, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Trà Vinh chia sẻ thêm: “Cộng với nhiều cù lao, cồn nổi ven sông, ven biển, hệ sinh thái rừng ngập mặn, đất đai luôn được phù sa bồi đắp đã tạo cho Trà Vinh một nền sản xuất nông nghiệp đa dạng và phong phú ở cả ba vùng nước mặn, lợ, ngọt. Chính vì vậy, du lịch nông nghiệp, du lịch cộng đồng cũng là thế mạnh của tỉnh Trà Vinh đã và đang được đầu tư khai thác có hiệu quả. Trà Vinh cũng là một trong những địa phương trong khu vực đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL) sớm ban hành nghị quyết đặc thù để hỗ trợ tạo động lực, làm đòn bẩy, vốn môi cho đầu tư phát triển du lịch trên địa bàn. Trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19, để kịp thời hỗ trợ doanh nghiệp kinh doanh du lịch, ngành đã tham mưu thực hiện giảm các loại phí thẩm định cấp Giấy phép kinh

doanh dịch vụ lữ hành nội địa và cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch, tiền ký quỹ ngân hàng đối với doanh nghiệp kinh doanh du lịch nội địa, quốc tế; mức thu một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho đối tượng chịu ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 và hỗ trợ chính sách cho người lao động theo Nghị quyết 68/NQ-CP cho 46 người với tổng số tiền là 170.660.000 đồng”.

Thêm nhiều mô hình, sản phẩm du lịch độc đáo

Khách quan mà nói, để sánh kịp với các địa phương trong vùng cũng như cả nước, đòi hỏi ngành Du lịch Trà Vinh cần nỗ lực, phấn đấu hơn nữa; đặc biệt khi tình hình dịch bệnh Covid-19 còn diễn biến phức tạp. Riêng về vấn đề này, ông Dương Hoàng Sum chia sẻ, tỉnh sẽ tăng cường công tác tuyên truyền để tạo nhận thức cho cả hệ thống chính trị cũng như người dân hiểu về vai trò, ý nghĩa, tầm quan trọng của việc phát triển du lịch. Từng bước xây dựng sản phẩm du lịch dựa trên các thế mạnh về tài nguyên, trong đó xây dựng 03 sản phẩm du lịch chính gồm: du lịch văn hóa, du lịch nông nghiệp và du lịch biển. Mục tiêu, đến năm 2045 hình thành 03 trung tâm du lịch lớn của tỉnh trở thành “vệ tinh du lịch quan trọng” và “điểm đến ấn tượng” của vùng ĐBSCL, gồm: Trung tâm du lịch tham quan, nghỉ dưỡng, văn hoá, ẩm thực thành phố Trà Vinh và vùng phụ cận (huyện Châu Thành và huyện Càng Long); Trung tâm du lịch sinh thái biển thị xã Duyên Hải, huyện Duyên Hải và huyện Cầu Ngang;

Trung tâm du lịch sinh thái - văn hóa gồm huyện Cầu Kè, huyện Trà Cú và huyện Tiểu Cần.

Đặc biệt là tập trung các nguồn lực đầu tư xây dựng hạ tầng; chủ động tham mưu xây dựng chính sách để tiếp tục hỗ trợ cho đầu tư phát triển du lịch, tạo tiền đề cho việc triển khai thực hiện đạt hiệu quả kế hoạch phát triển du lịch tỉnh và hợp tác, liên kết phát triển du lịch giữa Thành phố Hồ Chí Minh và 13 tỉnh, thành ĐBSCL. Dựa vào sức mạnh công nghệ để tuyên truyền quảng bá hình ảnh du lịch Trà Vinh và từng bước xây dựng hệ sinh thái “du lịch thông minh”. Xác định việc bảo tồn, phát huy di sản văn hóa không chỉ là trách nhiệm của ngành văn hóa mà là trách nhiệm của mọi cấp, mọi ngành, mọi tổ chức kinh tế, xã hội và mọi tầng lớp nhân dân. Ban hành Nghị quyết quy định về một số chính sách hỗ trợ phát triển du lịch trên địa bàn giai đoạn 2022-2025 để thu hút và tạo cơ hội cho các nhà đầu tư trong và ngoài tỉnh tìm đến; trong đó chú ý các dự án trọng tâm như: Mỏ nước khoáng nóng Cồn Ông - Long Thạnh, rừng ngập mặn Nông trường 22/12, khu Bảo tồn hệ sinh thái rừng ngập mặn ven biển... “Dựa vào nguồn tài nguyên thiên nhiên sẵn có, cùng những giá trị văn hóa bản địa, các ngành nghề truyền thống, những mô hình sản xuất nông nghiệp sạch tại địa phương, thêm nhiều mô hình, sản phẩm du lịch độc đáo.... chắc chắn sẽ là điểm nhấn để ngành Du lịch Trà Vinh tự tin “từ sông tiến ra biển lớn” - ông Dương Hoàng Sum nhận định. ■

**Chùa Vàm Ray lộng lẫy như một cung điện
vàng son với các hoa văn, họa tiết được
chạm trổ và điêu khắc tỉ mỉ**



High Expectations for the "Smokeless Industry"

According to the Ho Chi Minh City Institute for Tourism and Economic Development Research, Tra Vinh has a lot of potential for tourism development, with extremely rich natural and cultural tourism resources. Therefore, it is no exaggeration to say that Tra Vinh is "a favorable land", an ideal destination for many domestic and foreign tourists.

CONG LUAN

Making tourism an important economic sector

"Tra Vinh has rice noodle soup/There is Ong Met pagoda, Ba Om pond/There is a communal house to worship Quan Cong/Temple of Hieu Tu god to worship Tran Trung Tien..."
- Referring to Tra Vinh, many famous attractions can be

named. This land also has many unique features that cannot be found anywhere else. This is the land where various ethnic communities are living together, the long-standing living place of three ethnic groups: Kinh, Khmer and Chinese. Therefore, this place has formed a multi-ethnic culture, with many long-standing architectural works having historical and cultural values associated with traditional festivals taking place all year round.

Over the past 30 years since the province's establishment until now, the Tourism industry has gradually become an important economic sector, being effectively built and supported to attract investment by the whole political system. Specifically, in the period 2008-2014, the revenue reached VND 430.5 billion and the number of tourists to the province was 1,791,000 arrivals, the tourism development rate increased by 15% per year on average. The total tourism revenue in the period 2015-2019 reached VND 1,197 billion, the total number of tourists to the province was 3,772,000 arrivals, the tourism development rate increased sharply with an average of 30%/year. In particular, in the period 2015-2020, the province built many programs and projects for tourism development in the period of 2020 - 2025 and orientation to 2030. Specifically,

the province's Tourism industry has had the opportunity to work (directly and indirectly) with more than 500 travel agencies across the country, especially in Ho Chi Minh City. Through investment promotion programs, the province has launched a number of typical tourism products such as: "Khmer culture and tourism village in Tra Vinh province" associated with the complex of Ba Om Pond scenic spot and the archeological relic of Bo Luy - Lo Gach Pagoda; the eco-tourism site of Cu Lao Tan Quy (Cau Ke district); and Ba Dong Beach tourist site attached to visiting wind power.

Mr. Duong Hoang Sum, Director of Tra Vinh Department of Culture, Sports and Tourism, added: "In addition to many islands, floating dunes along rivers, along the coast, mangrove ecosystems, the constant accumulation of alluvium has created for Tra Vinh a diversified and abundant agricultural production in all three areas of salt, brackish and fresh waters. Therefore, agricultural tourism and community tourism are also strengths of Tra Vinh province, which have been invested and exploited effectively. Tra Vinh is also one of the localities in the Mekong Delta region which has early issued a



Ba Om pond sparkling with floating flower lights



specific resolution to support motivation, leverage, and capital for tourism development investment in the area. In the context of the COVID-19 pandemic, in order to promptly support tourism businesses, the industry has advised reducing appraisal fees for issuance of Domestic travel service business licenses and tour guide license, bank deposits for domestic and international tourism businesses; and the rate of a number of fees and charges to support and remove difficulties for those affected by the COVID-19 pandemic and support policies for employees according to Resolution 68/NQ-CP for 46 people with a total amount of VND 170,660,000”.

Increasing unique tourism models and products

Objectively speaking, in order to keep up with other localities in the region as well as the whole country, Tra Vinh's Tourism industry needs to make more efforts and strive; especially when the situation of the COVID-19 pandemic is still complicated. Regarding this issue, Mr. Duong Hoang Sum said that the province would strengthen propaganda to create awareness for the political system as well as the people to understand the role, meaning and importance of tourism development. It will gradually build tourism products based on its strengths of resources, in which developing 03 main tourism products including: cultural tourism, agricultural tourism and marine tourism. The goal is by 2045 to form 03 major tourist centers of the province to become "important tourism satellites" and "impressive destinations" of the Mekong Delta region, including: the tourism center for sightseeing, relaxation, culture and cuisine of Tra Vinh city and its vicinity (Chau Thanh district and Cang Long district);

The center for marine eco-tourism in Duyen Hai town, Duyen Hai district and Cau Ngang district; and the eco-cultural tourism center in Cau Ke district, Tra Cu district and Tieu Can district.

Especially, it will focus on investment resources for infrastructure construction; proactively advise and develop policies to continue to support tourism development investment, create a premise for the effective implementation of the provincial tourism development plan and cooperation and association in tourism development between Ho Chi Minh City and 13 provinces and cities in the Mekong Delta Region. It will rely on the power of technology to propagate and promote the image of Tra Vinh tourism and gradually build a "smart tourism" ecosystem. It will determine that the conservation and promotion of cultural heritage is not only the responsibility of the cultural sector but also the responsibility of all levels, sectors, economic and social organizations and all classes of people. It will issue a Resolution stipulating a number of policies to support tourism development in the area for the period 2022-2025 to attract and create opportunities for investors inside and outside the province; specifically paying attention on key projects such as: Con Ong - Long Thanh hot mineral water mine, mangrove forest of 22/12 Farm, The conservation area of coastal mangrove ecosystem. "Based on natural resources available, with indigenous cultural values, traditional crafts, local clean agricultural production models and more models and unique tourism products, it will certainly be a highlight for Tra Vinh's Tourism industry to confidently "move from the river to the big sea," said Mr. Duong Hoang Sum. ■

WE BUILD THE BASE YOU BUILD THE SUCCESS



PROPERTY HIGHLIGHTS

- Located at a strategic location in the centre of Southern Key Economic Region (SKER).
- Situated 22 km to Long Thanh International Airport (Phase 1: 2019 - 2025).
- Ready-built transportation system and infrastructure.
- Convenient access from the existing National Roads, Express way and cluster of seaports to the Giang Dien IP.
- Preferential Corporate income tax.
- Suitable and compatible for establishment of General industries companies.
- Variety of factory sizes to meet clients' demands
- High quality factories.
- Affordable rates.



SONADEZI GIANG DIEN

Sonadezi Building - F1, No.1, Road. 1, Bien Hoa 1 Industrial Park, Bien Hoa City,
Dong Nai Province, Vietnam

Tel: +84 251 3833 388 Fax: +84 251 3833 399

Email: szg@sonadezi-giangdien.vn Website: sonadezi-giangdien.vn



TÀI KHOẢN MIỄN PHÍ
GIAO DỊCH NHƯ Ý
MỞ VÀ GIAO DỊCH TẠI BIDV VỚI CHI PHÍ



NGÂN HÀNG TMCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM

CHI NHÁNH TRÀ VINH

- 📍 2B Lê Thánh Tôn, Khóm 3, Phường 2, TP. Trà Vinh, Tỉnh Trà Vinh
- ☎ 0294 3856 863 - 3865 627





CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN

XỔ SỐ KIẾN THIẾT TỈNH TRÀ VINH

Trụ sở chính: 54A Phạm Ngũ Lão, phường 1, TP Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh

Điện thoại: 0294.3868018 * Fax: 0294.3868038.

Email: xosotv@gmail.com * Web: xosotravinh.vn

VP đại diện: 66A Đinh Tiên Hoàng, phường 8, TP Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long

Điện thoại: 0270.3823313 * Fax: 0270.3824803.

VP đại diện: 505-507 An Dương Vương, phường 8, quận 5, TP Hồ Chí Minh

Điện thoại: 0283.8353939 * Fax: 0283.8352929.



XỔ SỐ KIẾN THIẾT - ÍCH NƯỚC LỢI NHÀ



Chúc
Mừng
Năm
Mới



MUA VÉ SỐ TRÀ VINH LÀ GÓP PHẦN XÂY DỰNG CÁC CÔNG TRÌNH PHÚC LỢI XÃ HỘI, PHÁT TRIỂN SỰ NGHIỆP Y TẾ, GIÁO DỤC... CHO TỈNH NHÀ.

Công ty TNHH Một thành viên Xổ số kiến thiết tỉnh Trà Vinh chân thành cảm ơn quý khách hàng trong và ngoài tỉnh, đã ủng hộ nhiệt tình, giúp Công ty hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thời gian qua.

Nhân dịp năm mới "Xuân Nhâm Dần 2022" kính chúc Quý Lãnh đạo Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Trà Vinh, các ban ngành đoàn thể, Đại lý vé số, quý khách hàng cùng gia đình, năm mới:

An khang, Thịnh vượng, Phát tài